

BÌNH NGUYỄN LỘC

Ái-ÂN THÂU NGẮN *cho dài tiếc thương...*



**ÁI ÂN THÂU NGÃN
CHO DÀI TIẾC THƯỜNG
BÌNH NGUYÊN LỘC**

@TIEULUN 2024

Quý xem đồng hồ thì thấy mới có bốn giờ chiều, nhưng bức trần mây thấp lè-tè che kín vòm trời cứ cho chàng cái cảm giác rằng sắp tới đến nơi.

Vả đường cũng xa, dạo này chạy xe đêm qua những cánh đồng vắng minh mông, không được vững bụng lắm, nên chàng vội vã sửa soạn ra đi.

Chàng rời bắc Cổ-Chiên, ở bên này hồi bốn giờ hai mươi, phóng định lên tới bên đò Rạch-Miễu chậm lắm là năm giờ hai mươi ; qua đò mà có tốn bốn mươi phút cũng chẳng sao, vì như thế tám giờ tối, đã về tới Saigon rồi.

Quý không thích mặc mưa trên xe vì hai cây chổi quét nước nơi tẩm kính gió đã hỏng, nên chỉ chàng cho xe chạy khá mau, mặc dầu đường hẹp lắm.

Độ mười lăm phút qua. Đến một nơi nào đó không rõ, bỗng từ một gốc dừa già trồng ở vệ đường, xuất hiện một bóng người mặc toàn đen. Người ấy đưa tay vẫy xe. « Còn xa quá – Quý nghĩ – chắc họ lầm xe mình với xe lô ». Nghĩ vừa xong ý đó thì xe chàng lướt tới đủ gần nơi ấy để chàng thấy kẻ bắt xe chàng là một người đàn bà.

Cứ vài giây qua là chàng biết thêm được một điều : đó là một thiếu nữ đẹp, ăn mặc sành như người ở các thành phố lớn.

Xe chàng đã đến gần người ấy, để cô ta biết chắc rằng đó là xe nhà. Nhưng chàng ngạc nhiên lắm mà cứ thấy người khách đón xe tiếp tục đưa tay ra.

Trong giây phút, Quí phát sợ lên. Nỗi sợ tiền kiếp của loài người trong những chiều sấm chớp, từ đời tiền sử còn truyền lại đến ngày nay trong huyết mạch của Quí, hợp lại với nỗi sợ vì tình trạng bất an hiện nay trên những truông vắng, xui chàng làm lơ, trông về đằng trước và cho xe chạy luôn.

Nhưng nghĩ sao không biết, chàng bỗng hãm xe lại thành lình, và vì xe bị thắng gấp nên người tài xế đang ngủ gục ở băng sau, chúi nhủi tới trước, đập mũi vào lưng băng chàng ngồi. Anh ta giựt mình rồi khùng khiếp, kêu lớn lên : « Chết rồi, trời ơi ! »

Quí cười ngất hỏi :

– Có sao không anh Chín ?

– Lỗ mũi suýt ăn trâu và đầu suýt bịt khăn đỏ. Gì đó cậu ?

Quí không đáp, chàng bèn de xe lại, vừa de vừa nhìn qua khung kính sau. Thiếu nữ áo đen lướt bả chạy tới. Gió chuyển mưa thổi mạnh, dán sát tà áo trước của nàng vào người nàng, trong khi tà áo sau lưng bay phấp phới.

Nàng chạy tới, xe lui lại và hai người gặp nhau giữa quãng đường một trăm thước mà Quí đã chạy lố qua.

Thiếu nữ thở hổn hển, mặt ửng đỏ vì mệt, nói gần không ra hơi :

– Thưa ông, em cần lên Bến-Tre ngay, nhưng sợ không còn xe đò, nên xin phiền ông cho em xin quá giang.

Quý hối hận đã sợ tầm phào một thiếu nữ xinh đẹp và yếu đuối như thế, nên mau miệng nói :

– Rất vui lòng, mời cô lên.

Chàng mở cửa trước ra, nhưng thiếu nữ đã quày quả toan chạy đi, nói với lại :

– Thưa ông, cho phép em đi lấy hành lý, em gọi đằng quán kia.

– Cô ơi, cô khỏi phải nhọc công nữa, mời cô cứ lên, tôi de xe lại mau hơn là cô chạy bộ.

Thiếu nữ chạy được bốn bước, vừa qua khỏi đuôi chiếc xe đỏ của Quý thì dừng lại. Trong khi ấy thì xe cũng đã de đến nơi nàng đứng.

– Mời cô lên.

Không e ngại, nàng vén áo bước lên xe và đóng cửa lại. Quý tiếp tục cho xe lùi đến trước cái quán xép dựng lên sau gốc dừa. Đó là một nếp nhà lá hai căn cất trên đất tràm thủy nên có lót ván bằng tre đập thành vụn. Quán bán chút ít hàng tạp hoá: thuốc giấy, dầu hôi, giấy vàng bạc, đèn dọi, đèn cầy và nước ngọt với lại dừa tươi.

Chung quanh quán, xa trong kia, lơ thơ vài nếp nhà lá khác và một bờ đất bên hông quán đưa vào trong xa nữa, đến một hòn đảo dừa giữa ruộng minh mông.

Quán vắng teo. Hai vợ chồng người chủ quán bó gối trên một bộ ngựa mông, trong khi năm sáu đứa con nhỏ của họ đang chơi gì trên sàn tre không rõ.

Cô gái xuống xe, chạy vào quán, lấy chiếc va-ly nhỏ để trên bàn và nói :

– Cám ơn anh Tư, chị Tư. Anh chị ở lại mạnh giỏi nha.

– Cô đi mạnh giỏi, lâu lâu về chơi.

– Dạ.

Mãi đến lúc sang số bốn, Quí mới tìm được câu chuyện để nói với người khách quá giang :

– Thưa cô, chắc cô cũng ở gần đâu đây quán ?

– Dạ, nhà ba má em ở trong xóm, giữa cái đảo dừa mà ông thấy ở đằng xa.

– Sao cô lên tỉnh tối như vậy ?

– Thưa, em về Saigon. Nhưng lên được trên Bến-Tre là chắc chắn có xe luôn luôn. Xe Cỏ-Chiên, em sợ trời tối mà mưa, không có khách, họ không lên, nên mới phiền ông như vậy. Em cần về Saigon ngay nội đêm nay.

Quý không tìm được gì nữa cả để hỏi người ngồi cạnh chàng. Chàng là một thanh niên lịch sự, không thích tò mò về đời riêng của người khác, và không thích tán một cô gái đang chịu ơn chàng, cho dầu là một cái ơn nhỏ mọn thôi. Như vậy còn biết nói gì nữa bây giờ !

Mưa đầu mùa, chuyển dữ, hầm hè cho người ta lo, nhưng không rơi được. Gió nhiều quá, nhứt là vì xe chạy mau, nên Quý thoáng thấy mái tóc dài của cô gái bay tỏa ra sau, còn tóc con trước mặt nàng thì phát phơ và xơ rơ trên trán nàng.

Xe chạy vùn vụt, vì Quý muốn về Saigon sớm, mà cũng vì có cô gái đẹp đang ngồi bên cạnh. Không phải để lấy le với mỹ nhân đâu mà chàng cứ đạp ga để gia tăng tốc độ. Nhưng khi một thanh niên ngồi gần một cô gái đẹp thì hẳn đâm ra nghĩ vẩn vơ, nhứt là trên một chuyến viễn du chung, gần như là chỉ có độc hai người thôi.

Hắn nghe phân khởi, nghe như hắn bay bổng lên vì tưởng tượng nhiều quá, và tự nhiên là hắn chạy mau mà không hay.

Quý đã thấy đại để là cô gái ấy đẹp lắm, nhưng chưa kịp ngắm kỹ cô ta. Chàng nhớ đến những cuộc kỳ ngộ trong tiểu thuyết, trong phim ảnh và mơ một cuộc phiêu lưu kỳ thú trên đường inh với con người gặp gỡ bất ngờ này.

Chàng lại đoán cảm nghĩ của cô gái về chàng.

« Chắc cô ta ngỡ mình bảnh lắm vì mình đi xe nhà, lại có tài xế ngồi sau mới là sang nữa chứ ! Nhưng mình có bảnh trai hay không nè ? Chắc cô ta không cảm tình với mình, nên chỉ trả lời thôi, mà không nói gì cả. »

Lâu lắm chàng mới tìm thêm được một câu :

– Tôi cũng về Saigon, nếu cô thấy không bất tiện cho cô, tôi xin đưa cô về luôn trên ấy, khỏi mất công sang xe.

Họ đã gần vào tỉnh lỵ Bến-Tre và Quý nghĩ đến cuộc chia tay sắp tới nên hoảng hốt, cố tìm mới nói được điều ấy.

Cô gái làm thỉnh suy nghĩ một lát rồi đáp :

– Chỉ sợ phiền ông lắm thôi.

– Không phiền gì đâu. Tôi không có ghé đâu cả, cũng không phải rước ai dọc đường.

– Như vậy em xin cảm ơn lòng tốt của ông nhiều.

– Không dám.

Họ đã qua khỏi châu thành, nhắm bên đò Rạch-Miễu mà thẳng tiến.

Bỗng Quý giật mình khi chợt thấy tấm lắc ghi tên và địa chỉ chủ xe. Chiếc Aronde này, chàng mượn của bạn. Anh bạn tử tế quá, cho luôn tài xế đi theo, để đỡ đần tay chơn chàng.

Chàng không bị tự ti mặc cảm về cái nghèo của chàng, nhưng đã trót bị người ta ngỡ là mình giàu thì khó lòng có can đảm chịu đựng một sự thất vọng của người ta.

Tám lắc đề : Trần-Công-Minh, Thầu-khoán, 178 Phan-Thanh-Giản. Bây giờ nàng có thể ngỡ Quí là Trần-Công-Minh. Nhưng hôm nào đó, có thể nàng sẽ ghé qua địa chỉ này mà nàng cố nhớ, để thăm đáp lễ, chừng ấy nàng sẽ biết tất cả sự thật thì không hay chút nào.

Cũng may là chiếc lắc gắn bên phía tay lái, và nét chữ sơn đỏ đã tróc nước sơn trên một nền đồng đã đóng ten thì có thể nàng ngồi xa không đọc được.

Hôm ấy là ngày chúa nhật, nên người Saigon về thăm xứ sở, trở lên rất đông. Họ tới bến đò thì phải đợi sau hơn hai mươi lăm chiếc xe đò và xe nhà.

Cả ba người trên xe đều sốt ruột trông thấy. Họ xuống xe và Quí nói với người khách quá giang :

– Ta đi ra mé sông cho mát, với lại để kiếm món gì uống cho đỡ khát.

Đoạn day ra sau, chàng mời người tài xế của bạn mà chàng có bốn phần trọng đãi :

– Đi uống nước anh Chín.

Anh Chín vâng dạ nhưng vẫn đứng đó, đợi hai người đi một đôi đường rồi mới chầm rãi bước theo. Thật anh ta «Điệu» hết sức.

Bấy giờ, băng ngang đường, sang vỉa hè bên trái, họ đi thông dong như người nhàn rỗi đi dạo phố, Quý mới có dịp quan sát cô gái áo đen. Chàng lịch sự nên bấy giờ không dám nhìn cô ấy kỹ, chớ không phải vì bận lái xe. Giờ, họ đi qua nhiều quán ăn, quán giải khát và Quý, đi bên phải của nàng, tức là đi phía ngoài đường, làm bộ dòm bên trái của chàng để chọn quán, hầu có dịp ngắm người đẹp.

Cô gái mặc một bộ đồ lụa nhơn tạo nặng mình, đen một màu đen sậm như tang phục của đám. Đành rằng cô ta đánh phấn, đánh khéo lắm, nhưng người ta biết được rằng dưới lớp phấn mỏng, nước da của cô cũng trắng mịn màng.

Chưa bao giờ Quý thấy được ba món đẹp của mặt người, nằm gần nhau mà hòa hợp với nhau đến thế : đôi mắt mà tròn đen y màu với sắc áo, cái mũi nho nhỏ và cao, nhưng cao dịu dịu chớ không nhô lên đột ngột như mũi phụ nữ Âu-châu, và cái miệng he hé mỉm cười khi chàng nói đùa một câu, cái miệng ấy có thể an ủi ngay bất kỳ gã sầu tình sâu đậm nào.

Câu nói đùa của chàng như thế này :

– Tôi biết cô sốt ruột lắm và muốn nhảy lên mấy chiếc xe đồ đệ đang trước, để về Saigon, nhưng cô trót nhận lời đi xe tôi rồi, cô ngại không muốn bước ngang như vậy.

Cô gái mỉm cười và nói :

– Ông sành tâm lý như vậy, em không chối mất công. Nhưng nếu tụi ông, ông bảo em đi xe đò để mau tới nơi hơn thì em lại mang ơn ông một lần nữa.

– Tôi rất muốn cô được về sớm, nhưng lại không thích giải thoát cô ra khỏi lời hứa. Thành ra tôi chỉ làm thỉnh, tùy cô liệu định.

Cô gái lại mỉm cười, ở đây gần bờ sông nên gió càng mạnh hơn trên đồng gập bội. Vì thiên hạ đông như vào ngày hội, nên cô gái cố nắm vạt áo cho khỏi bị gió thổi tốc lên, trong một dáng điệu giữ gìn rất khả ái.

Thiếu nữ y phục đen như vừa tắm với cả áo quần dưới sông mới lên hay vừa mắc một trận mưa to, áo quần dính vào da thịt và Quý đã mấy phen mắc cỡ với khách chờ đò vì đã mấy phen nhìn cô ta ngây ngất.

Những chiếc áo dài phụ nữ có gắn một sợi dây thun bên trong áo, chỗ eo ếch, đã giúp họ có eo một cách nhân tạo và nam phái thất vọng lắm mà gặp rất nhiều eo bằng dây thun như vậy.

Thỉnh thoảng gặp một cái eo tương tự như eo con kiến vàng thì không người đàn ông con trai nào mà dừng dừng được cả.

Người tài xế đi theo họ nhưng đã chừa một quãng cách khá xa giữa họ và hắn, ngạc nhiên lắm mà thấy sao họ đã qua khỏi cái quán cuối cùng tức là cái quán đầu bến, mà không chịu vào nơi giải khát nào cả.

Quý chỉ chiếc xe đầu đoàn, một chiếc xe đò và nói :

– Nếu tôi là cô, thì tôi rất thèm chiếc xe này. Nó được ưu tiên chạy nhứt và trừ phi xe quân sự, không xe nào giành nổi với nó quyền xuống trước dưới chiếc phà máy kia cả.

Phà máy từ bên kia Mỹ-Tho qua, còn chạy giữa sông và Quý chỉ tay ra ngoài ấy. Bỗng thấy hành khách chen nhau đi ra cầu bắc, Quý sức nhớ lại một điều, rồi mừng rỡ hết sức, chàng nói với cô gái áo đen :

– Hay là ta đi đò nhỏ theo họ để qua bên Mỹ trước, tìm cái gì ăn tối. Anh tài xế đợi năm bảy chuyến phà sau thì qua đó rước ta ở đây không có món gì ăn ngon cả, mà ta thì không thể nhịn đói tới chín mười giờ đêm.

– Tùy ông, hay là như thế cũng hay.

Quý vừa móc túi quần sau lấy bóp phoi, vừa day lại gọi người tài xế. Khi anh ta chạy đến nơi, Quý trao cho anh ta một trăm bạc và nói :

– Tôi đi đò nhỏ, đưa cô này qua trước bên kia, anh cầm lấy tiền này mà ở lại ăn cơm, rồi tới phiên xe ta qua phà thì anh đưa xe qua bên ấy sau.

– Dạ.

– Qua tới Mỹ, anh tìm tôi tại vườn hoa Lạc-Hồng, dài theo bờ sông, anh biết chứ ?

– Dạ.

– Thôi, tôi đi đây anh Chín nhé. Nào mời cô xuống đồ.

Hai người mau bước đi theo bọn hành khách khi này kéo lại trễ đồ nhỏ nữa. Bến đò Rạch-Miễu đặc biệt hơn các bắc Mỹ-Thuận và Bassac ở chỗ có vô số đò máy nhỏ. Tuy nhiên, đò này chỉ tương đối nhỏ hơn phà, chứ cũng khá to và chỉ đủ hành khách nó mới chạy.

Chiếc đò máy họ xuống cũng giống như bao nhiêu chiếc đò máy khác với hai dãy băng gỗ đặt dài hai bên, hành khách chia đều ngồi đối diện với nhau.

Không khí trong khoang đò bị một ngày nắng nung đốt và bị trận chuyển mưa đầu mùa dai dẳng này đè xuống, nên nóng hầm quá, mặc dầu gió bên ngoài thổi vù vù.

Day qua hỏi người bạn dọc đường, đang ngồi bên cạnh chàng, Quý thấy cô ta đang nhìn mặt sông mà châu mày.

– Cô khát lắm hay không ? Tôi sợ trễ đò, phải đợi lâu, nên không kịp mời cô uống nước.

Day vào trong, cô gái cười đáp :

– Em khát lắm, nhưng nãy giờ bận lo uống nước sông nên đã hết khát rồi.

Bấy giờ đò đã len lỏi ra khỏi khóm đậu và đổ ra sông rộng mênh mông. Bất giác Quý nhớ đến danh từ «Ba đào» mà chuyện Tàu thường nói đến trong những đoạn mà nhân vật trong chuyện phải qua hai đại giang Hoàng-Hà và Dương-Tử.

Gió chiều, hơn thế, giông chuyển mưa trên sông Cửu-Long, luôn luôn xối lên những con sóng dễ sợ đối với ghe thuyền. Đò máy chỉ là một chiếc thuyền nhỏ có gắn máy, nên nó bị nhồi như chiếc vú cau trong thau nước mà một đứa bé nghịch đã quậy tay để gây một trận phong ba nhân tạo.

Khách qua đò toàn là người địa phương đi buôn bán, hoặc đi thăm bà con qua lại hai bờ sông mỗi ngày, nên họ quen đi, cứ vui vẻ nói cười và không ai tỏ ra lo ngại cả.

Thỉnh thoảng một chị đàn bà nói băng quơ một mình :

– Sóng lớn quá !

Và không có tiếng vang nào phụ họa lại với chị ta hết.

Khúc sông Cửu-Long nơi đó lớn như ngoài cửa, và nếu không có đảo giữa sông thì có thể bảo là bắc Rạch-Miễu rộng hơn cả bắc Bassac nữa.

Bấy giờ sấm vang rền tứ phía và nhìn qua cửa đền, họ thấy những lần sét dài về những chữ «Chi» ghê rợn lên nền trời của hai hướng Tây-Bắc và Đông-Nam.

Trận mưa đầu mùa, âm ỉ chuyển từ hơn mười ngày nay thành linh đổ xuống dữ dội. Hai bờ sông bị xóa hẳn, ban đầu bức màn trắng đục còn mong mỏng, và người trên đền còn trông thấy lơ mờ cây cối xanh hóa đen, nhưng bức màn ấy dày dần lên và như là từ bờ sông bay ra đền, trên đền chỉ còn trông xa được độ mười lăm thước thôi.

Cây mưa to và đột ngột ấy chẳng những không làm tắt được ngọn gió mà trái lại như chọc cho giông thổi mãnh liệt và cuồng loạn hơn.

Quý là người miền Đông, ít có dịp qua sông lớn nên đã bắt đầu sợ hãi, mặc dầu chàng cố trấn tĩnh cho khỏi xấu hổ với người đẹp bên cạnh. Nhưng mà người đẹp, tuy là người địa phương, cũng khiếp sợ, và hơn chàng, nàng đã để lộ sự kinh khủng ra nơi đôi mắt của nàng.

Phà và đền máy từ bên Mỹ qua thì thường chạy bọc đầu trên của cù-lao giữa sông, nhưng hôm nay từ bên Rạch-Miễu qua Mỹ thì đền này lại chạy bọc đầu dưới.

Không biết trông thấy gì trong một cái chớp nhoáng mà anh tài công phụ la hoảng lên :

– Bậy rồi, ta đâm vào cù-lao, lấy tay lái lại, rẽ bên mặt để xuôi hướng Nam.

Xuôi hướng Nam tức là chạy xuống đầu dưới của cù-lao. Có lẽ anh tài công cũng đã thấy dạng bờ cù-lao mà họ đâm vào, nên anh ta lẹ làng lái mũi qua tay mặt.

Nhưng anh ta đã lẹ tay quá khiến đò trở mũi gấp, nghiêng triền một bên. Bấy giờ những chị đàn bà xem sóng gió không ra gì khi nãy lại kinh hoàng lên. Họ kêu la như đò đã chìm, rồi áp nhau mà chạy qua cái phía nào cao của chiếc đò, không nghĩ rằng đò mà chìm thì đứng bên cao hay đứng bên thấp gì cũng sẽ rơi xuống sông tuột.

Đó là bản năng tự tồn của con người, quyết cứu vãn một tình thế nguy ngập bằng cách lập lại thăng bằng đã mất của chiếc đò.

Thăng bằng ấy tự nó lập lại lấy nó, vì đò tuy day mũi gấp cũng không đến nỗi nghiêng tới cái mức phải lật, và quả thăng bằng tự lập lại, nhưng tất cả hành khách đều đổ dồn lại có một bên, và cộng thêm vào đó cái áp lực của sức chạy của họ, nên chỉ bấy giờ đò lại nghiêng qua phía bên kia. Lại một phen hốt hoảng nữa và thiên hạ lại chạy trở về phía mà một số người đã và thiên hạ lại chạy trở về phía mà một số người đã rời bỏ ban nãy.

Đàn bà, trẻ con kêu khóc rùm lên, và hai anh tài công với lại cả Quý nữa, phải hét đến rát cả cổ họng :

– Đứng yên, chạy thì chết !

– Ai ở đâu ở đó !

– Phải bình tĩnh !

Cô gái áo đen tương đối bình tĩnh hơn những người khác, nhưng nàng níu lấy tay Quý và giữ chặt cứng trong tay nàng.

Nếu như hồi ngồi trên xe, hay lúc đi trên bến đò mà nàng làm thế thì chắc Quý đã sung sướng như được trúng số độc đắc. Giờ đây, chàng không nghe sao cả khi chợt ý thức về cái sức trì của cô gái nơi tay chàng.

Bao nhiêu mạng người sẽ chết nếu rủi ro xảy ra tai nạn, chính bản thân chàng, chàng cũng chẳng biết rằng mình sẽ cứu nó được hay không. Sông thì rộng, sóng gió lại to, và nếu đò lật thì tất cả đều bị lúng túng trong khoang hầm, khó lòng thoát ra được để mà lợi.

Thiên hạ cứ chạy qua chạy lại như trò chơi cút bắt với cái chết, như là sợ thần sông chụp họ nên chạy lên phía cao để tránh. Hai anh tài công hốt hoảng không giữ tay lái nữa, mà cũng chẳng quát tháo được nữa. Chỉ còn có Quý là còn cố bình tĩnh được :

– Chết bây giờ ! – Chàng hét thật to trong tiếng ầm ì của mưa, gió, sấm, chớp và khóc la. – Ai còn chạy bây nữa, tôi đập một cây chết bây giờ !

Chàng vừa nói vừa cúi xuống gỡ một tấm ván sập cầm nơi tay, hùng hổ cho hách dịch để dọa nạt người ta. Nhưng không ai xem chàng vào đâu cả, và cảnh hỗn loạn diễn ra một cách tuyệt vọng.

– Chết rồi, trời ơi !

Nhưng không chết, hay nói đúng ra, chưa chết. Cả đồ chỉ kêu hoảng lên khi nó nghiêng quá độ, và vì thế mà phản ứng của họ chớp nhoáng và mạnh lắm, phản ứng làm trái lại luật thiên nhiên của trọng lực, mong lập lại thăng bằng cho chiếc đồ. Vì thế mà đồ lại nghiêng qua bên kia, và lần này không sức nặng nào xô nó trở lại được nữa cả vì nó đã nghiêng thật quá độ.

– Trời ơi, chết rồi !

Khung cửa đồ phía bên chỗ Quí và cô gái đứng đã úp lên mặt nước, cả đồ đều té lẫn cù và Quí thoáng thấy hai đứa bé lọt xuống sông, sục chân qua mấy cái cửa ấy.

– Chết rồi, ông ơi !

Quí cũng té nằm và bị cô gái áo đen ngã chặn lên người chàng. Bây giờ nàng mới kêu và ôm chặt lấy Quí.

Quí vừa gỡ tay nàng ra, vừa xô nàng xuống vừa nói, giọng xằng :

– Buông tôi !

Rồi chàng lồm cồm ngồi dậy và lẹ như chớp, đứng lên. Chàng ngược mắt nhìn lên trên, giờ trên đầu chàng không phải là mui đồ nữa mà là mấy mảnh trời vuông và xám xịt trông thấy qua mấy khung cửa.

Như con vượn, chàng vừa nhảy lên vừa vói tay nắm lấy một cây khung cửa rồi rút mình lên. Chàng hành động lẹ hơn những lời nói ra để tả những hành động của chàng. Thế mà bấy giờ nước đã tràn vào khoang đồ và ngập tới ống quyển của những hành khách đã đứng dậy được.

Nhiều hành khách sụp chơn nơi các khung cửa bấy giờ nằm ầu dưới đáy nước và chìm luôn sau một tiếng kêu thất thanh. Họ lún xuống nước và khi đầu họ sắp chìm, sau hết, nghe khua một tiếng « úp » ngắn. Nước lấp kín ngay kẻ chìm và nơi đó không còn dấu vết nào cả. Những kẻ chưa hụt chơn không quan tâm đến cái chết thê thảm quanh họ vì họ cũng sắp chịu một số phận tương tự như vậy.

Bấy giờ Quí đã ngồi trên hông đồ, biến thành một tấm ván bằng mặt với mặt phẳng nằm ngang của đất, của nước, của mọi thứ vững chãi trên đời. Chàng thò đầu vào cửa, thông xuống một cánh tay, nhìn cô gái áo đen đã đứng lên được từ nãy giờ, và kêu :

– Nhảy lên, nắm lấy tay tôi !

Cô gái tuân y theo lệnh chàng. Suýt một chút là nàng nắm hụt cánh tay thông như một cái rễ cây đa ấy.

Quí, một tay phải vịn trên nầy kéo ngã, nên chỉ rút được tay kia thôi chớ không thể giúp cô gái bằng cách nắm tay cô mà kéo lên.

Cô ấy cố rút mình lên để có thể dùng thêm một tay nữa. Khi hai tay cô nắm được cái cổ tay của Quý thì chàng hết lo, cứ cố mà rút tay chàng lên.

Cô gái không nặng, nhưng tại cái thế bất tiện, nên chàng phải nhọc sức quá. Bấy giờ chiếc đòn vừa chìm xuống ngang hông, vừa lật úp lại, và khi nẩy nó chìm chậm bao nhiêu thì càng giây, tốc độ chìm càng tăng bấy nhiêu. Hông đòn nơi Quý ngồi đã dốc xuống, và chàng ngồi trong một thế chúi mũi tới.

Chàng hì hục với hòn đá treo nơi tay, sốt ruột vô cùng mà thấy sao hòn đá ấy lâu ra khỏi miệng giếng quá. Nhưng rốt cuộc chàng cũng kéo nó lên được.

Cô gái buông bớt một tay để nín be đòn cho Quý đỡ nặng và bấy giờ, phụ lực với sự kéo rút của Quý, chính nàng cũng cố rút mình lên. Đòn sắp lật úp, Quý bối rối hỏi :

– Cô biết lợi không ?

– Biết.

– Ta nhảy nè ! Ngồi đây nguy lắm. Đòn nó chìm, nó rút ta theo mấy phút ta mới trôi lên được.

Khi cả hai cùng phóng ra ngoài kia, Quý thoáng thấy có mấy người cũng vừa thoát được theo lối của chàng.

Mưa không ngớt và sóng lớn đánh úp vào mặt của hai người đang lội song song với nhau. Quý mở miệng hỏi cô gái một câu, nói mới hai ba tiếng đã bị nước ủa vào đầy mồm.

– Cô biết... cù-lao... ở hướng.. nào không ?

– Kh..ô...ông

– Phải lội vô... cù.. lao... mới... được, vì đò... đã... xa.. bến... quá... không.. mong trở lại...Rạch-Miễu....

– Làm... sao !

– Cứ... lội... tới... đâu... hay đó...

Quanh họ, nhiều người khác cũng đang lội. Đò đã chìm hẳn, nhiều tấm ván nổi lên mặt nước và sau đó mấy mươi giây, một số hành khách cũng nổi lên. Có lẽ họ thoát được nhờ sự may mắn bất ngờ nào giúp họ tự nhiên lọt ra khỏi khoang hầm, qua các lỗ cửa.

Quanh họ là một bức tường trắng dày mịn, không ai còn biết phương hướng nào cả. Hai chị đàn bà giành nhau một cái thùng thiếc. Nhưng thùng chòng chành như cái trứng vịt nên cái chị giành được loay hoay một lát thì thùng đã vượt khỏi tay chị ta. Chỉ có một tấm ván mà đến bốn người níu, trong khi nhiều tấm ván khác trôi lênh bênh mà không ai buồn mó đến.

Quý với tay chụp được một ván sạp ngán và gọi cô gái :

– Cô vịn lấy cho đỡ mệt.

Họ tiếp tục lội một hơi nữa và Quý nói :

– Phải liều cô à. Ta nhắm... đại một hướng nào đó mà...
đâm... vào, dầu...sao cũng... tới được... nơi nào đó, chớ..
xàng quây.. mãi như vậy, sẽ chết đuối mất...

– Em nhắm... mắt theo ông.

Quý chưa quyết định. Có lẽ chàng cố nhớ lại những vị trí và phương hướng thay đổi liên tiếp từ khi anh tài công bẻ mũi thuyền ra để tránh đâm vào cù-lao, hầu nhận định vị trí và phương hướng hiện tại, tuy không chắc nhận đúng lắm, mà còn hơn là nhắm mắt tiến can.

Đoạn chàng bảo người bạn đồng cảnh ngộ :

– Lội tới hướng kia !

Một lát sau, họ không còn thấy được ai nữa cả. Mỗi người, mỗi nhóm người bị một bức màn trắng bọc quanh họ, ngăn cách họ với người khác, với nhóm khác. Như thế, ai đuối sức thì chết, không mong trong bờ hay biết để tổ chức cuộc cứu vớt.

Mưa cứ nặng hạt, gió cứ vùn vụt thổi, sóng cứ nhảy bổ lên đầu lên mặt họ. Họ lội như vậy không biết trong bao lâu, nhưng cả hai người đều nghe như là thiên vận kỳ đã qua.

Nếu họ lội ngược trở lại bến đò Rạch-Miễu, tuy xa nhưng còn có nơi để mà tới, chớ như họ mà lội về hướng nguồn hay về hướng biển thì cái chết kể như nắm chắc trong tay : họ sẽ đuối sức trước khi mưa tạnh, nghĩa là trước khi người trong bờ hay biết tai nạn để đâm thuyền ra cứu họ. Lại có thể gặp phà nó đung vào đầu mà nát óc.

Nghĩ đến những cái không may Quý tuyệt vọng hết sức. Trong giây phút, chàng sống tốc hành đời sống bình thường của chàng trên bờ, tại Saigon ; công việc mà chàng yêu mến phải bỏ dở, hạn hữu chàng sẽ ngậm ngùi thương tiếc chàng, cha mẹ chàng, hai bụi tre già ấy, phải khóc măng non.

Trong những trường hợp như vậy, người đẹp bên cạnh thật không có nghĩa gì cả. Tuy nhiên không vì thế mà Quý quên mỹ nhân được, vì cô ta vừa kêu :

– Ông ơi ! Em mệt quá !

– Cô ráng lên, một chút xíu nữa là đến nơi.

Đến đâu ? Quý cũng chẳng biết. Chàng nói thế để nuôi nấng hy vọng mà tăng cường ý chí của cô ta thôi.

– Ông ơi, em đã đuối lắm rồi !

– Cô nên cố gắng, một lát nữa thôi mà !

Bỗng Quý mừng như vừa bắt được vàng, kêu rú lên :

– Ta đi trúng đường, thoát rồi đây !

– Vậy à ?

– Ủ, cô xem sóng thì biết. Gió từ hướng đông-nam thổi vào và sóng cũng chạy đến chụp ta, từ hướng ấy, mà ta đang lội theo một đường thẳng góc với chiều hướng của sóng gió, tức là ta lội theo hướng tây-bắc, tức là ta đang đâm vào cù-lao, chắc chắn như vậy, không thể lầm được.

– Vậy thì may-mắn quá. Nhưng thật là uổng, em không hưởng được may mắn ấy. Em sắp buông tằm ván đây.

– Bậy nào, cô nên ráng lên chớ !

– Em... em thờ... không ra... hơi nữa...

Quý chụp lấy tay nàng trong một cử động theo bản năng, chàng bỗng ý thức rõ lại là sẽ không cứu bạn được, bởi chính chàng cũng mệt lả, không mong đeo thêm một người vào thân.

Cô gái không la hoảng đâu vì cô vừa buông thật sự tằm ván ấy. Quý khựng khiếp mà thấy cô ta bỏ cuộc và nghe nặng lăm nơi tay chàng ; cô gái buông trôi và sắp chìm, có lẽ đã chìm rồi nếu Quý không nắm lấy cô.

– Thoát rồi !

Chàng reo lên, vì chân vừa đụng phải bùn non dưới đáy nước. Sức lực tàn lụn của cô gái bỗng dựng bùng dậy, và mĩa mai thay, bây giờ, cô ta lại cố bám vào tấm ván và cố lội.

Nửa phút đồng hồ sau, họ đã đứng lên, nước tới bụng họ.

– Chon em bị chôn trong bùn có lẽ sâu đến hai tấc tây.

– Tôi cũng vậy. Nhưng mệt quá nghỉ cái đã, rồi hãy lội vào, chớ không đi được trong bùn đâu.

Bây giờ họ mới thấy rặng cây cối trong bờ lờ mờ qua bức màn mưa trắng xóa.

– Ở đây là đâu ông ?

– Chắc chắn là bờ cù-lao. Ta đang đứng trên bãi bùn của bờ ấy, và nước đang ròng. Nếu nước lớn mà ta đứng cạn như vậy thì chỗ ấy phải gần sát bờ, đưa tay là chạm cây cối ở bờ rồi : cù-lao chỗ này đất thấp, nước lớn bò vào xa trong đất.

Họ nghỉ độ một phút đồng hồ và cả hai, kỳ lạ thay, bây giờ hết sợ, mới bắt đầu nghe lạnh, cô gái rung mình mấy lượt và đánh bô-cạp, hai hàm răng chạm nhau, cô ta cố giữ, cắn chặt lại nhưng không được.

– Nào ta lội vô bờ thôi cô.

Nhưng nàng không rút chân ra khỏi bùn được, vì hai cẳng đã mõi rệu không còn sức lực nữa để làm cái cử động ấy.

Quý ngả mình trên nước và nắm lấy cô gái nơi nách mà xô tới. Chàng không có chỗ dựa nên không búng gốc cô ta lên được.

Cả hai cùng lội độ một phút nữa thì nước đã cạn quá, phải đứng lên.

Bấy giờ họ bắt đầu đi, nặng nề như có hai trái chì treo nơi hai bàn chơn họ. Mực nước từ bụng họ hạ lần tới vế, tới đầu gối, tới ống quyển.

Sóng từ ngoài xa đổ xô nhau chạy vào bờ, rượt theo họ mà cứ vượt họ mãi vì sóng chạy mau mà họ thì đi chậm quá.

Họ đi từng bước, từng bước, nặng nề vì đuổi sức và nhứt là vì bùn rị chơn họ lại mãi. Khi mà cơn nguy đã qua khỏi, bao nhiêu tàn lực mà con người gom góp lại để cố gắng thoát hiểm, bỗng dung bỏ họ mà đi. Cô gái xem chừng cứ muốn ngã, mà chính Quý cũng không vững bao nhiêu.

Họ bước càng phút càng chậm và bấy giờ họ đã tới mé nước rồi. Tuy nhiên chơn họ vẫn cứ chôn dưới bùn đến hơn hai tấc. Mỗi lần họ rút chơn ra là nghe một tiếng «pho...óc» tựa như tiếng tấp móng của một con cá lóc khổng lồ nào.

– Em đuổi là rồi ông ơi !

Cô gái nói xong câu đó thì thân hình cô ta xiêu xiêu như một cây trụ chôn không được sâu, bị gió thổi mạnh, xô nó ngã từ từ xuống.

Quý vội vã đưa tay ra đỡ và cô gái rơi trên hai cánh tay cứng rắn của chàng bấy giờ đã run rẩy vì lạnh và vì mệt.

Hình như là cô ta đã ngất đi lúc xỉu xuống, nhưng Quý không kiểm soát được điều ấy. Chàng bối rối, dừng bước lại để thở dốc một hơi.

Bấy giờ, chàng mới nghe cuống họng của chàng nóng bỏng và miệng chàng khô cạn, mặc dầu lúc lợ, chàng đã bị uống nước khá nhiều, mỗi lần há miệng ra để nói.

Trong một cuộc nỗ lực vô biên, Quý ẵm ngửa cô gái lên, chàng toan bước đi, nhưng lần này sức nặng của chàng được nhơn cho hai lần nên chơn chàng bị lún sâu hơn khi nãy, chàng cố giựt nhưng cảm nghe như có ai níu mà rị xuống.

Bước đi mấy bước, chàng cứ muốn vút cục nợ trên tay xuống bùn cho rồi, vì nghe khó lòng mà tiến thêm được nữa.

Nếu như bãi sông là một bãi cát, và nước đang ròng thì hành động như vậy, không có nghĩa là bỏ rơi người mắc nạn. Nhưng bãi lại là bãi bùn, mà nước thì đã bắt đầu lớn lên, độ nửa tiếng đồng hồ nữa, khi mà chàng chưa lấy sức lại được, nó sẽ bò tới đây để chôn lấp người bất tỉnh.

Mưa đã dứt, nhưng hoàng hôn lại đổ xuống thay thế cho nước mưa. Chàng đứng lại thở dốc rồi lại khệ nệ bước.

Chơn của người bất tỉnh rơi lòng thông, cày lên bùn non rất lảng mắt, đào lên hai luống cày cạn, tạo nên một lực cản trở phụ thêm vào sức cản của bùn, vào cái mệt của người lâm nạn.

Một bước, hai bước, ba bước ! Chỉ còn độ mười thước nữa là tới đất cứng, nhưng Quý thấy cái quãng đường ấy sao mà xa thăm thẳm, như là không bao giờ chàng sẽ tới nơi được cả.

Một bước, hai bước, ba bước ! Cô gái trên tay chàng giống như bông gòn, thứ bông gòn hút nước và càng giây càng hút lấy sự ẩm ướt nơi đây hay sao mà cứ càng giây cô ta càng nặng hơn lên.

Một bước, hai bước, ba bước, bốn... bước... năm, bãi bùn đã hết với mấy cái rễ bần, gốc bần nằm trên đất khô – khô chỉ là một lời nói, để đối chọi với bùn, chớ đám mưa vừa rồi đã làm ướt tất cả mọi vật.

Quý tiến lên hai bước nữa rồi đặt cô gái nằm cạnh gốc cây bần đầu tiên mà chàng gặp. Chàng nhẹ cả người.

Bấy giờ chàng mới có thì giờ để xây lưng ra sông. Ghe thuyền đông nghẹt ngoài giữa dòng. Chắc bờ bên kia đã hay biết tai nạn và đã tổ chức cuộc cứu vớt từ lâu rồi mà chàng không thấy.

Bờ bên kia đã bị xóa nhòa trong hơi sương chiều và Quý thấy vài ánh đèn leo lét trong làn sương trắng đó.

Chàng không buồn kêu gọi thử, vì biết không ai nghe, kêu rát cổ cũng chỉ hoài hơi thôi. Lặng lẽ chàng nhìn đêm, bấy giờ xuống mau lệ trông thấy và trùm bóng tối lên đám ghe thuyền ngoài kia. Mặt sông còn giữ được chút ít ánh sáng, và đèn bên kia bờ đã tỏ rạng lên.

– Ông ơi !

Quý giựt mình nhớ đến người bất tỉnh bên cạnh chàng. Chàng day lại thì thấy lơ mờ cô ấy đang lồm cồm ngồi dậy.

– Cô nghe đỡ chưa ?

– Dạ, đã đỡ, nhưng khát quá và lạnh quá ! Đây là đâu ông ?

– Cù lao Rồng, đầu dưới. Cô đã nhớ ra tại nạn rồi chứ ?

– Dạ nhớ, ta trôi dạt vào đây hả ông ?

– Ừ.

– Thật là hú vía !

Quý bước lên một bước là đã đứng sát cô gái rồi. Nàng cũng đứng dậy và hỏi :

– Làm thế nào ông ? Tìm nhà ai nghỉ đã, em vẫn còn mệt lắm, nhứt là lạnh vô cùng.

– Cô đi với tôi vào đây.

Ở đây trông ra ngoài sông thì còn thấy được bóng dáng người và cây cỏ, nhưng nhìn vào giữa đảo thì nó tối om như trong hang núi.

Quý tiến lên, chậm rãi bước, và cô gái nối gót theo chàng. Lau sậy mọc cao khỏi đầu gối họ và những cành cây chĩa ngang, bị Quí vệt qua, quất mạnh trở lại khi chàng qua khỏi nơi đó và đập lên người cô gái.

Bị quất roi đầu, nàng hốt hoảng kêu thét lên khiến Quí cũng hoảng sợ ngỡ nàng lại mắc phải tai nạn gì thành linh. Khi biết duyên cớ, chàng nói :

– Xin lỗi cô, tôi vô ý thật. Đau lắm hay không cô ?

– Dạ không việc gì, em chỉ phải một phen giựt mình vì bị quất thành linh.

– Ôp !

Tới phiên Quí kêu lên vì trán chàng chạm phải thân một cây gì đó không biết. Chàng đứng lại xoa trán và hít hà giây lát đoạn rẽ sang tay trái, không quên nói cho cô gái biết để rẽ theo chàng.

– Cô có nghe dưới chân gì lạ không ?

– A, ông hỏi em mới nhớ ra, thì ra này giờ em đi chon không.

– Vậy à ? Tôi cũng quên mất điều đó.

Đôi guốc của nàng hẫ đã rời khỏi chơn nàng lúc đồ lật và nàng ngã lặn cù.

Quý xót xa hỏi :

– Cô lạnh chơn lắm không ? Cô phải lấy giày của tôi mà đi mới được.

Từ phút gặp gỡ đến giờ, Quý mới nghe cô gái cười một lần. Tiếc là không lấy được hai hàm răng của cô ta. Cô gái cười ngất rồi nói :

– Em xỏ chân vào giày ông thì như trẻ con mới tập đi, xỏ chân vào giày của papa. Nó rộng thình, em làm sao đi được.

Quý bỗng nghe bao nhiêu mệt nhọc của chàng tiêu tan cả. Người đẹp ấy có vẻ lạnh lùng hết sức từ lúc đón xe quá giang đến lúc đồ sắp chìm. Chàng đã mơ một giấc mộng thần tiên mà trong đó chàng và nàng cùng nhau viễn du trên một chuyến yêu đương kỳ thú, nhưng sự thật, với thái độ thờ ơ của nàng, đã làm cho chàng thất vọng nhiều.

Thế là người đẹp đã cười ! Nhút tiếu thiên kim ấy, chàng không trông thấy được trong bóng đêm dày mịn, nhưng chính nhờ thế mà hóa hay vì tưởng tượng giúp vào, cái cười vô hình nở ra, có duyên hơn tất cả cái cười nào ở thế gian này. Và phải chăng cái cười là sự biểu lộ cảm tình ?

– Ủ, cô đi chơn không và như vậy, chắc đã thấy rõ hơn sự thay đổi của mặt đất.

– Phải, đất ở đây ráo hơn những nơi ta đã qua.

– Có lẽ nơi đây là khu đất gò nằm giữa hòn đảo này.

– Sao chưa thấy bóng đèn nhà ai cả vậy ông ?

– Không, cù-lao này không có người ở.

– Không có người. – Cô gái sợ hãi kêu lên – có phải đây là cù-lao Ròng, nơi có trại cùi hay không ?

– Không, đây là cù-lao Tân-Vinh. Thật ra cù-lao gồm ba đảo, các đảo dính liền nhau bằng bãi bùn hẹp khi nước ròng. Các bãi bùn ấy biến thành những cái lạch con khá cạn khi nước lớn. Ở xa mà nhìn vào thì khối cây xanh của mấy đảo trông như dính liền với nhau, khiến người ta cứ ngỡ chỉ có một hòn đảo thôi, và thường gọi chung cả ba là cù-lao Ròng.

Đảo bên kia mới thật là cù-lao Ròng, đất khô ráo hơn, ở được. Từ khi trại cùi bị dẹp bỏ thì đồng bào ra đó ở rất đông ; họ không ở được chỗ ta đang đứng, vì đất thịt trông trơn trượt nơi đây ít quá.

Chắc là cô gái kinh sợ lắm, không phải sợ bóng đêm, vì đã có Quý bên cạnh, hoặc sợ không nơi ẩn núp vì nếu trời có mưa thì tương đối vẫn ít ướt và lạnh hơn dưới sông khi chiều, vì ở đây có hàng cây che mưa, có thân cây che gió.

Bằng vào tiếng kêu của cô, Quí đoán biết nỗi hãi hùng nơi cô và hơn thế, biết rõ sự kinh sợ ấy thuộc loại nào : đêm khuya thân gái yếu đuối, trên một hoang đảo với một thanh niên mạnh khỏe, nàng đẹp mà đạo đức của chàng không rõ ra sao.

« Tôi như hiểu được cô. Nhưng tôi là người có giáo dục, cô cứ an lòng mà tín nhiệm nơi tôi.»

Quí dừng bước lại, chàng bận xem địa thế nên không quan tâm nữa đến nỗi lo sợ của cô gái kia.

Qua ánh sáng lờ mờ của mặt nước sông, bóng thân cây nổi lên, đen thui; chàng nhận ra ở đây là một khoảng trống, hẹp, bằng một nền nhà lá nhỏ. Đất không có lau sậy mọc, cũng không có lá ỉ giữ nước mưa lại làm ẩm ướt hoài nơi đó.

— Ta nghỉ nơi đây cô nhé !

Cô gái chỉ làm thinh, và Quí nghe rằng cô ta đoán đã đến hồi quyết liệt nên có lẽ đang thủ thế cũng nên.

Nhưng mặc kệ chứ, làm sao mà mở lòng, mở dạ chàng ra cho cô ta thấy được chất tốt bên trong của chàng. Chàng ngồi xuống đất, nhưng cô gái không ngồi theo.

Bấy giờ cô ta là một thân cây, như bao nhiêu thân cây khác, và hình bóng của cô ta in lên nền sáng của nước sông. Đó là một thân cây đặc biệt, không suôn đuồn đuột như bao thân cây khác, mà có chỗ no chỗ đói, chỗ cong, chỗ eo như là một cây cảnh non bộ được bàn tay của một nhà nho uốn nắn nhiều năm, mỹ thuật một cách lạ kỳ.

Y phục của cô gái bị ướt, dính sát vào người cọ, nên bây giờ pho tượng đồng đen ấy tuyệt-mỹ như một pho tượng đá của các đền đài cổ La-Hy.

« Cô ta sợ là phải, – Quý nghĩ. – Mình đang mệt, đang đói, đang lạnh, thế mà máu nóng trong người suýt sôi lên đây. »

Nghĩ thế, chàng thôi tức giận kẻ đã dám nghi ngờ đạo đức của chàng, một thanh niên đứng đắn, được bạn hữu khen là người gương mẫu.

– Cô ơi... cô à !

– Dạ !

– Sợi dây nịt của tôi nhỏ xíu, cô có thể dùng làm dây cột được, xin cô cứ lấy mà trói hai tay tôi lại, chớ nếu cô cứ sợ, cứ thủ thế như vậy mãi thì khổ cho cô quá, mà chính tôi đây cũng xót xa, không an dạ được.

Cô gái bật cười, cười dòn một chuỗi cười rất dài :

– Sao ông biết em sợ ông ?

– Tôi đoán biết.

– Ông là nhà tiên tri chắc ? Hồi chiều ông đã đoán biết em thềm xe đồ. Chỉ phiền là ông không đoán được tai nạn mà ta vừa thoát.

Cả hai cười xòa và Quý thấy cô gái ngồi xuống.

Chàng hỏi :

– Cô có ân hận lắm không mà đã không đi xe đồ ? Nếu định sang xe, cô đã không đi đồ nhỏ và đã đợi chuyển phà đang chạy gần tới bến.

– Không, em không ân hận gì hết.

– Cám ơn cô. Nếu cô ân hận thì tôi đây cũng bị ân hận đè nặng lên lương tâm vì đã gián tiếp nài nỉ cô tiếp tục đi xe tôi.

Chắc cô gái đang sờ soạng tay lên mặt đất nên cô ta kêu :

– Trời, cỏ ướt mem.

– Cố nhiên là cỏ phải ướt. Y phục ta ướt, ta ngồi lên cỏ, không nghe sao cả. Chắc cô sờ tay lên đó nên mới hay.

– Dạ, em nhòm cái gì ướt ướt, mềm mềm. Gốc là dân ruộng, em lại rất sợ phải đi trong bùn. Khi chiều, nếu không có cái chết rượt theo sau lưng, chắc không thể nào em qua được bãi bùn non ở bờ sông.

Quý thò tay lục soát các túi của chàng, túi sơ mi và ba túi quần. Chàng rút ra một chiếc bóp phoi, rảy một cái thật mạnh cho nước đọng trong đó văng ra, đoạn đặt nó lên cổ. Như thế nó mau khô hơn là nằm trong túi áo ướt.

Chàng lại rút ra một cái túi bằng chất nhựa mà tục thường gọi là làm là nylon. Trong túi ấy chàng để ống điếu, quạt máy và hộp thuốc rời Prince Albert mua lậu ở Chợ-Lớn ngày hôm kia. Quý hy vọng chất nhựa ấy bảo vệ được các món đồ và chàng sẽ được hút vài bíp ngon lành.

Nhưng tất cả ba món đều ướt mem. Chàng bật hộp quạt máy mấy mươi lần, lửa đá có lóe lên, nhưng lửa tim không cháy.

Thất vọng, chàng lại mò kiếm cái bóp và đặt ba món này kê chiếc bóp da.

– Cô ời !

– Dạ.

– Như cô đã thấy, không còn hy vọng đốt lửa. Tôi định bẻ nhánh khô, đốt lên một đống un cho cở hơi ấm, nhưng cái bật lửa lại không chịu cháy.

Chàng nín lặng một hồi, ngần ngừ rất lâu rồi tiếp :

– Tôi nói điều này táo tợn quá, nhưng ta đang ở trong một tình thế đặc biệt, không thể cư xử như lúc bình thường, xin cô biết cho.

Mặc dầu đã rao Nam mấy câu, chàng cứ ngẩn ngừ. Một hồi lâu nữa, chàng mới nói được cái điều khó nói ấy :

– Nếu cô mặc y phục ướt suốt đêm nay thì sẽ nguy cho sức khỏe của cô. Nhон đêm tắm tối, tôi nghĩ cô nên thay ra, vắt cho thật ráo rồi phơi trên nhánh cây. Gió sẽ thổi khô áo quần cô sau vài tiếng đồng hồ, và ngủ trong y phục tương đối ấm ấy, cô đỡ lo hậu quả tai hại của cái lạnh ẩm.

Cô gái làm thinh không đáp, cũng chẳng rục rịch. Cô nhớ lại ngay bóng dáng của Quí mà cô đã thấy lúc vừa tỉnh dậy ngoài bờ sông. Chàng đẹp một vẻ đẹp thể thao, đứng vững như một gốc cổ thụ. Nhưng đó là chuyện khác. Điều đáng chú ý là người khác thấy được chàng và chàng sẽ thấy được cô ta. Ngoài bãi thì thế, mà ngay cả ở đây, nàng lại chẳng đang thấy bóng dáng của cây cối..

– Thưa ông...

– Sao cô ?

– Em nghe nói người sơn cước họ không hề cần tới diêm quẹt mà vẫn làm ra lửa được.

– Đúng như vậy. Theo nguyên tắc thì cứ cọ hai khúc cây lại với nhau hoặc xoay mãi một mũi nhọn trong một lỗ cây vừa cái mũi đó, thì sự cọ xát sẽ gây sức nóng, đến nổi nảy lửa, nhưng ...

Quý bật cười một hơi rồi hỏi :

– Năm ngoái cô có xem chiếu bóng chớ ?

– Dạ có.

– Cô nhớ có thấy, trong một kỳ họp bạn ở Trảng-Bom, à phim thời sự ấy mà, hướng đạo sinh Việt-Nam ta đã trở tài làm lửa theo lối người sơn cước ?

Cô gái bỗng sực nhớ lại đoạn phim ấy và rũ ra mà cười.

– Cái ông xướng-ngôn-viên bình phim, ông ấy trào phúng cũng giỏi. Khi các hướng đạo sinh ta thất bại, tìm hộp diêm để đánh lửa thì ông ấy nói : «Tuy thế, đánh diêm lên vẫn chóng có lửa hơn là cọ xát hai khúc cây».

Hai người cười một hồi rồi Quý thú nhận :

– Tôi còn dở hơn hướng đạo sinh nhiều, nên xin chịu thua trước.

Bấy giờ trên nền trời đen thui, sao mọc dài như sạn trắng trải sân nhà giàu, ánh sáng yếu ớt của bầy sao giúp họ trông thấy tương đối rõ hơn khi nãy.

– Hình như là trời nóng bức thì phải, ông có nghe như vậy hay không ?

– Ừ, mưa đầu mùa, dữ dội như vậy, nhưng được cái là hề tạnh thì tạnh hẳn, không rỉ rả dầm dề như mưa thu miền Nam, rồi không khí nóng hầm trở lại như lúc mới chuyển mưa.

– Và em nghe y phục em đang khô lần.

– Của tôi cũng vậy. Cô có nghe đói lắm không ?

– Chưa, vì em đang còn mệt. Có lẽ càng về khuya khi mệt tan lần càng nghe đói. Ông nè, trại cùi thiết lập ở đây, chắc quanh đây có nhiều mả người cùi, ghê quá.

– Cô sợ ma lắm không ?

– Không, em chỉ sợ hơi đất của các chỗ nê địa nó mang lên theo vi trùng cùi...

Quý cười hề hề :

– Hơi đất không mang theo được vi trùng, vả lại trại cùi ở đảo bên kia, gọi là cù-lao Rông, mà cũng đã đẹp từ lâu rồi. Cô có biết vì sao mà trại cùi ở đây được đẹp đi không ? Ngày xưa người Pháp đã tính dời trại đi nơi khác vì người trong bờ hay chèo xuồng ra đây bán chác quà bánh và các thứ hàng hóa lật vật và mang vi trùng theo họ vào đất liền. Hơn thế nhiều chị hàng rong dưới xuồng lại tư tình với người cùi, rồi sanh con đẻ cháu, bệnh cùi càng ngày càng lan rộng.

Chợt sau chiến tranh, giới bác học các nước tiên tiến khám phá ra bệnh cùi là thứ bệnh tuy truyền nhiễm nhưng ít lây hơn tất cả mọi bệnh truyền nhiễm khác, và nếu loài người còn tiếp tục cô lập người cùi thì chỉ vì ghê tởm họ thôi, chứ không phải vì sợ vi trùng nữa. Tại sao vi trùng lao phổi, ba trăm lần dễ truyền nhiễm hơn vi trùng cùi, ta lại không tập trung người lao ? Và có phải chẳng ghê tởm họ thì vừa vô nhân đạo, vừa nguy cho xã hội, bởi họ bị mặc cảm, họ thương mến vợ con, sợ bị nhốt nên trốn mãi không dám lộ mặt ra để điều trị, thành ra vi trùng được giấu giếm nuôi nấng mãi trong nhiều gia đình, tai hại không biết bao nhiêu mà kể.

Vì vậy mà ta trả tự do lại cho người cùi bằng cách dẹp trại này luôn.

Sự mệt mỏi thấm dần vào cơ thể họ và cả hai cùng nghe thềm nằm một lượt. Quý nói :

– Cô thích ngồi dựa gốc cây hay không, chứ tôi thì chỉ muốn nằm thôi. Dựa gốc cây nguy hơn vì có thể rấn trên ấy bò xuống.

– Trời ơi !

Cô gái kêu rú lên.

– Gì thế cô ?

– Không có gì hết, em nghe ông nói đến rấn em giựt mình sợ hãi vậy thôi. Và ngồi đây cũng nguy lắm ông ơi.

– Coi vậy mà không sao, rấn nghe động thì tránh đi. Còn như ta ngủ quên, nó nghe im nó cũng chẳng làm gì ta.

Chàng vừa nói vừa ngả lưng xuống đất, nằm ngửa nhìn trời, đưa cả hai cánh tay lên làm gối.

– Ừ.

Quý thấy nàng cũng nằm xuống, bấy giờ hai người không trông thấy dạng nhau nữa vì họ đã thấp quá rồi.

– Ở đây đất cát.

Nghe tiếng cô gái Quý đoán biết cô ta không nằm ngửa như chàng, mà nằm nghiêng và gối đầu thật cao bằng tay chống. Cô không nằm song song với chàng mà nằm đầu chon, chon nàng cách xa chon chàng độ hai thước tay. Đó là lối nằm thủ thế, có biến thì người nằm sẽ ngồi dậy mau lẹ hơn là nằm ngửa.

Quý nghe sự mệt mỏi như chậm chậm len vào các thớ thịt, các tế bào của chàng. Chàng theo dõi được cả bước đi lẩn của nó, nhứt là trong cánh tay và chả vai bên phải, hai bộ phận làm việc nhiều nhứt lúc phải kéo cô gái ra khỏi khoang hầm.

– Cô ơi, cô đã ngủ chưa ?

– Dạ chưa, em không biết mệt mỏi nhiều thì khó ngủ hay dễ ngủ. Mỗi người nói một khác về vấn đề này.

– Một nhiều thì dễ ngủ, nhưng mỗi quá lại khó ngủ. Tôi thì tôi nghe như ai đập ai dần lên bả vai tôi, không sao nhắm mắt được cả.

– Em cảm ơn ông hết sức, đã khó nhọc kéo em lên, lúc tàu vừa lật ngang. Nếu không có ông thì...

– Thì đã có người khác. Và nếu tôi không cứu cô, tôi cũng đã cứu người khác.

– Có những người đáng thương hơn em, đáng sống hơn em nhiều.

– Cô khiêm nhượng, nhưng cũng có thể cô nghĩ đúng. Nhưng tôi không thể chọn lựa. Trong các tai nạn như thế, người ta lo cho người nào gần gũi hơn hết, hoặc quen biết nhiều hơn hết hay là cảm tình nhiều hơn hết, chỉ có thể thôi. Tôi không ân hận đã hành động như vậy, và tin rằng tôi hành động đúng. Những bài toán trường hợp lương tâm mà người ta hay đổ nhau chơi để biết khi chìm đồ, giữa nhiều người, ta phải cứu ai, những bài toán ấy ngớ ngẩn và ngu muội lắm.

Hai người lại làm thỉnh. Giây lát Quý gọi :

– Cô ơi ! ...

– Dạ !

– Tôi quên tự giới thiệu với cô. Tôi là...

– Không, không, em van ông, ông đừng cho em biết ông là ai.

– Sao lạ vậy ?

– Khó nói lắm ? Em chỉ biết khản khoản xin quyết điều ấy thôi.

Quý ngạc nhiên hết sức, làm thỉnh để suy nghĩ.

«Có lẽ nàng sợ ta xưng danh tánh, nghề nghiệp rồi tò mò hỏi nàng về căn cước của nàng mà nàng muốn giấu. Lạ quá cho cô gái này. Cô ta kín đáo hết sức. À, nhưng tại mình lịch sự, không tò mò, và có ai khảo đâu mà nàng lại xưng».

Sự thật thì không phải thế. Đó là một thái độ khôn ngoan và kinh nghiệm hết sức của thiếu nữ trầm lặng này.

Nếu thanh niên kia mà có dở trò gì và nếu rủi ro nàng không tự vệ được thì dầu sao nàng cũng có thể bảo toàn tánh mạng bằng cách giả đồ ưng thuận vào phút chót.

Còn như mà hấn bị lộ tung tích, ắt hấn phải sợ một vụ đầu cáo về sau, và chắc chắn hấn phải thủ tiêu nàng, ngay sau trò chó má bỉ ổi của hấn, để không còn nguyên cáo nữa.

Biết bao nhiêu đàn bà con gái bị thủ tiêu sau khi bị cưỡng hiếp chỉ vì trót biết căn cước của kẻ hiếp dâm họ, và trót đại khoe rằng mình biết thế, để hăm dọa những kẻ kia.

Vì đoán sai ý của người bạn đồng thuyền, nên Quí dè dặt, không hỏi gì cô ta cả. Nhưng chắc cũng có thể phần nào, vì cô gái không bao giờ nói đến mình, chỉ cái tên của cô mà thôi, cô cũng không thèm cho ân nhân của cô được hân hạnh biết đến.

– Ông ơi !

– Sao cô ?

– Hồi chiều em ngất đi vào lúc nào ?

– Lúc ta đi lên đến bãi bùn.

– Em ngã xuống bùn à ? Nhờm quá !

– Không. Tôi đã đỡ cô khi thấy cô xiêu xiêu sắp té.

– Và sau khi em ngã trên tay ông, ông ẵm em lên đất khô chắc ?

– Ừ

– Ngày mai, ông giúp em vô đất liền, em sẽ đội ơn ông ngàn ngày. Nhưng em xin về Saigon bằng xe đò...

Quí cười khà nói :

– Cô sợ xe tôi, nhưng đã muộn rồi, anh tài xế ngỡ ta chết, đã về tuốt Saigon rồi.

Cô gái không chú ý tới lời chàng, nói tiếp :

– Em van xin ông một điều là đừng có cho báo chí biết rằng ông đã cứu em trong nhiều trường hợp, và ta đã qua đây một đêm dài.

– Vâng, tôi hiểu. Báo họ sẽ tò mò tìm biết căn cước cô gái áo đen, và rất nguy hại cho danh dự cô, nhứt là về sau, khi cô đến tuổi lấy chồng.

– Ông hiểu cho như vậy, em rất cảm ơn ông.

Họ lại làm thình, và Quý nghe thích thú lắm mà được giữ chung một bí mật với người đẹp. Sự tưng đảng giữa một đôi trai gái bao giờ cũng khiến một trong hai người nghĩ vẩn vơ, nếu không nghĩ quấy.

Chàng nghe hơi yêu cô gái này, chớ không chỉ có cảm tình như từ lúc thấy mặt đến giờ. Và vì đã bắt đầu yêu, chàng không cưỡng được tánh tò mò, ra khỏi sự dè dặt của chàng :

– Cô học trường nào ?

Cô gái không đáp và để đánh trống lảng, cô hỏi :

– Em ngắt đi có lâu hay không ông ?

– Khá lâu. Nhưng mặc dầu có cách, tôi cũng không muốn đánh thức cô dậy ngay.

Cô gái sợ hãi vô cùng, vì tiết lộ này. « Tại sao hấn để cho mình bất tỉnh lâu ? » Muốn gợi chuyện để đoán biết những gì xảy ra trong lúc tri giác của nàng đi vắng, nàng hỏi, giọng khiêu khích :

– Tại sao ông lại không giúp em tỉnh lại ngay nếu ông biết cách.

– Tôi thú thật điều này, xin cô đừng cười chê hay khinh bỉ tôi. Tôi chỉ là người thôi, chứ không phải một thánh nơn...

Cô gái bỗng vụt lồm cồm ngồi dậy theo bản năng tự vệ để thủ thế, chống lại một xúc phạm mà nàng đã bị rồi. Câu nói nửa chừng của Quý cho nàng đoán hiểu như vậy, và bản năng khiến nàng tự vệ muộn màng.

Quý hiểu tâm trạng cô ta, nên vội nói tiếp ngay :

– ... Cô có xem phim « Địa-ngục-môn » chứ ?

– Có, – cô gái đáp bằng một giọng xẵng và đượm nhiều nóng nảy muốn nghe tiếp.

– Cái anh tướng trẻ ấy đã dùng một cách độc nhứt giữa đường là phun nước lên mặt người thiếu phụ giả làm người hoàng tộc để trốn, nhử cho giặc rượt theo và ngắt giữa đường.

Những giọt nước ấy rất công hiệu, giúp người ngất xỉu tỉnh lại. Nhưng làm công việc ấy, anh ta lại bị con quỷ trong người anh xui dục, vì đã nhìn quá gần một gương mặt đẹp, nên anh ta đã xúc phạm đến thiếu phụ ấy bằng cách giả vờ mớm nước cho cô ta để cắn vào môi cô ta.

Tôi không muốn ngã như anh tướng trẻ trong phim, nên mới để cô yên trong giấc ngủ của cô.

Cô gái nghe nhẹ cả người. Thì ra không có tai họa nào xảy ra hết khi cô hôn mê. Nhưng thú nhận của Quý lại làm cho cô ta lo.

« Hẳn thú thật rằng hẳn chỉ là người với tất cả yếu hèn của con người, của xác thịt, thì hẳn có thể bị lừa dục xui hẳn làm liều »

Nghĩ thế cô gái không dám nằm trở lại.

– Cô có khinh sự yếu hèn của tôi không ?

– Dạ, không. Trái lại nữa. Ông đã chiến đấu với nội tâm ông, và ông đã thắng. Em cũng đoán được phần nào con người ông qua vài câu chuyện ban chiều.

Quần của Quý bằng Spiking hút nước rất nhiều và rất lâu khô. Chàng ngứa ngáy khó chịu, rất thèm cởi ra và phơi dưới gió. Nhưng lại ngại không dám làm công việc ấy. Cho dầu không thấy nhau, người kia cũng đoán biết chàng làm gì, và cho dầu không thấy nhau người ta cũng tưởng tượng và như thấy rõ bên kia. Như thế là công khai xúc phạm tu sĩ của người kia rồi.

Nghĩ tới đó, chàng nhận ra rằng cô gái này là một con người đặc biệt chứ không phải tầm thường. Cô ta đã tế nhị nhận khi này những điều mà chàng chỉ mới khám phá ra đây thôi, nên cô ta đã không hoan nghênh đề nghị phơi áo của chàng.

Quý mò kiếm những đồ vật để dưới đất khi này. Chàng thử bật hộp quẹt máy, nhưng lửa đã cứ xẹt mà tim không bắt cháy. Chàng mở nắp dưới ra, thổi mạnh vào cục gòn tẩm xăng xong, lại bật nữa. Nhưng vẫn không làm lửa cháy được.

Tức giận, chàng ném mạnh cái bật lửa xuống đất và bắt giắc nói to lên một mình :

– Thèm muốn chết đi !

Cô gái hiểu là chàng thèm một điều thuốc. Nhưng dầu sao cô ta cũng lo sợ vì động từ « thèm » ấy, bởi hấn cũng có thể thèm thứ khác, dữ dội như thèm thuốc bíp.

Quý lẩm bẩm ngâm theo giọng miền Bắc câu ca dao gọi thèm ấy :

Nhớ ai như nhớ thuốc Lào,
Đã chôn điếu xuống, lại đào điếu lên.

Để lái ý nghĩ của Quý qua hướng khác, bắt hấn nhớ lại một cái khổ thứ nhì, nó có thể hành hạ con người cho con người quên tất cả mọi thứ, cô gái nói :

– Em, em chỉ thềm một tô mì. Hay giờ mà có phở thì tuyệt. Ông thường ăn khuya lắm không ?

– Cũng thường. Giấc này dễ đã một giờ khuya rồi đây. Ở Saigon, vào giấc này phải đi xa lắm mới tìm được một món ăn ngon. Cô nhắc, tôi lại thềm chết đi thôi. Tôi nhớ hiệu phở khuya trước quán Anh-Vũ quá !

– Ông có ăn bánh cuốn khuya không ?

– Có chứ ! Mà không hàng nào ngon bằng hàng bánh cuốn bày ngay dưới đất, trên vỉa hè của một ngõ hẻm phố.....

– ... Phố Phan-Đình-Phùng.

– À, té ra cô cũng thích hàng bánh cuốn đó.

Quý lấy làm kỳ dị cho cô gái này. Tại sao con gái lại thích đi ăn bánh cuốn nửa đêm nó chỉ là hàng quà của khách ta bà ? Hay là...

Không, chàng không dám đi sâu vào cái ý nghĩ kỳ quái vừa nảy ra nơi trí chàng. Có rất nhiều chi tiết dính chảnh lập tức ý nghĩ của chàng, tác phong của cô gái là tác phong một thiếu nữ nhà lành.

– Dạ, bánh cuốn hàng đó ngon, mà không khí quanh đó cũng hay hay.

– Cô thi sĩ lắm. Ngồi ngay dưới đất nhìn ngọn lửa bập bùng, đợi từng cuốn bánh nóng hổi, và nghe bên cạnh mình những thực khách khác hít hà vì cay ớt cùng đủ chảy nước miếng đầy miệng, và chính nhờ vậy mà đến lúc được ăn, nghe ngon không biết bao nhiêu.

Cô báo hại, tôi thèm muốn chết đi và bỗng dưng nghe đói quá sức. Tôi xấu chúng đói lắm cô à. Phải thức khuya làm việc, tôi đói run vào khoảng một giờ đêm và nếu không có gì ăn, tôi không sao nhắm mắt được, và phải thức trắng cho tới gần sáng thì dậy đi uống cà phê luôn.

À, còn cái giấc cà phê các-chú hồi năm giờ sáng đó nữa ! Cũng thích lắm ! Nó có biệt sắc riêng mà không ai tìm thấy nơi đâu cả ! Ý a, tôi nghe như văng vẳng đâu đây tiếng của hai con dao Tàu nặng nề mà anh thợ xiu mại bầm thịt liên tu bất tận trên thớt, tạo nên một điệu nhạc gỗ hay hơn cả nhạc trống bongo nữa.

Quý say sưa nói đến món ăn, khiến cô gái tức cười mà rằng :

– Ông làm em cứ nhớ anh chàng không lò đi tìm vàng chung với chủ hề Charlot trong phim « Đồ xô tìm vàng ». Đến khi đói quá, anh ta sẵn sàng sớt trông gà hóa quốc và trông chú Charlot hóa ra con gà béo tốt mà anh ta muốn thịt ngay vì thèm quá.

Quý bật cười, nói để chữa thẹn :

– Con người yếu hèn lắm cô à ! Biết bao nhiêu thảm kịch nhục nhã đã xảy trong giới hàng hải quốc tế từ xưa đến nay. Những khi tàu hồng giữa bể khơi, trôi nổi bình bồng từ tháng này qua tháng khác, những chuyến đấm tàu, thủy thủ trôi dạt lên hoang đảo, hoặc năm ba anh thoát thân trên một chiếc xuồng nhỏ với một ít lương thực, những khi ấy thì họ giết nhau vì một miếng bánh mì, vì một chén nước uống là chuyện thường xảy ra.

Người ta kể rằng đôi khi họ còn ăn thịt lẫn nhau nữa là khác.

Thật là xấu hổ quá cho con vật tự xưng là khôn ngoan nhưt trong các loài vật, biết phân biệt thiện và ác, biết đạo đức, nhưng đến lúc cùng, lại hành động y như con vật.

– Không phải ai cũng thế cả ông à. Có những người đức hạnh cao cho đến đôi họ vượt được tất cả mọi thử thách, và luôn luôn thắng sự hèn yếu của thể chất.

– Cũng có. Nhưng đến mức nào con người còn chiến thắng, đến mức nào họ phải đầu hàng, chứ không phải họ cứ thắng hay cứ bại đâu.

– Ý ôi, trời ơi ! Chết tôi rồi !

Thình lình cô gái kêu lên như vậy, khiến Quý hét cả hồn vía, ngã nàng bị rấn cần.

– Sao... sao... đó... gì đó... cô ?

Cô gái tiếp tục kêu mà không đáp. Quí bối rối quá, mò kiếm hộp quạt máy. Chàng quạt lên, nhưng nó vẫn không cháy. Túng thế chàng bước lại gần thiếu nữ, mong ánh sáng khi chớp khi tắt của đá lửa bị cọ giúp chàng thấy được chút gì.

Quả chàng thấy được. Cô gái nằm yên như không có gì xảy ra cả, mà miệng lại cứ kêu luôn.

– Cô làm sao ? Cô ráng nói một lời cho tôi biết ?

– Ông ơi, em bị vọp bẻ !

– Trời ! Tôi cứ lo thắm cho chuyện này xảy ra, và quả không khỏi. Phải mà, cô bị ngâm nước, bị dội nước hàng giờ, rồi lại nằm trong y phục ướt gần suốt đêm, bị vọp bẻ là dĩ nhiên.

– Ôi, trời ơi !

Quí đã đứng dậy, chạy chung quanh cô gái, quỳnh quíu như gà mắc đẻ, sốt ruột lắm, nhưng không biết phải làm sao. Giây lát chàng đánh bạo hỏi :

– Tôi xin cô cho phép tôi giúp cô nhé.

Thiếu nữ không trả lời, cứ hít hà. Quí đoán biết nàng đang cần rằng chịu đựng cho khỏi kêu, như những người đàn bà chuyển bụng mà tốt nét.

– Trời ơi !

Chàng nghe đau như chính chàng bị vộp bẻ, và không hiểu vì sao chàng lại táo tợn đến thế, dám ngồi xuống bên cạnh thiếu nữ rồi thoa bóp cho nàng ở bắp chơn.

Người bệnh chắc đỡ lắm, và cũng lỗ rồi, hướng chi hồi chiều nàng đã ngả trong tay chàng và được chàng ẵm trên tay rất lâu thì đã sao... nên làm thỉnh không phản đối.

Các bắp thịt ở bắp chuối của cô gái săn cứng lại và chạy đi chớ không đứng yên một chỗ. Chỉ bấy giờ Quý mới thấy hai tiếng «chuột rút» của miền Bắc là đúng.

Y như là có một con chuột to dưới da người, nó tìm cách thoát thân vì bị chụp dưới một tấm bố.

Chàng thoa bóp hết chơn này qua chơn khác một hồi thì các bắp thịt có mồi mềm trở lại. Tay chàng lần xuống bàn chơn và nghe như là vừa chạm phải chơn người chết vì nó lạnh như bị ướp nước đá !

Hai bàn chơn của cô gái không phẳng mặt nữa, mà giống hai chiếc gương lõm vì gân co rút bên trong. Những ngón chơn của nàng, nhứt là ngón chơn cái quắp lại như đi bám vào đất cho khỏi trượt.

Quý không thể bẻ ngay ra tức khắc mà con bệnh chịu đựng nỗi sự đau đớn, nên chỉ chàng bóp mạnh nhưng chỉ bẻ từ từ thôi.

Một lát sau, hai bàn chơn thiếu nữ mềm dịu trở lại như thường và Quý nghe trong tay chàng thịt chơn đã ấm. Hai bàn chơn ấy dịu quá và hai gót chơn rất non, khiến người thanh niên hăm sáu tuổi này trong giây phút không ngăn được một ý quấy xẹt qua trí óc chàng một cách chớp nhoáng.

– Hai bàn tay em cũng rất cứng từ lâu rồi ông ơi !

Quý bỏ chơn, ngồi xích lên mấy bước để hơi ấm và nhồi mềm các bắp thịt của hai bàn tay mắc nạn, như đã giúp cho hai bàn chơn.

Tay chàng khá mỏi vì một anh tầm quất chuyên nghiệp cũng không làm việc nhiều thế trong một buổi săn sóc một khách hàng.

Nhưng chàng lại không muốn ngừng tay vì chàng nghe không có cảm giác nào thần tiên cho bằng cuộc tao phùng của bốn bàn tay này.

Thiếu nữ nói :

– Cám ơn ông, cứ làm phiền ông hoài, em ngại quá.

Nàng vừa nói vừa rút tay ra khỏi sự nặn nọt của chàng thanh niên mà nàng sợ và đã ngồi thủ thế từ lâu, nhưng vì bị vọp bẻ thành hình nên phải ngã xuống.

Bấy giờ nàng lại lồm cồm ngồi dậy rồi dang ra xa. Quí hiệu ý, cũng lùi lại chỗ cũ của chàng, vừa lùi vừa hỏi :

– Chắc cô đã nghe đỡ nhiều ?

– Dạ, đã khỏi hẳn.

– Trẻ con ở nhà quê ham nước tắm. Chúng tắm sông suốt mấy tiếng đồng hồ liền mà không chịu lên.

Vì thế thỉnh thoảng lại có một đứa bị vọt bẻ thành linh như vậy và chìm luôn. Dân quê ta rất ngạc nhiên sao trẻ con lại chết đuối trong cạn, và họ cố cắt nghĩa những tai nạn khó hiểu ấy bằng con ma-da, loại ma dưới nước chuyên kéo căng người tắm sông và lôi hô tuốt xuống tận đáy.

– Em cũng thường nghe nói đến ma-da, nhưng không biết cắt nghĩa thế nào. Ông giải thích nghe hữu lý lắm. Nếu như lúc đó chìm, em mà bị vọt bẻ thì chắc đã bị ma-da-vọt rút rồi. Thật hú vía.

Cả hai cùng cười. Quí nói :

– Lạ quá, về chỗ cũ mới biết nơi đó ẩm hơn chỗ khác. Cô nên về chỗ cũ cho đỡ lạnh.

Cô gái nghe lời chàng, vả lại chàng đã dang xa rồi, nên không phải sợ nữa.

– Quả thật nghe ẩm hơn. Thú quá !

Giọng nói của thiếu nữ chàng nghe bấy giờ cũng ảm lảm. Đó là cái ảm tưởng tượng, vì tình yêu vừa chớm nơi lòng chàng. Chàng nói, giọng buồn bã vô cùng :

– Còn có vài tiếng đồng hồ nữa thôi là cô sẽ lên đường về Saigon rồi không bao giờ ta còn gặp lại nhau nữa.

Không một tiếng vang đáp lại câu nói tầm thường mà thốt ra bằng một giọng lâm ly thống thiết thật tình của Quí.

Chàng nín lặng, lắng nghe tiếng dế, tiếng trùng, tiếng vạc kêu sương, để ghi lại tất cả những gì nghe thấy, cảm nghĩ, trong lúc này, để về sau, trong lúc vui buồn nào đó, chàng sẽ cho những cảm giác đêm nay sống lại vài giây.

Và lâu lắm, chàng đánh bạo hỏi thẳng lên một câu mà tánh kiêu ngạo của chàng ngăn chàng nói ra từ đầu hôm đến giờ.

– Cô ơi !

– Dạ.

– Chắc không bao giờ ta còn gặp lại nhau nữa, sau đêm nay, phải không cô ?

– Rất có thể là như vậy. Nhưng em vẫn tự hỏi ta có nên gặp lại nhau nữa hay không ? Ông của ông, em ghi tận đáy lòng em, vì không mong đáp nghĩa bằng gì được cả. Như vậy tái ngộ có ích gì hay không ?

– Ủ, có ích gì hay chẳng ? Nếu đặt câu hỏi thì tự nhiên thấy là không ích gì hết. Thêm một người quen hay bớt một người quen, thật không ảnh hưởng đến cuộc sống của ta mấy may nào. Nhưng tôi thấy ở đời lắm khi ta lại rất cần những thứ xem như là không cần, chẳng hạn như một mối giao thiệp, lần đầu chỉ là tình cờ gặp gỡ, nhưng rồi...

– Gì mà vắng nghe như gà gáy ? – Thiếu nữ đánh trống lấp bằng câu ấy.

Quí lắng tai và kinh sợ hết sức mà nghe quả đó là tiếng gà gáy hiệp đầu bên hai đảo kế cận :

– Phải, gà bên cù-lao Thái-Son và cù-lao Ròng gáy !

Thiếu nữ không cho chàng nghĩ vẩn vơ, hỏi :

– Bên ấy đông dân lắm phải không ông ?

– Hình như thế. Nghe đâu như hòn Thái-Son chia ra đến chín ấp, vì nó dài đến 10 cây số, còn hòn cù-lao Ròng thừa dân hơn mà cũng gồm được bốn ấp.

– Ông là người địa phương ?

– Không, tôi gốc ở miền Đông.

– Nhưng sao ông biết rõ vùng này hơn em là người ở đây ?

Quý không thềm đáp nữa. Chàng huýt gió lên những câu nhạc dạo, điệu Việt-Nam, do chàng ứng khẩu tùy hứng. Câu nhạc dạo hôm nay buồn thắm thía, và chưa bao giờ chàng nghĩ ra được một điệu hay đến thế. Bạn hữu chàng thường bảo là giọng huýt gió những câu nhạc buồn của chàng trầm và ảm như tiếng tiêu.

Cô gái cứ phá đám :

– Họ nói rằng gọi nhau bằng tiếng huýt gió. Ông huýt gió, sợ e chúng nó đến chẳng ?

Quý bất kể, cứ tiếp tục ứng khẩu tùy hứng, mãi cho đến khi cô gái phải năn nỉ :

– Em van lạy ông, đừng có huýt gió nữa.

– Cô sợ rần lắm à ?

– Không, nhưng em sợ buồn lắm.

– Cô có buồn đâu mà sợ nó. Chính tôi đây mới buồn chớ !

– Nhưng em sẽ bị lây nỗi buồn của ông.

– Giá thử buồn giấy lát cũng không sao mà, còn thú vị nữa là khác.

– Nhưng đêm nay em không thích buồn.

– Sao vậy cô ?

– Vì buồn đêm nay, em có thể sẽ buồn mãi mãi.

Quý không hiểu cô ta muốn nói gì, vả bận lo trời mau sáng nên không hỏi nữa, sợ mất thì giờ không tận ghi nhận được những phút không bao giờ tìm lại được này đây.

Mặc dầu không phải là một tay ăn chơi, Quý cũng khá kinh nghiệm về gái. Như vậy, không phải hể cứ gặp một cô gái đẹp là chàng yêu ngay hay mơ mộng vẩn vơ như một gã trai tơ.

Nhưng mà thiếu nữ này đặc biệt quá, chớ không phải chỉ đẹp không mà thôi. Hơn thế, hơn một tiếng đồng hồ săn sóc cho cô ta, chàng không sao khỏi bị xúc động vì sự gần gũi quá thân mật ấy.

Bây giờ sao trên trời tắt dần từng cái một, những cái chưa rụng đã mờ đi, chỉ còn sao mai là sáng chói thôi.

Gà bên kia đảo đã gáy chap hai.

Bên cầu điểm điểm hạt mưa

ơ... ơ... ờ.. còn nặng gánh canh vừa gáy tan.

Quý ngâm nho nhỏ hai câu thơ của Tản-Đà, nhưng thay chữ TÌNH ở đầu câu thứ nhì bằng ba tiếng ơ... ơ... ờ.., rồi không cầm giữ được nữa chàng nghẹn ngào nói :

– Cô à !

– Dạ.

– Cô có biết tiếng Pháp hay không ?

– Dạ biết.

– Cô có đọc truyện ngắn Pháp «Những vì sao» hay không ?

– Dạ có.

– Cái anh chảnh cừ, khi thấy sao trên trời lần lượt tắt, nổi tuyệt vọng của anh ta không biết có bờ bến nào hay không ?

– Ông nè !

– Sao cô ?

– Trên đời khi ta đi suông sẻ gần mút con đường nào, em nghĩ ta nên mừng mà đi nốt quãng đường còn lại, mong không bao giờ gặp chướng ngại, gai góc vào giờ chót mà uổng công vịn dầm đường trình, có phải như vậy hay không ông ?

– Phải, cô nói chí lý, rất là chí lý !

– Chắc ông hiểu em nhiều ?

– Vâng, và tôi rất sung sướng mà nhận ra rằng cô cũng đã hiểu tôi.

– Vâng, em cũng hiểu ông nhiều.

– Như vậy là đủ cho tôi lắm rồi cô à. Tôi không dám mong hơn nữa.

Trời hừng sáng, rồi kể đó, rạng đông tô đậm màu son Tàu lên đầu rừng dừa nước mọc ở mũi cù-lao hướng Đông, tức hướng trông ra biển.

Bóng của cây cối càng lúc càng lợt màu và họ đã trông thấy được nhau, cả hai đều ngồi yên như tượng đá.

Cô gái khi ban chiều, chỉ nghiêm trang và lãnh đạm, nhưng giờ sao cô ta lại buồn vô hạn, khi mà cô sắp trở về với bạn hữu của cô ta ?

Quý không dám nhìn cô ta, và lo gom góp bóp phơi, ống bíp cho vào túi, đoạn đứng lên. Chàng tập thể dục theo lối Thụy-Điển một hơi và day lại thì thấy thiếu nữ đang nghiêng má trên bàn tay lật ngửa, cùi chỏ chống lên đầu gối của nàng.

– Ta đi thôi cô à.

Chàng xây lưng liền và tin chắc cô gái cũng đứng lên để theo chàng. Đi được một đôi, Quý ngạc nhiên lắm mà không nghe tiếng bước khua lá chết, sau chàng. Chàng day lại thì lạ quá, cô gái vẫn ngồi yên đàng kia, trong dáng điệu mà chàng đã thấy.

– Cô có sao không ?

Thiếu nữ không đáp, uể oải đứng lên rồi lững thững theo chàng. Khi họ ra tới cái chỗ mà cô gái tỉnh dậy chiều hôm qua thì thấy nước đã lên tới đó.

Mặt sông buổi sáng phẳng lặng như gương, khác hẳn với sự giao động chiều hôm trước, sự giận dữ của hà-bá nó đã cướp đi không biết bao nhiêu là sinh mạng.

Ngoài kia ghe thuyền đã tập nập và đồ máy, phà, đã qua lại như là mười hai tiếng đồng hồ trước đây, không có tai nạn chết người nào xảy ra cả.

– Nước lớn đây «mà». – Quý nói.

– Vâng, nước lớn đây «mà». May là gặp lúc nước «kém» !
Nếu như trong ngày «rong», chắc cả đảo đều ngập.

– Để tôi gọi thuyền cho cô về trước.

– Chớ ông không về à ?

– Tôi đi chuyến khác. Ta không nên cùng đi, vì chính cô đã yêu cầu như thế kia mà.

– Em chỉ xin không đi chung xe với ông thôi chớ.

– Xe tôi, anh tài xế, chắc đã đưa nó về Saigon rồi để loan tin rằng tôi đã chết chìm. Nhưng đi chung xuồng vào bờ, thì chắc cũng phải đi chung chuyến xe đò rồi.

Thiếu nữ không phản đối, cũng chẳng tán thành. Quý đưa hai tay lên miệng làm ống loa rồi hú một tiếng rất to và kéo dài ra, tưởng như không bao giờ dứt.

Cô gái nhìn trân trối người thanh niên trong cái thế đứng vững như tượng đá trồng trên bệ xi-măng ấy và nhìn trân trối cái cổ của hắn to phồng lên lúc hắn lấy hơi để hú.

Ngoài kia ghe thuyền thờ ơ đi qua. Họ không có phận sự gì cả đối với người trong đảo mà họ không dè rằng đó là hai kẻ sống sót của tai nạn hôm qua.

Mãi đến hơn một tiếng đồng hồ sau mới có xuồng nhỏ bơi gần qua đó, Quý gọi họ ghé lại.

Nhờ nước lớn đầy «mà» nên xuồng chĩa mũi đâm vào đến sát chân họ được.

– Đưa giùm bà con tôi qua chợ Mỹ, anh nhé, chúng tôi sẽ tạ ơn anh.

– Dạ được. Nhưng sao lại...

– Chúng tôi bị chìm dò chiều hôm qua, trôi dạt vào đây và kẹt ở đây suốt đêm rồi.

– Mời thầy cô xuống.

Quý đưa tay ra, ra hiệu mời cô gái. Cô ta nhìn Quý mà không rục rịch cũng chẳng nói được gì. Bốn mắt gặp nhau, và cả hai người đều như muốn ký gởi vào lòng kẻ đối diện những cảm nghĩ câm lặng của mình, và Quý ngạc nhiên hết sức mà thấy vẻ đắm đuối của đôi mắt nàng nó khác hẳn sự lãnh đạm, sự dè-dặt và giữ gìn của nàng đêm rồi.

Lâu lắm, cô gái mới nghẹn ngào nói bằng tiếng Pháp :

– Em nhớ mãi đến suốt đời em, những gì đã xảy ra từ chiều hôm qua đến giờ... Xin vĩnh biệt...

– Vĩnh biệt !

Thiếu nữ bước xuống xuống, và xuống chòng chênh dưới sức nặng của người khách mới, vì cô ta chỉ đứng một bên thôi, cô gái dang tay ra như con chim chấp cánh để lấy thăng bằng, và khi cả xuống lẫn người đều vững bộ rồi, nàng ngẩng lên, tươi cười nói, cũng cứ bằng tiếng Pháp :

– Giờ hết sợ ông như đêm rồi, em xin ông cho em biết quý danh, quý nghiệp và địa chỉ.

Đêm rồi Quý ngỡ nàng tránh phải trao đổi căn cước nên không chịu biết về chàng. Giờ cái tiếng « sợ » của cô gái bỗng giúp chàng thấy ngay sự thật của tâm trạng nàng lúc cả hai còn ở trên đảo giữa đêm tăm tối.

Chàng thờ người ra và chợt nhận thấy cô gái thông minh hết sức. Tuy nhiên, chàng còn ngần ngừ, không muốn nói.

– Em xin ông...

– Tôi là Quý, tức họa sĩ Đăng-Phương, 456 đường Lê-Lai, Saigon. 4-5-6 ba số lớn lần lên liên tiếp, dễ nhớ lắm !

Xuồng từ từ tách bến, và cô gái trở mắt nhìn chàng, như là ngạc nhiên lắm mà vừa biết được một điều quan trọng bất ngờ.

Chiếc xuồng nhỏ quá nên cứ chòng chành, mặc dầu mặt sông phẳng lặng như tờ. Cô gái chỉ muốn đứng thôi, nhưng vẫn phải ngồi xuống. Bấy giờ xuồng trở mũi ra hướng biển, nằm song song với cù-lao. Cô gái ban đầu day mặt qua bên trái nòng để nhìn người đứng trong bờ, nhưng giây lâu, xuồng đi khỏi đó rất xa, nòng phải xoay cả người lại cho khỏi mỏi cô vì mãi ngoái ra sau lưng.

Quý tay vịn thân một cây bần, tay thọc vào túi quần, thấy cô gái vẫy tay, chàng cũng đưa tay lên vẫy lại. Dáng người áo đen nhỏ dăn, và một khi kia một chiếc mu-xoa trắng bay phấp phới ở đầu tay nòng trong gió. Chiếc mu-xoa ấy không biết thiếu nữ đã cất ở đâu mà còn giữ được đến bây giờ, qua bao nhiêu chìm nổi.

Xuồng đã bọc đầu cù-lao phía nam, và cô gái đã khuất dạng. Quý còn đứng đó rất lâu, mới gọi xuồng khác để xin vào bờ.

Một tiếng đồng hồ sau đó, chàng qua tới Mỹ và biết chiếc

Aronde đổ mượn của bạn đã về Saigon chớ không đợi người mà anh tài xế ngõ đã chết chìm, chàng đáp xe đò về thủ đô.

TAI NẠN THẢM KHỐC Ở BẮC RẠCH-MIẾU

18 người mất tích, trong đó có một họa sĩ danh tiếng.

RẠCH-MIẾU- Chiều hôm kia một tai nạn thảm khốc xảy ra trên sông Cửu-Long ngay trước thành phố tỉnh lỵ Định-Tường.

Một chiếc đò máy nhỏ, đưa hành khách địa phương qua lại Rạch-Miếu và Mỹ-Tho, đã chìm vào khoảng sáu giờ chiều, trong một trận mưa to gió lớn đầu mùa.

Hình như có đến 18 hành khách mất tích, chưa biết sống chết thế nào, vì sau trận mưa, trong bờ (phía bên Rạch-Miếu) hay được tai nạn ghe thuyền tự nhơn tự động chèo ra cứu vớt các nạn nhơn rồi đưa những người sống sót về đâu không ai rõ để mà kiểm soát.

Hai người tài công chánh và tài công phụ của chiếc đò máy ấy cũng ở trong số người mất tích nên không ai biết nguyên nhơn vì sao xảy ra tai nạn này.

Theo lời một thương gia trẻ tuổi ở Saigon thì họa sĩ Đăng-Phuong mà ai cũng biết tiếng, cũng đã quá giang chuyến đò ấy chiều hôm đó, và mãi đến nay chưa thấy mặt ở Saigon.

Bồn báo đang theo dõi vụ này để loan báo thêm những chi tiết lượm lặt được.

Quí về Saigon ngày hôm qua, chắc là một lượt với người thông tin viên địa phương, y đã mang tin này lên cho báo chí thủ đô. Chàng không thèm đi đâu cả, cốt để đùa bạn hữu chơi.

Nhưng hôm nay thấy cái tit năm cột ở trang nhứt tờ nhật báo Hùng-Đông, chàng giựt mình.

«Bậy lắm, – chàng nghĩ, – thằng Quang nó đã hay tin đầu hôm kia, do anh Chín tài xế đánh xe không về cho biết chuyện chẳng lành. Chắc nó đã báo động các tờ báo quen ngay từ đêm đó ; nó có thể đã cho họ biết sự hiện hữu của một chiếc va-ly đựng y phục phụ nữ trên xe, và của một cô gái chung chuyến đi với mình.

«Báo chí họ tò mò và giỏi xí gạt để lấy tin, chắc là thằng Quang mắc bẫy và đã tiết lộ tất cả. Cô gái áo đen sẽ ngộ nhận, ngỡ chính mình cho tin đó, hóa ra như mình không giữ lời hứa»

Chàng bối rối, đọc vội vàng hết bài báo thì nghe nhẹ cả người. Thì ra báo chí không biết sự thật về cái đêm kỳ dị của chàng, hay họ chưa biết.

«Nhưng phải đi thăm Quang ngay mới được để dặn dò nó, kéo lại có tờ báo khôn hơn, tìm nó mà gài bẫy thì phiền lắm».

Nghĩ xong, chàng tức tốc gọi tắc-xi đến nhà thằng bạn đã cho mượn xe hơi.

Thấy Quí lù lù từ ngoài sân tiến vào, Quang và vợ hân mừng quýnh lên :

– Trời ơi, ma chết đuôi hiện hồn về. – Quang reo lên mà pha trò như vậy.

– Làm vợ chồng tôi hết cả hồn vía. – Vợ Quang nói.

– Anh chị lo làm gì mất công. Bề nào chiếc xe cũng còn là đủ rồi.

– Anh mắc dịch, bộ ai coi của hơn người sao chứ.

– Nếu không nghĩ đến nỗi đau ruột của chị, tôi đã đi châu bà Thủy với chiếc xe rồi. Tôi mà có sống, chỉ để bảo vệ chiếc xe đồ của chị thôi.

– Quí. Kể chuyện nghe coi nào !

– Dài lắm. Để tôi viết ra thành một thiên phóng sự hồi ký rồi chị hãy xem.

– May cho anh lắm đó nha. Anh mà có vợ thì anh chết với cái va-ly trong xe. Tụi tôi ngỡ anh đã đi thăm Hà-Bá nên mở va-ly ra xem mới hay đó là va-ly phụ nữ, toàn y phục con gái không mà thôi.

– Nếu tôi có vợ, anh Quang đã thủ tiêu chiếc va-ly ấy để cứu tôi.

– Nàng đâu rồi ?

– Chị đừng có ý đồ tội cho tôi. Hỏi anh Chín thì biết. Nàng đón xe dọc đường, xin quá giang, chớ nào tôi có chở gái đi chơi bằng xe chị đâu.

– Tao hồ nghi mày đã tổ chức nhận chìm xuống để thủ tiêu nàng hầu đoạt chiếc va-ly tài vật đó.

Cả ba cười xòa, rồi Quý dặn :

– Nói chơi chớ anh chị không nên tiết lộ điều đó. Coi chừng nhà báo, chúng nó đánh hơi được mùi gì, chúng nó đeo riết anh thì sẽ đổ tùm lum ra.

– Biết rồi. Ai mà ác đến đổi làm cho anh phải ế vợ về sau.

Quý xin chiếc va-ly rồi về nhà nằm, không dám bước chơn ra khỏi cửa, sợ người đẹp đến đòi lại mà không gặp thì uổng chẳng biết bao nhiêu.

Lúc nào cần ra ngoài ăn cơm, uống cà phê, thì chàng dán danh thiếp nơi cánh cửa, biên mấy chữ trên đó cẩn thận : « Đằng-Phuong sẽ về nhà vào khoảng X giờ ».

Trong suốt một tuần lễ, không bữa ăn nào, chàng ăn no bụng cả, và vì ăn vội nên tức bụng mãi, rất khó chịu.

Những khi nằm nhà, bạn hữu chàng rất ngạc nhiên mà thấy chàng giật nảy mình mỗi lúc nghe tiếng bất kỳ một loại xe nào ngừng lối trước nhà chàng. Chàng dáo dác trông ra ngoài, lắng tai nghe ngóng, rồi mãi không thấy bóng ai, chàng sốt ruột chạy ra cửa mà dòm, rồi lần nào cũng thất vọng.

Nhiều phóng viên đến thăm chàng mong biết chi tiết về vụ chìm đồ, mà đến nay, mười hai xác chết đã được vớt lên, trong đó có đến sáu xác trẻ em, còn thì toàn là xác phụ nữ cả, nhưng chàng chối đã là nạn nhân trong tai nạn ấy, cho rằng cái tin ban đầu về chàng, chỉ là tin vịt thôi.

Nhưng bọn làm báo tinh khôn quá sức. Họ đoán thấy một ẩn tình gì trong đó nên chàng càng chối, họ càng đặt ra nhiều nghi vấn rất là giựt gân mà trong đó tên tuổi chàng luôn luôn được nêu lên sau những tiếng «Phải chăng» và trước nhiều dấu hỏi thật lớn.

Thật là phiền và nhứt là rất tốn tiền. Chàng làm bộ thưởng công anh Chín tài xế và toa rập với Quang để đưa anh ta đi an trí một nơi, nói là cho nghỉ mát, kéo báo chí mà chụp được anh ta thì họ sẽ làm rùm beng lên.

Nhưng cô gái áo đen vẫn không thấy tăm dạng. «Hay là nàng đau ốm nặng sau trận ngâm nước, dầm mưa, mặc áo ướt nằm ngoài sương suốt đêm đến bị vọt bẻ hàng giò ! »

Phải, rất có thể là như vậy. Nhưng chàng bền chí đợi thêm một tuần nữa, mà vẫn không thấy cô ta cho dấu hiệu rằng cô ta hiện đang sống trên đời này. Nếu phải đi đâu xa, hay bận gì, cô ta cũng có thể viết đến chàng một bức thư ngắn, nhờ giữ gìn nàng chiếc va-ly đó chứ !

Quý đã tò mò, nhưng chàng không xấu hổ với lương tâm chàng. Chàng nghe yêu thiếu nữ quá sức đến nỗi tưởng tượng rằng nàng cũng đã yêu chàng và chàng có quyền dòm ngó đến đồ đạc của nàng. Vì thế mà chàng đã lục nát chiếc va-ly ấy.

Va-ly chỉ đựng những y phục mát, mặc ngủ như bi-da-ma, hay mặc đi dạo xóm được như những bộ bà ba ngắn. Chỉ có một chiếc áo dài đen trong đó, chiếc thứ nhì ngoài chiếc áo nàng mặc trên người để đi đường. Ngoài ra thì son, phấn, một lọ nước hoa nhỏ, vài chiếc mu-xoa, vài chiếc khăn mặt, một quyển tiểu thuyết tình, tiếng Pháp, dài hơn ba trăm trang.

Chàng trở tài trình thám, qui nạp và diễn dịch để rút ra từ cuộc lục soát ấy những kết luận sau đây : Cô con gái, nhà khá giả, có thể bảo là con nhà giàu, có học cỡ Trung-Học Pháp sắp lên, về nghỉ hè ở quê nhà và trở lên Saigon để tựu trường. Cô ta thuộc một gia đình có nền nếp, không se sua ở một nơi mà chung quanh ai cũng lam lũ, nên chỉ mang về quê toàn y phục cũ, phần lớn màu đen và màu sậm tối, tuy nhiên lối may và phẩm chất của hàng, lụa, vải, chứng tỏ nàng sành ăn mặc và có tiền.

Hết tuần lễ thứ nhì, Quý sốt ruột quá. Chàng chạy đi tìm một vị bác-sĩ quen biết để hỏi thăm về hậu quả của một trận cảm hàn. Bác-sĩ đưa cả hai tay lên trời mà rằng :

– Chỉ có trời mà biết. Nạn nhân có thể sốt hai ba ngày, nhức đầu sổ mũi rồi khỏi. Nhưng cũng có thể bị sưng phổi, rồi thì hàng trăm biến chứng khác xen vào. Và lại khi con người ương yếu thì bao nhiêu vi trùng, bệnh tật, vón rình sẵn đâu đó để phức kích, thừa cơ thuận lợi mà nhào vô, tôi còn biết sao nữa mà nói.

Anh muốn biết chắc nạn nhân đau ốm lâu lắm là mấy mươi ngày à ? Có thể đến mấy tháng cũng cứ được.

– Nhưng anh chỉ kê các trường hợp thường thôi mà đừng đả động vài trường hợp đặc biệt để bi thảm hóa vấn đề.

– Vâng, nạn nhơn già hay trẻ ?

– Hai mươi tuổi.

– Vậy hẩn chỉ sổ mũi ba hôm là khỏi. Nếu hẩn là một cây rệu mạnh cừ khô thì rệu sẽ bệnh thay cho hẩn, chứ hẩn không sao cả.

Những chỉ dẫn của nhà chuyên môn quen biết và đáng tin nhiệm này càng làm cho Quý tuyệt vọng thêm.

Thế là nàng đã tự ý không đến chớ không vì trở ngại vật chất nào cả. Nàng không đến ? Nàng không đến thì thôi ! Chưa có một dính líu tình cảm con con nào giữa hai người, trừ giấc mơ yêu của chàng trên xe, trừ sự xúc động của chàng lúc thoa bóp cho người bị chứng vọp bẻ và trừ những giây phút ngậm ngùi khi xuống tách bến. Quả nàng đã trông lại, nàng đã vẫy khăn. Nhưng đó không phải là một lưu luyến đáng kể, mà chỉ là một cử chỉ lịch sự đối với người mà nàng đã thọ ơn.

Nàng đã thọ ơn ! Quý hơi hờn con người đó, mặc dầu chàng nhận rằng những gì chàng đã làm hôm ấy đều là chuyện tự nhiên, chớ chàng không hành động vì lòng tốt riêng đối với cô gái. Mà có vì thế chẳng nữa, cũng chẳng ai yêu cầu chàng thi ân để rồi đòi báo đáp ; vả lại giáo dục và thiện căn nơi chàng cũng đã cho chàng cái quan niệm đúng là đừng nghĩ đến việc được báo ân.

Tuy nhiên, chàng cứ hờn, hơi hơi nghĩ rằng đó là con người bạc bẽo. Hờn dỗi như vậy hết hai ba hôm, chàng mới thấy mình vô lý, tức cười cho mình, rồi càng sâu hơn bao giờ cả.

Chàng thử phân tách xem tại làm sao mà chàng lại si tình một cô gái không hề tỏ chút cảm tình đặc biệt nào với chàng cả. Phải, con trai có thể yêu bất kỳ cô gái đẹp nào, nhưng họ chỉ si khi nào đã thấy được hay ngỡ thấy được dấu hiệu tương cảm cho dầu là rất kín đáo – hoặc thấy được những khuyến khích rõ rệt nó dẫn họ đi sâu vào tình yêu cho đến si mê. Nhưng luôn luôn họ dừng bước trước lần mức thờ ơ.

Cứ cố khám phá lòng mình ngày này qua ngày khác, rốt cuộc Quí chịu là không biết vì sao mà bỗng dưng chàng lại lẫn thân như vậy.

Thật là cay cho chàng. Chàng thân với rất nhiều bạn gái, quen sơ với rất nhiều gia đình có con gái, bao nhiêu người đẹp đó chưa làm gọn được tấm lòng bình thản của chàng, và bao nhiêu người đẹp xa lạ khác, thấy hằng bữa trên các hè phố đô thành cũng chưa hề bắt chàng nghĩ ngợi lâu hơn hai phút đồng hồ.

Phải chăng là con đường quê, tốc độ chạy xe của chàng, cuộc gặp gỡ bất ngờ, tất cả những thứ ấy là bao nhiêu yếu tố xui chàng tưởng tượng nhiều quá, rồi mơ nhiều quá, đến đổi yêu một cách nông cạn và tình yêu ấy bị cái đêm trên đảo, bị sự đụng chạm về xác thịt cứ đào sâu thêm ?

Nhưng mà không cần lắm, những lý do nó xui chàng yêu ! Chỉ biết rằng chàng đang yêu nhiều, đang si, và đang khổ.

Lắm đêm đã sắp sửa đi ngủ tức là khuya rồi, mà Quí còn nghe như ai gõ cửa đằng trước. Chàng vội vã chạy ra thì không có ai hết : một khách đi đêm đã nện guốc hơi mạnh trên mặt đường, chỉ có thể thôi.

Chàng thơ thân trở vào, đứng nhìn trần trời chiếc va-ly đặt trên mặt của chiếc bàn ăn không bao giờ dùng đến, rồi không cưỡng được với ý muốn, chàng mở va-ly ra, cầm lên một chiếc áo và ngắm chiếc áo ấy rất lâu. Chàng đưa áo vào sát mặt rồi hít một hơi rất dài. Bỗng xấu hổ quá, không biết là với bóng

mình hay với ai, chàng thồn lẹ chiếc áo trở vào va-ly, đẩy va-ly lại cẩn thận, để bôi xóa dấu lục soát của chàng kéo người nhìn nhận của gỏi sẽ đoán biết rồi cười cho.

Hôm ấy là ngày thứ hăm một sau tai nạn trên sông Cửu-Long. Bốn tờ báo hàng ngày lớn nhứt ở thủ đô đều có đăng nơi trang tư lời nhắn sau đây :

***NHẮN TIN THẬT GẤP
VỚI
NGƯỜI GỎI VA-LY***

***NẾU KHÔNG ĐẾN NHẬN
THÌ NGƯỜI GIỮ
SẼ TỰ-TỬ !***

Mặc dầu viết dưới hình thức nhắn tin, nhưng đăng to quá, đến bốn cột, chữ lớn, nên ai cũng ngỡ đó là một lối quảng cáo giựt gân cho một thứ hàng hóa mới nào.

Chính Quý cũng đã phải gạt các ty quản lý, bảo rằng chàng lãng-xê một cuốn phim Việt-Nam vừa quay xong, không thôi họ không nhận đăng một lời rao có vẻ bí mật như thế, sợ phải bị liên lụy vì hành vi của một bọn lưu manh nào.

Chàng định rằng cô gái, dầu có thờ ơ với quảng cáo bao nhiêu, cũng bị lời rao to lớn này nhảy lên mắt cô ta.

Đăng báo xong lời nhắn nhủ này, Quý bèn chí đợi ba hôm. Trường Mỹ-Nghệ mà chàng dạy môn mỹ thuật thuần túy đã khai giảng từ mười ngày rồi. Hôm nào, dạy học xong, chàng cũng thót lên xe xì-cút-tơ đông tuốt về nhà một nước, mở cửa và thất vọng không thấy mảnh giấy con nào, nhét qua lá sách cửa rơi vào trong. Trong giấy có mấy dòng chữ đại loại như thế này : « Em có đến, tiếc không gặp. Tối nay sẽ trở lại. Ký tên : người suýt chết đuối dưới Rạch-Miễu. » Hoặc : « Em van anh, khoan chết, đợi gặp mặt em rồi hẵng hay. »

Ba hôm qua, đọc giả các báo hàng ngày lại được đọc một quảng cáo mới.

***NHÂN TIN THẬT GẤP
VỚI
NGƯỜI SUÝT CHẾT ĐUỐI***

***NẾU KHÔNG NHẬN VA-LY
NGƯỜI GIỮ SẼ TIẾT-LỘ
TẤT CẢ CHO BÁO-CHÍ BIẾT.***

Quý đã đổi chiến lược « Ừ, nàng không sợ ta chết thì phải sợ ế chồng vậy ! Sự hăm dọa trước, có tánh cách tiêu cực và thụ động, hăm dọa tự hủy mình thì ai mà thêm sợ làm gì, vì ai đã yêu ta đâu, ta chết mặc xác ta chứ ! Chí như hăm dọa này thì phải biết ! Ta mà cho tài liệu báo chí viết một thiên điều tra nguyên tử về một đêm trắng của một họa sĩ với cô gái áo đen bí mật, gốc ở làng X... trên một hoang đảo, thì tiêu cả đời con gái của nàng. Các tay viết phóng sự ly-kỳ-hóa mọi việc tài lắm! Họ

sẽ nói đến một thiên tình-sử thơ mộng, bi đát, náo nùng thì chết chớ chẳng chơi đâu nhé ! »

Quý bằng lòng chàng lắm. Chàng đã nghĩ gần ngót tháng mới ra mưu mẹo này : hai cái quảng cáo kỳ dị, không có giải thích bởi quảng cáo sau nào nữa cả, và chỉ có hai người là hiểu với nhau thôi.

Và huyền diệu thay, cái quảng cáo thứ nhì của chàng linh nghiệm như một nén hương mà học trò tiên trong truyện Tàu đốt lên để gọi sư tổ hạ san.

Hôm ấy đi dạy về, vừa qua khỏi bến xe Tây-Ninh thì chàng bỗng nghe muốn ngộp thở. Nhà chàng ở mãi đường ngã ba Nguyễn-văn-Tráng, thế mà chàng đã rình nhà chàng ngay từ ngã ba Phan-văn-Hùm, và hôm ấy thì người trông đợi hiện ra.

Chàng tin chắc là nàng, vì người ấy mặc đen, và đứng sát cửa chàng, tay nắm hột xoài, có lẽ để gọi cửa.

Quý đạp ga rút tới, và qua ngã ba một cách mù quáng, suýt bị một chiếc xe hơi từ trên Võ-Tánh đổ xuống, đâm vào hông chàng.

Cô gái xây lưng ra để đi về thì thấy Quý cho xe leo lên.

– May mắn quá !

Hai người không chào nhau nhưng cùng cười và đồng nói một lượt câu trên đây, như là hợp ca. Nói xong họ thấy sự trùng ý đó buồn cười quá, nên lại cười nữa.

Quý cuống lên, tìm chìa khóa cửa mãi mà không được. Rốt cuộc thì ra nó chỉ nằm dưới chiếc khăn mu-xoa độn túi quần. Tay mở cửa, miệng chàng mời :

– Mời cô vào. Cô chờ tôi có lâu lắm không ?

– Em chỉ mới đến thôi.

Hai người vào nhà, Quý chỉ một chiếc ghế rồi bước lại mở cửa sổ phía trước, xong lại đi mở cây quạt máy đứng.

Chàng vừa ngồi xuống vừa nói :

– Thế là tôi biết chắc được hai điều. Điều thứ nhứt : cô mặc kệ tôi chết. Điều thứ nhì cô rất sợ tôi không kín miệng. Được, tôi sẽ lợi dụng bí mật mà tôi cầm giữ, để tống tiền cô.

Cô gái cười nói :

– Em có sợ ông chết chớ sao không. Nhưng em biết chắc ông không chết vì chiếc va-ly, nên đã nín luôn. Còn bí mật thì em vẫn tin ông là người lịch sự.

– Nhưng sao cô lại vội vàng đến ngay sau lần nhắn tin thứ nhì ?

– Vì nghe buồn cười quá. Em thấy sự liều lĩnh của ông hay hay nên không thể không đến được.

– Thành ra tôi nói sai hết.

Họ giống như đôi bạn đã thân nhau từ lâu rồi vì thế mà họ chỉ chào nhau ngoài cửa bằng cái cười. Việc nhấn tin trên báo bằng lời thăm kịch hóa, và sự ra mặt của cô gái giúp cho họ hiểu lòng nhau phần nào rồi, nên tự nhiên, họ không nghe còn xa lạ như trong đêm tối trên cù-lao Tân-Vinh nữa.

– Sau đêm đó rồi cô có đau ốm gì nữa hay không ?

– Dạ, em chỉ sổ mũi có mấy hôm ?

– Lão bác-sĩ ấy thật tài.

– Bác-sĩ nào mà xem mạch người vô hình được đó ông ?

Quý cười nói :

– Không thấy cô đến đòi va-ly, tôi định bụng rằng cô bệnh nặng vì quá lạnh, mới đi hỏi thăm một ông bác-sĩ quen về nỗi nguy mà một nạn nhân trong trường hợp cô có thể phải gặp.

Cô gái đã tắt ngay cái mỉm cười trên môi, và môi trên của cô hơi mấp máy vì cảm động.

– Nhà tôi không có nước uống, không biết lấy gì đãi cô, xin cô thông cảm.

– Ông ở một mình à ?

– Vâng, và tôi ăn cơm ở các hiệu ăn trong thành phố.

Qua bức màn ngăn cái buồng sâu và độc nhưt này làm hai, thiếu nữ thấy một chiếc giường ngủ bên trong, đang rung rinh, vì màn bị gió lay, và sau bếp, không thấy bóng ai cả, không thấy khói lửa gì hết.

Bấy giờ nàng mới mở xác lấy ra một hộp thuốc rời Prince Albert thứ đẹp, đặt lên bàn khiến Quý ngạc nhiên lắm. Nàng cười nói :

– Khi sáng em thấy món này, nhớ lại đêm đó ông phải nhịn vì không lửa, nên mua tặng ông hút chơi. Xin ông hút một điều thử xem để ta nhớ lại cơn ác mộng và hưởng cái thú còn được sống.

– Một ý rất hay !

Khen xong, chàng rút chiếc bíp ở túi sơ-mi ra, khai hộp thuốc rời thò vào ống cối một nhúm thuốc thật to.

Quý ngả lưng lên cái ghế dựa, kéo một hơi dài. Khói Prince Albert thơm ngát tỏa ra khắp gian phòng hẹp. Chàng lim dim đôi mắt để sống lại đêm nào và để tận hưởng vị thuốc ngon.

Cô gái ban đầu nhìn người hút thuốc, rồi theo dõi khói thuốc trắng bay lên trần, nhưng rồi mắt cô phiêu lưu vào một thế giới xa vắng nào.

Lâu lắm cả hai mới trở về thực tại, Quý hỏi :

– Sao đêm ấy, trong đêm tối mà cô biết tôi hút Prince Albert ?

– Em có biết đâu điều đó. Chỉ biết rằng ông hút bíp và nghe người ta nói Prince Albert ngon nhứt nên mới mua.

– Cô tình cờ mà thấy họ bày bán ?

– Vâng.

Quý thấy ngay rằng cô ta đã nói láo một cách mạnh miệng vì dốt thời sự.

Tại thủ đô, chỉ có hai hàng thuốc bán Prince Albert thôi, nhưng họ giấu đút chớ không bày ra vì đó là hàng lậu thuế. Cô gái chắc đã nhờ ai mua giùm đó thôi mà không dè rằng loại thuốc này rất hiếm.

Chàng nhìn lại cô gái. Quả thật gương mặt cô kiêu hãnh lắm. Nhưng nào có xấu hổ gì sự săn sóc một người quen, một người ơn, mà phải che giấu sự thật của lòng nàng ? Chàng băn khoăn tự hỏi điều đó rồi không đáp được.

Thiếu nữ xem lại đồng hồ tay rồi nói :

– Em xin phép ông...

– Ủa, còn sớm mà sao cô vội thế ? Chưa nói được gì với nhau kia mà !

– Ông cho khi khác vậy.

– À, để tôi mang va-ly ra cho cô.

– Thưa ông... hay là... vâng, ông cho em xin lại.

Quý có cảm giác rõ rệt rằng cô gái không muốn lấy chiếc va-ly đó, định gởi lại đây luôn, hay bỏ hẳn. Nhưng rồi cô ta không dám hành động như thế và rút cuộc miễn cưỡng nhận vì nếu không nhận thì khả nghi quá.

Bỗng nhiên Quý đâm sợ, tự hỏi có điều gì bí ẩn, lương lẹo, không minh bạch về chiếc va-ly này. Nếu đã không lục soát, chắc chàng còn sợ hơn, vì đoán rằng nó có thể chứa đồ quốc cấm hay chứa những bằng chứng gây liên lụy nào.

Khi xách va-ly từ trong buồng đi ra, chàng nhìn kỹ lại cô gái. Không, cô ta vẫn hiền từ, không có vẻ gì là một tay buôn lậu, một tay cách mạng hay một tay sát nhơn cả.

– Hôm nào cô trở lại ?

– Em chưa biết chắc được.

– Tôi rất mong cô. Tôi có ở nhà, buổi sáng từ 10 giờ rưỡi đến mười hai giờ rưỡi, buổi chiều từ hai giờ rưỡi, tức là liền ngay sau giấc ngủ trưa, đến bốn giờ chiều. Còn đêm thì tôi hoàn toàn rảnh rang.

Thiếu nữ đưa tay ra để nhận va-ly, nhưng chàng nói :

– Để tôi xách ra xe cho cô.

Trên vỉa hè, nàng bắt một chiếc xe tắc-xi, rồi mỉm cười nói với Quí :

– Em mặc nguyên bộ y phục hôm nọ.

– Cám ơn cô lắm. Tôi đã thấy điều ấy ngay từ phút đầu và sung sướng mà gặp lại người mắc nạn, không thay đổi chút xíu nào hết.

Thiếu nữ bước lên xe, chàng trao va-ly theo, đóng cửa lại. Nàng không nói địa chỉ, mà bảo người tài xế cứ chạy tới. Đoạn mỉm cười cúi đầu chào vị ân nhân. Hấn nói :

– Rất mong cô.

– Em mặc nguyên bộ y phục hôm nọ.

Câu nói này cứ văng vẳng bên tai Quí mãi, nó đeo đuổi chàng trong bữa ăn, trong giấc ngủ, trong giờ dạy học, trong các buổi họp bạn.

Không, nàng chắc phải có nhiều áo đẹp ngoài chiếc áo đen dùng để về quê này. Nhưng nàng vẫn mặc nó trong thành phố, một buổi đi thăm bạn trai, vì phải chăng nàng biết chắc rằng người bạn trai ấy đã ghi hình ảnh nàng trong trí hấn với tất cả mọi thứ phụ thuộc khác trong đó có chiếc áo đen này, và tránh

cho chàng cảm giác khó chịu đã gặp lại một thiếu nữ khác, cho dầu là chỉ khác một tí thôi.

Đó là lời nói tràn ứa cảm tình đầu tiên và duy nhất của cô gái mà chàng được nghe. Nó êm như tiếng ru của một bà mẹ thuở chàng còn thơ ấu, nó dịu như là một bàn tay bọc nhưng xoa ngực chàng.

Cuộc đời bấy giờ thật đáng yêu, chớ không ảm đạm như chiều mưa gió nọ tại bến đò Rạch-Miễu nữa.

Quý cứ ngắm soi hộp Prince Albert như đã ngắm soi chiếc áo bà-ba trong va ly. Cô gái khéo léo quá trong việc xử thế. Cô ta tặng quà một cách trôi chảy, không làm sao mà từ chối được. Cô chỉ tặng một món nho nhỏ độ năm chục bạc, nhưng trình bày khác đi, thành ra người nhận quà không thấy rằng mình nhận quà : đó là một buổi hút thuốc chung, để cùng sống lại một dĩ vãng gần.

Một ngày qua đi, hai ngày trôi, ba ngày tàn, bốn ngày lụn, cô gái áo đen không thấy trở lại. Quý nghĩ rằng lịch sự lắm thì thiệt thân. Nếu chàng cứ tò mò, một sự tò mò vô tội, hỏi nhà cô ta thì đã tìm thăm cô ta được rồi.

Một tuần lễ, hai tuần lễ.... ủa, sao mà lạ như thế này ? Chàng đã trót yêu, đã trót si, cô ta đến nuôi nấng sự si mê ấy rồi bật luôn như một lương-y bốc thuốc hồi dương cho một con bệnh hấp hối, con bệnh tỉnh lại thì ông thầy chạy te.

Sao tàn nhẫn thế ? Sao không để con bệnh tắt nghỉ luôn có phải là nhơn đạo hơn là kéo dài những ngày đau đớn của nó ?

Chàng muốn đăng báo kêu gọi một lần nữa, nhưng lối ấy tốn tiền quá sức, vả cũng chẳng biết dùng luận cứ nào khác khi mà sự hăm dọa không áp dụng được nữa.

Sáng hôm sau tờ nhật báo « Đường Mới » đăng nơi trang nhứt cái tin một cột sau đây trên bức ảnh của chàng :

***MỘT HỌA-SĨ TÀI HOA
ĐANG HẤP HỐI ĐĂNG-PHƯƠNG***

Khó mong thoát khỏi tay tử thần.

SAIGON.- *Họa-sĩ tên tuổi Đăng-Phương, sau một tuần lễ lâm binh đang hấp hối trên giường tại một nơi kia, xa nhà ông.*

Các vị lương-y điều trị cho ông đều đồng thanh bảo rằng ông mắc phải chứng loạn tâm.

Nhưng Đăng-Phương đã từ chối lời van nài bạn hữu ông, xin ông cởi mở tâm tư để họ tìm phương giải thoát tiềm thức của ông.

Bài báo này, Quí đã phải hồi lộ cho người bạn làm thơ ký tòa soạn cho báo Đường-Mới một tách cà-phê đen nó mới chịu loan tin vệt ấy ra.

Chàng yêu cầu nó nói là chàng nằm một nơi xa, rồi đóng cửa lại mà trốn, kéo lũ bạn khác nó kéo đến thăm thì đổ bể hết ráo.

Nén hương gọi sư tổ hạ san, vẫn còn linh nghiệm, cô gái áo đen gõ cửa vào một buổi xế chiều chúa nhật và con bình hấp hối, chạy bán sống bán chết từ trong buồng ra để tiếp khách.

« Cô gái áo đen » chỉ còn là cái tên tượng trưng. Lần này cô ta mặc toàn trắng, màu trắng trinh nữ của học trò con gái, vừa thấy là nghe thơm ngay mùi trong sạch.

Họ càng hiểu lòng nhau hơn, và chỉ cười thay cho tiếng chào hỏi. Cô gái hóm hỉnh nói :

– Em sắp sửa mua tràng hoa, nhưng anh đã hiện hồn về, thì tức là đã chôn cất xong, trễ quá rồi thì thôi vậy.

Quý đứng chết trân vì lời xưng hô chàng mong ước mà không dám xin ấy thành linh lại được cô khách tự nhiên dùng.

– Em.. Có ... lý ... nào ...mà ...

– Có lý nào mà anh chặn cửa, không tránh cho em vào.

Quý sức nhớ lại điều này, bật cười, rồi bước lùi ra sau.

– Lần này, vì sao mà em đến ? – Chàng hỏi thế khi cả hai đều an vị.

– Vì anh tha thiết kêu gọi em.

– Em biết đó là tin vịt à ?

– Không cần là thánh cũng biết ngay.

– À, em tên gì chứ ? Hôm nay anh mới dám hỏi tên em lần đầu.

– Lan-Chi.

– Lan-Chi ! Tên đẹp quá. Nhưng sao em lại không đến, cứ để anh gọi mãi, tốn tiền quá ?

– Khô, em cũng sốt ruột cho các lần lãng phí của anh lắm. Từ nay, chắc em phải đến thường hơn, không thôi anh vỡ nợ mất.

Quý cười sung sướng và nói :

– Nhưng lần thứ ba này chỉ tốn có một tách cà-phê thôi. Loại bài như vậy, hoặc phải mua hàng vạn bạc hoặc xin bằng tình bạn, chứ không thể vài trăm, vài ngàn mà được.

– Sao em không thấy dụng cụ vẽ vôi tại đây ?

– Anh không vẽ nữa từ mấy năm nay. Vì không đủ ăn, nên anh đi dạy người khác... vẽ.

– Anh dạy ai mà đủ sống ?

– Dạy học trò trong trường Mỹ-Nghệ Gia-Định,

– Sao mà em nghe họ nói tranh của các họa sĩ hữu danh như anh, bán đến năm sáu chục ngàn một bức.

– Phải, nhưng không ai mua.

– Tại bán mắc quá à ?

– Không phải. Bên Âu-Mỹ người ta bán đến hàng triệu một bức mà vẫn có người dành nhau mua cho kỳ được.

– Tại nhà giàu ta không biết thưởng thức tranh à ?

– Ừ, nhưng nhà giàu Âu-Mỹ cũng không biết thưởng thức tranh. Nhà giàu họ mua tranh, chỉ để tỏ ra họ không phải trọc phú thôi, bởi vì văn nghệ thơm hơn tiền.

– Vậy thì tại sao anh lại ế hàng ?

– Vì nhà giàu ta chưa biết rằng văn nghệ làm sang con người như nhà giàu Âu-Mỹ đã biết. Hiện nay họ chỉ mới tới trình độ thấy xe hơi nhà lầu làm sang con người thôi. Anh phỏng đoán thì năm mươi năm nữa nhà giàu ta mới thấy như nhà giàu Âu-Mỹ. Trong khi chờ đợi, anh cất tranh vào kho hết.

– Kho anh ở đâu ?

– Đẳng hiệu cầm đồ.

Lan-Chi cười dòn mà rằng :

– Nghèo như vậy lại không lo, cứ đăng quảng cáo mãi cho tốn tiền.

– Nếu em bất tin nữa thì anh sẽ lại phải nhịn thuốc, nhịn cà phê và có thể phải nhịn cơm vì quảng cáo mắc tiền quá sức.

– Anh nên biết điều một chút, sở dĩ em không đến, thì chắc chắn là có lý do gì đó.

– Có nhiên.

– Như vậy, anh nên ráng chịu. Anh làm phiền em quá.

– Anh xin lỗi em. Nhưng nếu em thờ ơ với anh, thì anh đã nhẫn nại chịu số phận. Đằng này, em lại...

– Thì em đã thờ ơ.

– Phải, nhưng anh giận sự thờ ơ đó, làm ồn lên, và em đã hết thờ ơ mà đến lần đầu.

Cô gái giựt mình, mặt lộ vẻ hối hận lắm. Cô hối hận đã đến lần đó, khiến anh chàng này lại hy vọng hơn lên, và có thể liều mạng hơn lên.

Chàng tiếp :

– Như vậy sự thờ ơ buổi đầu của em không thật. Chính vì thế mà anh càng tò mò muốn biết vì sao mà em phải giả đồ lạnh nhạt với anh.

– Anh có biết tò mò xấu lắm không ?

– Biết nhưng không xấu trong trường hợp của anh.

– Sao anh lại được hưởng trường hợp đặc biệt ?

– Vì sự bỏ chiếc va-ly, làm cho anh hồ nghi. Anh kêu gọi em, để hết sự hồ nghi nó làm cho anh khó chịu lắm. Em đến, em lại làm cho anh hồ nghi hơn là đã do dự không muốn nhận của lại.

– Sao anh không gọi công an bắt em ?

– Chỉ mới hồ nghi, sao lại bắt. Nhưng anh đã hết hồ nghi rồi. Giờ thì anh cứ muốn gặp em vì lẽ khác.

– Lẽ gì ?

– Vì anh mến em, mà em thì không ghét anh, tự nhiên anh muốn được quen nhiều với em.

– Bằng giá đó ?

– Ừ, hơi mắc tiền một chút, nhưng không hề gì. Anh mà khám phá ra ổ buôn á-phiện lậu của em thì số tiền thưởng của Nha Quan Thuế sẽ bù vào tất cả tổn phí mà anh đã chịu.

Cả hai cười xòa.

Rồi Lan-Chi hỏi chàng về hội họa. Nàng không hiểu nhiều về môn nghệ thuật này, nhưng rất muốn hiểu, không vì nghệ thuật mà vì kẻ sáng tạo. Thấy rõ là nàng chú ý đến đời sống của chàng.

– Năm kia, em có đi xem triển lãm tranh của anh, nhớ đã có thấy mặt anh một lần, khiến hôm gặp nhau trên đường, em nghe ngờ ngợ, và khi đứng trên xuống, chia tay nhau anh nói tên, em mới chợt nhớ lại.

Anh cở bức tranh gì, đề tên là cảnh « Sông nước » nhưng lại không thấy sông nước đâu cả trong đó.

– Chỉ gợi ý thôi.

– Em không hiểu gì hết ; nhưng nghe họ khen hay, em cũng tin là hay. Giờ quen với anh, em càng tin hơn.

Quý có nhiều bạn gái, có cả nhơn tình đẹp nữa. Nhưng chàng không yêu họ được, không yêu họ lâu dài được, vì họ chỉ biết con người của chàng mà không quan tâm đến hoạt động của chàng, mà chàng thì rất cần một người bạn gái bỏ tức cho chàng, tức là biết thưởng thức cái đẹp mà chàng tạo ra. Những mỹ nhân không hiểu tâm hồn chàng qua tác phẩm của chàng, bị chàng xem như những hình nộm. Không hơn không kém.

Những cô gái đẹp biết thưởng thức nghệ thuật có lẽ không đến nỗi khan hiếm, và chàng đã gặp họ trên đời. Nhưng số chàng rủi ro lắm là luôn luôn có những chuyện lật vật nó ngăn chàng quen thân với họ, rồi bận việc, chàng không đủ thời giờ nói lại những mối sơ giao bỏ dở đó.

Lần này thì may mắn vô cùng. Lan-Chi tuy không hiểu hội họa bao nhiêu, vẫn là người đang tìm tòi để hiểu và nàng là người chàng tìm kiếm vậy.

Dứt câu chuyện mỹ thuật, nàng hỏi :

– Em bỏ bộ đồ đen, anh thấy sao ?

Quý sung sướng vô cùng mà nhận thấy, qua câu hỏi đó, sự lo lắng của người con gái đối với ý kiến của chàng về nhan sắc nàng. Nàng muốn được đẹp trước mắt chàng, như đã cố ý cho chàng xem lại người chàng mơ, lúc đến đây lần đầu trong bộ đồ đen chìm đồ.

– Em mặc đen hay trắng gì cũng đẹp tuyệt.

– Nhưng chắc anh thích gặp lại cô gái áo đen hơn..

– Cô nhiên, nhưng không lẽ bắt em dùng màu tang chế mãi. Hay là như thế này : thỉnh thoảng em mặc lại bộ y phục ấy một lần, và anh cũng mặc lại bộ Âu-phục chìm đồ hôm nọ. Ta sẽ gặp nhau nơi công viên nào đó, một đêm mưa, để tạo lại phần nào không khí trên đảo Tân-Vinh.

– Chuyện đó thì hơi khó.

Lan-Chi đánh trống lập, lái câu chuyện qua hướng khác :

– Nhà anh trống trước, trống sau cả. Cửa sổ cửa lớn gì cũng phải treo màn cho nó kín đáo, ầm cúng. Tường phải được trang-trí bằng chính tranh của anh, chớ sao mà để trơ mặt phần của nó ra như tường khách-sạn vậy. Rõ là thợ rèn không dao ăn trầu. Lần sau em đem màn đến cho anh, nhưng mà em muốn thấy tranh trên tường đa nghen.

Lan-Chi nói ra như lệnh, nhưng Quý không nghe mịch lòng, trái lại chàng sung sướng không biết bao nhiêu mà nhận thấy trong sự hách dịch đó tâm-hồn của một người bạn chớ không phải là một người quen thường, lạnh lùng với chàng nữa, hơn thế, một người bạn rất thân, thân ghê lắm nên mới tự thấy mình có quyền đối với chủ nhà.

Lan-Chi xin về, Quý tiếc quá, thiết tha mời :

– Chiều nay, em đi ăn cơm với anh có được hay không ?

– Cô em khó lắm, với lại ba má em đã gởi gắm em với cô em kỹ quá, em không có cơ để vắng nhà lâu.

– Chùng nào em đến nữa ?

– Bữa kia. Anh phải có tranh, nếu không, anh sẽ biết em !

– Vâng lệnh.

Lần này, họ bịn rịn hai lâu thiếu nữ mới ra khỏi nhà được. Nhưng nàng ngăn Quý đưa ra tận đường bằng một giọng quyết liệt, khiến Quý đành phải y theo lời nàng. Chàng đứng nơi cửa, nhìn bạn lên xe, vẫy tay đáp lại cái mỉm cười của Lan-Chi. Con đường Lê-Lai buồn lắm bỗng đẹp rực rỡ lên và cho đến cả những mui xe lửa xám xịt thấy qua đầu tường, bên kia đường, cũng đẹp như mui xe Huê-Kỳ.

Lan-Chi đứng hện. Nàng đến với hai bức màn cửa sổ bằng vải ni-lông tro hoa và hai bức màn cửa lớn bằng voan.

– Bây giờ thì anh chỉ còn treo lên thôi.

– Ủ, để anh mua dây kẽm rồi anh treo.

Lan-Chi đưa cả hai tay lên và kêu :

– Trời ! Ai lại treo màn bằng dây kẽm ! Anh phải gọi thợ mộc, đặt họ bốn cái hộp, trong hộp có đà ngang. Treo bằng dây kẽm, vài bữa, giây nó giãn ra, màn sẽ oằn, coi sao được.

– Rắc rối lắm.

– Anh lười, nhưng cả đời anh, chỉ phải mất công gọi thợ mộc có một lần, hay hai lần gì đó, anh lại không có can đảm làm à ? Đâu nào, tranh ra sao ?

Tường của buồng khách, Quý treo hai bức tranh dầu thật to của chàng. Tranh cũ bán không được, chàng gởi ở nhà bạn, mới lấy về hôm qua. Lan-Chi đứng ngắm một hơi rồi nói :

Rằng hay thì thật là hay,
Xem ra thì, ngỡ người say vẽ hình.

Đôi bạn cười xòa với nhau. Đoạn nàng lại mở cái gói to đặt dưới gạch nãy giờ. Quý rất đỗi ngạc nhiên mà thấy nào là than được, ẩm nhôm và bình, chén.

Lan-Chi xách ẩm và mang cả than đi xuống bếp. Nàng nhúm lửa lên trong cái hỏa lò đồ mà có lẽ người thuê nhà trước Quý đã bỏ lại, rồi đi rửa ẩm, múc nước để nấu.

Trong khi đó, Quý cũng tiếp tay với bạn, rửa bình và chén. Chàng có cái cảm-giác hay hay và êm dịu lòng quả rằng đây là đôi vợ chồng mới cưới và mới dọn nhà, bạn rộn tíu tí.

Họ trở lên nhà trên và Lan-Chi hỏi :

– Anh uống nước chứa trong cái hồ xi-măng ấy à ?

– Không, lúc nào khát anh nhịn cho tới giờ ra ngoài gặp bạn.

– Từ rày, anh nên uống nước ở nhà. Cái bếp lạnh, anh không thấy là hoang vắng sao ?

– Thấy, nhưng anh đợi một người vào đây, để làm cho nó ấm cúng ra.

– Người ấy chừng nào vào ?

– Chưa biết, thỉnh thoảng nàng hiện ra, dọn dẹp, trang hoàng nhà cửa, nấu nướng y như mỹ nhân trong tranh của chuyện « Bích-Câu Kỳ-Ngộ ». Anh quyết rình và hôm nào đó, anh sẽ chụp được nàng trước khi nàng chun trở vào trốn trong bức tranh.

Lan-Chi cười nói :

– Anh đừng có hăm dọa mà nàng sợ không dám xuất hiện nữa.

– Anh mời em vào buồng trong xem bức tranh anh mới phác họa. Trong đó, không thể treo tranh cũ được.

Lan-Chi bước theo Quí và tới cửa buồng, nàng nhìn theo ngón tay của bạn thì thấy nơi tường ở đầu giường của chủ nhà, treo một khung vải bố mà trên đó họa sĩ mới chấm phá những nét đơn sơ để xây dựng một cảnh mà Lan-Chi thoáng thấy đó là cảnh về đêm trên hoang đảo, và một đôi nam nữ đang đối bóng giữa cây lá um tùm.

Quí nói :

– Cô gái ấy trốn trong tranh này.

– Anh chưa vẽ cô ta cho rõ ra.

– Anh không vẽ, vì họ đang ngồi trong bóng tối. Nhưng có lẽ anh sẽ xóa luôn cái dáng mờ của nàng. Anh chỉ muốn nhìn nàng tận mắt, hay là nhìn hình bóng của nàng trong trí nhớ. Không bức tượng, bức vẽ, bức ảnh nào thay thế được hình bóng ấy cả, trừ phi con người thật, bằng xương bằng thịt của nàng.

Bồng Lan-Chi hốt hoảng kêu lên :

– Ý chết, chắc nước sôi.

Rồi nàng chạy ra buồng khách, mở lấy gói trà, đoạn đi xuống bếp châm nước. Xong đâu đó, nàng bung hai chén trà lên mời bạn và giao kết :

– Lần sau em đến, chính anh phải mời nước. Nếu anh sợ nhúm lửa bắn tay thì sắm rê-sô. Vở dĩa này giữ nóng được cả ngày thì sáng châm một bình, chiều châm một bình là đủ rồi.

– Vâng lịnh. Em còn sai khiến gì nữa ?

– Hoàn thành bức tranh trong buồng. Vẽ thêm một bức nữa về cảnh anh đứng trên bờ tiền xuống em tách bến.

– Anh thấy phải có một cảnh thứ ba nữa, vẽ anh cùng em đi trên đường phố Saigon, hoặc cảnh « bên anh đọc sách, bên nàng vá may » trong nhà này.

– Không làm sao có cảnh ấy được cả.

– Anh ao ước được uống mãi trà do em pha.

– Em rất tiếc.

– Em nè, chắc em đã hiểu lòng anh, mặc dầu anh chưa hề nói gì với em cả. Như vậy anh khỏi phải bày tỏ gì nữa hết, mà đi ngay vào một vấn đề đã đặt ra rồi giữa chúng ta. Anh không hiểu sao em lại có thái độ như vậy. Em từ chối một cách máy móc chứ không chờ đắn đo, suy nghĩ.

– Tình bạn không đủ cho anh hay sao ? Chính anh chỉ đòi có bấy nhiêu đó, lúc em đến đây lần đầu.

– Đúng, nhưng tình cảm cũng tiến triển như sự việc vậy, chứ nó có đứng yên một nơi đâu.

– Tình cảm của anh tiến triển mau lẹ quá. Em mới đến đây lần thứ ba.

– Em bắt bí anh cho vui vậy chứ em dư biết rằng anh gặp em cách đây non hai tháng rồi kia mà.

– Thôi anh cho khi khác.

Lan-Chi đứng lên xin phép về, và Quý khản khoản van nài.

– Xin em xem xét lại thỉnh nguyện của anh.

– Anh muốn được tình bạn hay mất cả ?

Quý sợ hãi, không dám nài nỉ thêm gì.

Ba hôm sau, Lan-Chi lại đến. Nàng cũng mặc trắng như hôm trước. Quý khen :

- Em thật có tướng học trò. Em học ở đâu ?
- Tướng học trò như giò ăn cấp phải không ?

Lan-Chi đánh trống láp rất tài. Lần nào muốn lần tránh một câu đáp khó là nàng pha trò một tiếng, thế là cả hai cười xòa rồi câu chuyện tự nhiên bị hướng đi qua chiều khác.

Nàng mở xác ra, lấy một hộp thuốc Prince Albert đẹp, quà tặng bạn mà nàng không nói ra, và Quý cứ tự nhiên nhận và không nói cảm ơn.

Lấy thuốc ra, Lan-Chi đã làm xáo trộn mọi vật trong xác, nên nàng đổ tất cả lên bàn để sắp trở vào cho có thứ tự : son phấn, gương con, tiền lẻ ; chiếc khăn mu-xoa gói cái gì không to, nhưng xem ra nặng lắm.

Lan-Chi tự xem có quyền thu dọn nơi nhà này thì Quý cũng tự ban cho chàng cái quyền nhỏ là để mắt tới vật dụng của nàng từ xác lọt ra. Chàng đưa tay lấy cái gói bằng khăn mu-xoa ấy và mở xem rồi kinh ngạc, ngồi thừ ra rất lâu.

Lan-Chi hơi bối rối, nhưng trấn tĩnh được ngay. Bỏ gói trở vào xác, nàng bình tĩnh hỏi :

- Hộp thuốc hôm nọ, anh hút hết chưa ?

Quý không đáp. Chàng vừa khám phá được một điều kỳ dị hết sức. Chiếc khăn mu-xoa gói một chiếc chìa khóa cửa. Nếu thế thì Lan-Chi sống độc thân rồi chứ không phải ở trọ nhà người cô «rất khó tánh» như nàng đã nói.

Các cụ không bao giờ khóa cửa bỏ nhà đi đâu cả. Nếu không con cháu thì các cụ có lão bộc để trông coi nhà cửa, chứ đóng cửa bên ngoài là một điều mà các cụ rất kiêng. Còn như bà cụ này có không tin dị đoan đi nữa thì chính bà giữ chìa khóa chứ không phải Lan-Chi.

« Có những bí mật gì trong đời nàng, – Quý băn khoăn tự hỏi điều đó, – hay là nàng... ? » Chàng khùng khiếp vì một ý nghĩ ghê gớm vừa lóe ra như một tia điện nơi trí chàng. Nhưng chàng thấy ý nghĩ ấy vô lý hết sức nên vội xua nó đi ngay.

Chàng mong gặp bạn, giờ gặp thì nên vui. Những phút giây sung sướng ngắn ngủi quá, sao lại làm cho vẫn đục đi.

Vậy họ đàm đạo, pha trò, và cả hai cười vang nhà, chàng quên tất cả mọi băn khoăn vì cái chìa khóa bí mật, nàng quên băn khoăn vì bí mật bị bắt gặp và nhút là vì vẻ băn khoăn của kẻ khám phá.

Giây lâu, Lan-Chi vào buồng trong để xem lại bức họa vẽ dở chừng. Quý không có bôi thêm cọ dầu nào lên đó cả, và chàng giải thích :

– Đó là bản đàn chưa dứt. Anh đợi xem nó ngã ngũ ra sao.

Lan-Chi lục soát y phục của bạn, rồi lấy kim chỉ nàng mang theo để tra lại những nút áo sơ-mi long sắp đứt.

– Lan-Chi à, anh muốn mời em tối nay đi xem chiếu bóng.

– Đi ăn cơm ban ngày còn không được, làm sao mà em dám đi xi-nê.

– Nhưng đêm nay bà cô đi vắng.

– Sao anh biết ?

– Anh thấy chiếc chìa khóa. Chắc bà cô giao nhà cho em. A, nhà không có tôi tớ sao em ?

Lan-Chi bối rối quá, một lát lâu mới nói được :

– Đó là chìa khóa tù.

Lần đầu tiên, thiếu nữ thông minh ấy mất khôn. Nàng đã nói một điều vô lý hết sức vì trên đời này, không có cái tủ nào mà khóa bằng chìa khóa cửa cả.

Để bạn ngồi trên mép giường với công việc của nàng, Quý thọc hai tay vào túi quần, đi từ trong ra ngoài, rồi từ ngoài vào tuốt nhà bếp. Chàng bước mau lắm, vì trí chàng đang sôi nổi những chiến lược sắp dùng để biết đích xác tình cảm của bạn đối với chàng. Chỉ có điều ấy là đáng kể, bao nhiêu thứ khác như là sự quá dè dặt của nàng, đời sống có vẻ bí mật của nàng đều hoàn toàn phụ thuộc.

Bỗng chàng mỉm cười, dừng bước lại trước chiếc giường và nói :

– Em Lan-Chi ơi, anh xin báo tin mừng của anh cho em hay. Tuần tới, anh cưới vợ, em sẽ tặng anh quà gì ?

Lan-Chi rụng ròi, đâm nhắm mũi kim vào đầu ngón tay. Nàng vừa xuyết xoa, vừa nặn máu ra. Một hột máu đỏ rịn trên da hồng của đầu ngón bị bóp chặt, cho nàng cái cảm giác rằng tim nàng cũng đang rịn máu vì cũng đang bị ai bóp trong ấy.

Ngước lên, nàng gượng cười hỏi, giọng ghen ngào :

– Tuần tới à, ngày nào ?

– Tối thứ bảy. Nay là thứ sáu. Đúng chín ngày nữa. Anh cô đơn quá, như em đã thấy.

– Cô nhiên là sẽ có quà. Nhưng em giữ bí mật cho đến ngày chót cũng như anh đã giữ bí mật hôn nhơn của anh cho tới bữa nay.

Lan-Chi không nói gì nữa, vội vàng làm nốt công việc rồi đứng lên xin phép về. Lần này Quý không cầm giữ bạn nữa, chàng cũng không lo đã làm khổ ai, vì chàng rất sung sướng mà đã biết được điều chàng muốn biết. Bây giờ chỉ còn nghiên cứu xem phải hành động ra sao.

Tuần sau đó, Lan-Chi không đến. Quý chờ mãi rồi đâm lo. « Bậy thật, chàng nghĩ, có thể nàng buồn và tuyệt giao luôn cũng nên. Như thế thì thật bất tất chim cá, không làm sao mà dính chánh cái tin thử lòng của mình được ».

Quý sốt ruột mười lần hơn hồi mới về Saigon. Hồi ấy, chàng chưa yêu nhiều, và nàng còn thờ ơ ; mất nàng, bất quá chàng chỉ buồn một tháng là cùng. Giờ thì chàng đã len sâu quá vào mê đạo của ái tình, không làm sao mà tìm lối ra được nữa.

Đến trưa thứ sáu tuần sau đó, tức một ngày trước cái ngày cưới mà chàng đã báo với bạn, trong lúc Quý đang nằm gác tay lên trán mà tuyệt vọng thì Lan-Chi gõ cửa ngoài thềm.

Thường thì nàng đi thẳng vào mà không lên tiếng, sự dè dặt hôm nay của Lan-Chi khiến Quý ngỡ là khách nào ấy. Chàng uể oải ngồi dậy, chậm rãi bước ra ngoài.

– Ô Lan-Chi !

Lan-Chi buồn vô hạn, đứng nơi khung cửa, hỏi bạn bằng mắt « Nhà đã có người mới chưa, em vào được chớ ? » Để đáp lại câu hỏi thăm lặng ấy, Quý nói lớn :

– Em cứ vào tự do như mọi lần đi chớ, sao lại đứng đó.

Lan-Chi lặng lẽ bước vào buồng khách, đặt lên bàn một bọc gói bằng giấy hồng. Nàng nói :

– Sao không thấy trang hoàng nhà cửa. Gia quyến anh không có ai đến à ?

– Hãy khoan tò mò về chuyện đám cưới cà rồn đó. Em cho xem quà thử coi ý nghĩa thế nào.

Lan-Chi lặng lẽ mở gói. Nàng làm cẩn thận lắm, khiến Quý ngờ món quà là một món đồ bằng thủy tinh. Nhưng khi tờ giấy hồng được banh ra thì, người họa sĩ trẻ tuổi này ngạc nhiên hết sức mà thấy một món quà lạ lùng nhứt mà chưa có đám cưới nào nhận được. Đó là một bộ đồ kẹp sách đứng trên bàn, gồm hai pho tượng bằng sứ nhiều màu.

Đây là món quà đắt giá vì người tặng chắc chắn đã phải đặt làm riêng theo một đề tài chỉ định. Nước men lại nhuộm đến bốn màu, kể cả màu đen là màu rất hiếm trong công nghệ đồ sứ.

Một pho tượng tạc hình một cô gái mặc đen ngồi trên cỏ xanh, lưng dựa vào một gốc cây cần cỗi màu xám. Gốc cây ấy phía đở lưng của cô gái thì tròn, nhưng phía bên kia thì bằng mặt để ôm sát vào hông quyền sách đứng.

Pho tượng thứ nhì tạc một thanh niên Âu-phục màu sô-cô-la, cũng ngồi trên cỏ xanh, dựa lưng vào gốc cây xám.

Màu da của cả hai người đều hồng pha vàng.

Trên một món đồ sứ mà nhiều màu xen lẫn với nhau như thế thì món đồ ấy rất khó thực hiện và cố nhiên phải mắc tiền.

– Trời, sao em lại xài to như thế này ?

– Bao nhiêu tiền cũng không xứng với kỷ niệm ngàn đời mà cả anh lẫn em đều cùng giữ. Để bộ đồ này trên bàn, anh sẽ nhớ chuyện cũ mỗi ngày, nhưng người khác không sao biết được ẩn ý giấu trong khối cao lanh nung này.

– Anh thích ghê món quà này, nhưng rất sót ruột mà nhớ đến số tiền em phải xuất ra. Cũng tại anh nói láo, báo hại em tốn tiền quá sức, anh ngại lắm.

Lan-Chi hơi hy vọng, và vẻ buồn trên gương mặt của nàng tan dần. Tuy nhiên nàng vẫn chưa dám mừng vội. Quí tiếp :

– Anh xin lỗi em đã đùa một cách đại dột.

Muôn thật chắc ý, Lan-Chi hỏi :

– Anh đùa về gì ?

– Cái tin đám cưới ấy, tin vịt một trăm phần trăm.

Lan-Chi tài giỏi cho đến đâu cũng không che được sự biến đổi trên mặt nàng, Quí biết rằng đó là một cô gái rất kiêu ngạo, nhưng kiêu hãnh nào cũng phải nhường bước cho một nỗi mừng to lớn và bất ngờ nó đột ngột đến sau một tuần lễ tuyệt vọng của nàng.

Quý thấy rằng hôm nay đã phải lúc cần nói ra lời những gì mà hai người đã ngầm hiểu với nhau từ lâu. Vấn đề phải được đặt ra rõ rệt, và Lan-Chi phải trả lời dứt khoát, không thể kéo dài sự úp mở lâu hơn.

– Em Lan-Chi, em đã cho anh tình bạn. Anh đã đứng đắn trong tình bạn đó. Nhưng em dư biết tình cảm của anh đối với em khác. Từ bấy lâu nay, em đã đoan trang mà dè dặt một cách chánh đáng. Nhưng nay, anh xin quyết em, anh van nài em cho anh biết rõ tình cảm của em đối với anh thuộc loại nào.

– Thì đã rõ ràng như ban ngày. Ta là bạn với nhau...

– Cố nhiên là như vậy. Nhưng anh định ninh rằng tình bạn giữa đôi ta chỉ là cái phòng chờ, để ta đứng đó mà đợi hầu bước vào một thế giới khác.

– Tình bạn không đủ cho anh hay sao ?

– Tình bạn cũng quý lắm em à, và được một người bạn gái như em, anh đã hoàn toàn thỏa mãn trong thứ tình đó. Nhưng mà anh đã yêu em, anh xin trắng trợn nói ra động từ đó mà có lẽ em đã vừa sợ, vừa chờ đợi từ lâu.

– Và chắc anh cũng đoán biết, tuy không biết rõ lắm, rằng em không thể bước xa hơn được nữa chứ ?

– Quả anh thấy như vậy. Nhưng anh ngờ rằng trở lực nó ngăn cản em, không là chướng ngại lớn lắm. Anh muốn biết rõ những lý do chận ngõ, đón truông em, để ta cùng nhau nghiên cứu lối ra.

– Không, anh không thể nào biết được tình cảnh của em.

– Lan-Chi ơi, anh đã yêu em, mà nếu anh không làm thì em cũng đã... cũng đã...

– Không, anh lắm. Em chỉ xem anh là một người bạn tốt.

Quý tức mình, rồi nổi giận, nói lớn :

– Em đừng có chối, vô ích. Về mặt ngoài thì như thế. Nhưng em không thể dối lòng em và dối lòng anh được. Ta nhìn mặt nhau, mắt đi thẳng vào mắt thử xem em còn nói thà như thế được nữa hay không với anh.

– Không, anh đừng cố ý gán cho em một tình cảm mà em không hề có.

– Có, em đã có tình cảm ấy với anh, em đã... YÊU anh.

Quý run rẩy cả người, la lớn lên, nhấn mạnh tiếng YÊU đó và đánh nhịp nó bằng một cái đấm của nắm tay lên đùi chàng và một cái dậm chơn lên gạch thật mạnh.

Lan-Chi cũng nổi giận xô ghế kêu một cái rột, đứng lên hét :

– Anh nói bậy !

Người họa-sĩ si-tình nhảy một cái là ra tới cửa.

Chàng đóng cửa lại một cái rầm, đứng chặn nơi đó và nói gần từng tiếng :

– Em không được đi. Em phải nhìn nhận những điều anh nói, anh mới để cho em thoát khỏi chốn này. Thoát khỏi rồi, em cũng chưa yên thân đâu, vì lát nữa đây, anh sẽ đi theo em bèn gót. Anh sẽ làm khổ em đến cùng, bất cứ ở đâu, nhứt là ở nhà bà cô của em.

Lan-Chi thả rơi mình trở xuống ghế rồi ôm mặt mà khóc òa. Nước mắt của nàng tưới tắt ngay cơn thịnh nộ của người con trai liều mạng và táo tợn. Chàng hối hận hết sức và rất xấu hổ mà đã cở một tác phong du-côn như vậy.

Đứng nhìn bạn khóc đến run rẩy cả người, Quý xót đau vô hạn, và lại càng yêu hơn con người đã làm chàng khổ và đã khổ vì chàng.

Tuy nhiên, chàng không dám can thiệp, chỉ đứng đó mà xót xa thôi. Lan-Chi khóc, khóc rất nhiều, và rất lâu. Nhưng nguồn lệ dồi dào nào cũng có hạn, nên đến một lúc kia nàng chỉ còn thồn thức thôi.

Quý bước tới đứng sát bên cạnh bạn, lặng nhìn đầu và lưng khom của nàng chốc chốc bị những cái tấm tức, tấm tưởi đẩy dội lên.

Giây lâu, chàng quì gối trên gạch và ngược mặt lên, nói nhỏ :

– Lan-Chi ơi, tha lỗi cho anh nhé.

Lan-Chi ngồi thẳng lên rút khăn tay lau mắt và nói :

– Anh đã làm phiền em nhiều lần rồi, giờ anh lại còn làm khổ em nữa.

– Anh xin lỗi em, anh hóa điên rồi, nhưng điên vì em, thì em cũng nên rộng lượng... Em nè, anh yêu em, em yêu anh, thì sao ta lại không dám yêu nhau...

Lan-Chi nhẹ đặt một bàn tay lên tóc Quý rồi lại khóc. Lần này nàng chỉ khóc thút thít thôi. Quý cầm lấy tay nàng và nói :

– Em ơi, anh đã tìm được người bạn của đời anh, nếu em hắt hủi anh, thì anh phải chết, chứ không sống sót lại được với mối tình khôn thỏa này.

Lan-Chi khóc mùi mẫn, cúi xuống hôn lên tóc bạn rồi nói :

– Anh, ngày sau dầu có thế nào, anh cũng nên nhớ cho rằng trong giây phút này đây, em đã yêu anh, và cái hôn này là một cái hôn thật, tự đáy lòng em muốn như vậy.

– Em, tại sao em lại nói mấy tiếng «Ngày sau đâu có thế nào...» làm cho anh lo sợ hết sức.

Chàng vừa nói vừa siết chặt tay bạn lại, và đưa nó lên môi chàng. Bỗng Lan-Chi giựt tay lại thành linh, đứng lên mà rằng :

– Không, xin anh đừng dẫn.

Quý ngạc nhiên lắm và thất vọng, chàng té ngồi lên gạch mà ấp úng :

– Sao.. sao... em lại có... phản ứng bất ngờ như vậy ?

– Em đã ngây dại, tự quên mình trong một giây. Không, đã hết rồi.

– Trời ơi, Lan-Chi ơi, em cứ dẫn dắt anh ngày một đi tới thêm một bước, rồi bỏ rơi anh một cách đột ngột, sao em tàn nhẫn vậy ?

– Em đã quên mình, em hồi hận lắm. Nhưng đã hết rồi, xin anh biết cho.

Mặt Lan-Chi lộ vẻ sợ hãi trông thấy. Khi này bị nhốt trong nhà, nàng không tỏ ra hoảng hốt chút nào, nhưng giờ thì sự kinh khủng nơi nàng thật là rõ rệt. Nàng sợ chính lòng nàng, chớ không phải sợ người con trai liều lĩnh.

– Em Lan-Chi, em nữ nào...

– Không, anh phải tự mãn với tình bạn giữa đôi ta, nhưng tình bạn ấy từ đây, cũng phải hạn chế, chớ không còn được thân mật như trước nữa. Em không thể đến đây được nữa.

– Trời ơi, vậy là chết anh rồi...

– Anh là một người nguy hiểm.

– Anh đã xin lỗi em và cắt nghĩa hành động ngông cuồng của anh hồi nãy. Anh chỉ làm thế trong một phút điên trí thôi, chớ rồi con người biết điều của anh cũng sẽ thắng...

– Không phải vì lẽ đó. Khi nãy, anh đóng cửa, em có sợ anh đâu. Nhưng anh si mê một cách đại dột vì một mối tình mà em quả quyết rằng không thể được, thì anh có thể làm liều, em đoán trước sao được những gì sẽ xảy ra để mà đề phòng. Anh lại có thể, vì sự đeo đuổi dai dẳng em mà đẩy em vào những nẻo em không muốn đi.

– Em, hay là... hay là... anh bằng lòng với tình bạn, không dám đòi hỏi van xin gì nữa, miễn là thỉnh thoảng em đến đây thăm anh như trước.

– Đã trễ quá rồi, em đã sợ anh rồi. Nhưng em không làm bức quá đâu, có điều là anh phải chịu những điều kiện sau đây, không thì mất cả.

– Xin em trình bày thử điều kiện của em.

– Em cho anh biết sở của em làm việc. Khi nào tưởng nhớ đến em, anh tới đó, đứng xa mà nhìn em lúc em tới sở và lúc em ra về. Nhưng mà anh không được lại gần để nói với em điều gì. Nếu anh bội ước, làm liều thì liệu đây, em sẽ làm mất lạ, và mắng anh giữa công chúng thì anh chịu lấy. Em không hăm dọa như thế cho anh sợ đâu. Em thề quyết sẽ có thái độ đó, nếu anh bội ước.

Quý thử dài. Nếu không nhận thì mất cả ! Và mặc dầu hiệp ước bất bình đẳng rõ rệt, chàng vẫn buộc lòng phải ký tên và cam kết tôn trọng những điều khoản trong đó, rồi sau hăng hay.

Tuy nhiên, chàng vẫn cố tự vệ ở điểm then chốt :

– Được. Nhưng ngộ em cho anh một địa chỉ giả để thoát khỏi nơi đây rồi biệt dạng nữa thì sao ?

– Nếu em bắt lương như vậy thì còn đâu xứng đáng với tình yêu to lớn của anh. Vả lại, muốn thoát khỏi đây, không khó lắm như anh ngỡ đâu, một là em đủ bản lĩnh thoát thân, hai là anh không dám, chắc chắn như vậy, anh không dám tự bôi lọ anh. Tuy nhiên, em vẫn cho thấy bảo đảm.

Lan-Chi nói rồi mở xác lấy trong đó ra tờ chứng minh nghề nghiệp của nàng. Quý đọc sơ thì biết rằng một hiệu buôn tơ lụa ở đường Tự-Do đã nhận trong đó rằng cô Cao-thị-Thu là người bán hàng của «bồn hiệu».

- Nhưng đây là chứng-minh-thư cho cô Cao-thị-Thu kia mà.
- Cao-thị-Thu chính là em đó.

Quý phì cười rồi nói :

– Cô muốn bảo cô tên gì cũng được cả. Nhưng chỉ có trời mà dám tin.

Lan-Chi lại mở xác và lấy thẻ căn cước bọc nhựa của nàng giao cho Quý. Chàng nhìn bức ảnh thì quả đó là ảnh Lan-Chi và đọc tên người thì cũng quả là Cao-thị-Thu.

Quý thờ người ra rất lâu vì sự biến hóa bất ngờ này. Khi mà người ta yêu, người ta chẳng những áp yêu hình ảnh người phụ nữ thương mến, mà người ta lại còn áp yêu cả tên họ, nơi ăn chốn ở của người đó nữa.

Chàng đã viết tên Lan-Chi lên sách vở chàng, lên bàn viết chàng, lên gối chăn của chàng, nhứt là đã viết hai chữ dịu dàng có nghĩa là « cảnh lan » ấy vào trí óc, vào tim chàng, hơn thế đã dùng mũi nhọn của lưỡi dao con chó thép già, bén ngọt, để khắc sâu nó vào nơi ấy.

Quý nhìn lại thiếu nữ đang đứng trước mặt chàng và có cảm giác rằng nàng vừa thiếu mất một cái gì. Thật là khó chịu. Nếu chàng mất hẳn Lan-Chi thì nỗi buồn của chàng sẽ trọn vẹn. Nó to lớn thật nhưng cô đọng lại thành một khối, rõ rệt là nỗi buồn mất bạn. Chỉ như cái trò biến hóa tên tuổi này thì không ổn

chút nào. Chàng không buồn được vì nàng còn đây, nhưng vẫn không hoàn toàn vui lòng vì quả nàng đã bị sút mẻ phần nào.

Tên Thu vẫn đẹp không kém tên Lan-Chi chút nào, nhưng chàng đã trót khắc cốt ghi xương cái tên giả ấy thì khó lòng mà đưa tình cảm của chàng qua một cái tên khác được.

Có sự hội ý, sự liên tưởng giữa tên người và hình bóng người. Hễ nghĩ đến một người nào là ta thốt thầ lên « Em Kiều-Vân, Em Mộng-Nguyệt », hễ nghĩ đến tên Bích-Thủy, Tường-Vân là một gương mặt, một thân hình nổi lên trên bức màn đen của trí tưởng. Hai thứ ấy đã hỗ tương tạo nên tình cảm của ta và hễ nó sút mẻ là tình sút mẻ.

– Trời ơi, – chàng kêu than, – lẽ ra từ bao lâu nay, em đã ru ngủ anh bằng một cái tên giả.

– Dè dặt như vậy mà còn khổ với anh. Thôi, em xin phép anh và vĩnh biệt.

– Anh không bao giờ hết hy vọng cả.

Lúc đầu số nhà của hiệu buôn tơ lụa mà chàng cẩn thận ghi vào sổ tay, không nói lên gì cả. Nhưng Quý xem đi xem lại xem số ấy mấy lần thì nghe hơi mừng mừng, cảm giác rằng nó gần gũi một cái gì quen thuộc lắm.

Tối hôm đó, sau giờ các hiệu buôn đóng cửa nghỉ việc, chàng đi soát qua một lần thì thấy rằng quả hiệu buôn nằm đối diện với hiệu buôn đồ cổ của một người Trung-Hoa, có con trai hay lui tới chàng để trao đổi tem bưu-diện vì hai người là hai tay sưu-tâm cò.

Thế là đã giải quyết được một bài toán nho nhỏ. Chàng khỏi phải đứng trên vỉa hè mà rình mỗi sáng sớm nàng đến sở, mỗi đầu hôm nàng ra về... Những ngày mưa dầm mà rình như vậy thì phải biết cái khổ đến đâu, chưa kể cảnh sát công an họ dòm thấy hành động kỳ lạ ấy, họ theo dõi thì phiền không biết bao nhiêu.

Chàng sắm một chiếc ống dòm, rồi ngày nào cũng mang tập tem đến cho người hạn trẻ Trung-Hoa xem, và gói tem cũ rời cho hắn tùy thích chọn lựa.

Trong lúc hắn say với những mảnh giấy con con xanh, đỏ ấy thì Quý chĩa ống dòm qua bên kia đường để ngắm người yêu đã biến thành một ảo ảnh huyền hoặc chỉ đứng xa mà trông thôi chứ không mong với tới.

Lan-Chi – không, Thu – Thu không còn là cô nữ sinh đơn sơ trong bộ y phục trắng hay đen nữa. Nàng ăn mặc và điểm trang thật lộng lẫy khiến Quý kinh ngạc khi bóng nàng xuất hiện ra trên mặt kính tròn viền vồng của ống dòm.

Chủ hiệu buôn hình như là người Trung-Hoa vì những cô bán hàng khác toàn là thiếu nữ Trung-Hoa. Tất cả đều trẻ, đẹp và duyên dáng, nhưng chỉ một mình Lan-Chi – à quên Thu – chỉ một mình Thu là được khách hàng bu quanh nhiều nhưt. Nàng làm việc không hờ tay, trả lời không hờ miệng, và sao mà nàng vui tươi thế, nụ cười nở mãi trên môi, chớ không nghiêm trang đến buồn hiu như lúc còn qua lại với chàng.

Quý khổ nhưt là mỗi khi có khách đàn ông đến cái hiệu chỉ buôn tơ lụa cho phụ nữ này thôi, nhưng lắm bà lại dẫn ông đi theo.

Mặc dầu có kỳ đà bên cạnh, các ông cũng cứ lặn xả vào để hỏi thăm cô bán hàng điều này điều nọ, làm như là các ông sành tơ lụa lắm, hoặc làm như vợ các ông ngốc lắm, sắp bị cô hàng cho vào tròng đến nơi.

Cứ nhìn vẻ mặt mắt hờn của các ông, Quý nghĩ rằng cô Thu mà có đưa da trâu ra để khoe rằng đó là lụa tốt, chắc các ông cũng không ngần ngại gật đầu và xĩa tiền.

Mấy thằng cha ấy thật đáng ghét ! Vợ dùm, con đẻ thì còn nước non gì nữa mà không chịu đi. Con trai nheo nhéo như chàng mà còn bị hắt hủi nữa là.

Nhưng sao Thu lại cứ nói cười với mấy thằng cha ấy, và thỉnh thoảng một vài thằng nói cái gì không rõ, nàng rũ ra mà cười khiến Quý cứ muốn nhảy qua bên ấy, nện cho mấy thằng đó một trận nện thân. Thật là những «tù» mặt đáng ghét.

Có chỗ ẩn trú, Quý vẫn thích đứng trên vỉa hè, vào giấc đầu hôm, lúc hiệu buôn sắp đóng cửa vào khoảng tám giờ. Sự hồi hộp thú vị lắm, hồi hộp ngóng trông cái giây mà người yêu ra khỏi hiệu để chống lại sự thèm khát chạy theo nàng. Sự chống cự với một sức mạnh vô hình, khó khăn và hào hứng vô cùng.

Hồi hộp nhưt là khi nào trông thấy một thằng trẻ đẹp tình cò qua đó ; trái tim chàng bấy giờ đập thành thạch trong lồng ngực của chàng, chờ đợi như thằng đó sẽ xấp lại gần nàng rồi hai đứa cười cợt với nhau, đoạn dắt tay nhau mà đi đâu không rõ. Nhưng nó đi luôn, và hai người quả xa lạ với nhau. Đó cũng là một phút sung sướng vô biên của chàng.

Thu ra khỏi hiệu buôn thì nghiêm trang trở lại như bao giờ. Một nỗi buồn nhẹ nhẹ thoáng hiện trên mặt nàng, và luôn luôn nàng lên xe tắc-xi để đi ngay chớ không bao giờ chân chờ nán lại để xem cái gì cả.

Rình bạn từ hiệu đồ cổ, ban đầu chàng còn làm cho gã mê cò (tem) thấy hay hay. Nhưng chàng lộ lầy quá khiến mãi rồi hẳn đâm sợ. Hấn trách :

– Thì ít lắm anh cũng phải núp sau cái ché này, hay sau bức bình phong cản óc, kéo người ta sanh nghi thì khổ tôi.

Quý rình ngày đêm như vậy trong hai tháng trường thì đâm chán, mặc dầu hôm nào bận việc quá, không đến đây hành hương được thì chàng ăn không ngon, ngủ không yên.

Đã nhiều lần, chàng muốn xé hiệp ước, cái hiệp ước mà chàng đã đại dột ký. Lương thiện quá là đại, là thiệt thân, và cố lì lăm khi lại được việc. Cố nhiên không thể cố lì với bất cứ cô nào, nhưng Thu đã yêu chàng, đã hôn lên tóc chàng một lần, thì hành động mạnh tay một chút, nàng sẽ ngã, mặc dầu trở lực nào đi nữa.

Suy luận sáng suốt như thế, Quý vẫn không dám làm liều. Căn bản lương thiện, giáo dục nhà chàng, và nhứt là tình yêu to lớn của chàng ngăn chàng liều mạng như vậy. Chàng mà liều mạng thì Thu sẽ khổ không biết bao nhiêu. Chàng yêu Thu quá để có thể làm khổ nàng.

Nhưng không dám liều, trải qua ngày tháng để xem tháng ngày qua, và để rình người một cách khả ố như thế này thì thật là vô lý.

Chỉ có hai con đường : một là hành động để được hay để mất, cả hai trường hợp đều tốt, được thì thích, mất thì đau, nhưng được dứt khoát với sự mơ hình tưởng bóng rất khó chịu đó. Hai là nhẫn nại chịu thua, rút lui trở về với lòng thanh thản của chàng lúc trước khi yêu.

Chưa chắc gì sự thỏa mãn trong mối tình này sẽ bền vững, chưa chắc gì một cuộc đổ vỡ sẽ không xảy ra đối với con người bí mật và rắc rối tình cảm như thế. Như vậy khi vỡ mộng, chàng sẽ đau biết bao nhiêu.

Chi bằng chấm dứt nơi đây cuộc yêu đương không thể được này. Niềm ái ân phù du (chỉ một cái hôn lên tóc thôi) mà được thân ngắn thì nỗi tiếc thương sẽ kéo dài vô tận.

Trọn đời chàng, chàng sẽ áp yêu giấc mơ thần tiên này, chàng sẽ sung sướng mãi mãi với một phút yêu đương ngắn ngủi ấy mà dư hương, dư vị mong manh không bao giờ phai cả.

Đúng hai tháng tám ngày thì Quý bỏ cuộc, không héo lánh đến đường Tự-Do nữa.

Quý thò tay vào lỗ ghi-sê, đặt lên tám bản đồ một tờ giấy một trăm, và hai đồng bạc lẻ, rồi chỉ vào con số bìa thuộc hàng ghế chót của dãy ghế giữa rạp.

Cô bán vé lẹ tay như chớp, máy móc đánh hai chữ X vào hai ô trống rồi lẹ hơn nữa, cô ta xé liền hai vé, lật úp lại, toan ghi số ghế lên đó.

– Xin lỗi, một vé thôi !

Cô ấy khựng lại một giây, ngược lên nhìn chàng một cái rồi mỉm cười, cô nói :

– Cũng lại ông nữa ! Mà tôi cũng ngốc lắm, nếu muốn lấy hai vé, ông đã đưa bốn đồng bạc lẻ.

Lần này là lần thứ hai mươi sáu mà cô bán vé của rạp xi-nê này xé vé lầm như vậy, và lần nào cô ta cũng ngược lên nhìn người khán giả kỳ dị nhứt thủ đô ấy. Đi xem chiếu bóng xuất đêm, không ai đi một mình cả. Thường thì người ta đi một nam, một nữ, tề lể cũng cặp với một đực rựa khác, chớ có đâu lại cứ đơn thân độc mã như thế này. Cô ấy quá quen tay xé vé cặp mà không bao giờ lầm hết, nên cứ xé hai vé một lượt, quên nghĩ đến một kẻ lẻ loi.

Cô bán vé tò mò quan sát thêm người khán giả cu-ky này mà cô ta đã biết mặt ở mấy lần xé lầm buổi đầu. Quý vội vã lấy vé và tiền thôi rồi xây lưng thật lẹ, như là sợ cô ta đọc được trên mặt chàng tâm tư thầm kín của chàng.

Khi qua khỏi hàng rào sắt, bước lên mấy bậc thang, Quý bỗng cảm nghe cái gì kỳ lạ lắm nơi lòng chàng, khiến chàng rất khó chịu vì không biết cái ấy thuộc loại nào. Nỗi khó chịu đó đuổi theo chàng mãi cho đến lúc chàng ngồi lại xong mà vẫn còn nghe không an lòng được.

Quý rất ưa hàng ghế chót, trên cao hết. Ngồi trên đỉnh, đầu gần chạm trần rạp, chàng ít bị ai quấy rầy vì ít khi rạp đầy nhóc vào xuất đêm.

Ở đó mà nhìn xuống thì lại được quan sát tất cả mọi kiểu mẫu người, việc mà vì nghề nghiệp, chàng rất thích làm.

Thỉnh thoảng chàng mới bị một cặp nhân tình làm rộn chàng, vì họ cũng tìm đến nơi vắng vẻ mà chàng trú ẩn, để thông thả mà rù rì với nhau.

Hai tiếng «nhân tình» bỗng giúp chàng tìm được tánh chất của khó chịu của chàng khi nãy. Khi nãy chàng đã cảm thông được với cô bán vé về nỗi cô độc của chàng. Cô ta âm thầm nghĩ như vậy, chàng ngẫm hiểu được cô ta nghĩ như vậy, nên bỗng dưng chàng cảm thấy mình cô độc, tình trạng chàng mà chàng đã phải chịu từ lâu mà không nghĩ đến, giờ mới nhận thức được, nhờ sự gợi ý âm lặng của cô kia.

Giờ thì chàng chỉ còn buồn thối chí hết khó chịu nữa rồi, vì đã tìm ra duyên cớ của tình cảm lén lút ấy.

Chàng đưa mắt nhìn xuống nhơn-gian dưới kia, như một vị tiên đứng trên núi để nhìn trần. Hàng ghế nào cũng do đồng số nam và nữ chiếm. Chỉ có đêm hôm nay chàng mới nhận thấy điều ấy và bây giờ chàng mới sực nhớ lại rằng dạo trước, khi chưa tìm lên ngồi trên đỉnh, hàng ghế nào ở dưới kia mà có mặt chàng là rạp thiệt mất một vé. Số là chàng đã vô tình phá đám thiên hạ, làm cho lẻ ghế của người ta.

Bỗng dưới kia, hai cái đầu giao vào nhau. Quý trông thấy cảnh ấy, lấy làm đau cho sự cô đơn của mình, rồi tủi thân hết sức, chàng đứng lên, do dự giây lát, đoạn bước xuống thang để ra hành lang ngoài, rồi ra khỏi rạp luôn.

Ra tới đường, Quý càng nghe quạnh hiu hơn. Từ ngày xa Thu, chàng sống đơn chiếc như vậy với nỗi buồn về đêm của chàng, không người bạn trai nào an ủi được cả.

Chàng đoán thấy nhiều bí mật trong đời Thu và càng mê Thu hơn vì thích khám phá những bí mật dễ quyến rũ đó.

Nhưng chàng cũng thoáng thấy rằng mối tình của chàng sẽ đổ vỡ sau cuộc khám phá và như vậy chàng sẽ phải đau lắm. Nên chỉ chàng đã nhứt quyết thâm ẩn cuộc ái ân để cho nỗi tiếc thương Thu kéo dài được mãi cho đến ngày chàng đầu bạc răng long.

Chàng sẽ ấp yêu dĩ vãng, sống với mớ kỷ niệm của ba tháng gần Thu, sống với hình bóng Thu, tưởng tượng như họ còn đan díu nhau y hệt như ngày cuối cùng mà Thu đã hôn chàng.

Mối tình giữa Thu và chàng sẽ trường cửu biết bao, và đó là con trăng không bao giờ tà, đóa hoa không bao giờ tàn vậy.

Quý đi bộ lang thang trên một thoi đường rồi nhảy lên một chiếc tắc-xi bảo chạy vô Đa-cao. Định ninh rằng về nhà chắc phải nằm hút thuốc sáng đêm đến ran cả phổi, càng định tới cái phòng trà của ngoại ô ấy, phòng trà Tứ Sơn, mà chàng thích đến vì ở đó không ai biết chàng cả. Chàng có muốn giải trí bằng lối đó. Những nơi khác, họ biết chàng, rồi đôi khi cao hứng, họ ca tặng chàng một bản nhạc, rồi, nghe lời tặng, thính giả day lại nhìn, người cảm tình, kẻ mỉa mai oán ghét, khiến chàng sợ hãi quá.

Vén bức màn đỏ che cửa ngoài lên, Quý đưa mắt tìm một xó hẻo lánh đặng ẩn thân thì bỗng bắt gặp bốn thằng bạn đang vây bàn ở sau cùng hết, tức là ở sát cửa vào.

– Ê, ngồi luôn đây bỏ !

Quý lặng lẽ ngồi xuống, không bắt tay ai cả vì họ quen nhau quá sức thân. Bọn này chắc cũng mới vào, mới ngồi lại, nên trước mặt chúng, chưa có món uống nào cả.

Một cô ca-sĩ mà chàng biết mặt và quen tên, cô Mỹ-Từ, có vẻ có quyền hành ở đây, từ phía bục nhạc đi ra quầy tiền để nói gì với thu-ngâu-viên không rõ. Cô ta chợt thấy mặt một thằng quen trong bọn họ, nên nhìn nó mà cười. Nó cười đáp và nói :

– Cô chủ nè, xin giới thiệu với cô, họa sĩ Đăng-Phương.

Quầy râu tiền đặt cách bàn họ chỉ độ hai thước thôi, và thằng ấy nói to muốn bề trà thất lặn, thế mà cô chủ không nghe. Tuy nhiên cô vẫn cứ cười như là câu chuyện của nó hay lắm, và giây lát sau, cô ta bước qua đó, vì xã giao.

Quý rất sung sướng mà thấy cô ta không nghe câu giới thiệu. Thế là thoát, và ở đây vẫn cứ không ai biết chàng cả. Nhưng chàng cũng sung sướng vì lẽ khác. Từ thửa giờ chàng đã khổ nhiều lần vì bị thằng bạn ấy giới thiệu với những người không cần biết chàng. Tội nghiệp, nó thích chàng lắm và ngỡ cả thế gian ai cũng đồng sở thích với nó và cứ giới thiệu tước lên. Trong nhiều bữa tiệc, chàng bị nó giới thiệu như vậy với nhiều phụ nữ xinh đẹp và họ đã ngơ ngác nhìn chàng vì cái tên của

chàng không nói lên được ý gì trong trí họ cả ; những dịp ấy chàng tủi thân hết sức. Người đời và những cô gái đẹp không cần cóc gì văn nghệ mà cũng cứ giàu sang được và đẹp được như thường, và mặc dầu đã nổi tiếng, chàng thường bị họ xem như là một thứ trái cây bên Nam-Dương quần đảo mới được nhập cảng, tên trái cây nghe lạ hoắc.

Chàng đã năn nỉ nó đứng có tạo dịp cho chàng phải chịu khổ hình như vậy nữa, nhưng chứng nào nó vẫn tật nấy, và lần này nó lại lòi chàng lên đoạn đầu đài. Nó lặp lại :

– Cô chủ nè, xin giới thiệu cô, họa sĩ Đăng-Phương.

Cô ấy hơi ngạc nhiên, rồi mỉm cười đưa tay cho chàng bắt và hỏi :

– Có phải Đăng-Phương, tác-giả bức tranh « Mối tình cặn » hay không ?

Thằng mắc dịch mừng rỡ, xác nhận :

– Chính nó đây !

Cô ấy ngồi lại với họ, không biết bao lâu, vì Quý bận tủi thân, day đi nơi khác. Có mỗi một lần không bị một mỹ nhân yêu văn nghệ ngơ ngác tròn xoe mắt mà nhìn chàng như nhìn con quái vật lạ không biết trời sanh ra để làm gì, thì lần ấy chàng lại bị mặc cảm không dám nhìn cô ca sĩ chủ nhân. Hôm ấy đầu chàng bù như bù nhùi, râu năm ngày chưa cạo, y phục ba ngày chưa

thay, và bơ phờ hốc hác vì những đêm dài nhớ Thu không ngủ được.

Cô ấy khi này đã ngạc nhiên, có lẽ cô ta lấy làm lạ sao mà con người cô tưởng tượng khác, lại luộm thuộm đến như thế. Bị mặc cảm, chàng day đi nơi khác, không dám nói chuyện với người đẹp như mấy thằng kia, và chính kể từ lúc day đi ấy mà chàng nghĩ vẩn vơ, không rõ khách bàn của họ ngồi đó được bao lâu.

Quý bật cười khan một mình. Thật là mĩa mai cho số phận. Trong đời chàng, y như là hễ lần nào chàng gặp một phụ nữ biết, hoặc thích hoạt động của chàng thì luôn luôn có một trở ngại nào nó ngăn chàng làm quen, hoặc quen thân với họ. Mà ác lắm là chàng chỉ thích phụ nữ loại đó thôi, không thích giao thiệp với loại khác bao giờ cả.

Còn nhớ cách đây hơn hai năm, ngày gặp gỡ Thu chàng đã hồi hộp hết sức mà rình xem có một biến cố nho nhỏ gì nó phải luôn luôn xảy ra để ngăn chàng quen nhiều với cô gái thích văn nghệ ấy như bao lần khác hay không. Đó là định mạng, chàng chưa tránh được bao giờ.

Nhưng may quá, lần ấy không có gì xảy ra, hay có, đó là mối tình giữa hai người. Thu là cô gái yêu văn nghệ độc nhứt trên đời mà chàng yêu và không gặp chướng ngại. Nhưng mà rồi cũng chẳng được. Mặc cảm hôm nay giúp chàng thấy rõ điểm đó và bỗng nhiên, Thu trở nên quý báu vô ngần, như là một viên ngọc hiếm hoi, không sao tìm được viên thứ nhì.

Lòng Quí xôn xao kỳ lạ. Chàng muốn đứng lên, chạy bay đi tìm Thu, Thu mà có hắt hủi chàng, chàng cũng mặc, dám lay lục Thu để khỏi cô đơn.

Thu đẹp lắm kia, đẹp hơn cả cô ca sĩ xinh đẹp này. Bất giác chàng quay lại nhìn người chủ nhân biến thành khách của họ để mà so sánh và cũng vừa đúng y lúc ấy, người đẹp đã đứng dậy và đang xây lưng rời chỗ đó, chàng chỉ trông thấy được cái lưng eo của cô ấy trong ánh đèn mờ thôi.

Đó là hình ảnh cuối cùng của Thu mà chàng còn giữ trong trí. Hôm ấy vào hồi mười giờ sáng. Thu cũng đã xây lưng lại rồi bước ra khỏi cửa. Thu không sành ăn diện lắm như những cô ca-sĩ, nên chỉ cái lưng eo của nàng là cái eo thiên tạo.

Chàng nhớ rõ đã nghe Thu khóc, lúc xây lưng mà đi, và lòng chàng đã quặn đau như ai nắm ngũ tạng của chàng mà vặn.

Lòng Quí xôn xao kỳ lạ. Chàng muốn chạy bay đi, nhưng nghĩ lại vô lý hết sức. Từ hai năm nay, cứ đến ngày mùng chín tháng tư, ngày họ gặp nhau là chàng viết cho Thu một bức thư thăm hỏi để kỷ niệm ngày quan trọng ấy. Chỉ có thể thôi chớ chàng tuyệt đối, tránh đến sở Thu. Khi nào bắt buộc phải đi ngang qua sở Thu làm việc, thì chàng đi thật mau và nhìn qua phía đối diện. Thế mà nay lại muốn...

Mặc dầu vậy, Quí cũng đứng lên vì chàng nghe bút rút quá, không thể ngồi yên được.

Trà thất nằm tại góc đại lộ Đinh-Tiên-Hoàng và hông nhà đưa ra một con phố vắng hoe, phố Tự-Đức, vách hông được thay bằng mảnh sắt và phủ màn. Bấy giờ thính giả nhiều người hút thuốc quá nên khói un xanh cả phòng trà, làm cho Quý ngộp thở.

Chàng bước lại sát mảnh sắt, giở màn lên để cầu cứu với gió bên ngoài và để cảnh lặng của con phố vắng làm êm dịu lòng chàng phần nào.

Nhìn ánh đèn đường vàng khè, Quý thấy trong ấy cái lung ong của cô chủ trà thất, rồi hình ảnh còn mới ràng ràng đó bị một hình ảnh khác in chồng lên : cái lung kiến vàng của Thu.

Nhớ quá, nhớ chết đi được lặn. Ngày thường chàng vẫn nhớ Thu từng giờ, từng buổi, nhưng chưa bao giờ bút rút bằng đêm nay mà nhiều điều kiện khách quan đã nhắc nhở đến Thu, nhứt là nhắc nhở cho chàng nhớ lại rằng số chàng chỉ phải yêu Thu thôi chứ không mong tìm nơi kẻ khác một tâm hồn bạn được.

Cái nhớ của ngày thường là nỗi tiếc thương nhẹ nhẹ một người bạn tình mà chàng xem như đã chết rồi, thứ tình cảm dễ chịu ấy chính chàng đã cố tạo ra khi dứt với Thu, và đã được thỏa mãn.

Nhưng nỗi nhớ đêm nay là sự háo hức cuồng loạn của một người con trai mà trong lòng một ý muốn như đang bị đun sôi lên.

Xỏ năm ngón tay vào lỗ lưới sắt, chàng co mạnh những ngón mềm chỉ quen cầm bút, cầm cọ của chàng lại, muốn bóp nát ngườu vật cứng ấy cho đã cái cơn dục vọng của chàng, không thôi chàng sẽ đâm đầu ra đường để chạy đi tìm Thu mất.

Lưới sắt nhuyễn sợi, cắn vào thịt chàng đau như bị tra tấn. Nhưng sự đau đớn, tình hình không còn cảm thấy nữa, và Quí không cảm thấy cả đến sự đang có, đang sống của chàng. Tất cả thần trí chàng đều đổ dồn vào một ảo ảnh. Mà không, không phải một ảo ảnh, đó là một sự xuất hiện...

Thu, rõ ràng là Thu, chàng không sao làm lẫn nàng với một cô gái khác được.

Quí đứng chết sững trong mấy mươi giây, rồi hành động theo lòng bồn chồn của chàng, chàng giựt năm ngón tay ra thật mạnh và thật lẹ, rồi vụt nhảy ra ngoài, quên khoác tấm màn.

Bây giờ Quí như con cá mắc lưới, hoảng hốt cố nhoi mình tới, và càng nhoi, lưới càng căng thẳng thêm. Chàng loay hoay với tấm vải đỏ đó, trông rất buồn cười, và nếu không có bạn hữu chàng làm cho người ta khỏi nghi, thì chắc thiên hạ đã đổ xô ra để bắt một kẻ gian đang cố tẩu thoát.

Khi con cá thoát khỏi lưới, nó đâm bổ ra vỉa hè. Bây giờ gió mát bên ngoài làm cho nguội bớt dục vọng đang sôi sùng sục nơi lòng nó, và lý trí của nó mới có dịp lập ló để can thiệp vào nhiệt tình của nó.

«Thật là ngỡ ngàng, nếu nàng làm ngơ, giả đồ không biết mình là ai ? Mình sẽ tủi thân biết bao mà bị một gáo nước lạnh như vậy dội lên đầu. Hay tệ hơn, nàng sẽ mắng cho mình một trận, rồi thiên hạ ngờ mình tán gái không nên thân thì lại phải xấu hổ đến không dám nhìn mặt mấy thằng ngồi trong kia, thế nào chúng nó cũng dòm theo để rình xem mình làm cái trò gì mà chạy như giông như gió ấy ».

Chàng chậm bước lại như người chầm rãi đi dạo mát, cố nhìn đây, nhìn đó để tránh bị Thu bắt gặp chàng đang chĩa hai tia mắt vào nàng. Nhưng không thể được ; chàng đang ăn tươi nuốt sống Thu bằng mắt, và nhịp bước của chàng không ăn khớp với nhịp tim, nhịp ý của chàng chút nào, khiến chàng khó chịu quá, phải chống trả với một sức mạnh vô hình nó đang từ sau lưng chàng, xô chàng tới.

Quý lo sợ Thu không trông thấy chàng. Nếu trường hợp đó xảy ra, thì thật chàng không biết phải hành động làm sao cho tự ái khỏi bị thương.

Nhưng Thu đã thấy. Nàng thành tình dừng bước lại, ngạc nhiên giây lát rồi mỉm cười gọi : «Anh». Quý chỉ nhìn đôi môi mấp máy của nàng và đoán rằng nàng gọi thế thôi, chớ hai người còn xa nhau lắm, không thể gọi khế mà nghe được.

Quý chỉ trông đợi có bấy nhiêu đó thôi, hay chỉ trông đợi ít hơn cũng nên, chỉ trông cho Thu không làm mặt lạ để nhảy bổ đến và vồ lấy nàng. Tuy nghĩ thế chớ chàng vẫn lịch sự được, chỉ mau bước tiến đến gần người bạn cũ rồi nói như một kẻ đuổi sức thì thầm :

– Em !

Mà quả chàng đuối sức thật : hai năm thương nhớ, một tiếng đồng hồ lòng nhớ ấy bị nung nấu lên và những xúc động mạnh từ lúc vừa thoáng thấy bóng người cũ, tất cả những thứ ấy làm hao mòn sức lực chàng và bây giờ chàng giống như một bong bóng cao su bị xì hơi sau nhiều hồi căng thẳng, nên không nói tiếp gì được nữa.

Vả nói gì bây giờ ? Thu cũng thế, còn biết nói gì với chàng bây giờ ? Hỏi thăm sức khỏe nhau chẳng ? Không, họ đã quá quen nhau rồi, đâu có thể khách sáo với nhau được. Nói lên nỗi nhớ niềm thương của chàng chẳng ? Không, tự ái không cho phép chàng đại dột như vậy.

Còn Thu ? Trách móc chàng à ? Không, chính nàng đã muốn có sự chia ly ấy thì không lý gì ngày nay, tái ngộ nơi đây, nàng lại khóc. Quí bỗng lại nhớ đến những giọt lệ cổ giấu của Thu hôm hai người chia tay với nhau. Thu quay mặt đi nơi khác nhưng chàng nghe được mấy tiếng hít mũi nho nhỏ của nàng.

Chi tiết ấy làm cho chàng muốn nói lên câu :

– Xin lỗi em, anh đã làm cho em...

Nhưng chàng nín kíp, chưa chắc vì Thu đã đau khổ lắm mà khóc. Chẳng qua là hạch nước mắt của phụ nữ làm việc dễ dàng, chỉ có thể thôi.

– Em có gấp đi lắm hay không ?

– Không anh à. Nhưng anh nên lánh mặt, không thì nguy cho em.

– Sao lại nguy ?

– Chồng em đi tới đây bây giờ !

Quý bỗng nghe mặt đường mềm như bằng bún và nó sắp lún đến nơi. Trời ơi, thì ra chàng đã vĩnh viễn mất một người bạn tình mà chàng tiếp tục mơ suốt thời xa cách !

Chàng đã yêu Thu quá mức, cứ sợ rồi không yêu được như lúc đầu nữa mà uống ; nhưng trong khi trai gái Nhựt ở trong trường hợp đó thì họ kéo nhau lên đỉnh núi Phú-Sĩ để cùng nhau nhảy vào miệng hỏa diệm sơn ấy cho tình họ muôn thuở không phai, thì chàng, nhát gan hơn, chỉ dám xa Thu thôi chỉ dám thân ngăn cuộc ái ân để cho nỗi tiếc thương kéo dài đến ngày chàng mãn kiếp, để cho mối tình to lớn của chàng không bao giờ tàn với sự tồn tại miên trường của Thu nơi lòng chàng.

Nhưng từ đây, Thu không còn là Thu của ngày chàng si mê nữa. Thu là của người khác rồi. Thì hẳn là như vậy, chớ Thu làm sao mà chịu được cảnh cô đơn cho tới già. Nhưng thà là chàng đừng biết, trí và lòng cứ giữ nguyên vẹn hình ảnh cô gái hai mươi chỉ yêu riêng một mình chàng thôi.

Chàng đâm ra hối hận đã muốn gặp Thu, và gặp Thu, đã xấp lại gần, đã hỏi về đời nàng, và đã biết về đời nàng.

Tần ngần một lúc lâu, chàng hỏi người bạn cũ :

– Hạnh phúc chớ ?

– Cũng khá hạnh phúc.

Bỗng dưng chàng nổi ghen lên. Khá hạnh phúc không có nghĩa là nàng được yêu đơn phương mà chính nàng cũng yêu « thằng ấy » nữa. Cái hân hạnh đó, chàng vẫn được hưởng, hưởng trước « thằng ấy » nữa kia, nhưng không hưởng nhiều lắm, vì Thu yêu chàng chỉ có hạn thôi, và nàng chỉ chịu thân mật với chàng có mỗi một lần thôi.

Thế nó yêu « thằng ấy » bằng yêu mình, hay yêu hẳn nhiều hơn ? Quý tự hỏi như vậy rồi dịu cơn giận lại, vì còn chỗ nghi vấn đó và Thu có thể yêu chồng ít hơn yêu chàng.

Giọng Thu van lơn cầu khẩn :

– Xin anh dang ra cho, chồng em sắp đi tới kia. Em sẽ đến thăm anh.

Mặc dầu là một gã cố lì, Quý vẫn hành động, vẫn phản ứng theo bản năng của con người có giáo dục. Chàng bước lui lên vỉa hè, và nhìn xuống dưới kia, dài theo con đường Tự-Đức đồ dốc xuống Rạch-Bông.

Trên đường không có bóng người qua, thì trong hai người đàn ông đang trò chuyện trước một biệt thự kia, chắc chắn là có chồng của Thu.

Anh này ắt hẳn là người tay dắt một đứa bé gái độ lên ba. Hẳn nói vừa xong câu cuối cùng và đã xây lưng đi, chắc khi ra cổng, hẳn cùng đi với vợ hẳn. Nhưng chủ nhà tiễn theo, cứ nói chuyện mãi không thôi, khiến vợ hẳn nghe chán tai, lưng thưng đi trước.

Thu làm như không có gặp ai hết, cứ chầm rãi đi tới và khi tới đầu đường, tức khi gặp ngã ba đại lộ Đinh-Tiên-Hoàng, nàng dừng bước lại, không phải để đợi chồng mà có lẽ muốn băng qua đường mà chưa băng qua được vì xe cộ quá đông.

Hai cha con của anh chồng mau bước đuổi theo và khi hẳn đến gần, Quý suýt kêu lên một tiếng.

Đó là Hòa, giảng nghiệm viên của trường Khoa-học đại-học. Quý không quen với hẳn, nhưng được biết hẳn vì đã gặp vài lần ở vài nơi. Sau khi đỗ bằng cử nhân khoa-học, hẳn xin trở vào đại-học làm giảng-nghiệm-viên, người chuyên giúp các sinh viên thí nghiệm, chớ không chịu đi dạy học như các ông cử khác. Hẳn có tham vọng ở gần sách vở và giáo sư để tìm tòi thêm hâu thi tiến sĩ.

Hòa theo kịp vợ, ẵm con lên, rồi dìu vợ băng qua đường. Quý nhìn theo họ, lòng quặn thắt đau. Nếu có kẻ nào trên đời này được diễm phúc nắm tay người con gái kiều diễm gặp tai nạn ở bến đò Rạch-Miễu năm xưa, thì kẻ đó phải là người thanh niên đã xoa bóp cô ta lúc cô ta bị vấp bẻ trong một đêm tăm tối kia, thì kẻ ấy phải là người thanh niên được cô ta cúi xuống hôn lên trán, vừa hôn vừa rơi lệ sung sướng, vừa nói : «Ngày sau dầu

có thể nào, anh cũng nên nhớ rằng trong giây phút này đây cái hôn của em là cái hôn thật đó nhé ».

Quý nghe như mùi thơm của da thịt nàng hôm ấy còn phảng phất đâu đây, nghe như sự nồng ấm của cái hôn hôm ấy còn lưu lại nơi trán chàng và văng vẳng đâu đây lời trách móc : «Đừng có trẻ con, tối nay em đến mà ! » khi nào chàng năn nỉ nàng ở lại cho thật lâu.

Chàng đã không thềm tìm Thu nữa, quyết thu hẹp cuộc tình duyên, chỉ giữ bấy nhiêu ân ái gần gũi ấy thôi để được tiếc thương trọn kiếp, còn hơn là đeo đuổi dò la để rồi khám phá ra những điều nó làm vỡ ảo ảnh mong manh mà chàng say đắm. Nhưng vẫn không được trọn vẹn hưởng giấc mơ kéo dài từ hai năm nay, giấc mơ thần tiên mà chàng muốn nuôi nấng trọn đời chàng.

Họ đi vào con phố hẹp thẳng góc với đại lộ, phía bên kia, con phố chạy dài bên hông trường tiểu học Đa-Kao cũng vẫn tên là Tự-Đức và Quý suy luận đoán rằng họ ở gần đâu đó nên mới đi bộ như vậy.

– Em sẽ đến thăm anh.

Quý lặp lại lời của Thu rồi cười gằn : « Hừ, con bé tinh quái và xảo trá có một không hai. Hễ mỗi lần gặp nguy là nó vuốt ve mình bằng vài nhượng bộ cón con có vẻ ung thuận hiển thân lắm, và một lời hứa suông để rồi sai hẹn «Em sẽ đến thăm anh ! » Cũng như là câu : «Tối nay em đến nhé» của năm ấy. Đáng giận thật, đáng nguyên rủa con người tàn nhẫn ấy. Thà là nó

đừng tỏ cảm tình gì với mình, cứ thờ ơ như lúc đầu, thì mình đâu có dại mà đi sâu mãi vào tình yêu cho đau khổ mãi thế này ! ».

Nhưng nỗi đau khổ vì không được yêu của Quí thể mà dễ chịu lắm đó. Những ngậm ngùi thương tiếc đã thơ-mộng-hóa mấy năm xuân tươi của chàng, còn thú gấp mười bọn trai tơ mơ người trong mộng.

Chí như cơn bùng tỉnh trước sự thật phũ phàng này thì nó làm cho chàng khó chịu biết bao nhiêu ! Chàng cứ nghe làm sao ấy, không thể nói ra được. Chàng nghe tâm hồn như bị một ngọn cuồng phong thổi mạnh qua, làm cho nó ngơ ngác vì bị lạc hướng, chàng chơi vơi trong một mớ tình cảm hỗn độn, thất vọng pha trộn với căm tức, hờn ghen, buồn không được mà vui cùng chẳng xong.

«Hừ, em sẽ đến thăm anh ! » Mặc dầu quyết quên em, anh vẫn đợi em từ hai năm nay, và em ơi, bây giờ thì em đã chết hẳn rồi, nơi lòng anh, chết không trọn tròn tựa cho anh thờ phượng em trong hồn anh, mà lại chết để oán để thù lại nơi lòng này. Hừ, em sẽ đến thăm anh ! Còn gì nữa đâu giữa em và anh. Từ đây, em là kẻ xa lạ, anh chỉ còn tiếc thương giấc mộng, chớ chẳng tiếc thương em ».

Quí lắm lắm những điều đó, rồi đi thẳng trên vỉa hè đại lộ về phía thành Ông Dem, mặc kệ mấy thằng bạn trong trà thất, chúng nó đã quen với những vụ đột biến mất của chàng rồi.

Sáng hôm sau đi dạy về, Quí ghé qua nhà sách Xuân-Thu và cà rà trước mấy quầy trưng sách thật lâu, thành thử chàng về đến nhà thì đã gần mười một giờ rồi.

Một thiếu phụ đứng với con nàng, trước nhà chàng. Có lẽ nàng đến đã lâu lắm, theo lệ ngày xưa mà chàng rời lớp là vội vàng phóng xe về đây cho bạn khỏi mãi chờ ngoài cửa.

Quí làm bộ không trông thấy họ, mặc dầu Thu không thay đổi tí nào, có phần đẹp hơn lúc trước chút đỉnh, và mặc dầu có con bé mà chàng đã thấy đêm rồi với cha nó.

Chàng thò chìa khóa vào ổ khóa, mở cửa bước vào, và toan đóng cửa lại ngay, nhưng không hiểu sao, chàng cứ để vậy, rồi lại ghé xa-lông mà ngồi ; tiềm thức chàng sai khiến chàng phải sẵn sàng tiếp khách.

Thiếu phụ dè dặt gõ cửa chớ không tự do vào như xưa.

– Ai đó, cứ vô.

Khi thấy mặt người khách mà chàng không muốn tiếp ló ra nơi khung cửa, chàng hỏi :

– Thưa bà, bà tìm nhà ai ?

Thu hóm hỉnh mỉm cười và đáp :

– Em tìm người anh hùng ở bến đò Rạch-Miễu.

Quý châu mày, thấy rằng nhắc lại chuyện xưa, tức là khiêu khích. Chàng đương đầu lại :

– Thừa bà, người đó đã quên tất cả chuyện cũ rồi, và không thích nghe ai nhắc lại cả.

– Không ai nhắc cái gì hết. Em chỉ giữ lời hứa với anh đêm rồi thôi.

– Hừ, lời hứa. Khỏi, khỏi, khỏi, tôi đã hiểu rồi.

– Không, anh không hiểu gì cả, bằng có là anh giận em.

– Đâu nào, mời bà ngồi, để xem tôi còn mù quáng về điều gì, mặc dầu đêm rồi, tôi đã sáng mắt ra.

Thu ngồi lên ghế, đẩy con tới và nói :

– Chào bác đi Lan-Chi.

Quý thù người ra. Thì ra con bé tên là Lan-Chi và cái tên Lan-Chi ấy, không phải Thu đã bịa ra để gạt chàng. Có lẽ nàng yêu mến tên đó mà tiếc không mang được nó, và về sau lấy mà đặt cho con.

– Chào bác !

Quý rất là không ưa người giảng-nghiệm-viên đã phổng tay trên chàng, và cố nhiên, không ưa đứa bé này. Nhưng nó ngây dại quá, cứ tròn xoe đôi mắt mà nhìn người chủ nhà lạ mà nó chưa gặp lần nào, đôi mắt đen láy giống hệt mắt của mẹ nó, khiến chàng không sao không cảm tình với nó. Chàng đưa tay ra nói :

– Cháu, lại đây.

Bé Lan-Chi ngoan ngoãn bước tới bắt tay người làm quen với nó, rồi đứng gọn vào giữa hai đầu gối chàng, xây lưng ra mà nhìn mẹ.

Thu hỏi :

– Anh đoán tuổi Lan-Chi xem.

– Chắc cháu lên ba.

– Đúng y như vậy. Và ta xa nhau đã hai năm rồi. Thế nghĩa là em có cháu lên một, lúc ta gặp nhau.

Sự thật sáng lóe bỗng trong giây phút bừng chói lên trước mắt Quý khiến chàng như bị say ánh sáng, lão đảo muốn ngã. Thì ra chàng đã ngỡ Thu là trinh nữ, và đã đặt lắm tình yêu vào một thiếu phụ đã có chồng con.

Giấc mộng thần tiên của chàng bị tan vỡ hôm qua, chỉ nửa chừng thôi, chính giờ đây nó mới là tan hẳn.

Chàng ôm đầu cảm lạnh rất lâu, rồi ngẩng lên thở dài mà rằng :

– Tôi xin lỗi bà, tôi đã làm cho bà khổ nhiều lắm. Nhưng xin bà biết cho, lúc ấy tôi làm thế nào biết được rằng bà đã có chồng, có con.

– Không, anh cứ xưng hô với em như xưa. Dầu sao ta cũng đã là bạn thân nhau trong một thời gian.

– Cám ơn bà, nếu bà cho phép thế thì quý hóa lắm !

– Em ngỡ anh đoán mà hiểu, không dè anh cứ mù quáng và quấy rầy em.

– Anh mù quáng vì tình yêu, em à. Nhưng muốn đoán cũng phải có dấu hiệu gì, đằng này tuyệt nhiên anh không nắm được yếu tố nào cả. Anh chỉ ngỡ em đã trót yêu ai, và hôm qua này, biết một phần sự thật anh cũng còn ngỡ rằng lúc ấy em còn con gái và chỉ mới được Hòa đi hỏi thôi.

– Anh cũng biết Hòa ?

– Biết nhưng không được quen với anh ấy.

– Tại anh không tinh ý chớ còn có biết bao nhiêu là dấu hiệu chứng tỏ rằng em có chồng.

– Những dấu hiệu nào ?

– Chiếc va-ly chẳng hạn. Anh đã nhận thấy được rằng em có ý không muốn nhận va-ly thì sao anh không suy luận để tìm nguyên do sự phủ nhận quyền sở hữu của em ? Anh nhớ hay không, em đã yêu cầu anh đừng tiết lộ việc ta ngủ trên đảo hoang hôm đó.

– Nhớ. Nhưng anh đoán rằng em sợ mang tiếng rồi phải ế chồng..

– Anh đoán cũng rất có lý. Nhưng lời đoán ấy thấy là sai khi xảy ra vụ em hoang mang vì chiếc va-ly. Em nhận va-ly, thiên hạ ở ngoài nào ai biết để mà bàn ra nói vào. Sở dĩ em không muốn nhận chỉ vì sợ người nhà em biết thôi. Mà người em sợ, chỉ có thể là chồng em, chứ bà cô em đâu biết em sống chung trên đảo với anh một đêm cũng chẳng sao.

Số là em kể với chồng em rằng em được ghe thương hò cứu thoát. Như vậy, chiếc va-ly hẳn là phải mất, vì cố nhiên là em giấu việc quá giang xe anh và gửi va-ly trên đó. Va-ly đã mất thì va-ly nào mà mang về nhà mấy hôm sau, nguyên vẹn, không hề thấm nước, lấm bùn gì cả.

– Phải, rõ ràng cũng như ban ngày. Thế mà anh đã ngốc quá.

– Chiếc va-ly ấy rồi em giả đồ bỏ quên trên xe tắc-xi đây, để phi tang.

Quý cười hà hà :

– Anh tài xế tắc-xi hôm ấy phát tài.

– Chưa hết dấu hiệu đâu. Còn cái chìa khóa cửa.

– Ủ, cái chìa khóa ?

– Anh cũng khá tinh, đoán ngay được phần nào sự thật rằng em sống một mình.

– Này em, anh xin lỗi em. Bắt gặp chìa khóa ấy, anh đoán em sống một mình. Mà con gái xinh đẹp đến thế đó mà tự do sống một mình thì cô gái ấy chỉ là... Anh hồ nghi như vậy nên có ý khinh rẻ em phần nào, mặc dầu vẫn còn yêu. Nên chỉ anh đã thô lỗ, kém lịch sự lúc bắt được cái chìa khóa.

– Hôm đó chồng em đi công tác ở Huế bốn ngày. Em phải gọi bé Lan-Chi cho người bà con ở gần đó, rồi khóa cửa đi làm.

– Nhưng mà, tại sao em lại không chịu cho anh biết sự thật.

Thu làm thỉnh, mân mê tà áo và lâu lắm mới nói khe khẽ, mắt nhìn hai mũi giày của nàng đang chầu đầu với nhau như đôi nhân tình âu yếm nhau :

– Vì em thấy rõ là anh hiểu lầm và yêu em lắm.

Quý sực nhớ đến người chứng tí hon, nên lè lưỡi rồi chỉ vào nó. Nó đưa lưng vào người chàng nên không thấy cử chỉ ấy được. Thu mỉm cười nói :

– Anh đừng lo. Cháu nó mới lên ba. Nó sẽ quên mất hết, nếu nó thông minh có hiểu lồm bồm được điều gì đi nữa.

– Nếu anh hiểu lầm và yêu em thì em càng nên đính chánh ngay chứ sao lại...

– Sự hiểu lầm của anh vượt ve tự ái của một thiếu phụ có chồng hơn ba năm rồi (em lấy chồng hồi 17 tuổi), nàng rất sung sướng mà hay rằng mình còn trẻ đẹp và hay rằng còn được con trai si mê. Vì thế mà em để vậy để được hưởng sự ngộ nhận đó mãi. Hơn thế, một bức ảnh đẹp của ta, ta nở lòng nào hủy đi, phương chi bức ảnh đẹp vẽ em nơi lòng một thanh niên nghệ sĩ như anh, em nở nào xóa đi bằng một lời đính chánh, và lại.... em... em... em... cũng....

Quý nghe sung sướng hơn cả cái lần đầu tiên và cuối cùng, cái lần độc nhất được Thu hôn lên trán. « Và lại em cũng... », chàng hiểu ngay mấy tiếng mà Thu bỏ dở, không can đảm thốt ra ấy, « . em cũng yêu anh » chứ còn gì nữa mà phải hỏi lại mất công.

Bao nhiêu đó, đủ cho chàng lắm rồi và niềm đau thâm lặng từ hai năm nay, nổi thất vọng từ đêm rồi, được bù lại, bù quá mức, bằng sự sung sướng này.

Thì ra Thu đã yêu chàng, và vừa thú nhận tình của nàng. Bất giác chàng cúi xuống hôn lên tóc bé Lan-Chi, rồi bế nó lên đặt nó ngồi trên vế chàng và hôn nó tro trất nơi hai má nó.

Chàng cẩn nhẹ cổ tay bé, ngậm trong miệng chàng và hỏi :

– Lan-Chi có thương cậu hay không ?

Bé Chi nhìn mẹ để hỏi ý kiến :

– Sao má, Lan-Chi thương cậu hôn ?

– Thương hay không, tùy lòng con, chớ hỏi má sao được.

– Con không quen với cậu.

– A, má hiểu con rồi. Con không quen nên chưa thương nhưng mà con muốn thương phải không ?

– Dạ phải.

Quý hăm dọa :

– Không thương, cậu cắn một cái thì đứt thịt.

Nói rồi chàng cắn nhẹ vào thịt mềm và thơm của bé, khiến bé nghe buồn buồn, nhột nhột khó chịu. Bé cười dòn lên rồi giựt tay ra.

– Anh thì cứ như thế. Bắt ép tình thương của người ta mãi. – Thu vừa nói vừa cười.

Quý cũng cười mà rằng :

– Bắt ép thế mà vẫn chưa bao giờ toại nguyện.

Thu đứng lên và nói với con :

– Lan-Chi xin phép cậu đi về, đi con.

Quý nhìn đồng hồ tay thì thấy đã mười hai giờ rưỡi rồi nên không dám lưu khách. Chàng hỏi nho nhỏ người bạn cũ :

– Sao từ nãy giờ em lại dám nói to những điều mà em vừa nói ? Em không sợ một cô ở trong buồng nghe à ?

Thu cười mà rằng :

– Em theo dõi anh từng ngày, nên biết anh còn độc thân. Để rồi em sẽ đến thăm anh.

– Cảm ơn em.

Giờ thì Quý tin rằng nàng sẽ đến.

Quý nghe thử lòng mình xem thế nào, sau cuộc hội kiến này :

Không, chàng không tin nữa nơi quan niệm của một thằng bạn nổi tiếng là đểu giả. Nó bảo rằng không có gì thú bằng yêu một thiếu nữ có chồng, bởi nàng có đủ tất cả quyền rũ của một trái cấm. Và khi yêu được rồi, sự thích thú càng tăng vì sự chùn lén dễ mê say hơn là công khai dắt nhau đi chơi phố.

Quý chưa hề thèm muốn người đàn bà có chồng nào, nên chàng không có ý kiến gì hết, giờ chàng mới thấy rằng quan niệm của thằng ấy sai.

Chàng nghe Thu xa lạ hơn bao giờ cả và người con gái mà chàng ấp yêu hình ảnh từ bấy lâu nay chỉ là một người không có thật, còn cô khách khi sáng không phải là người đó.

Con người không có thật đó đã mất hút trong thời gian và trong không gian, chàng còn yêu nàng y như trong buổi đầu, mà có lẽ còn yêu nhiều hơn chỉ vì nàng không còn nữa. Nhưng con người bằng xương bằng thịt mà chàng đã tiếp khi sáng là của người khác.

Quý rất trọng quyền sở hữu về tài sản mà cả về tình yêu nữa, nhờ thế mà từ thuở giờ, chàng chưa lần nào có ý quấy về một người đàn bà có chồng.

Nàng đã chết. Không, chàng không hối hận gì cả. Chàng có đeo đuổi theo để khám phá ra sự thật giết người này đâu, giết nàng mà cũng giết chàng nữa. Chỉ sự tình cờ mới là thủ phạm. Thế là rủi ro cho số phận, sự tình cờ tai hại ấy đã vén bức màn bí mật mà sau đó nàng ẩn núp để tránh ánh sáng nguy hiểm, và chỉ trong vài giây thôi là nàng tiêu tan thành hơi thành khói dưới mắt chàng.

Nàng đã chết ! Chàng chỉ muốn cho dài thương tiếc mà cũng chẳng ôm được mỗi tiếc thương quá hai năm.

Nàng đã chết ! Không, không thể nào để cho nàng chết như thế được mà không tìm phương giải cứu nàng.

Trong một phút đau xót và tuyệt vọng, Quí vụt ngồi dậy, nổi loạn định chống với số mạng nó làm đổ vỡ cả một đời tình cảm của chàng.

Nói một đời tình cảm không phải là nói quá : người nghệ sĩ thường sống với mộng, mộng đẹp hay mộng đau thương ; họ vui sướng mà mơ đến một người, mà họ cũng vui sướng được mà ôm ấp niềm đau của một cuộc phụ bạc. Nhưng họ chết cả tâm hồn khi người mà họ mơ, người mà họ cảm hận không còn xứng đáng giấc mơ, xứng đáng mối hôn của họ.

« Không, không thể để cho nàng chết. Nàng không phải chỉ là một cô gái đẹp mà ta ước muốn. Nàng đã yêu ta, mà tình yêu nơi nàng có còn hay không chứ ? Nếu còn thì nàng không thể chết.

Biết nàng có chồng, ta chỉ tuyệt vọng vì nghĩ rằng nàng đã thuộc hẳn về người khác. Nhưng chi tiết lại đính chánh ý nghĩ của ta : là nàng có chồng trước khi yêu ta, tức là đã thuộc về người khác mà vẫn không thuộc hoàn toàn.

Người mà ta yêu và yêu ta, không phải cô gái trong trắng mà là người đàn bà một con. Và người đàn bà ấy trước sau vẫn vậy, không hề thay đổi tình trạng, tức nhiên không hề thay đổi tấm lòng.

Không, cô gái bên đò không chết vì nàng không có, vì ta không biết nàng. Ta chỉ biết người đàn bà này, mà người đàn bà này vẫn cứ là người đàn bà này, và tình nàng đối với ta không hề bị tình cảm hay tình yêu nào khác biến chất đi được cả».

Quý lần theo tư tưởng của chàng như lần theo một sợi dây, và bất giác chàng nhảy xuống khỏi giường trong cơn mừng rỡ vì bắt được sự thật nơi đầu dây đó : là người trinh nữ không có, hoặc có mà chàng không quen biết, chàng chỉ yêu người đàn bà này thôi và nàng thì không thay đổi !

Quý đi qua đi lại, phấn khởi và hăng hái lạ kỳ. Chàng muốn chạy đi tìm ngay Thu và va đầu vào một bức tường, nên dội ngược trở lại. Bức tường ấy là sự không biết nhà của nàng, và điều đó bỗng nhắc nhở chàng một sự thật chát chúa mà trong cuộc suy luận mê man, chàng đã quên mất : Thu là gái có chồng.

Sự thật này lại là một bức tường khác mà vừa đụng phải, chàng bị đánh bật lại và té ngửa trên giường.

Hòa đã mua được một bên của một ngôi biệt thự song lập cất cho các công chức cao cấp. Chàng trả góp mỗi tháng một định kỳ rất nhẹ nên khoản chi phí về tiền thuê nhà dưới Đa-Kao được sung vào quỹ ăn mặc.

Từ ngày ngân sách gia đình được dồi dào thêm, Thu khỏi phải đi bán hàng cho hiệu tơ lụa của người Trung-Hoa trên đường Tự-Do nữa. Nàng ở nhà lo nội trợ, nhất là làm bếp để chồng được ăn những bữa ăn ngon mà tội tở không sao làm được.

Nhưng hôm ấy nàng đã cho Hòa ăn còn tệ hơn là thuở nàng đi làm, chị bếp thật dở.

Trước khi đến thăm Quý, nàng đã mua bánh hủi thịt quay, rồi về trễ quá không kịp nấu nước để hấp bánh lại thành thử trong bữa ăn, Hòa trộn trạo nuốt bánh khô, nghe nó khác thường, không dẻo như mọi khi, nhưng chẳng rõ sao mà như vậy.

Chàng chỉ hơi ngạc nhiên mà thấy vợ có những phút như là đi vắng, với cái nhìn rất xa, và những câu đáp ngớ ngẩn khi chàng hỏi điều gì.

– Em sao vậy ? – Hòa lo lắng cho sức khỏe của vợ.

– Em nghe khó chịu trong người.

– Từ ngày em bị tai nạn ở bến đò Rạch-Miễu, sức khỏe của em khiến anh phải băn khoăn nhiều bận. Trước đó, em không bao giờ đau ốm gì cả.

– Em đã chịu lạnh hơn mười hai tiếng đồng hồ...

– Ừ, và hậu quả cứ dây dưa mãi. Nhưng anh còn một mối lo này nữa. Hình như là em cứ bị sự kinh sợ ám ảnh hoài, thỉnh thoảng em giựt nảy mình, dáo dác nghe ngóng, thỉnh thoảng em nhìn xa trong không gian. Những lúc đó thì em như không có mặt bên cạnh anh.

Lần lần em đã quên được, đã thanh thản lại được như bình thường, nhưng hôm nay, em lại thần thờ như kẻ mất hồn, trong khi người em nghe khó chịu. Nếu sự ương yếu của thể chất mà kéo theo sự ương yếu của tinh thần, cả hai đều do một nguyên nhân, một kỷ niệm ghê sợ thì đó là điều đáng ngại lắm. Em nghe như thế nào ? Nói rõ cho anh liệu ?

Thu hồi hộp lắng nghe chồng nói, không biết chàng định đi đến đâu. Chùng Hòa nói xong, nàng mới hết lo và rất sung sướng mà hưởng cái cảm giác nhẹ nhõm của người vừa thoát được một tai nạn.

Năm kia cứ mỗi lần đi thăm Quý trở về là nàng sợ hãi cứ tưởng như là Hòa biết được cuộc gian du ấy. Mà hề sợ thì không còn tự nhiên được, và Hòa hay xét nét nàng chính vì sự mất tự nhiên ấy. Bị xét nét, nàng càng sợ hãi thêm, làm như là chồng đọc được trong đáy lòng nàng vậy.

Nhiều khi, nàng muốn thú thật mọi việc cho chồng rõ, nhưng rốt cuộc không bao giờ có can đảm thực hiện quyết định. Nàng biết chắc rằng hễ thú thật xong, là khỏi còn bị nỗi sợ hãi nào dày vò, kể cả nỗi sợ hãi phải ngã, nó thêm vào sự lo âu cho bí mật đêm trên cù-lao Tân-Vinh bị chồng khám phá.

Hòa mà biết sự thật thì nàng sẽ không dám đến thăm Quý nữa, bởi thế nào Hòa cũng đưa nàng đi «đền ơn đáp nghĩa người ta», đúng theo thói quen xử thế của chàng.

Biết được nàng có chồng thì một là Quý rút lui, hai là hấn sẽ cố lì, mà hấn cố lì khi biết sự thật rồi thì chắc chắn nàng sẽ khinh ghét và khiếp sợ hấn mà lánh mặt luôn.

Như thế nỗi nguy có thể ngã, tự nhiên sẽ ngăn đón được không sai. Thu là gái đoan trang và lấy chồng rồi, nàng là một người vợ quyết trọn tiết với người chồng mà nàng yêu.

Chưa bao giờ một ý nghĩ không hay lai vãng đến bên trí nàng, kể cả trong cái đêm nằm gần một thanh niên đẹp trai là Quý.

Nhưng sau đó, sự hăm dọa của anh chàng liều mạng đã lôi kéo nàng đến nhà hấn, rồi sự ngộ nhận và mối tình của hấn đã làm xao xuyến đời tình cảm trầm lặng của nàng.

Thu đã hoảng sợ mà thấy lòng mình có thể nghiêng như thế và cố chống lại cuộc bắt đầu lỗi đạo. Nhưng tình thế khách quan và chủ quan đã không giúp nàng lại cứ xô đẩy nàng càng ngày càng bước vào nẻo nguy hiểm.

Cũng may là đến phút quyết liệt, nàng đã gượng đứng vững lên được khi suýt ngã, và cũng may là không hiểu sao tự nhiên rồi người con trai gieo họa ấy lại buông tha nàng mà không đeo đuổi theo để làm khổ nàng nữa.

Từ ấy đến nay hình ảnh chàng thanh niên đã phai mờ dần nơi trí nàng. Nàng bình thần trở lại để sống đời người vợ hiền, nuôi con, lo việc nội trợ

Những chiều mưa gió, thỉnh thoảng nàng cũng ngậm ngùi nhớ đến người họa sĩ mà sự tình cờ đã đặt trên đường đời nàng, và hơi hơi tiếc thương mối tình vừa hoài thai của nàng mà bị nàng bóp chết. Mối tình đó là sự tiếp nối với giấc mộng tình bằng quơ của thời con gái của nàng, cũng như của vạn, triệu người con gái khác, giấc mộng tình đẹp như chuyện thần tiên, cho nên dầu cho có lấy được người chồng vừa ý cũng không bao giờ thỏa cả.

Nhưng nó chỉ đẹp khi ẩn hiện sau một lớp bụi thời gian thôi, hoặc khi ẩn hiện trong mớ ảo ảnh khác của cuộc đời thôi. Chỉ như cuộc tái ngộ đêm rồi thì là một tai họa lớn, bao nhiêu thi vị tiêu tan đâu cả vì sợ hãi đã phá hoại cả trên thực tế.

Âm thầm theo dõi Quý, nàng biết Quý vẫn còn sống độc thân, vẫn mang một nỗi sầu bí mật mà bạn hữu chàng không sao biết được nguyên do. Thu tin chắc Quý còn yêu nàng nên mới sợ hãi chớ không phải sợ chồng bắt gặp nói chuyện với một thanh niên lạ ngoài phố.

Nàng không thể không đến thăm người bạn cũ để phân trần cho hẳn hết ngộ nhận rằng nàng lấy chồng sau khi yêu hẳn.

Có những điểm mà con người không thể để bạn hiểu lầm về họ, cho dầu là một trong hai người sắp chết đến nơi, hoặc cả hai đều đang hấp hối và chính vì sự chết gần kề, nên họ càng cần xóa ngộ nhận.

Nàng không thích để Quý mang một hình ảnh xấu về nàng hay về tâm hồn nàng mà sự hiểu lầm nơi chàng, không sao không biến nàng ra một kẻ khốn nạn, đáng khinh bỉ.

Nhưng hễ nàng tìm đến nhà Quý thì cuộc phiêu lưu tình cảm ngày xưa sẽ tái diễn.

-... Nói rõ cho anh liệu ?

Thu cảm động đến rung rung nước mắt mà thấy chồng nàng tốt quá đối với một người vợ không xứng đáng như nàng. Nàng mỉm cười, trấn an chồng :

– Không, em không sao cả anh à, hồi sáng đến giờ hơi bần thần, có lẽ nó muốn cảm, thế thôi. Anh ăn đỡ bữa thịt quay bánh hời khô này...

– Em đừng lo đến cái vật ấy, cứ...

– Má làm bộ, cho ba cung. Ê, mắc cỡ ê !

Hai vợ chồng cười xòa, và không khí bữa ăn gần tàn, đã bớt nặng nề.

Bé Lan-Chi có lần sốt nhẹ. Bé Hà, chị em nhà cô nhà cậu với nó đến thăm, không được nó chơi với, nên đã tức giận mà nói như vậy. Nay nó áp dụng lời ấy với má nó..

Lan-Chi ngồi trên một chiếc ghế cao, ở đầu bàn, ăn bánh ngọt, vì tương ớt cay quá nó ăn bánh hời không được.

Ba nói :

– Má đâu có làm bộ, nếu má làm bộ thì má đã khóc như Lan-Chi chớ.

– Kìa, má khóc kìa.

Hòa nhìn theo ngón tay con chỉ và thấy mắt mũi Thu đều đỏ cả. Nàng mỉm cười với chồng và nói :

– Em bị thằng Ớt đánh đau quá !

– Em ăn ớt như con nhòng, không chảy nước mắt sao được.

Sau giấc ngủ trưa, người nội trợ bảo là bản thân này lại làm việc tợn hơn bao giờ cả, nàng moi móc tất cả những công việc gì không cần thiết lắm và bị hoãn lại từ lâu để làm cho xong hết nội bữa xế ấy. Nàng muốn công việc bận rộn ngăn trí nàng nghĩ vẩn vơ.

Sau bữa cơm tối, nàng lại cho con nhỏ ở đi xem chiếu bóng và tự rửa lấy chén bát. Lúc đỡ Lan-Chi ngủ được rồi thì nàng đã mệt nhoài.

Hòa xem sách trên chiếc ghế bành, miệng ngậm bíp y như Quý. Ghế này đặt trong buồng ngủ, chứ không phải ở buồng tiếp khách. Khi nào Hòa nằm trên đó thì hẳn không muốn ai quấy rầy hẳn cả, có bạn thân đến, cũng phải nói láo là hẳn đi vắng.

Qua bức màn tuyn, Thu nhận thấy Hòa trông nghiêng, cũng đẹp trai không kém Quý chút nào, hai người chỉ khác nhau ở chỗ Quý có vẻ ngang tàng còn Hòa thì hiền từ, khiêm tốn.

Họ yêu nhau lúc Thu đang theo học lớp Seconde trường Marie Curie, và Hòa vừa đỗ cử-nhơn. Ba tháng sau đó, chàng xin được một chơn giảng-nghiệm-viên trong Khoa-học Đại-học và cưới Thu liền.

Nhưng phải hiểu rõ nghĩa tiếng «yêu » trong trường hợp của đôi trai gái này. Họ gặp nhau nơi nhà một người bạn chung, được giới thiệu với nhau, rồi thôi, Hòa không hề tìm cách gặp nàng lần thứ nhì. Nhưng mà rồi họ cũng tái ngộ, do sự tình cờ.

Lần gặp mặt thứ tư nhằm ngày Hòa đỗ cái chứng chỉ thứ tư, chứng chỉ vi-phân-toán, tức là lấy được cử-nhơn vật-lý-học toàn phần.

Hôm ấy Hòa vui vẻ lắm, và lần đầu tiên, chàng nói chuyện nhiều với Thu, và xin phép được gặp lại nàng.

Con người ấy không tha thiết đến tình yêu cho lắm mà chỉ nghĩ tới việc học và sự nghiệp thôi. Bây giờ đã xong việc chuẩn bị sự nghiệp, y mới dám làm quen với gái.

Nhưng cũng không phải để hưởng một thời yêu đương thơ mộng, mà để độ biết trực tiếp người con gái ấy, và xin cưới nàng ngay, tháng sau đó, khi mà hắn đã tìm được công ăn việc làm vững chắc.

Thật là cẩn thận, mực thước, đúng y như những phương trình toán học và vật-lý-học, không sai chạy một ly nào cả.

Thu bị bắt chợt thành linh trong đời con gái đang mơ vị hoàng tử đẹp trai, nhưng xét ra hắn rất xứng đáng nên khi cha mẹ hỏi ý, nàng bằng lòng với một chút ngậm ngùi.

Nàng tiếc thương người con gái thơ chưa kịp yêu lần nào trên đời, nàng tiếc thương tuổi mơ mộng chưa sống qua một giấc mơ kỳ thú nào.

« Nhưng mà thôi – nàng nghĩ – rồi ta sẽ yêu chàng, vì chàng cũng đáng yêu lắm, nào có mất mát đi đâu ».

Con người mực thước ấy làm một anh chồng rất mực thước, đi, về, không sớm, cũng chẳng trễ phút nào, chuyện trò và đối xử với vợ đúng y theo phép xử thế. Chàng rất ít thì giờ, vì ngoài giờ làm việc chàng bận nghiên cứu để thi tiến sĩ, mong lên làm giáo sư đại học.

Thu nghe cô đơn hơn cả hồi còn là trinh nữ sống một mình. Nhưng người chồng này học rộng, thông minh, dễ tính, nhất là tốt bụng, nàng còn trách vào đâu được.

Ngắm chồng, Thu đoán quyển sách chàng đang đọc chắc chắn là quyển « Cơ-học ba-động », một quyển đại luận căn bản của nhà bác học Pnáp đương thời, De Broglie, rất cần cho môn hạch-lý trong ngành nguyên-tử-năng mà chàng đang nghiên cứu mấy tháng nay.

– Anh à – nàng gọi khẽ – anh đi ngủ kéo mệt.

– Ừ...

Đó là một người khác đã trả lời Thu, còn nhà bác học tập sự thì cứ mê man tiếp tục đọc. Con người thứ nhì ấy đáp tiếng gọi của bạn, nhưng không khiến con người thứ nhứt xếp sách lại.

– Anh à, đêm nay trăng sáng quá, phải chi ta đi một vòng...

– Ừ...

– Còn như không đi, thì anh nên nghỉ chớ...

Thu ghen ngào, rồi không cầm giữ được nữa. nàng nức lên khóc. Đêm nay nàng muốn yêu chồng, yêu cho thật nhiều, để mà chuộc cái tội đã thâm kín nghĩ đến người khác, cái người biết ngấm mặt trăng với con mắt thường nhân, thấy ánh sáng của nó rất đẹp rất thơ, cái người biết ngấm... nàng, biết thấy đôi mắt nàng là cả một bầu trời ánh sáng.

Chồng nàng vẫn biết như vậy, nhưng chàng chỉ biết có một lần thôi, lần tái ngộ trước trường đại học hôm chàng thi đỗ cử nhân, rồi yên lòng trong một địa vị kiên cố của một người chồng vững quyền sở hữu chủ, rồi say men khoa học, chàng đã không thấy gì nữa cả.

Nàng muốn yêu chồng thật nhiều để chuộc tội, mà cũng để cho tình yêu mãnh liệt đang sôi nổi trong người một thiếu phụ mà từ thừa con gái đến giờ không thỏa tình yêu bao giờ, dễ cho sinh lực yêu đương ấy vơi bớt đi phần nào vì đó là một thứ lửa nguy hiểm có thể đốt cháy lan cả một đời tiết hạnh.

Con người thứ nhì nơi anh chàng mê sách chập chờn nửa say nửa tỉnh bỗng nghe tiếng nước nổ bên giường. Hấn lảng tai để cho chắc ý không làm rồi hoảng hốt, hấn sống trở lại hoàn toàn đời sống của một thường nhân.

Hòa đứng dậy vút vội quyển sách nặng lên ghé bàn, rồi nhảy một cái là đến bên vợ.

– Em, em, làm sao đó em ?

Thu đã day mặt vào vách, muốn giận lấy, nằm luôn như vậy, nhưng lại rất muốn yêu chồng, nên nhượng bộ, trở mình qua khi Hòa vịn vai nàng, vừa hỏi vừa kéo nhẹ qua phía bên chàng.

– Em sao vậy ? Nghe khó chịu hơn hồi trưa à ?

Thu úp mặt vào ngực Hòa rồi càng nức nở hơn. Nàng khóc mùi mẫn trong khi Hòa xoa tay lên tóc nàng và cúi mặt xuống hôn lên đó.

– Tội nghiệp em tôi...em tôi mệt !

Hòa nói bằng giọng nhõng nhẽo mà Thu đã dùng để nói những khi cưng bé Lau-Chi nhiều quá. Đôi bạn nằm nghiêng. Hòa ôm đầu vợ, lắng nghe cái mùi riêng rất quen thuộc của người bạn đầu ấp, tay gối rồi hối hận quá đã thường xuyên thờ ơ với người đẹp mà ba năm về trước đã «bỏ bùa» cho chàng khi chàng thấy mặt lần đầu.

Bấy giờ Thu chỉ còn tâm tức, tâm tươi thôi.

– Em, em nghe trong người thế nào ?

– Em nghe buồn lắm.

– Chỉ có vậy à ? Mà cũng khóc, y như là Lan-Chi. Làm anh hết cả hồn vía.

Chàng hôn vào má vợ và nói :

– Nhỏ em dữ không !

Thu đang gối đầu lên tay chồng, bỏ cánh tay ấy, trườn mình lên để nằm gối. Nàng hôn đáp lại Hòa, hôn chàng lần đầu tiên trong đời vợ chồng của hai người, mà hôn mạnh quá, khiến Hòa hơi ngạc nhiên.

– Em muốn được anh cưng như em cưng Lan-Chi.

– Ủ, thì anh cưng em chớ sao.

– Anh như là quên có em trong nhà này. Em tự hỏi không biết anh có yêu em hay không ?

– Không yêu em mà lại cưới em.

– Anh cưới em để em đẻ con cho anh, để coi nhà cho anh.

– Nếu chỉ cần một người như vậy, sao anh lại không cưới người khác.

– Vì anh không có thì giờ chọn lựa. Anh gặp em, xem em cũng dễ coi, cưới em cho xong.

Hòa cười hề hề mà rằng :

– Bậy nà. Anh yêu em lắm chớ.

– Anh không bao giờ đưa em đi hóng mát, đi xem chiếu bóng.

– Tại anh không có thì giờ.

– Em với sách, ai hơn ?

– Em hơn, anh học cũng chỉ vì em thôi. Anh đã cho em biết rằng các đại học ta thiếu giáo sư. Anh mà đậu Tiến-sĩ thì có thể được mời dạy Đại học ngay không như ở các nước, phải đợi có

thành tích khoa học mười mấy năm trời mới giành được một chiếc ghế. Dạy Đại học, lương anh sẽ cao, và em với lại Lan-Chi sẽ sung sướng. Em đáng được đi trên một chiếc xe hơi đẹp.

– Chớ không phải vì anh mà anh học. Anh đã tìm thấy nhiều sung sướng trong sự học, trong sự tìm tòi và mỗi lần khám phá ra được điều gì, anh như bay bổng lên cung trăng.

– Cũng có như vậy phần nào. Nhưng anh yêu em mà !

Thu lại hôn bạn. Nàng đảo lộn vai tuồng, ôm chồng thật chặt và Hòa cũng siết vợ trong hai cánh tay cứng rắn của chàng.

Bỗng nàng lại òa lên khóc. Đây là những giọt lệ hận cho số kiếp. Nàng rất muốn yêu chồng, trọn tiết với chồng chớ không phải là một kẻ lãng mạn mà mơ những phiêu lưu tình ái ngoài vòng đạo đức.

Cái hạnh phúc ấy, nào có khó khăn gì để mà tìm kiếm đâu, như giây phút này chẳng hạn. Nhưng nàng lại không được hưởng. Tại sao chồng nàng lại không chịu hiểu rằng con người cần yêu đương !

Hòa ngỡ vợ chưa vừa lòng nên càng siết chặt nàng hơn trong tay và nói :

– Anh yêu cưng mà cưng ơi, anh yêu cưng y như hồi đó, còn yêu hơn hồi đó nữa là khác, vì em đã đẻ cho anh con Lan-Chi rất là dễ... cưng.

Giữa bữa cơm trưa hôm sau, thành linh Hòa long trọng tuyên bố :

– Tôi nay mình đi xi-nê, em nhé.

Trong khi Thu kinh ngạc trở mắt nhìn chồng thì Lan-Chi reo lên :

– Sướng a. Ba cho Lan-Chi đi với nha ba !

– Trẻ con không được coi xuất tới. Với lại Lan-Chi biết gì mà đòi xem.

– Lan-Chi biết chớ, ba ơi.

– Lan-Chi biết cái gì ?

– Lan-Chi biết xe tắc-xi chạy cái vù.

Thu hơi sợ sự thay đổi đột ngột này, nàng biết chắc rằng đó chỉ là một cử chỉ đẹp của người vừa tỉnh ngộ thôi, chớ không có gì mờ ám ẩn sau đó, nhưng nàng cứ sợ. Nàng hơi dị đoan, chưa quên những chuyện huyền hoặc mà các cụ thường kể. Một đôi vợ chồng kia ăn ở với nhau rất lạnh nhạt trong mười năm, bỗng một hôm anh chồng chợt tỉnh, nồng nàn thương yêu vợ, thì dùng một cái chày vợ nhuốm bạo bệnh rồi chết, bỏ lại một đám con thơ. Các cụ cho rằng sự thương yêu trễ muộn như vậy luôn luôn là dấu hiệu báo trước cái chết của người đàn bà bị thất sủng, kẻ khuất mặt xui khiến cho người đàn ông hồi tâm

vài ngày, cho người bạn trăm năm của họ đỡ ngậm hờn nơi chín suối.

– Em không thích à ? – Hoà thấy vợ không vui mừng lên như chàng đã trông đợi nên hỏi như vậy.

Thu cười nói :

– Sao lại không. Nhưng sao bỗng anh lại có yên-sĩ-phi-lý-thuần như thế ?

Hòa ngơ ngác hỏi :

– Yên-sĩ-phi-lý-thuần là gì ?

Thu cười dòn :

– Anh thấy không, nếu anh biết chuyện khác, những chuyện không phải là «ba động», là nguyên-tử-năng thì anh đã vui cười ít nhứt là một phút đồng hồ, khi nghe câu hỏi của em. Một phút đồng hồ thì quá ít ỏi thật đó, nhưng nhiều phút vui như vậy, nhập lại, đời anh sẽ tươi biết bao nhiêu.

– Em nói rất có lý. Vậy yên-sĩ-phi-lý-thuần là gì ?

– Người Tàu họ không có danh-từ «cảm hứng» như ta, nên họ mượn danh từ chung của Âu-châu : Pháp, Anh, vân vân và họ làm ra chữ của họ, theo giọng của người Anh. Họ đọc là Inh-si-pi-ra-sơn (inspiration).

Các nhà nho ta, đã có sẵn danh-từ «cảm hứng» lại không chịu dùng, đi mượn cái danh từ phiên âm của Tàu mà viết vào vẫn là « Yên-sĩ-phi-lý-thuần » khiến chẳng ma nào hiểu gì cả.

Vậy danh từ dài nhằng ấy có nghĩa là « hứng » và nói ra để mà đùa các nhà nho gàn.

Hòa cười xòa và tự chế giễu mình :

– Anh cũng là một gã gàn, nhưng không phải nho gàn mà là khoa-học gàn.

Hòa chuẩn bị trận xuất chinh này rất khoa học và rất tỷ-mỷ. Hôi sáng, chàng đã dặn vợ chỉ nên mua ăn một bữa thôi, Thu không hiểu vì sao mà làm như vậy, nhưng không hỏi. Giờ nàng mới biết rằng sự hạn chế ấy nằm trong một chương trình vĩ đại bao trùm một tương lai rất gần là buổi chiều nay. Chiều nay hai vợ chồng sẽ đi hóng mát, ăn cơm ở ngoài rồi đi xem chiếu bóng.

Đúng sáu giờ hăm bảy phút rưỡi chàng sẽ về tới nhà, y như một ngàn chín mươi lăm buổi chiều đã qua. Thu phải trang điểm cho xong đâu đó cả, phải gởi con cho người bà con ở gần đó. Chàng nhận còi xe xi-cút-tơ ngoài cổng, nàng nghe thì ra khỏi nhà, khóa cửa lại (các cửa sổ phải đóng trước phút đó) rồi ra xe với chàng.

Họ sẽ theo đường thiên lý, lên tới quán Cây Dương, dưới Thủ Đức ba cây số rồi trở về Saigon tìm hiệu ăn cơm tối.

Bữa cơm phải kéo dài đến tám giờ bốn mươi phút, để đi xi-nê liền, không có khoảng thời gian nào trống không giữa bữa ăn và buổi xem hát cả.

Thật là tính toán từng giây, từng phút, chu-đáo như thiết lập trận đồ, và Thu biết chồng nàng rất không ưa ai làm cho bộ máy đồng hồ của hắn chạy sai đi một ly nhỏ.

Hắn bị méo mó nghề nghiệp bởi quá quen thân với môn vi-tích phân-học, với sự tổ chức nghiên cứu của hắn.

Nhưng lần này thì bộ máy bị trục trặc một chút. Thu vui mừng quá nên trang điểm hơi nhiều, thành ra phải trễ. Hòa phóng xe tới nhà đúng y vào lúc hẹn, tức là sáu giờ hăm bảy phút rưỡi, mà vợ chàng chưa đánh phấn xong, bởi bận o-bế mái mái tóc.

Hòa nhận còi một hai, tiếng còi diễn đúng sự sốt ruột của chàng, rồi thở ra nhả nài, chàng đi vào nhà, vừa đi vừa lẩm bẩm : « Hột cát trong chiếc máy đồng hồ ! Hổng cả ! »

Bỗng một ý nghĩ làm chàng bật cười. Ý nghĩ đó là câu hỏi tự nhiên bật ra trong trí chàng. « Hổng cái gì mới được chứ ? Ủ, hổng cái gì ? »

Thấy mình vô lý quá, nhà bác học tập sự ấy cười khan lên lúc bước qua ngưỡng cửa, khiến Thu đang lo, cũng an dạ được ngay.

– Lan-Chi có khóc đòi theo không em ?

– Sao không. Nó làm giặc lên, em phải dỗ lắm, di cũng dụ dừ nó mới chịu yên cho. Nhưng sao lại không cho nó đi.

– Chiều bóng xuất tới hình như là cấm trẻ con mà ?

– Phải, nhưng không xem chiều bóng cũng được.

– Chính em muốn đi xi-nê kia mà.

– Không, đi với anh là đủ lắm rồi, đi mãi ngoài phố, trên đường cũng vui. Nó cũng ít được dịp đi với anh, nên nó thèm là phải.

– Bậy quá, phải dè vậ ta đem nó theo.

– Thì bây giờ anh cứ qua bên ấy mà rước con.

– Không được. Chương trình sẽ sai cả.

Thu bật cười. Phải, chương trình sẽ sai. Nhưng nó sai thì đã sao chứ ! Rõ là con người gàn.

Hòa cũng chợt thấy mình gàn, nên tìm lý do để khỏi phải sửa đổi những gì chàng đã sắp đặt.

– Và lại anh cũng muốn đi với một mình em thôi, để nhớ lại hồi anh mới cưới em. Không có Lan-Chi đi theo, ta mới sống lại được trọn vẹn cái không khí năm nào.

Thu đang mặc áo, dừng tay lại ngay. Nàng bồi hồi tưởng nhớ đến những ngày vui ngắn ngủi của tuần trăng mật. Thật là tuần trăng, đúng y theo nghĩa đen của danh từ « tuần ». Họ chỉ vui có mười ngày thôi, rồi Hòa vùi đầu trong sách vở cho đến ngày nay.

Đừng tưởng xa lộ đã cướp hết khách nhàn du của con đường thiên lý. Trái lại những cặp uyên ương thật tình yêu thiên nhiên, thật tình muốn hạnh phúc ngắn ngủi của họ được bảo vệ đối với mắt kẻ tò mò, càng trung thành với con đường thiên lý hơn bao

giờ cả, bởi nó đã trở nên vắng vẻ gần như một tỉnh lỵ, và nhờ có cảnh thay đổi ở hai bên đường.

Đôi bạn qua mặt nhiều cặp đi xe yếu hơn, và bị nhiều cặp đi xe hơi qua mặt. Thu có dịp so sánh để nhận xét thấy rằng Hòa và nàng không thua kém ai cả, họ trẻ đẹp, dồi dào sức khỏe, và nhút là xứng lứa vừa đôi như là trời đã sanh họ ra để kết bạn trăm năm với nhau vậy.

Chỉ phiền là bên trong, họ lại khác nhau về tính chất, về tâm hồn.

« Không biết nơi những cặp xứng đôi khác, có những cách biệt như vậy hay không, mà xem ra họ yêu đời đến thế ? » Thu bản khoản tự hỏi như vậy, và đoán rằng có lẽ nàng khó tánh, đòi hỏi nhiều quá, chớ còn bao nhiêu người khác thì họ tự mãn được với một phần nào đức tính nơi người đàn ông mà thôi, có ai hoàn toàn cả đâu, và chính nàng, chưa chắc nàng đã là người vợ lý tưởng ».

Lý trí suy luận vậy, nhưng lòng Thu cứ nghe rằng chính Hòa đã khuyết điểm, mà không có sự khuyết điểm nào gây thiệt thòi cho người đàn bà bằng khuyết điểm về tâm hồn.

Nàng sẽ sung sướng được, nếu Hòa nghèo hơn một chút, kém đẹp trai hơn phần nào. Nhưng tim Hòa phải cùng tim nàng rung động trước gió sớm mây chiều, Hòa phải thương thức sự óng ả của mái tóc mà nàng dụng tâm săn sóc chỉ vì chàng mà thôi.

Có lẽ trong những giây phút này Hòa đang băn khoăn về một vấn đề khoa học trọng đại nào, nên từ lúc lên xe đến giờ Thu không nghe chàng pha trò một câu ngẩn, hay khen một lùm cây xinh, một bóng chiều đẹp lần nào cả.

Hòa có vẻ sống riêng biệt trong cái thế giới của chàng, và mặc dầu tên Hòa, chàng không hòa mình với người chung quanh, với người mà chàng long trọng thề là sẽ yêu cho đến khi đầu bạc răng long. Chàng đã thành thật mà thề như vậy, và lòng chàng vẫn trung kiên với nguyên ước đó, nhưng chàng không có thì giờ yêu, hay chàng không thềm lãng phí thời giờ quý báu để mà yêu, vì yêu là một hoạt động không bỏ ích cho nhân loại, hẳn chàng nghĩ như vậy.

« A... ha... bỏ ích ! Cái gì cũng phải bỏ ích hết thảy à ? – Thu cười thăm một cách chua chát. – Ăn không cần ngon miệng, mà chỉ cần thồn chất bỏ vào bao tử, xem chiếu bóng không phải để giải trí, hay cũng giải trí mà phải giải trí cho lành mạnh bằng một phim vạn vật học của Walt-Disney. Tất cả hoạt động của loài người đều phải bỏ ích hết, và ca ngợi chiếc lá vàng rơi, thật là một công việc tầm phào à ? »

Cuộc đi hóng mát hôm nay, thành ra chỉ cốt đổi gió thôi, vì hưởng gió lành của đồng nội là bỏ ích, còn để cho hai tâm hồn bạn xít lại gần nhau nhờ khung cảnh gợi tình, là vô bổ à ? »

– Bình Triệu quán !

Thu đọc to lên những chữ nàng thấy trên tấm bảng hiệu rồi hỏi băng quơ :

– Không biết quán này bán gì ?

– Ừ, không biết họ bán gì ở đây và có ngon không để mình ăn tối. Lát nữa về Saigon, cũng không biết ăn đâu cho ngon.

Tự Hòa, chàng không đi ăn đâu bao giờ cả. Có bạn hữu rủ đi, chàng ăn xong là quên ngay hiệu ăn ấy, cho dầu là món ăn ngon đến đâu đi nữa. Hai vợ chồng sống như người Âu-châu quý phái, không hề la cà nơi nào cả, nên ra phố là họ lạc hướng. Người phải thủ vai hướng đạo quả sành đường đi nước bước lên cung trăng, lên hỏa tinh hơn là thuộc nẻo đưa đến các chốn ăn chơi.

Khi tới trước quán Cây-Dương, Hòa ngừng xe lại, đứng y theo dự định của chương trình, nhút nhát không tiến thêm bước nào.

Hòa biết rõ quán này vì trong tuần trăng mật ba năm về trước họ đã lên đây gần như mỗi đêm. Ở đây có một cái sân lộ thiên dưới bóng dương, tối lại sáng đèn, nằm trên sân, hai chiếc ghế dài kề nhau thật thơ mộng.

Hòa tình cờ tìm được cảnh đó, tận hưởng nó một thời gian ngắn ngủi ấy rồi không bao giờ ra khỏi cái tổ lạnh của họ ở Saigon.

Hai vợ chồng ngỡ ngác nhìn cảnh tang thương bây giờ với ngôi nhà hoang phế, và Thu buồn ngủi mà thấy «lối xưa xe ngựa» đó như là hình ảnh của những ngày vui không bao giờ trở lại của nàng.

Hòa thì chàng chỉ thấy một khía cạnh rất là khoa học của sự điêu tàn này. Chàng nhận xét :

– Sân xi măng nứt nẻ hết vì đất ở đây mềm quá. Nó lún và lồi theo lớp mặt cứng ở trên.

Ngoài giải thích thực tế ấy ra, chàng không có được một thương tiếc nào, một câu triết lý rẻ tiền nào nó giúp cho tâm hồn chàng đẹp ra.

– Thôi ta đi về nào ?

Cố nhiên ! Ở đây cũng chẳng nghĩ được gì hay thì về cho xong vậy.

Họ ăn cơm tối ở nhà hàng Hải-Biên chỉ vì đó là nơi khỏi mất công tìm kiếm và biết ngay được trong ấy bán cái gì.

Tuy thế Thu cũng vui. Nàng vui như cô gái nhà quê được lên tỉnh, vào một tiệm cháo của các-chú cũng thích, mà chỉ nhìn đèn màu không mà thôi, cũng mê rồi.

Họ sành ăn món ăn của Pháp chứ không nhà quê nữa vì chị vợ đã học trường dame, còn anh chồng đã đỗ cử nhơn, tức là lúc còn học đã có dịp giao thiệp nhiều.

Có lẽ ăn cơm tối là cái khoảng thú vị nhất chương trình hôm nay vì cả hai đều như cá vào nước, nghe rằng họ đang sinh hoạt trong môi trường của họ.

Thu pha trò để chế giễu chồng :

– Anh có tính thử xem đĩa tôm hùm này chứa được bao nhiêu chất béo và nhất là sẽ phát ra được mấy trăm ca-lô-ri trong người của ta ?

Hòa cười hề hề :

– Đó cái gàn của các tay dinh dưỡng học. Cái gàn của bọn vật lý học của anh khác xa.

– Nếu em được anh đưa đi ra ngoài như vậy mỗi tuần thì em mừng lắm.

– Anh sẽ cố gắng, nếu có thì giờ.

– Làm sao mà có thì giờ cho được. Tuần nào các đại học, các viện văn hóa cũng tổ chức diễn thuyết hoặc nói chuyện và anh không bỏ sót một cuộc sinh hoạt văn hóa nào cả thì đến tận thể cũng chẳng có thì giờ. Điều cốt yếu là anh muốn sống hay không, chỉ có thể thôi.

– Anh ham sống vô cùng em ơi, em đừng tưởng...

– Có lẽ, nhưng anh sống theo lối sống của anh, chứ không theo nếp của phần đông.

– Thì anh đã bằng lòng, anh còn nài nỉ em nữa, để em giải trí với bạn hữu kia mà.

– Như thế, em lấy chồng làm gì ?

Hòa đuối lý đánh trống lảng :

– Sốt ma-don-ne ở đây ngon.

Thu hồi hận đã đầu độc không khí nên vui vẻ trở lại và khen :

– Ở đây ẩm cúng quá. Khi nào có dịp đi nữa, ta đem Lan-Chi theo.

– Ủ, ta đem con theo.

Lan-Chi là nguồn an ủi độc nhứt của nàng từ khi nàng thấy chồng nhứt quyết không ra khỏi tháp ngà của chàng.

Có Lan-Chi thì không thể vào xem chiếu bóng. Nhưng nếu chỉ xem phim bổ ích như loại phim vạn vật học này thì Thu thấy không cần lối giải trí này nữa.

– Anh thích ngày sau con làm gì ?

Nàng hỏi và ngỡ Hòa sẽ đáp : «Nữ bác-học» nhưng chàng mỉm cười mà rằng :

– Em lo xa quá. Lan-Chi làm gì à ? Nó sẽ là một người vợ hiền.

– Cũng hay. Nhưng vợ hiền của ai ? của nhà bác học được không ?

– Không, bởi vì mẹ nó không thích như vậy.

– Anh nói sai. Em mê nhà bác học lắm. Nhưng nếu nhà bác học chịu làm người thường mỗi tuần một lần thì thích ghê.

– Nhà bác học mà làm người thường thì dở khệt. Cái đêm mà em về dưới rồi bị chìm đồ đó ghen, Lan-Chi nó khóc mãi, anh đỡ không được, đến tối chí phải khóc theo nó.

Vô tình Hòa nhắc lại chuyện cũ mà Thu muốn quên, bởi vì cái chuyện chìm đồ gọi ngay lên hình ảnh người thanh niên đã làm cho nàng suýt ngã.

Sau cái đêm lịch sử ấy, nàng đã được nhiều dịp hội kiến tay đôi với hấn. Hấn khác Hòa biết bao nhiêu ! Hấn chỉ là một phàm nhân thôi, hay hấn cố là siêu nhân đi nữa trong giới nghệ thuật, hấn vẫn biết cời bỏ cái vỏ khác phàm của hấn để mà sống với người đời.

Có lẽ hấn cũng say mê nghệ thuật như Hòa say mê khoa học, nhưng hấn say có giờ có giấc và ngoài những phút thoát trần của hấn, hấn nói chuyện rất hay về những vấn đề nho nhỏ gần gũi với con người, như là bình một phim tình cảm, thưởng thức một chiếc xác xinh xinh mà nàng cầm nơi tay. Thích nhút là hấn biết yêu, hấn say tình yêu, liêu lĩnh một cách dễ sợ, nhưng cũng dễ ưa. Hấn sống, sống thật sự, sống cho hấn và cho cả những

người gần gũi với hắn, chứ không phải cho một nhân loại xa lạ nào, sống rất là con người, tuy không sống cho loài người.

Trời mà biết cho Thu rằng không giây phút nào nàng kết tội chồng đã ích kỷ, chỉ sống cho hắn mà thôi. Nàng rất phục chồng, xem chồng là một siêu nhân, nên rất kính nể say sưa của chồng. Nàng chỉ tiếc rằng đôi bạn không hợp tâm tính nhau thôi.

Họ ăn xong hồi tám giờ mười lăm. Ngồi cà-kê đến tám giờ bốn mươi họ mới đi đến rạp chiếu bóng.

Phim hôm nay rất là không hợp với cả hai vợ chồng. Thu thì không thích xem bò cạp, kiến với lại chó đồng Mỹ Châu bao nhiêu. Còn vạn vật học thì như trò trẻ con đối với nhà vật lý học, nên Hòa cũng chẳng vui thú gì. Chàng chọn phim này chỉ vì nghĩ rằng nó vừa với sức hiểu biết của vợ thôi.

«Ích lợi gì ? » Thu nghĩ khi ra cửa để về nhà. «Nếu giải trí mà miễn cưỡng như thế này thì ở nhà vui với con như từ bao lâu nay, chắc chắn còn êm đẹp hơn bội phần ! »

Thu nằm nhà hơn mười ngày, từ bữa tái ngộ với Quí. Nàng làm lụng, chăm sóc con, cửa nhà tươm tất như đã mượn thêm ba bốn người tôi tớ.

Buồn, buồn lắm, cứ nghe muốn nói với ai điều gì và muốn nghe ai nói với nàng điều gì. Những cô lân cận, toàn vợ ông, vợ thầy không chớ có phải chị bán cá, bán rau gì đâu, nhưng nàng đã kinh nghiệm về những đề tài câu chuyện của họ rồi, nên không thích dạo xóm để ngồi lê. Họ nói toàn chuyện hột xoàn, chuyện thăng quan tấn chức của chồng họ, và chuyện bà con họ giàu to, làm chức bự mãi nên Thu chán lắm.

Lắm lúc Thu mỉm cười tự chế giễu mình : « Mình khinh họ thấp lè tè nhưng lại tức mà thấy Hòa khinh mình thấp lè tè đến không buồn đàm đạo với mình. Sao mình lại vô lý và bất công dữ vậy ? »

Nỗi buồn này, nói đúng ra là sự trống rỗng, nỗi cô đơn, nàng đã nghe thấy từ lâu, từ ngày rời bỏ cuộc đời nữ sinh của nàng. Nhưng nàng đã nhẫn nại chịu số phận cho đến khi sự tình cờ đưa nàng vào mối quen lớn với Quí.

Thú vị biết bao nhiêu, những tháng mà nàng bí mật giao thiệp với người bạn đáng sợ ấy ! Nàng sợ hấn liêu, nhưng cứ thèm đi thăm hấn, y như là một gã đàn ông đứng đắn tình cờ trót nếm ma túy một lần, sợ phải ghiền mà khổ cả đời, nhưng không thể tự ngăn đi tìm trở lại cái chốn bí mật mà y đã được hưởng liêu thuốc độc mê hoặc một lần tai hại đó.

Rồi sự rút lui đột ngột và khó hiểu của người thanh niên kỳ lạ ấy nhận chìm nàng trở lại nỗi cô đơn và sự nhần nại trước.

Nhưng cuộc tái ngộ vừa qua bỗng thành linh đánh thức tỉnh bao nhiêu ước mơ khôn thỏa bị đè nén trong lòng nàng.

Hai sức mạnh vô hình nó chèo kéo với nhau nơi nội tâm nàng, làm cho Thu khổ sở đến tột bậc : một sức mạnh xô đẩy nàng đi tìm một nguồn an ủi, tìm con người mà nàng trao gởi được bao cảm nghĩ của tuổi xuân thì, và nhận lãnh những ký thác tâm tư của hấn, một cuộc trao đổi của hai dòng tình cảm nó giúp cho cuộc đời đỡ khô cằn biết bao nhiêu ; sức mạnh khác trì nứu nàng lại với bản phận, với tiết hạnh của người đàn bà Á-Đông, không phải chỉ giữ sạch thân xác mà phải giữ nguyên cả hồn, cả trí cho người mà họ gởi phận trao thân.

« Sao mình bây giờ lại cổ hủ đến như thế này ? – Thu thở dài tự hỏi như vậy – Hồi học Marie-Curie với đám, chính mình đã cầm đầu bọn gái Việt quyết nổi loạn chống lại giáo dục Khổng Mạnh quá câu nệ về điểm tiết trinh của người đàn bà, nhưng bây giờ, tự nhiên mình lại nô lệ nền giáo dục ấy mà mình đã không đồng ý với... »

Thu ôm đầu ngạc nhiên cho nàng lắm.

– Tại sao cô lại không dám ? Cứ dám đi thử xem sao. Đi thăm bạn chớ có đi đâu mà thắc mắc như là... – Đó là lời xúi giục của kẻ vô hình thứ nhứt.

– Cô à, cô yêu chồng cô hay không ? Nếu yêu thì đừng có phiêu lưu, dễ ngã lắm đấy nhé ! – Kể vô hình thứ nhì vội ngăn ngay.

« A... ha ! Thì ra mình yêu chồng mình ! Phải, mình yêu chàng. Và chỉ vì thế mà mình mới sợ ngã, chỉ vì thế mà thôi. »

Thu mừng rỡ mà chụp được sự thật một cách bất ngờ, sự thật này cũng giúp nàng đỡ băn khoăn và hơn thế mở ra cho nàng một lối thoát. Nàng suy luận : « Tình yêu có mãnh lực ghê hồn, chiến thắng được tất cả. Ta ngã hay không chỉ do ta yêu chồng hay không, chứ không lẽ giáo nào cứu ta được. Đạo đức chỉ cứu phần xác ta thôi, và giả thử ta yêu Quý trong tinh thần thì ai kiểm soát ta nổi ?

Bao nhiêu đàn bà đã thất tiết về mặt tinh thần rồi mà dễ ai hay biết !

Sở dĩ ta không thất tiết về mặt ấy, nói đúng ra sở dĩ ta thoát khỏi cái suýt thất tiết tinh thần được là nhờ ta yêu chồng.

Cá tính ta đã có thành tích chiến thắng thì không còn lo gì nữa ».

Vì suy luận như vậy nên Thu nhút quýt chơi dao bén mà không sợ có ngày đứt tay.

Nàng đến thăm Quý hồi ba giờ rưỡi trưa, bữa ăn tối đã sắp đặt xong cả, con nhỏ ở chỉ còn thi hành lời dặn là bữa ăn sẽ tươm tất. Vả lại nàng có cà rà ở lâu tại căn nhà ở đường Lê-Lai bao giờ đâu.

Cửa cái, cửa sổ phía trước đều mở, nhưng Thu gõ mãi mà không ai đáp. Chợt tiếng xối nước ngoài sau dội lên, nàng đoán chừng Quý đang tắm, nên cứ bước vào phòng khách ngồi chờ.

Quả Quý tắm thật. Chàng đi dép lẹp xẹp lên buồng ngủ, Thu không dám đánh tiếng, đợi một hồi cho chàng thay y phục xong cả rồi mới ho lên.

– Đứa nào đó ? – Quý hỏi to từ trong ấy.

Không nghe đáp, hần lăm bầm nhưng khá đủ rõ cho Thu nghe được câu nói một mình ấy :

– Không biết phải thằng Quang mắc dịch hay không mà nó cầm cái họng lại.

« Lạ quá, chàng không phân biệt được giọng ho của nam với giọng ho của nữ sao mà ? » Thu tự hỏi câu đó rồi lên tiếng :

– Thu đây anh ơi !

Thu nghe tiếng chạy ùi ùi trên gạch rồi Quý lộ mặt ra nơi khung cửa mà dòm. Chàng mặc Âu phục mà chưa kịp xỏ chân vào giày.

– Trời ơi Thu ! để anh mang giày cái đã.

Quý thụt vào trong và trở ra ngay, vừa ngồi trên ghế, vừa cột giày giày, vừa hỏi :

– Sao không cho Lan-Chi theo ?

– Cám ơn anh đã nhớ tới Lan-Chi.

– Lan-Chi dễ thương quá.

– Cha nó có dễ thương hay không ?

– Ngoài mặt thì dễ thương. Nhưng anh không quen với anh Hòa nên không xét đoán được.

– Đâu anh cứ xét thử, làm như là chưa biết mặt, biết tên Hòa, chỉ biết là em có chồng và nói ra cảm nghĩ của anh về chồng em.

– Anh có nghĩ đến điều đó. Lạ lắm ! Anh không nghe sao cả. Anh không xấu hổ thẹn với anh ấy, bởi vì anh đặt tình yêu mà không dè em đã có chồng. Anh cũng không ganh tị với anh ấy, vì anh không phải đã cùng chạy đua với anh rồi thua anh ấy và anh ấy không có làm gì anh hết.

– Nhưng có thương hay không ? Đó là điều em muốn biết.

– Cũng không tuốt, à tại sao em không đi làm như trước nữa?

– Anh Hòa đã khá lên, em khỏi phải giúp.

– Làm quan to rồi à ?

– Không... Anh chỉ mua được nhà ở xóm Cầu-Mới, trả góp rất nhẹ, thành ra khỏi phải tốn tiền thuê nhà dưới Đa-Kao nữa.

– Sao hôm nọ anh thấy hai vợ chồng băng đại lộ Đinh-tiên-Hoàng để qua trường Đakao ?

– À, đi thăm láng giềng cũ ấy mà !

– Kể ra làm công chức sung sướng thật. Lũ nghệ sĩ của anh làm gì được mua nhà trả góp. Mà cũng phải, bọn này chỉ sẽ góp hai tháng rồi trốn luôn, chẳng bao lâu công quỹ sẽ cạn khô.

– Anh Hòa còn được hưởng cả đặc ân dành cho các vị giáo sư Đại-học là mua trả góp biệt thự lớn xây cất trên Làng Đại-học, nhưng xa quá nên anh không nhận hưởng ân huệ ấy.

Thu cô ý khoe lộc của chồng để dọa Quý. Nàng muốn lập ra một hàng rào bảo vệ cho tiết hạnh của nàng bằng sự tự ti mặc cảm của bạn. Quý mà tự thấy mình lép vế quá đối với Hòa, chắc hẳn sẽ bỏ tham vọng và dục vọng của hẳn. Nàng thích gần Quý nhưng giữa hai người phải có một hàng rào kiên cố nàng mới an lòng.

– Chắc anh ấy đẻ bọc điều !

Cả hai cười xòa. Họ không biết nói gì với nhau nữa sau trận cười đó mặc dầu họ đã dồn rất nhiều ý tình định hể gặp nhau là tuôn ra cho hả hơi.

Quý nhìn bạn đăm đúi một hồi lâu rồi nói :

– Em Thu nè, em có thấy là tình thế của đôi ta không ổn hay không. Ta không là bạn với nhau trước khi em có chồng, ta cũng không là nhơn tình của nhau hiện giờ, nhưng ta thân với nhau quá sức, trong khi anh chỉ được phép gọi em bằng bà thôi...

– Em cũng nghĩ như anh.

– Giờ em tính sao ?

– Tùy anh, chính anh đã thất gút thì chỉ có anh là mở được.

– Anh thấy ta cần phải dứt khoát.

– Em cũng chỉ mong bấy nhiêu đó thôi.

Nói xong câu ấy, Thu bỗng buồn vô hạn. Quý lại nhìn nàng rất lâu, cố tìm kiếm đôi mắt nàng nó cứ lẩn trốn mãi, đoạn chàng nói :

– Em Thu à, anh không bao giờ hết yêu em cả, và càng ngày cứ càng yêu em hơn lên...

Thu bỗng chợt hiểu ý nghĩ mà bạn sắp nói tiếp, nên hoảng hốt, vội ngắt lời chàng :

– Vậy tình thế đã khác, ta nên đổi tình yêu đặt làm chỗ ấy thành ra tình bạn. Em thấy không có cách nào hơn cả.

Nãy giờ nàng ngỡ Quí muốn đề nghị đoạn tuyệt vì có lẽ chàng đã gặp người chàng mơ, nên nàng đã buồn. Không dè anh con trai khó chịu này cứ cố bám vào tình yêu mãi.

Quí cười gằn mà rằng :

– Em nói rất là hữu lý, nhưng em không thèm biết tới quan điểm của người đã trót yêu. Hơn thế, tình yêu không đơn phương để anh có thể quên được. Chính em cũng đã...

– Vàng, em không chối. Nhưng anh cũng nên cho kẻ phạm tội cải tà qui chánh chứ.

– Em ăn nói như là một người không yêu thì anh còn biết tính sao.

– Anh nên bằng lòng với tình bạn vậy. Tình bạn cũng tốt đẹp, cao quý lắm như anh đã biết.

– Đẹp, cao quý, các thứ đó, những kẻ yêu, không cần biết đến.

– Anh đừng có muốn lôi tình yêu xuống bùn. Tình yêu đẹp và cao quý thật, hơn cả tình bạn nữa, nhưng nó chỉ đẹp và cao quý khi nào nó được sử dụng một cách mỹ-thuật. Anh là nghệ sĩ, em tưởng...

– Mỹ thuật !

– Tình yêu là một yếu tố gây loạn trong xã-hội. Bây giờ em mới thấy được rằng người Nhựt-bồn là dân tộc khôn ngoan như thế giới nên họ đã thủ tiêu ân ái từ mấy ngàn năm rồi. Người Nhựt họ đã đào luyện bọn nghệ giả để giúp cho những người đàn ông thích yêu mà không dám yêu, bởi sự gây rối, có một nơi mà họ tìm được bóng hình của tình yêu, thứ tình yêu cũng gần đủ tính chất mà không gieo họa.

Quý cười dòn lên :

– Nhưng phong tục hay ho ấy lại hi sinh phụ nữ. Họ cho đàn ông hưởng ảo tưởng về tình yêu, còn phụ nữ thì không được hưởng gì cả.

– Phụ nữ trầm tĩnh hơn, họ có thể yêu thầm một người nào đó, sung sướng với tình yêu câm lặng ấy mà không hề bước ra khỏi nơi ẩn trú để làm ngựa nghiêng đạo đức.

Quý hiểu rằng bạn chàng muốn ám chỉ đến thứ tình yêu suông giữa một đôi trai gái, họ yêu nhau mê say, đắm đuối, nhưng không hề có sự gắn gũi về thân thể.

Người thiếu phụ đang ngồi trước mặt chàng bỗng như có hào quang bao phủ chung quanh nàng, một vầng hào quang đạo đức, không sáng tinh khiết một cách buồn tẻ như hào quang của Phật Bà mà lóng lánh những màu ái ân thơ mộng tuyệt vời. Đó là một người đa tình và có óc thẩm mỹ, nàng trang điểm tình yêu bằng tất cả những khéo léo tế nhị mà trí thông minh con người đã bày ra, nghĩa là gọi yêu mà lẩn tránh sự giao thân thú vật.

Tình yêu đẹp và cao quý là đây, là thế đó. Nhưng Quý chỉ là người thôì, cho dầu là người nghệ sĩ. Chàng chỉ là một thanh niên dồi dào sức khỏe, không bị bốn phận ràng buộc như Thu và sự khát yêu không thềm sợ chất độc có thể đang ngấm trong bầu cam lộ yêu đương.

Vì thế, bức màn cảm vân mà Thu dùng để che tình yêu cho kín đáo, xinh đẹp, lại giục chàng yêu mạnh hơn bao giờ cả.

Chàng than :

– Em đã nhượng bộ phần nào, tiến lần từ tình bạn đến tình yêu sông cao cả, anh thông cảm sự hiểu biết của em và cảm ơn em lắm, nhưng em đã vô tình làm cho anh càng si hơn. Em không phải chỉ là một người đàn bà đẹp nữa, em là...

– ... Em là người bạn gái của anh, nếu anh muốn ta gần nhau lâu bền. Một mối tình không phân minh thế nào rồi cùng đổ vỡ.

Anh thấy không, nếu từ sớm đến giờ, anh kể những câu chuyện đắm tàu, chuyện thủy thủ nổi loạn ngoài khơi cho em nghe, và em tra lại những chiếc nút áo gần đứt của anh, có phải là vui vẻ hay không ? Không khí khó chịu này, rồi em sẽ mang nó theo về nhà và mớ còn lại sẽ làm anh khó thở.

Nếu ta yêu nhau, rồi cũng sẽ như vậy, nghĩa là trước vui, sau buồn, mà cái buồn thì sẽ đeo đuổi theo ta đến trọn kiếp.

– Anh xin lỗi em mà đã làm sâu thẳm buổi gặp mặt này. Nhưng mà...

– À, anh có quen với gia đình họ Long-Đức hay không ?

– Có, người con thứ hai của ông Long-Đức-Minh viết văn.

– Vì thế em mới đồ là anh quen.

– Rồi sao ?

– Con thứ ba của ông Long-Đức là gái.

– Cũng viết văn ?

– Không, nhưng cô ấy đẹp lắm.

– Vậy à ?

– Em tưởng quen với Long-Đức-Mẫn, anh phải biết cô Long-Giáng-Hương ấy chứ.

– Nhưng mà không.

– Nếu anh đã thấy cô ấy một lần rồi, chắc anh không tha thiết về em nhiều lắm đâu.

Quý cười ha hả rồi nói :

– Em có đọc tiểu thuyết Âu-Mỹ viết những năm sau này hay không ?

– Có.

– Em có thấy gì lạ trong đó không ?

– Nhiều cái lạ lắm !

– Anh muốn nói lạ riêng về phụ nữ kia.

– Điều đó thì em không thấy.

– Nếu em chú ý kỹ thì em sẽ ngạc nhiên lắm mà nhận ra rằng các tác giả không còn tả phụ-nữ đẹp nữa, hay nói cho đúng, không còn bảo rằng các «Nàng» trong đó đẹp nữa.

– À...à... hình như quả có vậy.

– Bởi vì thật ra không có cô nào đẹp, cô nào xấu cả. Đẹp hay không, chỉ tùy con mắt người nhìn.

Có một người, có lẽ chỉ đẹp bằng thiên hạ thôi, nhưng anh, anh lại thấy cô ta đẹp hơn tất cả muôn triệu người khác và chỉ yêu được có cô ta thôi.

Thu đứng lên xin phép và nói :

– Có thể lâu lắm em mới đến thăm anh nữa, vì dạo này em bận quá.

– Em định lơ lơi dần để một khi kia thì dứt luôn, anh hiểu mà !

Tình cảm của Quý bây giờ không còn thuần chất nữa, nên chàng rất khó chịu. Trước chàng chỉ yêu tuyệt đối. Tình yêu ấy, giờ chàng muốn giết chết nó, nhưng sinh lực nó dồi dào quá không sao giết được. Nó sống, nhưng lại lai giống, không còn là thứ tình tình khiết của buổi đầu mà bị pha trộn với sự ngờ ngàng vì tình trạng mà chàng đã khám phá.

Hèn chi, lúc Thu ra về chàng không buồn lắm, cũng chẳng dừng dưng được như khi tiễn khách thường.

Thật là oái oăm cho cái số của chàng. Không đào hoa một tí nào cả. Có mỗi một lần hoài thai một mối tình lớn thì lại rủi ro rơi phải vào một đám có chồng.

Quý cứ nhớ đi nhớ lại mãi lời của mấy thằng bạn kể những cái thú vô song khi yêu một người đàn bà có chồng. Riêng chàng, chàng không nghe thú như tụi nó nói. Không phải vì tình chàng chỉ có một chiều, không phải vì Thu không yêu chàng – Thu có yêu chàng chứ – mà vì chàng vốn là kẻ thiện, rất ghê tởm những hành vi trái đạo.

Cũng may là chàng chỉ biết sơ Hòa mà thôi, nếu quen nhiều với Hòa, chắc chàng sẽ nghe là mình phản bội, phản bạn.

Tuy nhiên, thiện căn nơi chàng không đủ sức đánh bật tình yêu tội lỗi mà chàng vô tình phải dính vào. Mỗi tình này giống hết một mụn ung thư, rễ ăn tứ phía và đi sâu vào thịt, chẳng chịt từ tế bào này qua tế bào khác, chiếc dao mổ của nhà giải phẫu mà có thò vào cắt mất mụn ung thư, con bệnh vẫn chết như thường, vì các rễ ăn lan kia sẽ làm cho mầm khác mọc lên. Người ta chết vì ung thư cũng tại thế.

«Giờ, biết sự thật rồi, Thu còn đáng cho mình yêu đến như thế hay không ? » Quý cứ tự hỏi như vậy và tìm đủ lý lẽ để đáp rằng : «Không». Thu không đẹp như thiên hạ, Thu không yêu chàng trọn vẹn mà chỉ quên mình trong giây phút thôi rồi hồi tâm được ngay. Thu rất hạnh phúc tức được chồng yêu đầy đủ, Thu...

Tuy nhiên, nước trong thể nào, đem mà lọc thì làm sao cũng có một tí cặn mắc vào sỏi vãi dùng lọc nước.

Tí cận ấy là cái hôn lên tóc mà Thu đã ban cho chàng trong một lúc quên mình. Chàng xem đó là một cuộc ái ân giữa hai người, không hơn, không kém. Tí cận ấy là Thu đã yêu chàng, không trọn vẹn, nhưng yêu thành thật và thật sự. «Ngày sau đâu có thể nào...» Câu nói tiên tri ấy giờ chàng mới hiểu vỡ nghĩa của nó. «... Anh cũng nên nhớ rằng cái hôn hôm nay là...» Nhớ, chàng nhớ lắm, và chính vì nhớ lắm nên chàng không sao khuất phục lý trí của chàng để quên người thiếu phụ đã có chồng, có con này.

Bác-sĩ Luân giàu có và rất thích giao du. Tuy nhiên những mối quen biết của ông không hỗn tạp nhiều giới mà chỉ gồm những bậc trí thức không mà thôi.

Những «bữa cơm tối» mà ông đãi hàng tam cá nguyệt, là những đại yến hân hoi, mặc dầu trong thiệp mời, ông chỉ dùng danh tự kếp khiêm tốn trên kia.

Thực khách của ông toàn là những người trí thức hiểu theo quan niệm Âu-Châu, tức là những người hiểu biết sâu rộng, chứ không phải chỉ có cấp bằng chuyên môn cao mà được gọi như thế.

Do sự giới thiệu lần hồi, tập danh sách tân khách của ông cứ càng ngày càng dày thêm ra, và lẽ dĩ nhiên những người đứng bản phong thần sau toàn là những người tuổi trẻ, chưa có sự nghiệp tu thư, lập ngôn gì cả. Hòa và Quý thuộc vào hạng khách «mới điền» ấy.

Đêm nay bàn tiệc đông ngót trăm người, nam phái chiếm hết tám mươi phần trăm chỗ ngồi. Nhờ họ ngồi có nơi có chỗ, nên xem cũng chẳng đông lắm, nhưng đến tuần cà-phê thì sự hỗn loạn diễn ra. Trừ mấy cụ tóc bạc thì còn ngồi yên nơi chỗ của họ, còn thì mạnh ai nấy bung tách trà đường hay tách cà-phê của mình đi tìm người quen. Chủ nhà đã sắp sẵn chỗ ngồi không vừa ý họ, thì họ phải trốn những người lân cận không hợp ý để tìm bồ.

Quý đã vào nhà này một lượt với Hòa và bảy tám người khác, người nào cũng cao niên và có tiếng tăm địa vị cả, nên chủ nhà lo tiếp đón họ trước. Hai thanh niên khiêm tốn này đã thừa dịp ấy để lặng lẽ vào ngồi mà khỏi bị ai quấy rầy, nên chỉ họ không được giới thiệu với nhau.

Quý giống một kẻ núp trong bóng tối mà rình người ở ngoài ánh sáng. Chàng biết Hòa và từ nay lại biết y rất rõ, trong khi Hòa xem chàng như muôn ngàn kẻ qua đường khác.

Có lần Hòa ngồi buồn đưa mắt điếm qua đám thực khách. Khi mắt hắn ghé lại nơi chàng, hắn có vẻ ngạc nhiên giây lát mà chợt thấy một người khách trẻ tuổi quá như vậy. Hắn ngo ngác nhìn chàng khiến chàng buồn cười quá.

Chàng cũng nhìn hắn và bụng kêu thầm lên rằng : « Ê, anh kia, tôi biết anh lắm mà, anh là người tốt số nhứt đời vì vợ anh là một thiếu phụ đẹp số dách. Nhưng tôi tội nghiệp cho anh lắm đó nhé, vì vợ anh đã trải qua một cuộc phiêu lưu, phiêu lưu vất vả, trên một hoang đảo, đảo Tân-Vinh, và phiêu lưu tình cảm cũng trên một hoang đảo, hoang đảo này là trái tim của tôi. Thế mà anh đâu có biết chuyện đó. Bí mật của nàng, trên đời này không ai biết cả, trừ tôi ra. Thế là tôi lại tốt phúc hơn anh.

Anh có biết hay chẳng rằng tôi là bạn thân của vợ anh ? Rất thân anh à. Thân cho đến đời tôi biết cái mùi tóc của nàng, y như anh đã biết, tôi đã cầm bàn tay mềm dịu của nàng y như anh đã cầm.»

Quý nghĩ tới đây thì sung sướng vô cùng. Chàng được tự tôn mặc cảm làm cho chàng nở mặt ra và bỗng thấy Hòa như kẻ bại trận đang thu nhỏ hình hài lại đằng xa kia.

Nhưng không ! Tự tôn mặc cảm của chàng vừa chường mặt ra thì phải chạy đi ẩn núp ngay trước gương mặt hiền lành, thông minh của anh chồng suýt mọc sừng vì chàng.

Tất cả người của Hòa như thở lên những làn hơi lương thiện, đạo đức, mà cho đến quỷ thần có lẽ cũng phải kinh sợ. Thêm vào đó, tài ba của hắn, mà Quý đã nghe tiếng đồn vang trong giới sinh viên : Hắn là một giảng nghiệm viên lỗi lạc mà các bài giảng không kém bài giáo sư chánh hiệu chút nào, vì đó là kết quả của công trình nghiên cứu mà hắn sẽ đưa ra làm luận án, cái tài ba xuất chúng ấy khiến Quý không sao không khiếp phục được.

Những cảm giác trên đây bỗng làm cho Quý nghe mình nhỏ nhoi thấp kém quá. Chàng sợ hãi, trốn cái nhìn hiền từ của Hòa và tủi thân hết sức, chàng nghe mình lép vế rõ rệt trước một tình địch hơn hẳn chàng và chỗ hơn ấy đã làm cho Thu do dự và rút cuộc khỏi ngã.

«Quý ơi, mày phải chịu thua ngay, phải từ bỏ mối tình vô vọng của mày đi. Thu là một người đàn bà nét na lại được tám chồng như vậy thì mày còn mong gì ! Mày phải tự an ủi với những giây phút quên mình của Thu, và dầu sao mày cũng hơn nhiều anh chàng kia đã ôm mãi mối tình câm mà nàng không hề quen biết ! »

Quý ngồi trên chiếc nệm da tròn, cao đến bốn tấc, đặt ngay trên gạch, dùng làm ghế cho khách phụ nữ thân. Tay cầm tách cà-phê, mắt sợ hãi của chàng muốn trốn Hòa nhưng cứ phải nhìn Hòa.

Nhà Bác-học tương lai này như là một cục đá nam châm, còn chàng là một cây kim. Hắn thu hút chàng bằng một sức mạnh vô hình nào không rõ, nhưng không giây phút nào mà chàng không háo hức muốn đến làm quen với hắn.

Hai người đã đọc một quyển sách mà họ thích, hai người đã xem một phong cảnh mà họ ưa, tự nhiên cần trao đổi ý kiến với nhau về quyển sách, về phong cảnh ấy ; nếu trong hai người đó mà chỉ có một người biết rằng họ đã làm trùng một công việc với nhau thì sự cần, sự muốn trao gởi tâm sự của người biết, được tăng gấp đôi, chính vì cái thờ ơ của kẻ kia mà kẻ này thấy cần khám phá để xem có phải chẳng hắn không thích lắm cái mà mình say mê.

Quý hóp một ngụm cà-phê rồi rời chiếc nệm, đứng lên bước tới mấy bước. Kỳ lạ thay, có một sức mạnh vô hình thứ nhì nó níu chàng lại, chàng ghé qua một chiếc sô-pha mà hai ký giả đang bàn về đường lối chánh trị của De Gaulle đối với vấn đề An-giê-ri.

– Nếu Pháp mà buông sớm một chút thì dân Bắc-phi sẽ tiếc thương Pháp đời đời và cho Pháp nhiều quyền lợi kinh-tế và văn-hóa.

– Ừ, con người chỉ tiếc thương kẻ nào...

Chàng không thích chánh trị bao nhiêu, nên chỉ giữ có mấy ý về sự tiếc thương kia thôi. Chàng mỉm cười, nhưng mắt vô tri không rời Hòa. Hòa đến chào một ông lão sỏi đầu như người Âu-châu và rất có vẻ một nhà thông thái. Trông Hòa, tuy còn trẻ tuổi, nhưng già dặn và đạo mạo quá, chàng ái ngại cho Thu, tự hỏi không biết Thu có hạnh phúc hay không.

Hòa đã rời ông lão ấy và Quý uống róc tách cà- phê, đặt tách trên một chiếc bàn con sau sô-pha và đứng dậy, lần này quả quyết gặp mặt Hòa.

Hòa nhìn đây đó rồi xem chừng không tìm gặp ai quen nữa, ngồi xuống để nhìn gạch đỏ của cái lò sưởi giả mà kiến trúc sư đã đặt vào buồng này, có lẽ để cho vui mắt người xứ nóng.

Nghe tiếng giày của Quý, hấn day lại rồi vui vẻ hấn gật đầu chào người bạn trẻ mà hấn đã thấy vắng xa từ nãy giờ.

Quý cũng vui vẻ đưa tay bắt tay hấn. Hấn tự giới thiệu :

– Hòa, trong giáo giới.

– Thành, sinh viên luật khoa.

Quý nói láo xong rồi kinh ngạc, không hiểu vì sao mà mình lại hèn nhát đến thế. Chàng đứng thù người ra một lát rồi nói bậy một câu, đoạn xây lưng mà đi, vội vàng như đi trốn.

– Kiểu lò sưởi này có vẻ thôn dã mộc mạc lắm phải không ông ?

– Ủ, tôi cũng nghĩ như vậy.

Hòa đáp câu đó rồi cụt hứng vì người đối thoại đã đi thành linh khiến hắn không kịp biết thêm gì về y nữa cả.

Quý thở hắt hắt khi tới trước một bức tranh lập thể kia, tìm đập thành thành như vừa thoát khỏi một cuộc cật vấn của mặt thám, và vì vừa thoát được nên chàng nghe nhẹ cả người.

Trước bức tranh đó, đang đứng sẵn một họa sĩ khác chuyên vẽ truyền thần và đã vẽ bức họa chon dung cho bà chủ nhà này. Ông ta vốn quen với Quý nên nói :

– Anh nè, vẽ như vậy thì khỏi cần học, bôi bậy lên cũng có được sự lợ lem này.

Quý buồn cười quá cho sự thiển cận của họa sĩ này, nhưng chàng không nở cãi, cũng không buồn nói chuyện với va.

Chàng bận tự xét coi tại sao chàng lại có thái độ kỳ dị như vậy vào phút chót. Chàng nhớ rõ là có một sức mạnh vô hình thứ nhì nó níu kéo chàng lại, không cho chàng đến làm quen với Hòa. Chàng đã thắng, nhưng đến phút quyết liệt, nó bỗng quật cường và mạnh hơn chàng.

Nhưng sức mạnh vô hình đó là gì và bị dồn ép vào tiềm thức chàng từ bao lâu nay rồi ?

Quý đưa lưng ra ngoài, ngó mãi bức tranh mà chỉ thấy có gương mặt của Hòa, y như là chàng có mắt sau lưng, và mặc dầu giấu mặt như vậy, chàng vẫn không hết sợ bị lộ tung tích. Hòa có thể tìm người quen, nhứt là tìm chủ nhà để hỏi thăm về chàng. Chàng quen với chủ nhà nhiều nên nếu bị hỏi, ông này sẽ đáp đúng, tuy chỉ thấy có cái lưng của chàng thôi.

« Nhưng tại sao mình sợ lộ tung tích, ừ, hẳn biết mình là Quý, họa sĩ, hoặc thầy dạy vẽ, ở trường Mỹ- nghệ thì đã có sao đâu chứ ? Nếu hẳn biết mình là Quý thì... thì... hừ... thì.... »

Người họa sĩ si tình này bỗng tái mặt. Chàng vừa tìm được sự thật về lòng chàng và, sợ hãi, tưởng như ai cũng chợt biết được sự thật xấu xa ấy cùng một lượt với chàng.

Sự thật đó là chàng không muốn là người quen, là bạn của Hòa mà phải mang tiếng phản bội, phản bạn về sau.

Chàng đã tự nhủ mình phải từ bỏ mối tình không phải đạo của chàng, nhưng thâm tâm, chàng không muốn từ bỏ mối tình ấy. Chính vì thế mà tiềm thức chàng xui chàng lánh mặt chồng của Thu vào phút chót, rồi còn sợ bị lộ tung tích, sợ Hòa tìm làm quen.

Người vẽ truyền thần cho bà chủ nhà vẫn còn đứng đó mà căm giận muốn xé nát bức tranh lập thể trước mặt hai người. Quý không ưa hẳn nhưng vẫn phải cần đến hẳn.

– Anh nè, anh xem giùm coi có ai nhìn tôi không ?

Anh kia cười ha hả mà rằng :

– Có kẻ theo dõi để ám sát anh à ? Giống phim Hít-cốc dữ vậy à ? Không, không có ai nhìn hết.

– Anh xem kỹ chứ ?

– Rất kỹ.

– Không có người trẻ tuổi nào nhìn tôi hết ?

– Không, nhứt là phụ nữ. Tất cả các bà các cô đều bị họ bắt chuyện không ai rảnh để mà ngắm cái vẻ đẹp trai của anh.

Quý an lòng, nói cảm ơn anh này, rồi day lại. Chàng đưa mắt tìm Hòa và lâu lắm mới gặp chồng của Thu, hắn đang nói chuyện với một mạng phụ phu nhon và bà chủ nhà.

Thừa dịp không ai chú ý đến chàng, Quý bước lần ra hàng hiên, để rồi chuồn theo kiểu Ăng-lê một cách kín đáo.

Ngoài hiên và ngoài sân cũng có năm bảy tân khách đang đứng hóng mát, ý chừng cũng làm bộ thế thôi để mà rút êm.

Quý thấy trong đám đó không có ai quen nên mạnh dạn đi ngay ra ngõ.

Biệt thự của ông Bình-nguyên-Quân thời nguyên tử này cất giữa một sở cao-su bỏ hoang, cạnh nhiều ngôi biệt thự khác. Cái ngõ từ phố Chi-Lăng đưa vào đây, xắn trong sở cao-su đó, nên tối om. Đèn nhà hai bên ngõ không soi sáng tới đây, vì nhà nào cũng có sân rộng, từ nhà ra ngõ phải qua những cái sân sâu hằng mấy mươi thước. Giữa mấy ngôi biệt-thự, những cây cao-su già cỗi còn để nguyên cho mát xóm, trọng vào đó tối như tròng vào rừng sâu. Quí có cảm giác rờn rợn. Đây là những ngôi đền đài hoang phế giữa rừng lăm ma quỷ, lăm những chú lùn kỳ dị đã nuôi công chúa Bạch-Tuyết một thời gian trong đó..

Cảm-giác rờn rợn ấy lại càng rờn rợn khi chàng nhớ đến những vụ giết người trong các phim toát mồ hôi lạnh. Chỉ trong khung cảnh như thế này mới xảy ra được những vụ như vậy : từ trong bóng tối của sở cao- su, nhẩy ra một tên sát nhơn vô trang bằng dao găm.. Nó đâm vào lưng chàng một nhát, chàng không kịp phản ứng, cũng chẳng kịp la, thế rồi một tiếng đồng hồ sau, khi tân khách ra về, người ta mới tìm gặp xác chàng, đã lạnh ngắt rồi.

Nếu bây giờ mà chàng rình nơi đây, đợi Hòa đi ra một mình, rồi bẻ cổ hắn thì trên đời, sẽ không có tay thám tử đại tài nào mà tìm ra thủ phạm cả. Cuộc ám sát sẽ lặng lẽ và khéo léo, sạch sẽ, gọn ghẽ vô cùng, không để dấu vết cón con nào lại cả.

Có sợ bị bắt chột lăm, có muốn cẩn thận lăm thì dụ Hòa vào sở cao-su rồi hăng ra tay giữa bóng tối. Hòa xem chừng rất muốn làm quen với chàng và hắn có bộ thật thà lăm. Giờ mà gạt hắn nói trong sở cao-su có một đám nấm dạ quang, rủ hắn vào xem, chắc hắn tin mà đi theo ngay.

Hòa cũng khá khỏe mạnh đấy, nhưng chàng cũng là một tay thể thao có hạng lại được hưởng ưu thế của kẻ đang chuẩn bị còn Hòa thì ơ hờ nên dễ bị tê-liệt khi bị tấn công thành lĩnh.

Hòa chết rồi Thu sẽ là một góa phụ buồn khôn nguôi và trên đời này chỉ có một người, độc như một người thôi, đủ điều kiện an ủi nàng, để giúp nàng không bỏ phí thời xuân trẻ của nàng.

Quý nện mạnh gót giày lên ngõ trái đá đỏ, tướng đi hùng dũng lắm, vì chàng đang nghĩ đến một cuộc đánh nhau mà chàng toàn thắng và hạ sát được địch thủ.

Bỗng chàng bật cười và cười lên rất to. Con thú dữ ẩn đi mấy ngàn thế-kỷ nay, vừa từ trong người chàng nhảy ra, hàm-hừ muốn làm dữ, nhưng con người của chàng hiền khô, không chịu trợ lực với nó, nên nó chuồn mất, trông rất là buồn cười.

Quý vui vẻ lắm, huýt gió một bản nhạc trẻ và bước thêm vài bước nữa là ra tới phố Chi-Lăng.

«Nhơn chi sơ, tánh bốn thiện», chàng lắm bảm đọc câu chữ nho trên đây và quyết định không tin tư tưởng trong câu ấy nữa. Nhơn chi sơ có lẽ là trẻ con mới sinh ra được vài năm, mà cũng có lẽ là con người thời tiền sử nữa. Cả hai đều không thiện một tí nào. Trẻ con thì thích đập phá, chụp được con gì là giết ngay, hay bắt ỏ chim, hay phá ỏ kiến. Người tiền sử giết nhau để giành một miếng thịt rừng, một người đàn bà.

Không, chỉ có người lớn và nhút là người của thời nay mới là thiện. Chính cái con người tiền sử ác độc còn lẫn lút trong mỗi con người chúng ta, mới là bất thiện và trong vài trường hợp, nó từ đáy dĩ vãng của loài người mà trỗi lên để đánh một vô bất ngờ, khiến thiên hạ đều kinh ngạc tự hỏi sao anh thư ký hiền lương ấy lại đâm vợ được, sao cô giáo dịu dàng ấy lại đầu độc chồng của cô được.

Chàng lại bật cười một lần nữa mà nhận thấy chàng lẫn thân quá. Chàng không sợ hãi đã nghĩ đến điều ghê gớm vừa rồi. Trong đời ta chắc ai cũng ít lắm làm một lần định giết ai đó. Nhưng rốt cuộc phần đông vẫn không hề phạm tội, vì con người hung dữ của thời tiền sử đã bị nhốt từ lâu, nên đã khá thuần.

Chàng chỉ nghe hay hay, ngộ ngộ thôi ; một anh con trai rất hiền đã có, trong giây phút, ý muốn bẻ cổ một anh con trai hiền khác, chỉ vì một người đàn bà. Và ngộ nhút là cái anh toan làm dữ chỉ là kẻ miệng hùm gan sứa thôi.

Quý chận một chiếc tắc xi lại, và lên xe, chàng nghĩ đến một cuộc mạo hiểm thứ nhì cũng buồn cười không kém cái trò ám sát tình địch khi nãy : là thừa dịp anh chồng vắng nhà, đến cướp chị vợ một cách kiêu hiệp, y như trong những truyện của thời Trung-Cổ Âu-Châu.

Đêm nay là đêm đầu tiên mà chàng không sầu khi nhớ đến mỗi tình của chàng, vì những chuyện tưởng tượng vừa rồi đầu sao cũng có tánh cách hành động, khác hẳn ngòi đó mà nhơ mãi nỗi tuyệt vọng của chàng, mà hễ hành động là con người nghe hăng hái lên, không còn ủ-rủ nữa.

Chỉ phiền là chàng chỉ hành động được tới mức đó thôi, và trong tưởng tượng thôi, rồi phải trở về với cô đơn của mình, trở về căn nhà đã chứng kiến sự hoài thai của mối tình lớn của chàng, chứng kiến cuộc ái ân ngắn ngủi gồm một cái hôn của nàng trên tóc chàng, và chứng kiến thổ lộ tình trạng gia đình của Thu, hai năm sau ngày gặp gỡ.

Bữa cơm mẹ đẻ ra bữa cơm con, Quý được ông Giám, một giáo sư y-khoa mời ăn cơm ở nhà ông, hôm chàng ngồi gần ông này trong bữa đại yến ở biệt-thự sau hồ tắm Chi-Lăng.

Giáo-sư Giám đã nghe chàng nói về hội-họa và thích lối vẽ của chàng nên muốn nhờ chàng vẽ cho một bức tranh tĩnh vật thật to, treo ở phòng ăn.

Vì thế mà có bữa cơm này, để họa-sĩ xem lại tận mắt khung cảnh và kích thước của bức tường.

Chàng đến được năm phút, chỉ mới nói vài câu chuyện xã giao với ông Giám, thì một ông khách khác bước vào.

Quý đứng lên chào ông này và được giới thiệu đơn phương với ông ta. Chàng trẻ tuổi quá lại vô danh, nên chủ nhà quên giới thiệu ông khách cao niên với chàng. Chàng chỉ nghe chủ nhà gọi ông ấy là : « Anh Dương » thôi.

Giữa tuần khai vị, chủ nhà rủ « Anh Dương » ấy cùng đi nghỉ mát ở Đà Lạt cho vui, ông Dương đáp :

- Rất tiếc, nhưng tôi phải đi Bạc-Xa-Lôn cuối tuần này.
- Vậy à ? Công cán hả ?
- Đại hội « Hạch-lý-học quốc-tế 1961. »
- Anh đi chừng bao lâu mới về ?

– Đại hội chỉ kéo dài có hai tuần lễ thôi. Nếu chỉ có thể thì vừa đi vừa về, tốn hăm một ngày là cùng. Nhưng sau đó, chúng tôi lại phải đi Tây-Đức để liên lạc với giới Vật-Lý tổng-quát bên ấy. Chắc ít lắm cũng phải vắng nhà hai tháng.

Quý cố đoán xem ông khách là ai, nhưng chịu là không thể biết được. Một điều chắc chắn là ông ta là một nhà khoa học và chuyên riêng về khoa hạch lý. Giới khoa học không được làm quảng cáo rùm beng như giới cầu tướng đá banh chẳng hạn, nên chỉ một giáo sư khoa học lỗi lạc cũng chẳng được đại chúng biết tên tuổi bằng một cây vợt bóng bàn.

Cơm đã dọn lên. Chủ nhà mời khách và bây giờ mới day qua nói chuyện với Quý, bông đùa một câu :

– Mong anh lại được một khách hàng thứ nhì hôm nay, nhưng ông Khoa-trưởng đây chỉ thích những bức tranh vẽ những ly-tử chạy lạc thôi.

Cả bàn cười xòa và bây giờ chàng mới hay ông Dương là Khoa-trưởng Khoa-học Đại-học, tức là ông « xếp » trực tiếp của Hòa. Ông Dương khiêm tốn nói :

– Địa hạt của chúng tôi khô cằn quá, không gọi hứng cho các nhà nghệ sĩ được bao giờ. Tôi chắc không ai mà viết một bản nhạc để ca ngợi hạch-lý-học nó có vẻ gì khô khan và man rợ.

Quý cải :

– Thưa ông, chiếc nắm nguyên tử cũng là một đề tài hay cho hội họa.

– Ông có mĩa mai hay không ? Chiếc nắm nguyên tử chỉ gợi ý tang tóc thôi.

– À, nè anh Dương – bà Giám hỏi – anh vừa nói khi nãy « chúng tôi », tức là chị Dương cũng sẽ đi với anh hả ?

– Vâng, vợ tôi cũng được chính phủ đài thọ cuộc xê dịch này, theo truyền thống Âu-Châu, nhưng tôi lại muốn nói đến một người thứ nhì sẽ cùng đi với tôi. Phái-đoàn Việt-Nam gồm hai nhà khoa học.

– Ai đó vậy ?

– Cái mới là rắc rối. Ông Viện-trưởng ông chỉ định tôi, còn người thứ nhì thì tìm mãi chưa ra vì ai cũng bận việc cả, những người ông chọn, đều từ chối.

Một tia sáng bỗng loé ra nơi trí Quý. Chàng hỏi :

– Thưa ông Khoa-trưởng, cái người thứ nhì ấy, phải có điều kiện gì mới được đi ?

– Thì cố nhiên phải là một nhà khoa học, nói thật đúng ra, phải là một nhà vật-lý-học.

– Có cần phải lỗi lạc lắm không, thưa ông Khoa-trưởng ?

Ông Dương mỉm cười :

– Có nhiên là cần. Nhưng nước ta chưa đủ cán bộ thì xoàng như tôi cũng được đi, chớ biết làm sao.

Không ai nói gì, nhưng trong bụng ai cũng nghĩ rằng ông Dương quá nhún nhường. Ông là một nhà khoa học đã nổi tiếng hồi còn ở bên Pháp.

Quý do dự một lát rồi áp-úng hỏi :

– Thưa... ông Khoa-trưởng... có... một ông... phụ

– Có.

Ông ta mỉm cười nhìn Quý mà hỏi :

– Ông muốn ám chỉ ai ?

– Thưa ông Khoa-trưởng, cỡ như ông giảng nghiệm viên Hòa, ông ấy có đủ khả năng dự đại hội đó không ?

Ông Dương thờ người ra giây lát rồi cười lớn lên và nói :

– Trời, sao chúng tôi lại ngốc thế ? Cứ tìm mãi trong giới giáo sư ! Ủ, Anh Hòa, anh ấy nhiều khả năng và tương lai lắm, xứng đáng làm phái đoàn viên lắm. Được, để tôi gợi ý cho ông Viện-trưởng. Ông Hòa là bạn của ông ?

– Thừa không. Tôi chỉ nghe tiếng ông ấy thôi, nên hỏi vậy, chứ tôi không quen với ông ấy bao giờ.

Ông Dương trầm ngâm giây lát rồi than :

– Nước ta nghèo, không đủ phương tiện cho những người như anh Hòa nghiên cứu tìm tòi... Ừ, tôi sẽ cố gắng nói giúp cho anh ấy được đi.

Hôm nay bộ máy đồng hồ Hòa bị trục trặc. Chàng về sớm hơn mọi ngày đến mười phút.

Mọi khi thì lúc chàng về gần tới nhà, Thu đã nấu ăn gần xong, giao cho con nhỏ ở coi chừng rồi tắm rửa cho Lan-Chi và thay y phục cho cả hai mẹ con để cùng nhau ra đường đón chàng. Nhưng vì sự trục trặc ấy mà nàng hành động không ăn khớp được với Hòa.

Nàng chỉ mới gọi đầu cho con trong nhà tắm thì đã nghe tiếng chồng ở ngoài :

– Thu ơi !

– Dạ.

– Lan-Chi ơi !

– Dạ, con đây ba, con tắm để đi rước ba đây,

– Ba đã về rồi.

– Hồng thềm đâu. Ai biểu ba về trước khi con tắm xong, làm con hồng được rước ba.

– Bữa nay khỏi rước.

Lan-Chi khóc lên rồi khóc mù. « Rước ba » là một trò tiêu khiển không có không được. Hai mẹ con tối ngày lúc thức ở nhà hủ-hỉ với nhau, chỉ có dịp « rước ba » vào buổi chiều là nó thấy trời thấy đất, thấy xe, thấy người. Làm cho nó hụt buổi rước ba, nó tức lắm là phải.

– Thôi được, – Hòa hiểu ý con, kêu với vào mà dỗ. – Con tắm xong, ba sẽ đi một vòng rồi về cho con rước.

Nghe vậy, Lan-Chi mới chịu nín cho. Thu bản khoản không biết chồng về bất thường như vậy là lành hay dữ. Đối với người khác thì trễ một tiếng đồng hồ, sớm nửa tiếng đồng hồ là sự thường, nhưng Hòa đúng giờ, đúng khắc, đều đặn quá mức nên sai một phút là nàng nghe lo, cũng như nàng đã thường phải sợ hãi một khi Hòa về trễ một phút đồng hồ, nghĩ ngay đến tai nạn xe cộ rất dễ xảy ra trong thời buổi nhiều xe này.

Vì lời hứa với con nên Hòa chỉ cởi giày ra thôi, không thay đồ mát. Chàng bước xuống mở cửa nhà tắm, nhìn hai mẹ con mà cười.

– Tắm mau mau cho con đi nhá, kéo ba đợi.

– Không, con cứ tắm thông thả đi chớ.

Thu hỏi chồng :

– Sao nay anh về sớm được ?

– Anh không ghé thư viện như mọi lần. Như vậy đáng lý về sớm hơn nhưng vì phải nói chuyện với ông Viện-trưởng hơi lâu, nên thật ra là về trễ đây.

Thu đã tắm con xong. Nàng chăm rãi lau Lan-Chi nhè nhẹ, bỗng nghe chồng nói :

– Thu ơi, ta có tin mừng.

– Vậy à ? Tin gì ?

– Em đoán thử xem.

– Trúng số ?

– Bữa nay đâu có xổ số.

– Anh phát minh được cái máy treo mừng ?

Hai vợ chồng cười xòa với nhau. Hòa rất ghét bỏ mừng lúc chàng còn thức. Nhưng khi mỗi mòn gần thiếp thì không có can đảm đứng dậy để làm công việc đó nữa. Thu thì đêm nào cũng ngủ sớm hơn chàng, không thể thức mà đợi mãi kẻ mê sách, để mà phục dịch hấn vào lúc chót. Thành thử chàng hay ao ước băng quơ một cái máy gì mà bấm nhẹ vào một cái nút thì

máy được huy động để thay cho kẻ buồn ngủ hầu buồn mừng xuống.

Thu không còn biết đoán gì nữa, vì đời của hai vợ chồng không có gì vui buồn cho lắm, cả hai đều không mong đợi một tài sản nào để thừa tự, Hòa cũng chẳng còn thi cử gì nữa, trừ cái bằng tiến sĩ, nhưng chuyện ấy còn lâu.

– Em xin chịu thua đó.

– Lát nữa anh nói cho nghe.

– Còn treo em làm chi ? Anh nói kéo em nóng lắm..

– Dài quá, nói không hết ngay được.

Lan-Chi đã được mặc quần áo. Hòa ẵm con lên hôn, cho vợ rảnh tay để thay y phục cho chính nàng. Chàng nói nựng với con.

– Lan-Chi có nhớ ba hông ?

– Nhớ lắm.

– Ở nhà má có đánh Lan-Chi không ?

Lan-Chi mếu máo mét :

– Có ba à.

– Sao má đánh Lan-Chi ?

– Khi không má đánh.

– Nói láo, má cưng Lan-Chi còn hơn ba cưng nữa. Khi không, không bao giờ má lại đánh Lan-Chi,

Bí lồi, Lan-Chi giận dữ, hờn ba đã không tin nó, còn bắt nó khai sự thật ra nữa. Hòa lại phải dỗ :

– Má mặc áo rồi kìa, Lan-Chi đi hóng mát với má với ba nha.

– Sướng a !

Lan-Chi muốn nhảy lên, nhưng ba đang ôm chặt nó, nó cục cựa không được. Trông Lan-Chi như con chim sắp sổ lồng. Thu vừa bước ra khỏi nhà tắm, mỉm cười hỏi :

– Đi chơi mát, hay đi rước ba ?

– Đi hai thứ hết. – Lan-Chi đáp.

– Tham lắm đa nhe cô.

Thu véo vào má con nhè nhẹ rồi đưa má nàng bảo :

– Hôn má một cái.

Bé hôn má kêu đánh chụt rồi day qua hôn ba cũng kêu to như vậy.

– Thôi Lan-Chi xuống đất mà đi, không được bắt ba ẵm nữa. Để ba còn tắm chớ.

– Không, hôm nay anh tắm trễ. Ta đi dạo mát một vòng, anh nói cái này cho em nghe.

Nãy giờ Thu ngớ chồng gạt con cho nín. Giờ hay là đi thật, nàng cũng mừng rồi rít. Được đi ra ngoài với chồng là nàng thích rồi, không cần đi đâu xa, không cần xem cái gì hết.

Hòa đã đem xe vào nhà khi nãy, và họ thả bộ lên hướng Cầu-Mới. Lan-Chi đi giữa đưa tay lên cho ba má nắm như còn bé lắm, mới tập đi và chưa vững bước.

Hòa muốn nói ngay với vợ cái tin báo trước nãy giờ và Thu cũng muốn nghe ngay cho đỡ sốt ruột. Nhưng con chim non Lan-Chi vừa sổ lồng nói líu-lo không ngớt miệng, hỏi đủ thứ chuyện, ba má trả lời đã mệt mà nó chưa cho miệng nó kéo da non.

Cũng may là qua khỏi câu là nó mới chon, bắt ba ẵm. Ba giao điều kiện hể ba ẵm là nó phải làm thính. Chi-Lan nhận điều kiện và Hòa mới chuyện trò được với vợ.

– Em nè, hồi chiều nay, hết giờ giảng, anh sắp sửa bước qua thư viện của phân khoa để chọn vài quyển sách thì được một cú điện thoại của ông Viện- trưởng gọi anh lên văn phòng của ông.

– Chắc anh được ban khen giảng bài hay ?

– Không, anh không có tài như em tưởng đâu. Ông Viện-trưởng ta là một nhà bác-học đã nổi danh hồi ông còn ở Ba-ri, ông đã thấy không biết bao nhiêu nhơn tài bên ấy thì anh có nghĩa gì đâu đối với ông. Được gọi, anh chỉ lo bị quở đã làm không xong phận sự thôi. Khi anh bước vào văn phòng của ông thì ông mời ngồi rồi đột ngột hỏi anh đã có gia thất chưa. Anh đáp : “Thưa ông Viện-trưởng, tôi có vợ và một con.”

– Thôi em biết rồi, ông muốn cho anh làm phò mã chớ gì. Chắc anh làm ông thất vọng lắm.

– Bậy mà, ông còn trẻ, chưa tới bốn mươi.

– Chắc ông bầm bẩy. Vậy con gái ông có thể được mười bảy, tức là đã tới tuần cập kê. Hồi anh cưới em, em cũng chỉ mới mười bảy thôi.

– Bậy. Để anh nói hết cho nghe. Anh đáp xong, ông nói :

« Tháng tới tại Bac-Xơ-Lôn có Đại-hội thế-giới về Hạch-lý-học. Việt-Nam được mời tham dự. Tôi đã chỉ định nhiều người mà họ bận cả trừ ra ông Khoa-trưởng Khoa-học Đại-học thôi. Tôi đang tìm một người nữa thì ông này giới thiệu ông với tôi. Tôi xem lại hồ sơ của ông thì thấy ông xứng đáng đi dự Đại-hội ấy.

« Đây chỉ là một hội-ngị khoa-học thôi, nhưng cũng có tánh cách ngoại giao phần nào vì phái đoàn Việt-Nam sẽ sang Tây-Đức với một sứ mạng văn hóa. Và theo truyền thống ngoại giao Âu-Châu thì những người đi công cán cần mang vợ con theo.

Vậy nếu ông đi thì đi cả gia đình. Chánh phủ sẽ đài thọ tất cả chi phí về xe dịch và ăn ở hai nơi ấy trong vòng hai tháng rưỡi. Nếu có ghé đâu khác thì cá nhân du khách phải tự-lực tự-túc bằng tiền riêng của mình. Ông bằng lòng đi hay không ? »

Anh ngồi suy nghĩ mãi mà không biết phải đáp thế nào vì đó là một đề nghị đột ngột nó bất chợt anh thành lỉnh. Rốt cuộc anh nói với ông Viện-trưởng để anh về hỏi em lại.

Thu cười ngất mà rằng :

– Hỏi lại vợ là một chuyện xấu lắm, anh không sợ ổng cười hay sao ?

– Không, người Âu-Châu luôn luôn hỏi ý vợ về mọi việc, ông ấy ở Âu-Châu rất lâu, đã nhiễm thói tục bên ấy rồi. Hỏi vợ là một hãnh diện. Ông căn dặn phải trả lời nội trong hăm bốn tiếng đồng hồ để ổng còn gởi đề nghị lên Chánh-Phủ và nếu trên ấy chấp thuận thì người ta còn phải làm giấy tờ và mình còn phải xin thông hành này kia. Vậy em tính lẽ nào ?

Thu vui mừng trông thấy, tuy nhiên nàng bối rối không biết tính sao. Đối với những người thường xuất ngoại thì đi Tây, đi Tàu, như là đi chợ chợ không có gì phải lo nghĩ. Nhưng hai vợ chồng đều chưa ai ra khỏi nước nhà lần nào, nên cả hai đều hoang mang.

– Em cũng chẳng biết tính sao. Tùy anh liệu định.

– Nhưng em có thích đi hay không chứ ?

– Anh khéo hỏi thì thôi. Sao lại không thích. Đáng lý gì ta đi ngay hôm mới cưới nhau. Nhưng trễ còn hơn không bao giờ. Ta hưởng tuần trăng mật mà có Lan-Chí thì càng thú hơn.

Hòa nghe nhắc, nhớ sự lại con mà chàng ẵm trên tay. Chàng day lại hôn nó tro trất rồi hỏi :

– Lan-Chi thích đi máy hay hôn ?

– Máy bay bay cái vù phải không ba ?

– Ừ !

– Bay cái vù như xe tắc-xi ?

– Bay mau bằng mười tắc-xi, mà bay trên trời chớ không phải chạy dưới đường.

– Lan-Chi thích đi lắm. Bay như chim vậy.

– Ừ như chim vậy. Thu nè, vậy ta đi em nhé ?

– Dạ, nhưng không biết có tốn kém lắm hay không ?

– Cũng khá tốn. Ta phải sắm y phục ắm cho cả nhà, ít lắm cũng phải hai chục ngàn bạc... Nếu ghé các nơi khác như Pháp, Thụy-sĩ, Ý-đại-Lợi thì phải xài tiền riêng, mặt lắm cũng vài chục ngàn nữa.

– Em còn nghe họ nói muốn xài hai mươi ngàn phải tốn ba mươi ngàn.

– Sao lạ vậy ?

– Vì ta đổi tiền theo lối chính thức không được nhiều lắm. Một du khách chỉ được chút ít ngoại tệ thôi, mà nhứt định một thứ ngoại tệ nào đó thôi của một quốc-gia mà mình xin đến viếng. Muốn tiêu pha cho vừa đủ, phải đổi thêm trong giới chợ đen, tức là phải mua mắc ngoại tệ, mà ghé nhiều nước quá, càng mua khó khăn vì phải tìm nhiều người, mỗi tay chợ đen chỉ có một thứ ngoại tệ thôi.

– Rắc rối quá, anh không thạo những vấn đề ấy.

– Em thấy rằng ta khỏi băn khoăn về gì cả, mà chỉ xem coi ta có đủ tiền hay không và nếu đủ, có nên tiêu xài cho việc này hay không.

– Đủ, ta có đủ. Còn nên thì cũng nên. Không mấy thuở mà được đi một lần, mà chỉ phải trả một phần tổn phí thôi, phần kia công quỹ đài thọ. Vậy, đi em nhé ?

– Nếu anh không sợ tốn tiền thì em hoan nghênh lắm.

Từ đó cho đến lúc về nhà, hai vợ chồng chỉ nói toàn chuyện xuất ngoại không mà thôi, cả hai đều phấn khởi, nô nức đi cái chuyến đi xa đầu tiên trong đời họ, và họ định ngày mai lại là đi sắm đồ ngay.

Lần đầu tiên trong đời Hòa, chàng chịu bỏ sách vở một đêm để sống như một người thường. Hai vợ chồng moi dưới đáy tủ sách lấy ra một quyển «Thông ngôn bỏ túi Anh-Pháp có âm giọng đọc».

Giới bác học thế giới đều giỏi ngoại văn, nhưng nói không thạo ngoại ngữ cho lắm, Hòa cũng ở trong trường hợp ấy, chàng đọc những quyển đại luận rất dày viết bằng Anh-văn thì hiểu cả, nhưng muốn hỏi « Ở đây có bán thuốc ho hay không ? » Thì chàng bối rối vô cùng.

Thu bàn :

– Ta nên mua thêm năm ba quyển loại này do nhiều nhà xuất bản khác nhau ấn hành. Thế nào mỗi tác giả cũng nghĩ ra những câu khác các tác giả khác. Dem theo đường độ chừng năm quyển, khi muốn nói ý gì, ta cũng nói được hết.

Họ lại bàn nhau về việc chọn vải và chọn hiệu may. Hòa rất bảnh trong địa hạt này vì chàng thường nghe bạn hữu mách cho nhau các mảnh khốe mua sắm : là họ chỉ sắm mỗi người một bộ xoàng xoàng thôi. Qua tới Âu-Châu, vào hiệu mua đồ may sẵn, đã rẻ lại vải tốt.

– Nhưng lại tốn ngoại tệ, – Thu nói, vì phải mua tiền chợ đen nhiều hơn, chung quy không rẻ hơn mấy ở nước nhà, mà không được hưởng cái lợi có y phục thật vừa vặn.

Thành ra Hòa chỉ bảnh có một đoạn đầu rồi cũng phải chịu thua vợ. Chàng ít sống quá, nên rất vụng về và mù tịt trong việc lật vật của phàm nhân.

Hai vợ chồng lại nói đến địa lý nhân sinh của những nơi họ sắp đi qua : Bạc-xơ-Lôn chỉ là thành phố hạng ba của Tây-ban-Nha thôi, nhưng lại là kinh-đô văn hóa của xứ ấy, nên chi các đại hội quốc tế, thường nhóm ở đây. Cả hai đều nhớ rằng Tây-ban-Nha ngày xưa đã bị Á-Rập xâm lăng mấy trăm năm và người Á-Rập đã để lại nhiều dấu vết rất là ngoạn mục, những lâu đài, thành quách cổ kính đẹp một cách hùng mạnh.

Chuyện xưa Hòa rất sành, vì đã học rồi hồi ở trung học. Sang chuyện nay, chẳng hạn như cuộc phục sinh vĩ đại của Tây-Đức thì chàng phải kém Thu rõ rệt vì không theo dõi thời cuộc.

Thu vui như đêm mới về nhà chồng. Chỉ đêm nay nàng mới thấy là nàng đã lấy chồng, đã lấy một người thương, y chịu hòa trí, hòa hồn với người chung quanh. Chỉ đêm nay là Thu nghe mình không còn là người lữ hành cô độc trên đời nữa.

Và đêm nay nàng được chồng yêu và được yêu chồng như vào đêm tân hôn. Hòa đã gần vợ bằng cả tâm hồn, hai dòng tình cảm của hai người trái ngược chiều rồi giao lưu nhau nơi cái hôn mà trong đó nàng tin chắc rằng Hòa chỉ nghĩ đến độc một mình nàng thôi, chớ không phải như những đêm khác mà chàng gần vợ vì xác thịt thúc đẩy, nhưng tâm trí lại bán loạn những phương trình, những công thức, những giả thuyết trừu tượng và xa vời. Trời ơi, hạnh phúc sao mà có được dễ dàng quá, nào có tổn hao công của gì đâu cho cam. Miễn chàng chịu mỗi ngày bỏ

ra độ hai tiếng đồng hồ để sống với vợ với con là đủ cho nàng lắm rồi, nàng có đòi hỏi gì nhiều đâu ?

Thu được áp yêu trong tay chồng, đã khóc ra những giọt lệ sung sướng, mà cũng là những giọt lệ tủi thân, vì nàng biết rằng đêm hạnh phúc này là đêm hạnh phúc cuối cùng trong đời nàng.

Rồi ngày mai, qua cơn phấn khởi được viễn du, chàng sẽ trở về với cô tình nhơn mà chàng say mê đắm đuối. Cô tình nhơn nguy hiểm đó không có đạo luật gia đình nào dự liệu cái khoản trừng trị cô ta, mặc dầu cô ta cũng phá gia cang người khác như bất kỳ cô nhơn tình nào. Cô nhơn tình nguy hiểm đó chẳng những sẽ không già, không xấu xí cùng với tháng năm để cho chàng hồi tâm, mà trái lại, càng cao niên cô ta càng lộng lẫy ra, và chàng sẽ mê mết vì cô ta đến hơi thở cuối cùng của chàng. Đó là cô Khoa-học.

Nàng tủi thân vì viễn ảnh phải đi dạo phố một mình ở những thành Bạc-Xơ-Lôn, thành Bôn, thành Ba-ri, trong khi ở phòng hội, Hòa lắng tai nghe các cuộc thuyết trình khoa-học như nghe nhạc du dương,

Sau một tuần lễ mua sắm và chạy giầy thông hành, Thu ẩm con về Bến-Tre để thăm cha mẹ và giã từ cha mẹ nàng. Chưa bao giờ đi xa, nàng hơi tin dị đoan, và nghĩ rằng biết đâu chuyến đi này cũng là chuyến đi cuối cùng, sang thế giới âm hồn và không bao giờ trở về nữa. Tai nạn máy bay xảy ra rất thường thì tốt hơn nên thấy mặt cha mẹ lần chót vậy.

Hai bạn qua đò Rạch-Miễu, nàng đều ngậm ngùi nhớ lại buổi chiều mưa gió đêm xưa. Xa lắm rồi, những phút giây êm đềm và hồi hộp trong đó nàng suýt ngã. Nàng mừng đã thoát nhưng lại ân hận đã không ngã.

Con người ít lắm trong đời phải được một lần yêu. Cái lần ấy đã đến với nàng, nhưng nàng lại không dám hưởng. Dầu sao, đó cũng là một mối tình và bến đò này là nơi lưu giữ nhiều kỷ niệm mà nàng xếp lại, giấu kín tận đáy lòng nàng.

Chiều hôm nay lộng gió, đứng trên phà nhìn cảnh sông nước mênh mông, nhìn khối lá xanh của hòn đảo Tân-Vinh, lòng Thu quần quặn đau, nghe như người xưa đã đi xa lắm, hay không còn nữa trên đời này.

« Vĩnh-biệt nhé, mối tình ngắn ngủi mà ta không dám nhận! Vĩnh-biệt, nhưng ta sẽ áp yêu trọn kiếp cái kỷ niệm êm đềm của một lần yêu ấy ! »

Mọi việc đều xong xuôi cả, chỉ còn đợi ngày để lên đường. Thật là bận rộn, những ngày cuối cùng này. Trong tuần lễ chót, Thu phải đi thăm tất cả các nơi quen biết, phải chạy tìm người tin cậy để nhờ giữ nhà giùm trong hai tháng vợ chồng nàng vắng mặt. Và nôn nao kỳ lạ là những ngày đợi chờ này.

Đây là dịp may hiếm có, có lẽ là dịp may độc nhất trong đời nàng. Nàng đợi ngày đi như trẻ con đợi Tết, như những kẻ yêu đương đợi giờ hẹn đầu tiên trong đời tình ái của họ.

Trưa hôm ấy Hòa đi giảng về, mang về ba vé máy bay mà ông Khoa-trưởng vừa trao cho chàng khi sáng.

Chàng nói với Thu :

– Lạ quá em à ! Anh mà được đi đây là nhờ một kẻ khuất mặt. Lúc ông Khoa-trưởng trao anh vé máy bay này, ông hỏi anh có quen với họa sĩ nào tên là Quí hay không...

Vừa nghe tên của người hạn bí mật của nàng, Thu tái mặt, tim đập thình thình, sợ hãi vô cùng vì không rõ ông Khoa-trưởng ấy đã tiết lộ những gì và chồng nàng đã biết những gì về Quí và nàng.

Hòa hoảng hốt hỏi :

– Em sao vậy ?

– Em chóng mặt !

Nói rồi nàng giao công việc cho con nhỏ ở, chạy lên giường mà nằm. Hòa quần quít quanh vợ, hỏi thăm lằng xằng. Một lát sau, Thu đã trấn tĩnh lại được, da mặt trở lại hồng hào như thường nhưng mồ hôi đã toát ra như tắm.

Hòa lấy khăn lông trao cho vợ lau đầu lau cổ, rồi nói tiếp câu chuyện bỏ dở khi nãy :

– À, ông hỏi anh có quen với họa sĩ nào tên là Quý hay không. Anh bảo rằng không, và ông cho biết chính người đó đã gợi ý cho ông tiến dẫn anh với ông Viện-trưởng. Thật là lạ. Tại sao lại có người không quen, núp trong bóng tối để giúp anh thì thật anh không hiểu sao được.

Thu bối rối lắm, nhưng cố gượng giải thích cho chồng hết thắc-mắc :

– Có lẽ đó là một phụ huynh của sinh viên mến tài anh, nên can thiệp giúp anh chứ gì.

Lời cắt nghĩa này khá ổn, nên chi Hòa an lòng ngay mà không nghĩ đến chuyện lạ đó nữa. Chàng nựng con, nói chuyện với nó giây lát, rồi đi thay y phục để ăn cơm. Chàng sẽ quên luôn chuyện ấy, mà không, chàng đã quên mất rồi, một khi được thỏa mãn vì lời giải thích của vợ.

Riêng Thu, lòng nàng xao xuyến lạ kỳ. Nàng nghe rõ ràng như Quý đang nói với nàng : « Em, anh đã vận động cho anh ấy đi xa. Em có biết để chi vậy hay không ? »

Và lạ lùng thay, kể từ giây phút mà Hòa nói lên thắc mắc của chàng về sự can thiệp của người lạ mặt thì Thu chóng mặt thật sự. Chẳng những thế, nàng còn nghe đau nhức trong bụng, không biết là dạ dày, ruột, gan, lá lách hay lá mía gì của nàng đã hỏng trong đó.

Bàn về khoa phân-tâm-học, một vị bác-sĩ người Mỹ có nói :

«Trên đời, có lắm người cần phải bệnh cho hợp với tình thế riêng của họ. Họ muốn bệnh ghê hồn và ý chí của họ mạnh cho đến đổi họ bệnh thật sự, với những triệu chứng có thật, chứ không phải bịa.

Họ chơn thật với họ, với y sĩ, nghe đau đớn rõ ràng nơi nào đó trong người họ, và cứ gầy sút đi, không làm việc được.

Gặp những trường hợp này, y sĩ thường chỉ có hai đường, một là bức đầu, bức tai vì thấy triệu-chứng mà tìm mãi không ra bệnh, hay là kết luận rằng con bệnh giả vờ.

Chỉ có y sĩ chuyên về phân-tâm-học mới khám phá được bí ẩn sâu xa của các chứng bệnh giả mà thật ấy.

Họ len lỏi vào những xó hiểm hóc của tiềm thức của con bệnh để khám phá ra các nguyên nhơn không thể thú nhận, bị chính con bệnh đẩy lùi vào đáy lòng của hấn.

Nguyên nhân bị nhốt ấy âm thầm làm việc, xui giục tiềm thức tạo ra một thứ bệnh nào hợp nhứt với tình thế, để cứu con bệnh ra khỏi một nước bí mà mặt ngoài, y không thể công khai lẫn tránh nước bí ấy »

Thu thuộc vào loại con bệnh đó. Khi nghe vắng vắng Quý nhấn lời : « Em, em đừng đi, ở lại với anh nhé ! » nàng hoảng sợ vô cùng. Quả thật đó là con người tối nguy hiểm. Hắn đã có thành tích liều mạng và giờ hắn càng liều mạng hơn trước nhiều. Nếu ở lại thì sẽ ngã, không thể khác được. Vả lại, nếu không ngã thì cũng hụt mất cái dịp ngàn năm một thuở này.

Nhưng thâm tâm của nàng lại len lén nhủ : « Cái dịp yêu đương của cô cũng là dịp ngàn năm một thuở, còn mong manh hơn là viễn du nhiều lắm cô à ! Hụt chuyến này, cô còn có thể hy vọng vào chuyến khác trong đời cô. Chớ như chiếc đò tình ái thì nó chỉ ghé bến có mỗi một lần thôi. Rồi xuân của cô qua, đò cũng qua, đi mất không hẹn ngày tái ngộ ! »

Người thiếu phụ có nét hạnh và quyết trung kiên với chồng này kinh hãi vội dồn ép những tà ý của nàng, những yêu-ngôn thì thầm bên tai nàng vào đáy tiềm thức, đẩy nắp lại kỹ lưỡng và ngỡ yên lòng được.

Về mặt ý thức, nàng không hề muốn bệnh, trái lại còn lo rằng bệnh sẽ ngăn trở chuyến đi của nàng. Nếu trường hợp không may này xảy ra thì uống không biết bao nhiêu.

Nhưng bệnh cứ âm thầm tiến triển sau ngày đột phát. Nàng cứ đau bụng, bọng dạ, nôn ọe luôn, chóng mặt, ngồi dậy thì thấy nhà cửa ghế bàn đều quay chung quanh nàng trong một điệu vũ cuồng loạn.

Thấy những triệu chứng ấy, Hòa hỏi :

– Hay là em cần thai ?

– Không, đường kinh vẫn đều đặn như thường và kỳ sau cùng chỉ xảy ra cách đây một tuần lễ thôi.

Hòa đưa vợ đến một bác sĩ mà chàng biết là giỏi nội thương : ông ấy là cựu nội trú các dưỡng đường ở Ba-ri, hiện làm phụ giáo ở Y-Khoa Đại-học.

Khám bệnh đã ba lần rồi, phân chất đủ thứ, nước tiểu, phân, máu, mà ông ấy chưa tìm thấy gì cả. Chỉ còn có bốn hôm nữa là lên đường mà Thu không thuyên giảm chút nào lại có phần nặng hơn lúc đầu nữa là khác.

Hòa hỏi thăm riêng vị bác-sĩ xem vợ chàng có thể đi xa bằng tàu bay được hay không. Nhà chuyên môn ấy nói :

– Tốt hơn là đừng đi, một khi chưa biết được bà mắc bệnh gì. Có thể đó chỉ là những xáo trộn xoàng rồi tự nó, nó sẽ qua. Nhưng cũng có thể đó là triệu chứng của những bệnh cần nghỉ ngơi.

Chàng châu mày, và khi ra khỏi phòng khám bệnh, Hòa buồn dầu dầu. Chàng tự nhận rằng đã ít sống với vợ con và ý thức được nỗi cô đơn của Thu. Mỗi một lần có dịp may hi hữu giúp chàng làm tròn phận sự người chồng thì chuyện rủi ro bất ngờ lại xảy ra.

Chàng giấu lời khuyên của bác sĩ cho đến ngày chót và ngày này, chàng hỏi lại ý kiến nhà chuyên môn ấy một lần nữa, bạn này hỏi công khai, trước mặt Thu.

– Không, bà không nên đi ! Tôi không biết được gì sẽ xảy ra cho bà thì không dám bảo đảm cho chuyến đi mệt nhọc này. Ông đừng tưởng đi máy bay là sung sướng lắm đâu. Nó mệt nhọc không kém đi xe hơi, có phần mệt nhọc hơn đối với những cơ thể không hợp với lối xê dịch ấy.

Hòa nhẫn nại chịu số phận, và sợ hãi an ủi Thu, hôn nàng trước mặt bác sĩ. Chàng rom róm nước mắt, thương vợ quá, người vợ mà chàng đã bỏ bê và muốn đền bù sự lạnh nhạt của chàng một phen, nàng lại không được hưởng sự hồi tâm trở muộn của chàng.

Thu nghe ý kiến của bác sĩ thì nhẹ nhõm cả người. Nhưng nàng khỏi phải che giấu sự vui mừng của nàng, nó không có lộ ra ngoài ! Sự vui mừng mà chính nàng cũng không biết nguyên nhân, bị nỗi tiếc rẻ không được đi xóa mờ mất.

Nàng ngạc nhiên lắm, không hiểu sao mình tiếc rẻ thì phải lẽ, nhưng lại vui mừng bên trong. Niềm vui này lẫn lút, nàng muốn chụp lấy nó để cất vắn cho biết nó ở nơi bí ẩn nào mà xuất hiện ra một cách kỳ quặc như vậy, nhưng nó tránh né tài tình, không sao bắt được nó.

Nhờ thế mà mặt nàng đăm chiêu khiến Hòa ngỡ vợ buồn tiếc và càng thương vợ hơn lên, càng dỗ dành hơn lên.

Máy bay cất cánh hồi ba giờ trưa và Hòa nài nỉ Thu nằm nhà nghỉ ngơi, nhưng Thu nhứt quyết ráng theo Hòa lên Tân-Son-Nhứt để tiễn chồng.

Lạ quá, đang bệnh nặng, lại bỏ giấc nghỉ trưa – họ lên tắc-xi hồi một giờ rưỡi – thế mà Thu nghe khỏe khoắn như thường, và nghĩ cỡ nàng đi cũng không việc gì. Vé máy bay của hai mẹ con chưa trả lại cho Chánh-Phủ và nàng còn cất trong ví. Giờ quay trở về nhà lấy quần áo cho nàng và cho Lan-Chi vẫn còn kịp, và từ khi Hòa gọi tắc-xi cho đến khi đứng chờ Hòa chịu thủ tục cảnh sát và quan thuế bên trong, rất nhiều lúc Thu có ý muốn thi hành quyết định mong manh của phút chót ấy. Nhưng lần nào một sức mạnh vô hình khó hiểu cũng ngăn cản nàng.

Hòa thì cứ bần-hăn, bó-hó lo cho vợ mệt nhọc, cứ năm ba phút thì hỏi thăm nàng một lần, từ Saigon lên tới phi-trường, chàng bắt mạch tay vợ hơn mười bận.

Khi thủ tục xong đầu đầy cả, Hòa bước qua phòng chờ. Hai vợ chồng đứng bên này và bên kia chần song sắt để nói chuyện với nhau cạnh nhiều đôi vợ chồng khác.

Hòa đưa tay vuốt má con, mắt không rời Thu, bắn khoăn hỏi:

– Em đứng nãy giờ, nghe đuôi sức lăm không ?

Thu không nghe gì khác lạ cả. Nhưng nàng không dám thú thật sự khỏi bệnh tình linh này nó làm cho chính nàng cũng phải ngạc nhiên. Nàng có vẻ đóng kịch quá, chỉ giả đau ốm vì một mục đích nào đó thôi chứ không làm sao mà ai tin được rằng nàng thành thật, đã đau ốm thật sự, và vừa khỏi thật sự.

Thu châu mày đáp :

– Anh đừng lo, em ráng được. Anh nhớ uống hai viên thuốc trừ say sồng đi.

– Anh vừa uống xong khi nãy. Thôi, em nên về, đừng lên lâu làm gì cho mệt.

– Đã trót tới đây, thì ít ra cũng phải cho Lan-Chi nó xem Ba bước lên phi-cơ chứ.

Hòa đưa má qua hai cây song sắt cho con hôn, và hôn lại con cũng qua hai cây song sắt ấy. Vợ chồng ông Khoa-trưởng cùng đi với Hòa, nãy giờ bận nói chuyện với bạn hữu, giờ hai ông bà thấy cảnh bịn rịn vợ con của người bạn trẻ, họ bước lại đó và bà Dương hỏi :

– Bà Hòa đây có phải không ?

– Thừa bà, phải.

Thu cúi đầu chào bà ta, và bà ta nói :

– Tôi nghe ông nhà tôi nói có cả bà cùng đi với ông, tôi mừng quá mà có bạn đường, nhưng đến phút chót, nghe bà bệnh thành lành, tôi thất vọng lắm. Bà bệnh làm sao ?

– Thừa em đau bao tử và gan.

Thu không muốn kể lê dài dòng về bệnh trạng bí hiểm của nàng mà đến bác sĩ cũng bí. Nói bừa chứng bệnh gan này mà ai cũng biết, câu chuyện bệnh tật sẽ khởi kéo dài.

– Vậy à ? Bệnh đó làm mệt con người lắm. Bà ở nhà mà nghỉ là phải.

Rồi bà Dương thò tay qua song sắt mà nựng cằm của Lan-Chi và nói :

– Cháu dễ thương quá ! Cháu lên mấy đây bà ?

Thu không kịp đáp thì ông loa đã ồng ồng lên kêu gọi hành khách bằng ba thứ ngôn ngữ khác nhau :

– Mời quý vị đi Tây-Âu ra sân !

Những cái siết tay cuối cùng, những cái hôn qua song cửa rồi kẻ ở vội mau chon lên lầu và người đi biến ra sân.

Đứng dựa lan can rào hành lang tiễn biệt, một tay ôm con đang ngồi trên đầu lan can ấy, Thu vẫy tay khi thấy Hòa ngoảnh lại.

Lan-Chi cũng vẫy tay và kêu to :

– Ba ! Ba !

Nhưng không thể nào Hòa nghe nó được vì xa quá. Chắc Hòa và bao nhiêu hành khách khác cũng không ai nhận ra người thân của họ. Họ ngoảnh lại, trông lên lầu, nhìn tổng quát vào đám đông, cười và vẫy tay chào chung tất cả.

– Má ơi, sao ba còn có chút xíu vậy má ? Sao ba bây giờ lại nhỏ lại vậy má ? – Lan-Chi hỏi.

– Tại xa, với lại ta ở trên lầu cao, còn ba đi dưới đất.

Hành khách ngoảnh lại lâu mỗi cỗ, lại khó đi, nên tất cả đều nhìn tới trước như thường. Kể tiễn đưa chỉ còn thấy lưng của họ thôi.

– Má ơi ! Lan-Chi buồn quá, ba hồng thêm ngó Lan-Chi nữa.

– Để ba đi chớ. Nhưng lát nữa ba sẽ ngó lại.

Quả thật thế, người hành khách nào lên tới đầu thang cũng ngoảnh lại cười và vẫy tay trước khi khung cửa đen thui của chiếc Constellation hạ ra như cái miệng để nuốt họ.

– Ba ! Ba ! Cho con theo với !

Lan-Chi kêu thét lên khi Hòa hạ tay xuống để bước vào trong, khiến Thu rất đau lòng, buồn tiếc sao mình lại không ráng mà đi.

– Rồi, ba mất rồi má ơi !

– Ba vào ngồi ở trong.

– Trong ấy có ghé hén má ?

– Có, có đủ thứ hết, nằm ngủ cũng được, ăn uống cũng được.

Chiếc Constellation khổng lồ đóng kín cửa lại khi công nhơn phi trường rút cái thang ra khỏi mình nó để đẩy vào kho mà cất.

Chong chóng quay vù vù và máy nổ rầm rầm. Phi cơ chạy tới chậm chậm về hướng Saigon, rồi tới một chỗ trống kia, nó quay mình lại.

Bấy giờ động cơ nổ dữ dội, và chiếc máy bay chạy tới thật mau. Ngang qua chỗ khách đứng, nó rời khỏi mặt đất và lên cao lần lần theo một chiều dốc lồi.

Phi cơ đã qua khỏi đó xa rồi và đã lên cao. Nó rẽ sang tay trái rồi lần lần Lan-Chi thấy nó nhỏ chỉ còn bằng con chim, đen thui trên nền trời trong xanh.

– Thôi đi về con.

Chỉ có một mình ! Mặc dầu Hòa đã trầm lặng quá, đã rút mãi trong cái vỏ của chàng, sự vắng mặt người chủ nhà ít lời này cũng lộ ra rõ ràng quá.

Tiền chồng xong, Thu trở về với sự trợ trợ của nàng, đã cô đơn bên trong, giờ lại cô đơn bên ngoài nữa.

Chỉ có một mình ! Nhưng lạ lắm là trong cảm giác quanh hiu này, nàng nghe mang máng có kẻ vô hình nào ở bên cạnh nàng. Nàng không hoàn toàn cô độc hẳn, mà trái lại nữa, nghe như là kẻ ấy thoáng hiện đâu đây.

Từ hôm đầu ốm đến nay, Thu nghe nhiều cảm giác kỳ lạ lắm, nhiều ý nghĩ không rõ rệt đã xẹt ngang qua nền trời đen tối, và như ngôi sao băng, những ý nghĩ mập mờ ấy mất hút luôn, không tìm thấy lại được nữa.

Hôm nay ngoài những ý nghĩ ấy nàng lại cảm nghe một sự có mặt vô hình quanh quất đâu đây.

Nàng hốt hoảng ngỡ mình sắp điên đến nơi, vì kỷ niệm đọc sách giúp nàng nhớ ra những đoạn sách nói về vài triệu chứng của bệnh điên nhẹ, con bệnh có nhiều ảo giác ban đầu chỉ lơ mơ thôi, nhưng về sau hẳn thấy rõ trước mặt hẳn những cảnh, những người mà kẻ khác không trông thấy.

Nàng cố xua đuổi những điều ghê rợn ấy và chú tâm vào hiện tượng vật chất đang xảy ra rõ rệt nơi nàng : là nàng khỏe khoắn như không bao giờ mang bệnh, đi đứng nhanh nhẹn, chớ không choáng váng mỗi lần ngồi dậy để bước xuống giường như hôm nay.

Con nhỏ ở cứ nhìn nàng mãi bằng đôi mắt soi bói vì cho dầu nó dần dần bao nhiêu, sự thay đổi rõ rệt và đột ngột ấy cũng không qua mắt nó được.

Thu khó chịu quá và mắc cỡ với nó. Nàng nghe như là nó nói thầm : « Cô ơi, cô giả đò bệnh để ở lại, em biết rồi mà ! »

Thành thử nàng phải đóng trò lần này. Trước đây nàng bệnh thật, đau đớn thật sự, giờ hết bệnh rồi, thỉnh thoảng lại phải giả đau. Đang mạnh dạn đi xuống nhà sau để tắm, nàng phải giả vờ bị xây xẩm mặt mày thành linh, ôm lấy khung cửa, nhắm mắt lại mà rên.

Khổ nhất là bữa cơm chiều hôm đó. Nàng không ăn uống được bao nhiêu từ một tuần lễ nay. Có lẽ cơ thể đòi hỏi nhiều để bù đắp vào chỗ thiếu thốn, một khi nàng khỏi bệnh, nên nàng đói lắm, ăn cơm ngon miệng như nhà nghèo được nhà giàu đãi tiệc. Nàng cho con nhỏ ở cùng ăn cho vui miệng, và ăn được hai chén nàng giựt mình, nhìn nó rồi buông đũa.

Nó sẽ tự hỏi, sao bỗng dưng cô chủ nó lại ăn tợn như thế, và lòng hồ nghi của nó về sự nàng giả bệnh, càng được vững bền thêm. Nó có thể bép xép, đi đọc chuyện dị kỳ của nhà này cho hàng xóm nghe, và thiên hạ sẽ dị nghị mà thêm phiền.

Bữa cơm tối lưng lửng, cứ theo các bác sĩ thì rất tốt cho giấc ngủ và cho sức khỏe. Nhưng Thu ăn đói, lại ngủ không được. Đêm nay nằm một mình sau ba năm lấy chồng, nàng đâm ra nghĩ vẩn vơ. Bụng không no lại xua giấc ngủ đi, thành thử nàng cứ thao thức mãi không sao nhắm mắt.

Đêm tối giống như màn bạc của rạp chiếu bóng, và kẻ mắc phải chứng mất ngủ bị cưỡng ép xem rất nhiều phim.

Phim đầu chiếu lại cái buổi nàng tiễn chồng hồi xé này. Nhiều hình ảnh nàng không thấy lúc chuyện xảy ra, giờ lại hiện lên một lượt với câu chuyện chánh. Chẳng hạn như khi hai mẹ con đứng ngoài chấn song sắt, nàng được tất cả mọi người, bên trong và bên ngoài chấn song chú ý tới kẻ cả người ngoại quốc nữa mà nhan sắc phụ nữ Việt Nam không quyến rũ bao nhiêu.

Tất cả những cô chiêu-đãi-viên hàng không dân sự, tất cả những cô bán hàng ở phòng chờ đều không ai bằng nàng về dung mạo cả.

Cái thời trẻ đẹp của con người thường không thọ được bao nhiêu năm. Vài năm nữa đây, những lần sanh nở liên tiếp sẽ làm cho thân thể nàng méo mó, sẽ đào lên những luống cày nơi trán nàng, và sẽ không còn người đàn ông nào ngoảnh lại để nhìn nàng nữa cả.

Thu đã lấy cái sự được khách qua đường nhìn nàng làm niềm an ủi, bù cho cảnh không được yêu trong thời con gái của nàng, cho cảnh không được yêu đúng mức trong thời làm vợ của nàng.

Cuộc thất tiết nhẹ nhẹ, hiền hiền ấy có lẽ cũng là cái tội mà muôn triệu phụ nữ khác đã phạm phải, mặc dầu họ không thiếu thốn như nàng. Họ không ý thức về tội của họ hay ý thức mà bỏ qua đi, vì thấy tội ấy không gây hại gì cả.

Đứng vào mặt luân lý cổ Á-Đông thì là nàng có tội với chồng dứt đi rồi, không còn chối cãi được nữa. Người đàn bà nét hạnh này phạm tội một cách ý thức chỉ cốt để gỡ gạc về mặt tình cảm đôi chút thôi.

Phim thứ nhì chiếu ra cảnh sông nước bên đò Rạch-Miễu mà nàng vừa qua phà hôm trước. Nhưng những hình ảnh này bị những hình ảnh khác tương tự như thế, in chồng lên ngay : hình ảnh quá giang đò nhỏ, hồi hai năm về trước.

Đáng lý gì ký ức của nàng lần dò theo ngày tháng mà bước từ chuyện mới, qua chuyện không mới lắm rồi sang chuyện cũ. Nhưng nó lại nhảy một cái từ nay đến xưa, đốt giai đoạn trên bước đường ngược dòng năm tháng.

Quá giang đò nhỏ, sấm, chớp, gió, mưa, chìm đò, đêm lạnh trên hoang đảo. Đoạn phim này qua rất nhanh. Người chiếu phim hình như vội vàng để cho đoạn sau hiện lên. Đó là đoạn về Saigon, tái ngộ với người con trai liêu lĩnh.

Người con trai ấy ! Chơn dung của hắn cứ nằm mãi trên màn bạc như là máy chiếu phim bị hỏng thành linh, và trong khi bị sửa chữa người chiếu không muốn cho đèn sáng lại, cũng không thích dim khán giả vào bóng tối hoàn toàn.

Chon dung của hấn ngự trị trên màn bạc rất lâu. Con người đáng điệu hiên ngang ấy cầm một đóa hoa trên tay, lặng ngắm màu sắc và hình dáng của đóa hoa, vừa ngắm hoa, vừa lắng nghe nhạc gió. Hấn là một người thường, rất gần gũi con người và vì thế rất dễ ưa.

Bỗng người khán giả cô độc, đang ngồi một mình trong chính rạp chiếu bóng mà cô kiêm luôn việc quay máy chiếu phim, giật nảy mình : cái cảm giác rằng quanh cô đang có một kẻ vô hình lẩn quẩn, giờ đã rõ hấn ra. Kẻ vô hình ấy là kẻ này, kẻ thương hoa trên màn bạc.

Hấn không ở gần nàng lắm như nàng đã cảm giác, người ở đầu thành phố, kẻ ở cuối châu thành, nhưng nàng biết chắc rằng tâm trí hấn luôn luôn quanh quẩn bên cạnh nàng và tâm trí nàng luôn luôn phiếm du ra phố Lê-Lai, nơi mà hấn ở.

Và Thu lại bỗng khấp quá mà chột đoán rằng sở dĩ nàng đau ốm là vì hấn.

Nàng chỉ đoán thế thôi vì những dấu hiệu kỳ lạ, khó hiểu của sự trùng phùng cơ hội : nàng nhuộm bệnh tình linh khi hay rằng chính hấn đã can thiệp cho chồng nàng đi, và khỏi bệnh tình linh khi chắc ý rằng mình ở lại.

Nàng chỉ đoán thế thôi mà không dám tin là đúng vì quả nàng bệnh thật tình chứ không phải giả vờ. Thu không hề biết khoa phân-tâm-học, không hề biết sự đều cang của tiềm thức, nó giả dối mà không nhận với ai rằng giả dối, cũng không tự thủ rằng giả dối.

Lâu rồi, nàng không có đi thăm người bạn nguy hiểm ấy vì sợ hắn, không, vì sợ chính lòng nàng – vì bận việc, rồi vì bận chuẩn bị chuyến đi huyệt này.

Không thăm, nhưng luôn luôn thấy hắn trước mặt, nhứt là những giờ nằm đợi Hòa đọc sách, những giờ mà anh chồng ham học này gặm đầu xuống những tờ giấy chỉ chít toàn những chữ A chữ B, những con số dài hàng triệu, hàng tỷ đơn vị gì không rõ.

«Phải chăng là mình nhuốm bệnh tình linh vì hắn ? Vì trời xui khiến cho mình ở lại với hắn ? Không, mình không hề muốn ở lại, mặc dầu biết hắn can thiệp cho chồng mình đi. Trái lại mình còn ghê tởm thủ đoạn bần tiện của hắn nữa là khác. Nhưng mình lại ngã xuống mà đau ốm ngay đúng vào lúc hay tin ấy. Phải chăng vì trời xui đất khiến, mà ý người, muốn tránh, cũng không thoát được ?

« Nhưng không, quyết là không. Phép lịch sự đối với người vắng mặt, hạnh phúc riêng của mình cấm hẳn mình đi thăm hắn trong suốt thời gian Hòa vắng nhà.

« Thôi đi tà tâm của ta ơi ! Cút đi cho rảnh, ta không nghe mi đâu »

Rồi Thu lại làm việc nhiều hơn bao giờ cả. Gạch nền nhà lảng bóng như được đánh sập, những kẽ nhỏ đóng bụi của bàn ghế, được tẩy trần bằng những que tăm bọc gòn, bìa da sách nổi mốc của Hòa được đem ra lau chùi và phơi nắng, tất cả những cái nút áo gần đứt của cả ba người trong nhà đều được tra lại kỹ

lưỡng, áo len được đan sẵn cho mùa lạnh sau, y phục của Lan-Chi bốn tuổi, của Lan-Chi năm tuổi, của Lan-Chi sáu tuổi được may trước hai ba năm.

Nhưng cô đơn vẫn bên chí rình mò đâu đó để xâm chiếm hồn nàng.

Có những ngày mà Thu nghe cuộc đời thật vô vị và nghĩ xằng rằng nếu nàng chết chìm trong tai nạn năm xưa, có lẽ sung sướng hơn. Năm đó mặc dầu không thỏa mãn tình cảm về hôn nhân, nàng vẫn chịu được số phận, không ý thức rõ lắm về nỗi khổ của mình.

Chợt một người con trai bước đến trong đời nàng, hẳn là hiện thân của ông hoàng tử đẹp trai của những giấc mơ của nàng, và mấy tháng phiêu lưu tình cảm nhẹ nhàng và vô tội với hắn đã cho nàng nếm tiền vị của yêu-đương.

Ở nhà tranh mãi, ai nào biết nhà gạch là hơn. Rủi ro được tạm trú trong một biệt thự một thời gian ngắn, rồi lùi về nếp nhà tranh cũ mới thấy cảnh luộm thuộm ở đây.

Con nhỏ ở cứ thấy nàng thần thờ mãi, và thường bắt gặp nàng ngồi ngó mông ra ngoài, như là nhìn vào một nơi xa xôi nào, nó độ rằng cô chủ nó nhớ chồng. Nó thỏ thẻ nói nhận xét của nó cho Bé Chi nghe. Lan-Chi cũng đang nhớ ba, nghe con nhỏ nói thế nó mừng lắm, vì tìm thấy nơi mẹ nó một người «bò ruột» đồng tâm với nó. Nó rình má nó, hề thấy Thu lo ra một chút là nó chộ :

– Ê, mắc cỡ ê, má nhớ ba ê !

Nó ngỡ chỉ trẻ con mới nhớ ba, còn người lớn thì khỏi nhớ ai cả.

Thu giựt mình rồi ôm con vào lòng, vừa cười vừa hôn nó mà nước mắt rung rung. Nàng nói nựng với con :

– Ủ, má nhớ ba. Nhưng đâu có xấu hổ gì con. Con cũng nhớ ba đó thì sao ?

– Con nhỏ, má lớn.

– Lớn hay nhỏ gì, ai cùng nhớ hết.

– Lan-Chi nhớ ba, má đỡ Lan-Chi, còn má nhớ ba, ai đỡ má, má ời ?

– Má ráng mà chịu. Người lớn không được ai đỡ cả.

Không ai đỡ ! Đáp lời với con như vậy, nhưng chính nàng, nàng cũng tự hỏi có ai đỡ nàng hay không ? Nàng còn đáng được đỡ, cả những lúc Hòa ở nhà, chớ đừng nói chuyện khi chàng đi vắng. Có, có người đủ khả năng an ủi nàng, nhưng nàng lại không dám nhờ, không dám để người ấy đỡ nàng. Và chính vì thế, nàng lại càng hận và càng thêm sầu để mà được vồ-về hơn.

Những lúc ôm con như vậy, Thu nhìn nó trên trời, tìm thấy được Hòa trên gương mặt nó, và rất hối hận mà đã nghĩ vắn vơ. Lan-Chi giúp nàng nhớ lại bốn phận nàng, bốn phận của người vợ Á-đông tiết hạnh, bốn phận của một bà mẹ không được phép làm đổ vỡ gia đình để bảo tồn hạnh phúc trọn vẹn cho con cái.

Thuở còn học ở Marie-Curie nàng đã cho nhiều phong tục của người Nhựt-Bồn là mọi rợ, chẳng hạn như tục vào đêm tân hôn, tân lang tặng tân giai nhân một lưỡi đoản đao nhỏ như lá lúa và ngấn một gang tay. Lưỡi đoản đao bén ngót ấy thâm khuyển nhủ người vợ rằng nếu rủi ro thất tiết thì chỉ có một giải pháp ấy thôi, chớ không còn con đường nào cho một người đờn bà biết bốn phận của mình cả.

Ngọn đoản đao Nhựt-Bồn đã bị thời gian xóa mất nơi trí nàng từ khi nàng rời mái học đường, nơi mà người thiếu niên, thiếu nữ nào cũng hăng say với những tư tưởng cực đoan của tuổi máu nóng cả.

Nhưng giờ đây, khi mà chính người Nhựt-Bồn cũng đã lần lần từ bỏ cái tục man rợ ấy, thì nàng lại thấy tất cả sự quan trọng của lời khuyển nhủ cụ thể ấy.

Trong một triệu người vợ, chưa chắc đã có một người gặp rủi ro. Nhưng hằng giờ, hằng phút đều có hằng trăm người đàn bà nghĩ vắn vơ vì một hình ảnh nào đó đã thoáng hiện trong đời họ.

Và ngọn đoản đao lá liễu kia là một vị thần giữ cửa, một viên quan giám sát mà đôi mắt nghiêm khắc sẽ làm cho kẻ sắp tuột dốc phải hoảng sợ mà gượng lại cho vững bước đường đạo đức.

Hòa lên đường sáu ngày thì Thu nhận được của chồng một bưu thiếp đề địa điểm gửi là Ba-Ri.

Sau lưng bức ảnh in nhiều màu ấy, Hòa biên vắn tắt những lời sau đây :

Em thân yêu,

Ba-Ri là trạm chót của đường hàng không Đông-Nam-Á – Tây-Âu. Tới đây anh phải mượn ngay đường Bắc-Phi để ghé Bạc-Xơ-Lôn cho kịp ngày khai hội. Một lần. Nhớ em và Lan-Chi lắm. Lo lắng về sức khỏe của em thật nhiều.

Hôn hai mẹ con một trăm cái.

Thu đọc lại bức thư hà tiện lời này từng chữ, tìm cách đọc giữa dòng, cố kiếm trong đó những ẩn ý mà chồng nàng không nói ra hết được vì khuôn khổ hẹp của tấm bưu thiếp.

Biết rằng Hòa bắt buộc phải vắn tắt như thế, Thu vẫn nghe mình hơi hờn chồng, vì bưu thiếp nhắc nhở tác phong của anh ấy, một người không chịu sống cho vợ con, tâm trí để ở đâu đâu, chỉ ừ hử qua loa với nàng lấy lệ thôi, trong câu chuyện hằng ngày giữa vợ chồng với nhau.

Nàng nhìn mãi bức thư xa và Hòa hiện lên qua mấy mươi dòng chữ viết vội vàng ấy, hiền từ, nhưng lạnh lẽo gần như là không có tình cảm.

Chàng là một công dân xứng đáng của quốc gia mà có thể của thế giới nữa, một người chồng làm tròn bổn phận ông chủ gia đình. Nhưng mà « con người không phải chỉ sống vì bánh mì ».

Đoạn sau của ý nghĩ trên đây của nàng là nhan một quyển tiểu thuyết đã làm cho cả Âu-Châu đều giựt mình, mấy năm trước đây.

Từ hơn một phần tư thế kỷ nay các phần tử tiến bộ của Âu-Châu đều gào thét đòi cơm áo và quả quyết rằng vật chất chi phối tất cả. Trong khi đó thì họ tiếp tục sống một đời sống tinh thần và tình cảm rất phong phú và đối với những kẻ có bánh mì mà thiếu đời sống tinh thần, tư tưởng phản động lại, thành hình lần lần và được cụ thể hóa bằng cái tác phẩm trên đây nó nói lên những cảm nghĩ thâm kín của nhiều người đối với nhân sinh quan trước kia.

« Con người, không phải chỉ sống vì bánh mì ! » Nhứt là khi con người đó là một thiếu phụ trẻ đẹp ra đường là được hằng trăm người ngoái lại nhìn, trong số đó có cả đờn bà con gái. Con người, nhứt là đờn bà, nhứt là đờn bà đẹp, cần tình yêu như cây cỏ cần ánh sáng mặt trời. Đem một chậu cây cảnh vào nhà năm hôm liền tiếp thì thiếu sương nắng, cây cảnh vô phước ấy sẽ héo lá lần lần. Đem một nữ sinh vào một cuộc hôn nhân theo lý trí, và chung sống với một người chồng chỉ biết có sách vở thì nữ sinh ấy chưa hóa ra bà già bốn năm sau ngày cưới thì cũng lạ lắm.

Thu lật tấm bưu thiếp qua và nhìn bức ảnh của một thành phố cổ thời phong kiến Âu-Châu. Nàng đã lỡ chuyến đi này trong đời nàng và có lẽ cho đến lúc nàng xuống mồ cũng không được xem tận mắt những cảnh nước non xa lạ mà nàng mơ ước từ lúc còn cắp sách đến trường.

Nhưng niềm ân hận hụt đi xa ấy không to, không xót bằng niềm ân hận không được yêu trong thời còn con gái và không dám yêu vào lúc gần cuối mùa yêu này.

« Hôn mẹ con một trăm cái ! »

Thu bật cười. Quả Hòa đã hôn nàng nhiều lần mỗi hôm nhưng nàng biết chắc rằng trong khi làm cái công việc đó, chàng nghĩ đến sự nghiên cứu tìm tòi của chàng. Biết bao nhiêu lần nàng đã lắng nghe những cái hôn rất mạnh nhưng cũng rất lạnh của chàng. Chàng chỉ làm phận sự thôi, cho vợ khỏi buồn, cố ấn mạnh mũi chàng vào má vợ và ấn mạnh quá nên nàng thấy rõ sự cố ý của một cử động không có hôn.

Nàng không oán hận chồng. Hòa yêu nàng thật tình, nhưng hẳn không có thì giờ yêu. Hẳn đã trót say khoa học, thì không lỗi ở hẳn cho lắm. Nếu bắt mọi đờn ông trên đời này phải để cả thì giờ nhàn rỗi của họ cho tình yêu thì chắc loài người sẽ không làm được vì không hưởng được nhiều sự nghiệp lớn.

Nàng chỉ tủi thân vì số phận thôi, và tự an ủi rằng phải có một hạng đờn bà bị hy sinh, hay tự động hy sinh như nàng để lo cho những người đờn ông như Hòa, có thể khoa học, văn học, mới tiến tới được. Ấu cũng là phận sự một nữ công dân vậy.

Nhưng con người tình cảm nơi nàg thật bất khuất. Nó trưng ra nhiều bằng chứng không thể chối cãi được là nhiều nhà khoa học lỗi lạc trên thế giới đã yêu, mặc dầu họ còn bận hơn Hòa nhiều lắm. Họ đã sống như một người thường, tuy có làm việc mỗi ngày nhiều giờ hơn người thường thật đó. Họ vẫn đi xem hát, đi du lịch, họ vẫn chinh phục một người đờn bà trong một thời gian nào đó và sau hôn nhơn họ tiếp tục sống với người bạn đời của họ với những cuộc phiêu du tay đôi, những chuyến đi xa với cả gia đình. Mỗi đầu hôm, họ đã để ra vài tiếng đồng hồ mà đàm đạo với vợ họ về những vấn đề thấp sát mặt đất : vấn đề giá thị trường, vấn đề may mặc, vấn đề thủ tục xã giao.

Không, tại Hòa như vậy, chớ nghề nghiệp hần nào có bắt buộc hần ép mình vào một nếp sống khô cằn như thế bao giờ đâu !

- Má ơi, Lan-Chi nhớ ba lắm ! Chùng nào ba về má !
- Lan-Chi ngủ rồi thức dậy sáu chục lần như vậy thì ba về.
- Sáu chục lần là bao nhiêu má ?
- Là sáu chục lần.
- Nhiều hay ít má ?
- Sáu chục là nhiều.
- Nhưng Lan-Chi không biết nhiều đến bao nhiêu.

– Lan-Chi có một cái bánh cầm trên tay là một. Có hai cái bánh cầm hai tay là hai. Có sáu chục cái bánh thì cầm không hết, sắp ra đầy cả bàn mà cũng không đủ chỗ sắp.

– Như vậy sáu chục lần, nhiều quá má ơi !

– Ủ, nhiều quá.

Thu cũng chợt thấy là sáu mươi ngày nhiều quá, dài quá, và sự trông đợi lâu vô cùng.

– Lan-Chi giận ba lắm. Sao ba đi làm lâu về quá. Mọi khi trưa ba về, tối ba về.

– Ba không đi làm như mọi khi nữa. Ba đi xa lắm.

– Ba đi đâu má ?

– Ba đi... ơ... hơ, ba đi... ơ... hơ... ba đi học.

– Ba đi học trò hả má ?

Lan-Chi thường thấy những trẻ bé ôm cặp đi ngang qua nhà nó. Má bảo rằng những anh, chị ấy là học trò. Lan-Chi rất thích làm học trò như các anh chị đó, và chỉ biết có danh từ học trò thôi, mà không biết động từ đi học.

– Sao ba người lớn mà cũng đi học trò nữa má ?

– Ủ, người lớn cũng đi học trò.

– Sao mấy ông ở nhà bên kia không có đi học trò má ?

Thu ôm con mà hôn trơ trất. Nàng cười và đáp :

– Người lớn thì chỉ có ba là đi học trò thôi.

Bỗng nàng chú ý đặc biệt đến điều mà nàng vừa nói cho con nghe. Người lớn chỉ có Hòa và một số hiếm hoi vài người khác là học hỏi. Đành rằng hằng vạn người đã đi học thêm Ăng-Lê, hoặc khoa cứu cấp, hoặc một nghề phụ nào đó. Nhưng họ học có thời hạn một năm, hai năm, và có giờ giấc, chớ không miệt mài, không quyết học cho tới lúc bạc đầu như Hòa.

Hòa thuộc vào một hạng người riêng biệt trong xã hội, không sống như người thường. Lúc ung lầy Hòa, nàng không ý thức về điều này, quên mất loại người riêng biệt này đi. Không thể nói hôn nhơn của nàng với một nhà bác học tập sự là một rủi ro mà nàng phải chịu. Nàng đã trọn quyền tự do chọn lựa, và sở dĩ chọn lầm một... siêu-nhân chỉ vì vô ý thức thôi.

« Nhưng mà, nàng nghĩ, theo lẽ phải thì Hòa phải báo trước cho mình biết sở thích của hắn, hoài bão của hắn, để nhắc cho mình nhớ đến loại người bị xã hội quên mất vì quá hiếm hoi, vì hàng ngũ của họ quá thưa thớt.

« Khi mà người ta theo hoặc định theo một nếp sống riêng biệt, không ăn khớp với nếp sống của mọi người chung quanh, người ta có bổn phận phải đặt rõ vấn đề cho người hôn phối tương lai xem xét.

« Mình không hề được xem xét trường hợp đặc-biệt của Hòa, thì giờ mình có quyền thắc mắc, có quyền trách móc Hòa nữa là khác. Và nếu không phải là đồn bà Á-Đông, mình có cả đến cái quyền đặt lại vấn đề. Quyền đây là quyền đối với phong tục, luân lý và lòng mình, chứ thật ra pháp luật vẫn cho mình cái quyền ấy, trọn vẹn hay một phần nào đó.

« Hòa có quyền sống theo sở thích chàng, nhưng không được phép bắt người khác phải theo chàng. Đành rằng trên đời này có những người đồn bà thích hi sinh, quên mình để lo cho những người chồng mà họ phục ngành hoạt động, nhưng mình không phải, không được hân hạnh làm những người đồn bà cao quý ấy, mình thấp lè tè với hoài bão sống một đời tầm thường của mình, thì lôi kéo mình vào một đời sống như vậy – cho dầu là vô tình đi nữa – có phải là không tốt bụng lắm chăng ? »

– Má ơi má có nhớ ba như Lan-Chi vậy hay không má ?

Lan-Chi hỏi mẹ mà không đợi nàng trả lời, nó ôm mẹ mà hôn một cái thật mạnh và nói tiếp :

– Lan-Chi cưng má lắm. Lan-Chi cũng cưng ba lắm.

Thu hôn lại con cũng thật mạnh.

– Má cũng cưng Lan-Chi lắm.

– Má có cưng ba hôn má.

Thu hiểu rằng con muốn hỏi nàng có yêu thương cha nó hay không, nó lăm lăm động từ cung với động từ yêu thương.

– Có, má cung ba lăm.

Nàng thành thật mà đáp như vậy. Nàng yêu Hòa, yêu nhiều lắm, và vừa xấu hổ sau lời đáp này, mà nhận ra rằng mình đã tìm đủ lý lẽ để mà trách chồng.

Lý lẽ của nàng rất vững, nhưng then chốt là ở cái điểm yêu chồng hay không. Yêu thì chồng thế nào nàng cũng theo được, lên thác, xuống ghềnh, qua đèo lặn suối, còn không yêu thì không còn vấn đề gì để mà thắc mắc nữa cả.

« Minh yêu chồng, Thu tự xác nhận điều ấy lại với chính nàng. Chồng mình đáng yêu lắm. Nhưng mà, trời ơi, mình cần sống đầy đủ về mọi mặt, vật chất lẫn tinh-thần.

« Cái khía cạnh tinh-thần ấy, trước đây mình chỉ thoáng thấy thôi, rồi nó mờ đi và mình quên mất nó trong mớ bồn phận phức-tạp của một người nội trợ, một người mẹ.

« Nhưng cuộc gặp gỡ năm nào đã ngẫu nhiên tô đậm lại ý thức mang máng của mình, và chung qui rủi ro của đời mình chính là cuộc gặp gỡ ấy chứ không phải hôn nhơn không hòa hợp lắm của mình với Hòa.

Thật là đường tơ kẽ tóc, sự thay đổi đường đi của mỗi cá nhân trong kiếp người. Nếu mình không gặp Quý, nếu đừng có trận giông tố, nếu vua Quang Trung không chết sớm, nếu người Pháp đến trễ vài mươi năm ?

Đời người, cuộc thế bị treo lơ lửng bằng một sợi chỉ mảnh là « Nếu ».

« Và nếu mình chống lại được với sự quyền rũ ! Ủ, mình phải chống lại, không thôi thì đổ vỡ cả. Lan-Chi, đứa con yêu quý của mình, nguồn an-ủi độc nhứt của mình, ngày sau lớn lên nó sẽ nghĩ thế nào về mẹ nó, một người đòn bà yếu đuối, kém hèn, không có can đảm hi sinh cho chồng cho con ? Ủ, mình phải nỗ lực, không thôi thì hỏng cả ».

Thu nằm nhà được mười hôm yên lành, sau khi chồng nàng lên đường.

Qua ngày thứ mười một, nàng ra Saigon, định mua sắm vài thứ... không cần thiết. Nàng ý thức rõ rệt rằng những món ấy không cần thiết nhưng không hiểu sao, cứ muốn đi mua sắm, và dự định mua sắm được nàng sắm soi từ năm ngày nay, nó ám ảnh nàng ngày đêm, không sao yên tâm với nó được.

Ra tới chợ Bến-Thành, lòng nàng được giải thoát khỏi sự bồn chồn đi chợ ấy, nhưng tiềm thức của nàng lại bị một người khách lạ và vô hình len vào. Thu nghe mình cứ lo lo, như là có một sứ mạng gì phải làm xong hôm nay, sợ quên sứ mạng, nhưng lại không biết rõ nàng phải làm gì.

Nàng rảo quanh các hiệu ba-da nhỏ bằng chiếc khăn mù-xoa đặt ở bìa chợ, rồi băng qua Lê-Thánh-Tôn, đổ ra Lê-Lợi, tốn hơn một tiếng đồng hồ rồi mà chỉ mua được một cái gạt tàn thuốc. Hòa đi vắng rất lâu, nhà nàng chẳng tiếp khách đôn ông bao giờ vì Hòa rất ít giao thiệp, thì món này thật vô ích, nhưng lúc lựa chọn, nàng không ý thức rõ lắm là mình sắm cái gì.

Thu từ trước nhà thuốc Nguyễn-Văn-Cao, băng qua mặt chợ, rồi từ đó, băng qua nhà thuốc Kim-Quan.

Mười phút sau nàng bắt chột nàng đứng nơi một cửa hiệu đồ sứ cũ ở dãy tiệm buôn trước ga xe lửa. Nàng ngạc nhiên hết sức, không biết mình đến đây để làm gì. Đáng lý gì, không còn mua sắm gì nữa, nàng đã lên xe mà về nhà rồi.

Nàng ngơ ngác đứng nhìn hành khách rộn rịp bên ga, nghĩ vợ vẫn đến những chuyến đi gần, nghĩ đến người đi xa, rồi liên tưởng đến người... can thiệp cho Hòa đi xa.

Nàng bỗng hoảng sợ vô cùng mà khám phá ra rằng nàng đã bắt giác đi về hướng đường Lê-Lai là nơi mà Quý ở, và điều này còn đáng kinh khiếp hơn nữa là hôm nay, nàng đi ra đây rất trưa, tức là nếu có ghé thăm Quý thì Quý đã đi dạy học về tới nhà rồi.

Phải, đúng là tiềm thức nàng đã âm thầm xui nàng hành động trái với thói quen, trái với lẽ phải như thế. Hôm nay nàng không cần mua sắm gì mà vẫn ra Saigon, ra đây xong, lại sắm một món đồ mà chồng nàng không cần dùng, trái lại cái anh chàng hút thuốc như ông khói tàu là Quý rất cần, mua sắm xong lại không lên tắc xi hay không đi vào bến xe buýt vàng là thứ xe đưa về khu nàng ở mà lạc bước về hướng Lê-Lai này.

Thu bối rối quá khi bắt chợt được lòng nàng, bắt chợt được khuynh hướng vô giác nó đưa bước của nàng đến những nẻo đường mà nàng không muốn đi.

Không do dự, nàng vội bắt lại một chiếc tắc-xi rồi như kẻ đi bắt ghen, nàng hồi thúc tài-xế :

– Xóm Cầu Mới, chạy cho mau !

Về tới nhà, Thu hớn hển đẩy cửa bước vào, như vừa chạy trốn một kẻ thù ác hiểm. Đóng cửa lại xong, nàng mới nghe đã thoát nhanh vuốt của địch thủ vô hình.

Bé Chi đang chơi búp-bê, đứng lên reo :

– Má về....ê..

Rồi a lại ôm mẹ hỏi lằng xằng :

– Má có mua kẹo cho Lan-Chi hôn má ? Má có gặp ba hôn má ? Má ơi, ở nhà chị Sáu ghẹo Lan-Chi má à !

Nàng cúi xuống bông con lên, hôn nó thật mạnh, lòng hối hận vô cùng. Nàng không có mua quà gì cho con hết vì bận lo ra, có rảnh trí đâu để mà nghĩ đến chi tiết ấy. Nàng nói láo với con :

– Bữa nay má đi thầy thuốc nên không có mua gì được cho con. Mai mốt má sẽ mua nhiều thật nhiều để bù lại.

– Má có gặp ba hôn má ?

– Có, ba bận việc, sẽ về sau, ba gởi về Lan-Chi lu bù cái hôn đây.

Lan-Chi cười, để cho mẹ hôn mình rồi lạy mét :

– Má ơi, chị Sáu ghẹo con, lêu lêu con, nói con nhớ ba.

– Đừng sợ. Con nhớ ba thì tốt chứ có xấu hổ gì đâu.

– Sao chỉ nói « mắc-cỡ », má ?

– Chỉ nói chơi. Không nhớ ba mới là đáng mắc-cỡ.

Thu đáp xong câu ấy, cứ nghe nó vang lên bên tai nàng, và nghe như đó là lời kẻ khác khiển trách nàng chớ không phải là lời của nàng nữa.

Nàng đã mắc-cỡ với chính nàng quá kể từ cái lúc mà nàng bắt gặp cái hình nộm của người đi thất thủ bơ vơ về hướng Lê-Lai. Đó là hình nộm của chính nàng mà tâm trí đã ra khỏi xác, chỉ còn lại trong ấy một chút xiu linh hồn nên nó yếu đuối quá mà hành động theo lời sai khiến của một tay phù thủy ẩn mặt.

Không khí ẩm áp ở đây, những hình ảnh quen thuộc, hai gương mặt bầu bạn của con nàng và của con nhỏ ở đã giúp nàng lấy lại can đảm vừa suyết mất.

Thu đã bình tĩnh hẳn và yên lòng như một toán bại binh vào được trong thành trì kiên cố, kéo điều kiệu lên, bỏ đạo quân đuổi bắt lại ngoài hào xa.

Nàng thay y phục và lo đi làm cơm, làm những món ăn rắc rối y như là chồng nàng còn ở nhà. Bao nhiêu công việc dọn quét, vá may, Thu đã làm hết sạch rồi, giờ nàng chỉ có thể giết thì giờ bằng những món nấu phiền phức, những món bánh lạ thôi. Đọc sách cũng nguy hiểm lắm, vì đọc một lát là có thể buông sách để nghĩ vẩn vơ, còn cố gắng lắm thì tiếp tục đọc mà không hiểu gì, tâm trí vẫn phiêu lưu nơi khác như là ở không vậy.

Tuy nhiên chỉ độ một tiếng đồng hồ sau là người vợ hiền này đã phải hoảng sợ trở lại y như khi sáng.

Những rác rến bừa bãi quanh tâm trí nàng sao mà như là rác ma. Nàng lấy chổi quét nó đi, thì một lát sau, nó bò trở lại như cũ. Đó là những rác bẩn nó làm dơ cả căn buồng sạch sẽ thơm tho của lòng nàng.

Hễ hở tay chỗi, bận nhồi bột hay thái thịt là chúng kéo đến, chằm rãi nhưng chắc chắn. Nàng lại phải tảo thanh, cứ mười lăm phút một là đánh một trận quyết liệt, không bại, nhưng không bao giờ toàn thắng cả.

Thu nhớ lại quyển tiểu thuyết Hoa-Kỳ «Nanh trắng» của J. London mà nàng đã được đọc hồi còn ở nhà trường.

Chuyện kể đời một con chó, nhưng bắt đầu bằng một cảnh chiến đấu y hệt như cảnh chiến đấu của nàng hôm nay : một tay đánh bầy kia – hay làm rùng gù đó, nàng đã quên mất – vào mùa đông, đưa xác của bạn từ trong rừng sâu về làng mạc.

Dọc đường, hấn bị một bầy chó sói đói đuổi theo, và hễ tới lại, dừng chơn hạ trại thì lũ chó này tràn đến vây lấy hấn, toan ăn thịt hấn. Hấn phải thức suốt đêm và trong nhiều đêm dài như vậy để dùng lửa trại mà đuổi xua chúng.

Hễ hấn vung lên một thanh củi, than đỏ bắn ra thì sói nói rộng vòng vây, nhưng năm phút sau là đầu trở vào đây khiến hấn mệt mỏi vô cùng vì cuộc chiến đấu không ngừng này.

Kẻ băng rừng tuyết hễ ngủ quên là chết. Nàng cũng thế, hễ ngừng tay quét là rác bẩn sẽ tràn tới phủ ngập tâm hồn, và mãi như vậy cho đến tối. Thu uống một viên thuốc ngủ mới bình tĩnh lại được.

Loại thuốc ngủ này vừa có được tánh dễ giấc, vừa an thần, nên lúc chưa ngủ, người uống vẫn nghe được cảm giác bình yên thơ thới.

Nàng tránh được một đêm trần trọc, phải vật lộn với những ý nghĩ không hay.

Sáng hôm sau, Thu thức dậy mệt nhọc vô cùng vì hậu quả của thuốc ngủ, và vì những cơn ác mộng của đêm rồi. Nàng thấy những gì, không còn nhớ cho hết, chỉ giữ được có một hình ảnh sau cùng thôi là đang đứng trên miệng một vực thẳm, nhìn xuống dưới thấy tối om. Nàng biết chắc hễ rơi xuống đó là nát xương, nhưng lại cứ muốn nhảy xuống đó.

Nàng phải uống rốc một ly cà-phê đậm đen mới xua được sự uể oải trong người. Những giọt cà-phê từ phin rịn xuống ly khi nãy, giờ như đang thấm vào các tế bào của nàng để đuổi bắt những con làm biếng bé tí ti ẩn úp trong đó.

Thu lo bữa ăn sáng cho con và cho nàng xong thì giao nhà và giao Lan-Chi cho con ở rồi xách giỏ đi chợ như thường bữa.

Nửa tiếng đồng hồ sau, về đến nơi, mới nắm chiếc hột xoài mà vặn thì đã nghe Lan-Chi nói to bên trong :

– Má ơi ! Ba gửi thơ về.

Nàng vừa mở cánh cửa ra thì Lan-Chi cũng chạy ra tới đó, tay cầm một tấm bưu thiếp mà khoe :

– Má ơi ! Ba gửi thơ về cho Lan-Chi.

Nhà này không bao giờ nhận được thư của ai cả, trừ những bưu kiện sách vở mà Hòa mua ở ngoại quốc. Lan-Chi thơ đại nhưng cũng rất thông minh mà đoán được ngay đó là thư của cha nó.

Thu trao giỏ đồ ăn cho con nhỏ rồi rước lấy bưu thiếp mà xem. Đây là tấm bưu thiếp thứ nhì, chàng gửi về từ khi lên đường, vẫn vẫn tắt mấy lời như bưu thiếp trước :

Em,

Anh đã tới Bạc-Xơ-Lôn hôm qua. Một lăm. Mai này đã khai hội rồi. Sẽ viết thư thật dài về cho em. Nhớ em và nhớ Lan-Chi lắm. Hôn hai mẹ con thật nhiều.

HÒA.

— Ba nhắn gì Lan-Chi đó má ?

— Ba nói nhớ Lan-Chi lắm.

— Ba nói với má hả ?

Nàng giựt mình mà chợt nhận thấy con thông minh quá sức. Nó chụp được ngay một chi tiết mong manh trong câu đáp của nàng và biết ngay cha nó nói với mẹ nó chứ không phải nói với nó.

Nàng cúi xuống ẵm con lên, đi vào buồng và nói láo :

– Không, ba nói với Lan-Chi. Ba viết : « Lan- Chi ơi, ba nhớ Lan-Chi nhiều lắm »

Lan-Chi giựt lấy bư thiếp nhìn sững mấy dòng chữ rồi hỏi :

– Chỗ nào đầu má ?

Thu chỉ vào chữ Lan-Chi và nói :

– Đây.

– Phải rồi. Hồi nãy chị Sáu cũng chỉ chỗ này nói ba viết Lan-Chi ở đây.

Thu đặt con xuống giường để nó chơi với tám bư thiếp, đi thay y phục rồi xuống nhà bếp chỉ cho con nhỏ những công việc mà nó phải làm như là lật rau, làm cá, trước khi nàng bắt tay vào việc.

Nàng trở lên buồng trên, xin con tám bư thiếp để nằm mà nhìn tường chữ của chồng.

Hòa viết chữ tốt, rõ ràng, nhưng thật thà không bay bướm, không ngoạn-mục lắm, y như là tánh tình và nếp sống của chàng.

Thu lẩm bẩm đọc lại một vài đoạn thư : « Mai này đã khai hội rồi ... » «... Sẽ viết thư thật dài về cho em.. . ».

Mai này đã khai hội rồi ! Mai này chàng sẽ lạc vào mê đạo khoa học và không còn biết có trời đất quanh chàng nữa thì bức thư thật dài báo trước đó, chỉ là ảo ảnh thôi.

Giờ đây mới thật là một mình ! Từ ngày chàng lên đường đến nay, Thu không nghe hoàn toàn cô đơn vì nàng biết rằng ở bên kia trời, chàng vẫn nghĩ đến nàng, qua muôn dặm trùng dương.

Giờ đây mới thật là một mình, khi mà chàng chơi vui trong những cuộc thuyết trình, cũng như hồi còn ở nhà, chàng đã vui đùa trong sách vở.

Một mình ! Trên đời này, không còn ai nghĩ đến nàng nữa cả ?

Thu vụt ngồi dậy như để nổi loạn vì quá công phần cho phận nàng.

« Không, nàng kêu thâm lên trong bụng, không thể nào mà mình chịu được cảnh hẩm hiu này ! Tại sao chàng lại không nghĩ đến ta trong khi không giờ phút nào mà ta không nghĩ đến chàng ! »

Sự thật đã hiển nhiên ra đó là « Mai này », mai của ngày gửi thơ tức là chuyện đã xảy ra bốn ngày rồi, sự thật không chối cãi được là trong giây phút này đây, chồng đang say mê tở khoa học của chàng, cơn say kéo dài hai ba tuần lễ, rồi sau đó chàng sẽ say trong hơn một tháng cơn say văn hóa ở Tây-Đức.

Thu ôm mặt mà khóc rồi nằm vật xuống giường. Lan-Chi lết lại gần mẹ, xoa bàn tay nhỏ xíu của nó lên tóc mẹ mà nói, giọng đả đớt mà Thu thường dùng để dỗ nó :

– Tội nghiệp má tui ! Nín đi má rồi Lan-Chi cưng ! Rồi Lan-Chi đi Saigon cho má đi theo.

Thu kéo tay con xuống mà hôn, và Lan-Chi cúi xuống sát tai mẹ mà nói nho nhỏ :

– Má đừng khóc chị Sáu chỉ lêu lêu mắc cỡ má đã. Lan-Chi khóc bị chỉ chế nhạo dữ lắm.

Tối hôm đó Thu không buồn uống thuốc ngủ nữa. Uống nhiều quá, hóa ra tự tử hay sao, mà uống kha khá cũng nguy vì nửa đêm nửa hôm có trộm đạo, hay con đau ốm gì thì làm sao. Bằng uống một hai viên không sao trốn được cô đơn cả.

Con lạnh của lòng nàng đêm nay, chỉ có một ngọn lửa là sưởi ấm được thôi. Đó là ngọn lửa tàn của một dĩ vãng gần, ngọn lửa ái ân mà chính nàng đã cố dập tắt trong cái đêm chìm đồ trôi giạt trên hoang đảo Tân-Vinh.

Không, nàng không hoàn toàn trơ trọi, và trong không gian, có những âm ba tư tưởng phát ra từ một máy phát ba đặt trên một con phố kia trong đô thành.

Tâm trí nàng là chiếc máy thu ba ghi nhận những làn sóng đã phát ra ấy và nàng nghe mình được an ủi vô cùng, y như một chiếc tàu linh đình trên đại dương giữa đêm tối, mặc dầu cách biệt loài người hằng ngàn hải lý, vẫn cảm nghe dính liền với lục địa bằng những làn âm của đường vô tuyến.

Các vô-tuyến-điện viên trên những chiếc tàu bơ vơ ngoài khơi, thích bắt nghe những làn sóng lưu lạc cho đỡ lạnh lòng. Thỉnh thoảng họ đánh đi làn sóng của họ, ghi lời thăm hỏi đến vài vô-tuyến-điện viên lạ, rồi thành quen về sau, và đêm đêm những người quen mà không thấy mặt ấy, trao nhau nỗi niềm của họ.

Thu muốn khôi óc, trái tim nàng là một đài phát ba để có thể gởi đi những đợt sóng lòng đáp lại những đợt sóng của người kia mà nàng ghi được.

Nhưng thôi, những tiếng thì thầm đơn phương mà nàng lắng nghe trong đêm tối, cũng đã an ủi lắm rồi. Đêm nay, nàng không buồn chiến đấu nữa vì đã quá mệt mỏi để thủ thành từ sáng đến giờ mà cũng quá quạnh hiu trong thành kiên cố của nàng.

Địch thủ hãm thành cũng không phải là một kẻ thù ác độc mà phải sợ hấn tàn sát một khi hấn vượt khỏi điều kiện.

Hấn đến chậm chậm, nhẹ nhàng bước vào thành, không, bước vào hồn nàng với gương mặt âu sầu của một người khách bị hất hủi phải chờ đợi từ lâu mới được tiếp một lần hôm nay. Hấn nói :

– Em Thu à ! Tình trạng giữa đôi ta thật không ổn, ta phải dứt khoát mới được.

Hấn thật đáng ghét ! Tại sao hấn cứ lải nhải đòi dứt khoát mãi như vậy ? Còn biết phải dứt khoát thế nào ? Thu chỉ muốn gặp mặt hấn để tưởng nhớ lại đêm lạnh trên sông. Chỉ có thế thôi.

Đáng ghét, nhưng hấn cũng dễ ưa, thật là mâu thuẫn. Hấn là một vùng đất man rợ và lắm đòi cao, rùng rậm.

Cánh đồng bằng hiền lành là Hòa tuy cũng đẹp với thảm cỏ non xanh tận chơn trời, với mái tranh quện khói lam chiều, nhưng nó đều đều, bằng phẳng đến chán mắt.

Hắn là người anh hùng, là ông hoàng tử đẹp trai của giấc mơ thời con gái của nàng.

Nhưng hấp dẫn nhất là hắn là một người phạm, một người thường, gần gũi nàng không biết bao nhiêu, chứ không phải đứng trên cao chót vót như siêu nhân Hòa mà nàng kính phục nhưng hơi sợ hãi, vì sự cách biệt.

« Tại sao mình cứ lẩn tránh hắn ? Hắn có làm gì mình đâu ? Chưa lần nào hắn dám vô lễ hay sỗ sàng. Hắn chỉ nài nỉ yêu đương, mà không hề xúc phạm đến mình và mình đủ sức tự vệ kia mà ! »

Trong giây phút, Thu bỗng sống lại thời con gái của nàng mà nàng chưa sống qua trọn vẹn. Giấc mơ thiếu nữ bị hôn nhơn cắt đứt nửa chừng, giờ tiếp diễn trước mắt nàng. Đó là giấc mơ yêu, có nhiên rồi.

CHÀNG, một thanh-niên chưa biết mặt, đã quen với nàng trong một cuộc gặp gỡ hay hay y như là trong một tiểu thuyết lãng mạn. Thu không tưởng tượng nổi cuộc gặp gỡ nào sôi nổi bằng chuyến quá giang xe trên đường Cổ-Chiêm – Rạch-Miễu, hòì hộp bằng cái làn chìm đồ ấy, gay cán bằng đêm lo sợ trên hoang đảo và ly kỳ bằng trò chơi cút bắt với tình yêu sau đó.

Trong giấc mơ, nàng chịu thua lý trí và một chiều lộng gió kia đôi bạn cầm tay nhau đi trên một con đường ngoại ô.

Thần tiên là những giấc mơ kỳ thú của đời thiếu nữ nó kéo dài cho đến rất lâu về sau trong đời mẹ hiền, vợ tốt... Không người đàn bà nào thú nhận đã nằm mơ trở lại những giấc mơ trinh nữ ấy, nhưng quả họ đã tiếp tục mơ.

Thành trì thế là đã mở cửa và CHÀNG đã vào thành. Viên tiểu tướng dũng khí hiên ngang ấy chỉ vỗ về bá tánh chớ không bạo hành. Hắn cũng chẳng toan cướp thành lần nào, nên nữ tướng giữ thành đã bớt sợ hãi và nài cho phép nàng được chuẩn bị một cuộc viếng thăm đáp lễ sau này.

Bất giác Thu kéo mền lên đắp, mặc dầu trời nóng bức khiến nàng phải quạt Lan-Chi không ngừng tay.

Tự nhiên nàng nghe lạnh quá, vì sống trở lại mà không hay cái đêm ướt át trên đảo Tân-Vinh.

Đó là một hiện-tượng kỳ lạ chứng tỏ rằng tinh thần chi phối thể xác. Cách đây tám năm, nhiều tạp chí khoa học trên thế giới có đăng những quan sát kỳ lạ về ba viên phi công bị rơi máy bay trên băng giá của Bắc-cực. Họ sống trong bão tuyết hơn nửa tháng trời và khi được cứu thoát đưa về đất ấm, vào giữa mùa nực, họ cứ tìm lò sưởi điện để hơ ấm, từ năm này qua năm khác.

Thu không mắc phải chứng lạnh kinh niên như vậy mà chỉ nghe lạnh trong một buổi thôi, vì trong một buổi, sức tưởng tượng của nàng mạnh quá, nàng sống lại mãnh liệt quá khoảng đời ngắn ngủi mấy tháng trước kia.

Sáng hôm nay Thu không đi chợ. Đồ ăn cũ ngày hôm trước còn nhiều quá vì nàng đã làm quá nhiều để giết thì giờ.

Không đi chợ nhưng nàng ra khỏi nhà thật sớm. Nàng phải đi Chợ-Lớn để mua vài hộp thuốc tặng Quý.

Hòa rất ít hút thuốc. Mỗi sáng thức dậy, chàng chỉ hút một cỏi thuốc thật ngon rồi thôi, cho đến chiều tối ăn cơm xong mới làm một cỏi nữa, cỏi thứ nhì và cuối cùng trong ngày.

Nhưng chàng ít hút mà chỉ hút thuốc thật ngon thôi. Nàng đã đi với chồng mỗi tháng một bận vào các sạp thuốc lẻ, trước « Móng trời » bên kia đường, để mua thứ thuốc rời ngoại quốc mà Hòa rất ưa.

Thu đã tặng Quý mấy lần thuốc hộp đỏ và đã nói láo rất vụng rằng nàng tình cờ mà thấy họ bày bán ngoài phố một loại thuốc lậu thuế mà phải sành lắm mới tìm được chỗ mua.

Mua thuốc xong, nàng bỗng do dự không muốn đến thăm bạn nữa. Quý sẽ nghĩ sao về nàng khi là chủ động trong vụ can thiệp cho Hòa xuất ngoại, hẳn biết rằng Thu đến thăm hẳn vì vắng chồng ?

« Hẳn sẽ khinh rẻ mình hay không nè ? Nhưng chắc không, vì trước kia, Hòa ở nhà, mình cũng đã dám đến thăm hẳn như thường. Nhưng mà cũng không thể đi thăm hẳn được ! Hẳn đã âm mưu cho mình đến, mình đến là hẳn đắc thắng, là mình thua, thua vì đã trúng kế hẳn. Nhưng không, mình chỉ vì đau ốm mà phải ở lại. Chính hẳn mới suýt thua, vì hẳn không dè mình

quyết đi theo chồng từ đầu đến cuối. Không, hăc không thắg đầu. Hăc chỉ hưởng một sự may mắn bất ngờ, do cái rủi của mình thôi. Hăc là kẻ lố bịch đáng buồn cười, đã âm mưu một cách lỏng lẻo, thiếu khoa học »

Thu suy luận thế nào rồi rớt cuộc cũng kết luận rằng đi thăm Quí là phải.

Không hiểu sao, lần này gần tới nhà Quí nàng lại hồi hộp, lo sợ phải đụng đầu với một người đàn bà – không phải là khách – trong đó.

Có nhơn tình thì bất cứ lúc nào Quí cũng có thể có, nhưng trước đây nàng không lo sợ như bây giờ. Cố nhiên là không phải sợ xung đột giữa họ và nàng vì không thể có một cuộc xung đột như vậy được, mà sợ Quí không còn là người con trai rảnh rang nữa.

Nàng thử tưởng tượng một tình trạng như thế và nghe buồn vô hạn mà sẽ phải ra về sau vài phút thăm viếng xã giao, để rồi không bao giờ đến nữa.

Con đường Lê-Lai với những ngày mưa ngập lụt, với những cây dẻ ngựa bên này đường, với những mui xe lửa nhô lên khỏi đầu tường bên kia đường, bỗng nhiên trở thành ngậm ngùi kỳ lạ trước ý nghĩ rằng nàng phải vĩnh viễn xa nó từ đây. Và ngậm ngùi hơn nữa là ý nghĩ phải vĩnh biệt con người mà nàng muốn xa lánh.

Thu ứa nước mắt khi bước xuống xe buýt tại bến Bồn-Bình. Từ đó mà qua cửa Nam, mấy lần nàng muốn rẽ tay mặt để lại bến xe buýt vàng, làm như là chuyện tưởng tượng trên đây đã xảy ra rồi.

Trí thì muốn thế, nhưng chân cứ đưa nàng lạc bước sang phía ga xe lửa. Và mười lăm phút sau là nàng đã đến trước căn nhà mà phía trước, trên vỉa hè trồng một cây bàng chớ không phải cây dẻ ngựa như trên các quăng vỉa hè khác của con đường này.

Kỷ niệm đọc sách bấy giờ lại hiện ra, làm cho Thu càng buồn hơn. Tiểu thuyết về miền Bắc của nước ta hay nói đến những lá bàng rơi lác đác vào mùa đông, và cảnh biệt-ly, cảnh nhớ nhung thương tiếc nào trong các tiểu thuyết ấy cũng xảy ra trong một bầu trời xám xịt với : « Con gió thổi, lá bàng rơi lác đác » « Trong giây phút lạnh lùng tê tái ấy »...

Cửa nhà Quí mở và cứ bàng theo giờ khắc thì Thu biết là chàng chỉ mới về đến nhà thôi.

Quả thật thế, Quí chưa thay y phục và hình như là đợi ai, vì chàng đang ngồi sẵn trên ghế sa-lông, không làm gì cả, hay bận dòm ra đường.

Vì Thu từ hàng chợ Bến-Thành đi bộ lại, mà cửa nhà thì trở trịch về hướng chợ Thái-Bình, nên Thu chỉ đi qua dưới cửa sổ chớ không có qua cửa lớn và mãi đến lúc nàng bước lên thềm, Quí mới chợt trông thấy nàng.

Chàng nhảy nhồm lên rồi vừa chạy ra cửa vừa reo như Lan-Chi mừng nàng đi chợ về :

– A, em ! Em đã đến, thật đúng như anh dự đoán.

Thu cười bằng mắt một cách hóm hỉnh và hỏi :

– Sao anh lại dự đoán là em đến ?

– Ô... hơ... ừ, tại linh tánh của anh báo trước như vậy, mời em vào.

Chàng chỉ mời vì quen miệng thôi, chớ Thu đã vào đến nơi rồi. Nàng đặt hai hộp Prince Albert lên mặt bàn. Quí nhìn hình dáng của hai hộp thuốc lộ ra dưới lớp giấy gói mỏng, đoán ngay được món quà nên tay rút bíp miệng nói :

– Để anh hút liền một cỏi rồi ta cùng sống lại đêm nhịn thuốc trên hoang đảo.

Ông cỏi của Hòa khác hẳn ông cỏi của Quí, và hai người sao mà họ mua bíp tài tình quá, chiếc bíp giống hệt họ, người nào của nấy, và cá tính mỗi người như được khắc vào trên bíp.

Ông cỏi của Hòa nhỏ và bọc da trông có vẻ đài các và sang trọng, yên ổn như người công chức cao cấp sống trong một biệt thự ấm. Trái lại, bíp của Quí to thấy mà phát sợ và dẻo ngay trong một khúc rễ cây Bruyère cần cỏi sù sì, hình thù kỳ dị như đầu gậy trúc của các ông lão trong tranh Tàu.

Quý ngậm chiếc bíp khổng lồ và man rợ ấy một cách ngang tàng, chớ không ngậm hiền hậu như anh chàng mê sách.

Thu ngồi đó mà nhìn bạn hút thuốc và thấy cả khói của Quý cũng khác hẳn khói của Hòa, nó xông lên cuồn cuộn chớ không vẽ trong không trung những vòng tròn đều đặn.

Quý lấy bíp ra rồi nói :

– Cám ơn em đã đến cho anh đỡ mong ngóng ngày đêm.

– Tại sao anh lại đoán được rằng em đến ?

Nàng lặp lại câu hỏi mà Quý đã đáp không ổn khi nãy.

– Anh đã nói rằng nhờ linh tánh.

– Anh nói láo. Em đến thăm anh thì đã đành, nhưng cũng để thử xem anh có can đảm thú tội hay chăng ?

Quý chưng hửng thật tình và hỏi :

– Thú tội ? Anh có tội gì ?

– Còn làm bộ ngạc nhiên ! Anh nguy hiểm lắm, và em tha thiết yêu cầu anh nên biết điều một chút, có phải chăng là chính anh đã vận động cho anh Hòa của em xuất ngoại ?

Thu cố gằng hai tiếng « của em » êm dịu ấy, vì nó cũng là lời thần chú mà nàng dùng để xua ma quỷ.

Quý kinh sợ đến cực độ, vội hỏi :

– Sao ? Hòa đã biết gì ?

– Anh ấy không biết gì cả, chỉ có em là biết thôi.

Quý nghe nhẹ cả người, bình tĩnh lại, mỉm cười mà rằng :

– Máy thằng yêu là máy thằng điên. Em nên thông cảm với cái điên của lũ đó. Nhưng sự thật anh không có vận động, anh chỉ...

– Anh chỉ can thiệp thôi. Nhưng can thiệp cũng là...

– Không, anh chỉ gợi ý cho ông Dương, ông ấy gợi ý với ông Viện-trưởng.

– Tức là.. hừ... kẻ thôi miên dễ sai khiến người khác đi giết người, vẫn có tội với người khuất mặt, với lương tâm mình chứ ?

– Nhưng mà nếu anh có vận động hay can thiệp gì đi nữa thì cũng để giúp anh ấy...

– Giúp, giúp phân vợ rẽ chồng người ta hay giúp cái gì ? Anh ngờ làm như vậy anh sẽ cướp được vợ người ta sao ?

– Không, anh không có tưởng như vậy, cũng không định làm như vậy. Anh thú thật rằng anh chỉ muốn thấy mặt em thôi. Anh đoán hể em buồn, chắc thế nào em cũng đến thăm anh một lần, và anh đoán đúng.

Thu cười rất dòn, rất dài và rất mai mĩa :

– Anh thật là khờ, anh không biết rằng em được đi theo chồng à ? Và đây Hòa đi, tức là đây em đi luôn với chồng em.

Quý giựt mình và như sực tỉnh, hoảng hốt nói :

– Ủ em nói đúng. Trời ơi, té ra em sắp đi theo anh Hòa ?

– Không, em ở lại.

Lần này chính Quý cười bằng cả mắt, cả mặt. Chàng cảm động nói :

– Cám ơn em lắm, cám ơn em đã....

– Nhưng anh đừng làm tưởng rằng em ở lại vì anh. Em bị đau ốm thình lình mà phải ở lại đó thôi.

– Vậy à ?

– Ủ, và anh chỉ may mắn hưởng được cái rủi của Hòa, chớ không ai trúng kế anh đâu.

– Chỉ có kết quả cuối cùng là đáng kể, còn kết quả ấy do nguyên nhân nào mà ra, thật không cần lắm. Em đau ốm làm sao ? Đã đỡ chưa, còn anh Hòa đi từ bao lâu rồi ?

– Hình như là em đau gan. Bác sĩ cũng, chưa biết rõ, nhưng em đã mệt thình lình, chóng mặt rất thường và đau đốn trong bụng, hay nôn ọe !

– Nhưng uống thuốc đã đỡ chưa ?

– Đỡ.

Thu không dám thú thật rằng nàng đã khỏi hẳn. Như bao nhiêu người khác, Quý sẽ ngỡ rằng nàng giả đờ đau ốm để được ở lại. Hẳn sẽ đắc thắng trọn vẹn, mà tự ái của nàng cũng sẽ bị thương.

– Còn Lan-Chi, vẫn mau lớn chớ ?

– Cảm ơn anh, cháu nó vẫn ăn chơi như thường.

– Lần sau có đi thăm anh, em nên cho Lan-Chi cùng đi.

Thu cũng hơi ngạc nhiên cho chính nàng. Tại sao nàng lại không dẫn con theo và nhút là rất ngạc nhiên mà nghe Quý đòi hỏi Lan-Chi. Lan-Chi là bức tường ngăn cách hai người mà lần trước nàng đã dùng để tự vệ, sao Quý lại thích thấy bức tường ấy dựng lên trước mặt chàng ?

Quý xin lỗi bạn, đi vào buồng và trở ra với một bình thủy và hai cái tách. Thấy bạn rót nước trà nóng ở bình thủy ra, nàng cảm động hỏi :

– Té ra anh đã giữ cái nếp mà em đã xếp cho anh, nghĩa là uống nước ở nhà ?

– Ừ, từ ngày xa em thì như vậy. Nấu nước pha trà là một cuộc hành hương mà anh làm mỗi hôm với lòng sùng bái của anh, để tưởng nhớ nàng tiên trong bức tranh không chịu hiện ra nữa.

Chỉ buồn là anh ngồi uống nước một mình, và càng buồn hơn nữa là anh chế nước vào bình thủy chứ không vào bình tích như em đã làm. Cái nếp mà em đặt ra, anh đã làm sai một chút xíu đó, nên không giống hệt xưa được.

– Sao anh lại...

– Vì anh làm biếng nấu nước hai lần mỗi ngày như em đã căn dặn. Nấu một lần thì phải giữ nước trong bình thủy nó mới nóng bền.

Thu mỉm cười, lẩm bẩm hai tiếng « hành hương » và nói :

– Hành hương, anh nói lớn lời quá, thoát mới nghe em cứ ngỡ...

– ... Cứ ngỡ anh đi đền chùa nào hử ? Phải, anh đã nói là anh muốn sống những kỷ niệm bên cạnh cái bà tiên mà...

– Nếu anh có đi Bến-tre như em, thì mới thật là đi hành hương.

– Em có về dưới à ?

– Một tuần lễ trước khi đi. Ấy, em đã chuẩn bị để đi với anh Hòa, như em đã nói. Em về để từ giã cha mẹ em.

– Qua đò, em nghe như thế nào ?

– Em đi phà chớ có dám đi đò nữa đâu !

– Ủ, em nghe như thế nào ?

– Em nói không được.

Quý thầy là Thu đã trót lỡ lời và muốn đánh trống lấp chớ tình cảm nơi nàng rất dễ nói. Nếu không yêu, nàng cũng nhớ đến một câu chuyện ngộ ngộ, còn như yêu thì nàng đã ngậm ngùi thương tiếc buổi chiều mưa gió ấy.

Nơi chàng kia, mới thật là nói ra không được. Nơi chàng là những tình cảm hỗn độn thật khó phân tách và khó diễn ra bởi vì tình yêu của chàng như chạm phải một thứ đá hàn là tình trạng có chồng của Thu. Kỷ niệm về người xưa không trọn vẹn tốt đẹp, nỗi buồn không trọn vẹn đau thương như trường hợp một người yêu vẫn số hay đi lấy chồng, Thu bây giờ không phải là Thu của chàng thì đã đành, mà Thu năm ấy rõ ra cũng không phải là Thu của chàng nốt.

Trở về với ý nghĩ đầu của Thu, chàng cãi :

– Có, anh có đi Bến-tre mấy lần, nhưng anh còn làm hơn thế là đi tàu Hắc-Thán mỗi ngày.

– Tàu Hắc-Thán ? Ở đâu vậy anh ?

– Hình như là em ít đi ra ngoài lắm thì phải. Tàu Hắc-Thán là chiếc tàu nhỏ biến thành du thuyền để chở khách đi dạo mát trên sông Bến-Nghé mỗi chiều.

Anh ghiền cảnh sông nước từ cái ngày ấy nên nếu không phải vào mùa mưa thì chiều nào anh cũng đi tàu ấy hết để tưởng nhớ lại buổi chiều nào....

– Như vậy anh nên đi vào mùa mưa chớ sao lại tránh mùa mưa ?

– Vì mùa mưa không ai đi, tàu không chạy. Anh thấy em nên đi ra ngoài nhiều hơn một chút, vì xem ra em không được khỏe mạnh lắm, cần phải đổi gió. Với lại để cho Lan-Chi nó vui, nó khỏe khoắn.

Sự thật thì Thu rất cần những thứ mà bạn nàng vừa kể đó, nhưng đã không được hưởng thì thôi vậy, nàng đã nhẫn nại chịu số phận từ lâu rồi.

Nhưng Quí lại vừa nhắc đến Lan-Chi. Nàng thấy rằng vô lý quá mà nhốt một đứa bé trong nhà từ ngày này qua ngày khác trong khi nó rất cần khoảng rộng, trời cao, cần hơn người lớn nhiều lắm.

– Khổ quá, nàng than, em cũng nhận là cần cho Lan-Chi đổi gió thường. Nhưng ba nó đi dạy về chiều nào cũng trễ, em sợ anh ấy mệt, không dám bắt anh ấy đưa con đi dạo mát nữa.

– Anh rất thích đưa trẻ con đi chơi. Nếu em thuê anh một tháng vài trăm, anh sẽ đến nhà em mỗi ngày để làm công việc ấy.

Thu cười xòa sau câu pha trò đó, và Quí lại đề nghị :

– Nói chơi với em vậy chứ em khỏi phải mướn, vì anh thích như vậy thì chính anh phải năn nỉ em để được đưa Lan-Chi đi. Hay là chiều nay em dẫn cháu xuống đây giao cho anh, nếu em thấy anh đến nhà em, không tiện cho em.

Thu làm thỉnh rất lâu rồi đáp :

– Em chỉ sợ Lan-Chi nó không chịu. Anh lạ, nó đâu có dám rời em mà theo anh.

– Nó quen với anh hôm đến đây lần đầu.

– Anh tưởng một đứa bé ba tuổi nhớ dai dữ vậy à ?

– Hay là em đi với nó, vì như anh đã nói, chính em cũng rất cần không khí trong lành.

– Thật ra thì cũng bất tiện lắm.

– Anh hiểu em muốn nói cái gì. Nhưng như thế này : bến tàu đông đảo người ta thật. Nhưng em cứ đến đó. Nếu không gặp ai quen với em thì anh sẽ lại gần em mà đưa em đi. Bằng như gặp người quen, em ra ám hiệu, anh sẽ làm mặt lạ...

– Rắc rối quá ! Em không muốn làm chuyện mờ ám, âm thầm như vậy.

– Hay là thế này nữa : Em cứ ra đó hồi năm giờ. Anh tới trước mặt em mà chào em, như là chào bao nhiêu người quen khác. Em cũng sẽ chào đáp lễ như là chào một bạn trai thường. Không thấy ai quen, em sẽ giới thiệu Lan-Chi với anh thì anh rủ nó đi thuyền. Bằng như thoáng thấy dáng người quen đâu đó thì thôi. Như vậy chính em khỏi làm điều gì mà em cho là tưng đảng với anh cả.

Thật ra rắc rối cũng chỉ vì có em, chớ nếu Lan-Chi đi với anh thì không có gì lôi thôi đáng ngại hết.

Quý nói rất đúng. Chàng thành thật mà nghĩ như vậy và cũng cố ý nói ra điều đó, làm như là chàng không cần Thu lắm. Quả Thu mắc cái kế nhỏ ấy, cái chiến lược « dụ khị » ấy nên không sợ hãi chàng nữa.

Nàng chỉ còn nghĩ đến con, đến nỗi buồn và nỗi tù túng của nó thôi. Lan-Chi như là một con chim bị nhốt trong lồng. Nhà thường đóng cửa và nó thích nhìn qua kẽ cửa để xem thiên hạ và xe cộ lướt qua trước nhà. Những lúc xong việc bếp núc, nàng trở lên nhà trên, bắt gặp con đang rình cuộc đời bên ngoài, nàng ứa nước mắt.

Những gia đình khá giả ở các thành phố của ta, không ai dạy mà họ nuôi nấng con cái y như người Âu là không cho chúng nó chạy rong ngoài đường. Nhưng cũng như người Âu, chiều lại họ đưa chúng nó ra ngoài. Lan-Chi thiếu cái phần sau đó, nên nó thèm đường phố, xe cộ lắm.

Thương con, nàng lại thương chính mình. Kể từ ngày lấy chồng đến nay, nàng cũng sống đời cá chậu chim lồng như vậy. Không ai cấm nàng đi ra, nhưng nàng không muốn đi, gái có chồng, đi dạo một mình còn thú vị gì !

Thu không sợ hãi Quý nữa vì chàng tỏ ra không cố nài nỉ được đưa nàng đi. Nhưng là gái thông minh, có thể Thu cũng đoán được, cũng đánh hơi được rằng đó chỉ là thủ đoạn của chàng thôi.

Có phải chăng là tiềm thức của nàng ngăn nàng đánh hơi chạm bấy ấy ?

Thương con và không sợ kẻ kia, có phải chăng hai thứ tình ấy chỉ là bức bình phong mà tiềm thức nàng đưa ra để che giấu sự thật sâu sắc hơn nhiều là lòng ham đi ra ngoài của nàng, nhút là đi với ai kia ?

Quý đưa thêm một loạt lý lẽ nữa khiến cho Thu khỏi phải ngần ngại lâu thêm :

– Rồi em sẽ thấy nó đỏ da thắm thịt sau một tuần lễ đi hóng mát như vậy. Anh không nói ngoa đâu. Trẻ con ở thôn quê có ăn gì bổ dưỡng như trẻ con nhà có cửa ở thành thị đâu. Vậy mà chúng nó lớn như thổi, sồn sồn như lúa gặp mưa thuận gió hòa.

Quý rất sành tâm lý. Chàng giúp cho bạn vững lý do nhận lời bằng cách đồ đi đồ lại mãi nhu cầu của bé Lan-Chi. Chàng hỏi, làm như là Thu đã nhận lời rồi, cũng là để tránh cho bạn khỏi nói ra cái tiếng nhận lời ấy :

– Chiều nay em đợi anh ở đâu ?

– Em cũng không biết đợi ở đâu cho tiện.

– Như thế này. Em đứng ở trước bồn bông mà trẻ con xích-đu với lại tuột đài ấy cho Lan-Chi xem các trò vui đó, hoặc chơi với chúng nó càng hay. Như vậy, em khỏi phải sốt ruột mà đợi anh.

– Anh tới trễ lắm hả ?

– Không, có lẽ anh sẽ tới sớm hơn em. Nhưng phòng hờ anh đến trễ vì một cản trở bất thành linh nào đó. Nếu trường hợp ấy xảy ra, em sẽ không phải đợi chờ. Đợi chờ là cái khổ dịch mà ai cũng sợ.

– Nhưng nếu vì lý do nào đó mà em không đến thì xin anh chờ nguyên rửa em nhé. Em không dám hứa chắc.

– Dầu sao anh cũng có mặt và bền chí đợi em cho đến mặt trời lặn. Tàu nó đi nhiều chuyến, đến tám giờ tối cũng còn đi.

– Không, em chỉ đi các chuyến sớm thôi, vì tám giờ rưỡi đã phải cho Lan-Chi ngủ rồi.

Thu đứng lên, đưa mắt soát qua một lượt rồi nói :

– Vải màn đã vàng hết, phải thay mới được. Lại thiếu một lăm ở cửa sổ bên trong nữa.

– Tâm ấy, anh giặt hơi mạnh tay một chút nên nó rách.

– Để em thay cho anh.

Nàng xin phép ra về. Quí đã có kinh nghiệm, không dám cầm cọng cũng như chàng đã cố tránh nói chuyện yêu đương từ nãy đến giờ. Chàng chỉ hơi tha thiết về chuyến phiêu du chiều nay thôi. Chàng dặn với :

– Anh mong em nghĩ đến Lan-Chi.

Má ơi, sao má đi lâu quá, má bỏ Lan-Chi ở nhà buồn quá.

Thu hồi hận đã đi hơi thật lâu. Nàng hôn con, trao kẹo cho nó và nói :

– Để má bắt đèn cung ; chiều nay má cho con đi hóng mát.

– Sướng a !

– Đi xe hay đi bộ má ?

– Đi xe.

– Đi xe chạy cái vù, Lan-Chi ưa lắm nghen má.

–Ừ, giỏi đi rồi chiều dạo mát với má.

Thu đi thay đổi y phục. Hôm nay nàng không hoảng sợ, không bồn khoăn như bao lần gặp Quý vừa qua, vì Quý như là đã nguôi được mối sầu cũ, chỉ còn giữ lại một kỷ niệm nhẹ nhàng thôi.

Vì thế mà nàng không thấy đi chơi thuyền chiều nay với chàng là cái tội đối với người vắng mặt. Trái lại, nàng còn hơi thoáng buồn vì cái chỗ ngồi ngoài của Quý.

Không muốn phản bội chồng, nàng vẫn nghe sung sướng mà được Quý yêu nàng tới mức đó. Mỗi tình sông và thâm lặng của nàng đối với Quý là một an ủi lớn cho cuộc đời phẳng lặng đều đều của nàng. Nàng sẽ nuôi nấng nó mãi trong đáy lòng nàng và mong người kia cũng ấp yêu mãi mỗi tình đó.

Nhưng mà hình như là hấn quên được ! Trời ơi, sao lòng người lại cạn đến thế ?

Nếu hôm nay mà Quý lại có thái độ khó chịu như trước, chắc nàng đã sợ hãi, đã nổi giận, nhưng khi về nhà nàng sung sướng biết bao mà thấy rằng người con trai ấy cứ đau khổ vì nàng, bất chấp năm tháng trôi đi.

Sự hờ hững của hấn, càng nghĩ đến, nàng càng căm giận vô cùng. Vậy mà hấn dám thề rằng đó là mối tình to lớn nhất đời hấn, hấn sẽ yêu đơn phương như vậy cho đến lúc bạc đầu !

Hừ, sao mà phù du quá, cái mối tình mà hấn bảo là sâu đậm lắm đó !

Thu chỉ mới được yêu thật sự, yêu rất nhiều một lần đó thôi, nên nàng gắn bó với vinh diệu ấy như là keo sơn và tự ái của nàng bị một vố đánh thật đau trước thờ ơ của kẻ si tình.

Nàng không bòn chòn lắm vì cuộc phiêu du chiều nay. Bởi tiếng gọi của tình yêu không còn réo rắt nữa, nhưng lại rất bòn chòn gặp mặt Quý để khéo léo dò xét hấn xem mức lãng quên của hấn đến đâu.

Lần đầu tiên tim nàng bị tình yêu dày vò. Nàng không cảm trong tay ưu thế được kẻ khác si mê nữa, mà đã bị hạ xuống cấp bậc của người đàn bà gần như bị phụ rẫy : Quý chỉ còn xem nàng như một bạn gái thường và vì yêu trẻ nên hẳn mới đề nghị đưa Lan-Chi đi hóng mát. Nàng đau xót không biết bao nhiêu cho sự chết non của mối tình mà nàng cố tránh, cố tránh việc cụ thể hóa, nhưng vẫn cứ muốn cho nó trường cửu mãi trong lòng của hai người.

Tâm trạng của nàng hôm nay y hệt như tâm trạng của Quý, vào cái đêm mà chàng bắt gặp Thu đi với chồng bên hông trà thất Tứ-Son trong Đa-Kao, và ngỡ nàng đã quên chàng để đi lấy chồng.

Cuộc đời bây giờ mới thật là vô vị một trăm phần trăm, chớ trước đây, mặc dầu Hòa lạnh nhạt với nàng, nàng cũng còn được niềm an ủi tinh-thần nhờ mối tình sông với Quý.

Giờ thì không còn gì nữa cả ! Nàng nghe trống rỗng trong lòng, nghe trống không quanh mình.

Bất giác, nàng dừng chân trước tấm gương tủ kê giữa phòng ngủ để xem lại dung nhan của nàng coi nó có kém trước hay không. Nàng đã hoài nghi về sắc đẹp của nàng, bởi vì ba tuần lễ trước đây, chính hẳn đã can thiệp cho Hòa đi thì không thể bảo là hẳn chán nản vì sự vô vọng.

Không, nàng vẫn đẹp như năm nào, như ngày nào, có phần còn đẹp hơn nữa. Lời tục thường nói « Nhứt gái một con ...» kia mà ! Nàng đẹp và sự u buồn trên gương mặt của nàng càng làm cho sắc đẹp của nàng dễ chiếm lòng hơn.

Có lẽ đây là thời kỳ mà dung nhan của nàng đã lên đến tuyệt đỉnh trong đời thiếu phụ của nàng. Và một khi leo lên đến đó, sắc đẹp ấy sẽ xuống, không làm sao tránh được. Và vĩnh biệt tình yêu nhé, khi mà nhan sắc bắt đầu xuống !

Trong giây phút, Thu hoảng sợ vô cùng vì sự mong manh của hạnh phúc đời người, và bỗng nghe mình là kẻ sắp chết đuối, cần bám níu vào tấm ván đang trôi linh đình là anh chàng Quý kia.

Nếu trong đời người, phải được ít lắm là một lần yêu thì cái lần ấy là lần này, lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng.

Phụ nữ luôn luôn trễ hẹn, ai cũng bảo là vì họ trang điểm lâu lắc, nhưng không phải thế đâu. Họ mà có bỏ ra bốn mươi phút để đánh phấn, hai mươi phút để dọn tóc, mười lăm phút để mặc áo cũng không thể trễ được bởi họ cứ trang điểm sớm thì ăn khớp với ta.

Họ trễ vì họ cố ý trễ. Mà họ cố ý trễ không phải để làm cao cho ta quý họ đâu.

Những kẻ đứng đợi ai trên vỉa hè, trông bộ tịch là ta biết ngay. Vì thế mà phụ nữ họ tránh phải làm cái người chờ đợi ấy, và luôn luôn họ bắt ta chờ.

Không phải là họ bất công đâu, nhưng ta chờ ít bị dị nghị hơn là họ, hay không bị dị nghị gì cả, còn họ thì không sao trốn được bao nhiêu là con mắt tò mò mai mỉa của người qua đường.

Thành thử chiều hôm nay, kẻ đến sau cố nhiên là Thu chớ không phải Quý như họ đã dự liệu. Thu đã cố ý đến thật trễ, mà đến nơi, nàng không lại ngay chỗ hẹn hò, còn đi rảo khắp nơi xem địa thế coi có gặp người quen hay không, khiến Quý đứng xem trẻ con tuột đài mãi rồi đâm chán.

Chàng muốn rời nơi đó để sang bên kia xem người Âu đi giày chuối nước, nhưng lại sợ Thu đến phải trông đợi chàng. Đi giày chuối nước thì không lạ, nhưng chàng chưa thấy họ bắt đầu lần nào, và không tưởng tượng nổi những phút bắt đầu ấy ra thế nào, làm sao mà nổi trên mặt nước được khi mà xuống máy chưa có trón mạnh.

Chàng cố nhón lên để dòm xuống bên Cầu-lạc-bộ thủy-hí, nhưng chịu là không thấy gì được, và đang nhón gót ngóng cổ như vậy, chàng nghe bạn hỏi sau lưng chàng :

– Anh tìm ai đấy ấy ?

Mặc dầu bằng vào giọng nói của Thu, chàng biết chắc rằng nàng đã vững dạ vì không gặp người quen, chàng vẫn tỏ ra dè dặt, không vội day lại lắm, làm như là không nghe thấy gì.

Sau đó, chàng làm bộ như tự ý muốn đi nơi khác và đã chán chỗ đó rồi, và xây lưng lại chầm rãi. Thành linh thấy người quen là Thu khi vừa day lại, chàng nghiêng mình thi lễ rất nghiêm trang. Nếu có người quen với Thu đứng xa mà nhìn vào cảnh này, vì tình cờ hay vì cố ý rình rập, kẻ ấy cũng không sao biết được rằng họ có hẹn với nhau và chính Thu đã mở lời trước.

Quý kín đáo một cách khéo léo như thế để tránh phiền cho Thu nhưng nhứt là để cho Thu thấy rằng có thể tín nhiệm nơi chàng được, khỏi phải dè dặt như trước nữa, sự tín nhiệm mà nàng đã đánh mất sau mấy lần chàng làm xằng, và chàng quyết từ đây gây lại nơi Thu.

Thu mỉm cười chào đáp lễ rồi đẩy con tới giới thiệu :

– Bé Lan-Chi đây anh ; chào cậu đi con !

Lan-Chi còn nhớ mãi mặt gương mặt của Quý nên không do dự bước tới cúi đầu chào :

– Thưa cậu.

– Trời, cháu mau lớn quá, thưa chị... Lan-Chi lại đây với cậu coi nào.

Chàng đưa tay ra để nhận bàn tay nhỏ xíu của Lan Chi rồi hỏi :

– Lan-Chi có ưa xích-đu hôn ?

– Dạ, Lan-Chi ưa lắm.

– Vậy vào đây xích đu chơi.

Nói rồi chàng thò tay dưới nách Lan-Chi mà bưng bé lên rồi rinh nó mà leo vào bồn cỏ, bỏ nó lên một chiếc đu trống không.

Đu này thuộc vào loại đu đứng, nên Quý xích giùm bé vài cái, rồi dạy nó tự xích lấy để nuôi dưỡng mãi sự chuyển động. Đoạn chàng bước xuống khỏi bồn, cùng đứng với Thu để xem trẻ con vui đùa.

Lan-Chi thích quá, ngó mẹ mà cười, Thu cũng cười với con và Quý bắt gặp một cô Thu xinh tươi hơn bao giờ cả, cô Thu mà từ bao lâu nay chàng chỉ được thưởng thức vẻ mặt u buồn thôi.

Tươi vui, nhưng Thu lại than :

– Nếu chiều nào Lan-Chi cũng được tươi vui như thế này !

– Được hay không chỉ tùy em, ít lắm là trong những lúc này. Mà cho dầu có anh Hòa ở nhà đi nữa, không lẽ anh ấy lại ngăn em đưa cháu đi hóng mát.

– Anh không hề ngăn, trái lại anh còn nài nỉ cho em đi, đưa con đi chơi, hay em tự đi giải trí. Nhưng anh tính, đi cu-ky một mình, còn thú vị gì nữa !

Chắc Lan-Chi nó chán xích-đu hay sao, mà nó để cho đu chuyển động chậm lại. Thấy đu gần ngừng hẳn, Quí nhảy lên bồn, rồi chạy lại trước mặt Lan-Chi và hỏi :

– Bé không chơi nữa à ?

– Lan-Chi muốn chơi cái kia.

Bé chỉ cái đài cao mà trẻ con khác từ trên đó tuột xuống đồng cát dưới chơn cái máng xối gỗ khá đứng. Quí lại rình nó đến chiếc thang dùng để leo lên đầu đài.

Nhưng Lan-Chi bé quá và từ thuở giờ chưa có dịp leo trèo lần nào nên nó cứ đứng nhìn thang mà không dám bước lên.

– Leo lên chơi đi con !

– Cậu leo với Lan-Chi hè !

– Người lớn không được leo lên trên ấy.

Lan-Chi đứng nhìn những trẻ con khác leo thang bằng đôi mắt thèm thuồng nhưng vẫn không dám bước lên nấc thang thứ nhứt.

Quí cúi xuống nói với nó :

– Hay là Lan-Chi đi tàu với má, với cậu nhé !

– Dạ Lan-Chi ưa đi tàu lắm cậu ơi !

Quý hiểu rằng nó muốn nói « muốn đi tàu lăm » chớ ư làm sao được vì nó chưa biết đi tàu là thế nào.

Chàng lại rình nó xuống vỉa hè và chưa được đặt lên mặt đất nó đã đòi :

– Má ơi, cho Lan-Chi đi tàu với nha má ?

– Ai bày cái vụ đi tàu cho con đó ? – Thu hỏi con mà nhìn Quý mà cười !

– Cậu bày.

– Thì xin cậu đưa đi.

Đôi bạn đi song song với nhau, mỗi người nắm một tay Lan-Chi mà chậm rãi bước. Khách nhàn du không ai là không nghĩ đó là hai vợ chồng, nhờ thế mà Thu không nghe ngượng trong buổi đi chơi mát đầu tiên trong đời nàng với một người đàn ông không phải là chồng nàng vì như khách qua đường, nàng cũng có cảm giác như vậy.

Cảm giác này vuốt ve lòng nàng một cách êm dịu, nhưng sự dễ chịu ấy tức thì bị sự mắc cỡ thẳm át đi ngay. Thu xấu hổ đã nghĩ xằng.

– Má ơi, tàu đâu má ?

– Hỏi cậu.

– Tàu đâu cậu ?

– Đằng kia.

– Tàu ra làm sao cậu ?

– Tàu là một cái thùng, nổi trên mặt nước. Có thứ tàu lớn, có thứ tàu nhỏ. Ta đi tàu nhỏ. Con tàu lớn thì đậu xa lắm, ngoài xa kia, Lan-Chi có thấy không ?

Quý chỉ tay về hướng dãy kho, Lan-Chi nhìn theo nhưng không nhận ra cái gì mà chàng gọi là chiếc tàu.

– Lan-Chi không thấy cậu ơi !

– Ừ, lát nữa Lan-Chi sẽ thấy.

Một lần nữa Thu cỏ cảm giác rằng Quý đã nguôi ngoai được.

– « Cũng hay, nàng tự nhủ thầm ! Thế là hơn ! »

Nhưng kể từ giây phút đó, sự vui vẻ đã đào ngũ mất trên mặt nàng. Chỉ bấy giờ nàng mới thấy rằng Quý rất có lý mà không chịu nhận đề nghị của nàng khi trước là tình bạn.

Không thể chỉ có tình bạn giữa chàng và nàng được. Chàng đã làm tưởng nàng rảnh rang mà yêu nàng ngay từ buổi đầu gặp gỡ : nàng thì chưa bao giờ thỏa giấc mơ tình ái trong hôn nhân nên cũng đã bị xúc động trước mối tình chơn thật của chàng.

Như vậy, hoặc là xa nhau, hoặc là nhắm mắt lao đầu vào cuộc yêu đương tội lỗi ấy, chứ không thể dùng chơn nơi tình bạn được.

Lòng Thu nao nao buồn cái nỗi buồn của những kẻ chơi đồ sứ cổ, có một chiếc lọ Giang-tây, cất trong tủ, không nhìn đến bao giờ, mà rủi ro mất cắp hay đánh vỡ thì lại xót xa cho sự mất mát món đồ mà họ không hưởng gì được ấy.

Nàng cất kỹ môi tình ấy trong lòng nàng, nghe sung sướng đã có nó, chỉ có thể thôi, như tay chơi đồ cổ nghe sung sướng mỗi lần sờ đến chiếc độc-bình da rạn trong tủ của mình.

Nay môi tình mất, đời vật chất nàng không thay đổi một chút xíu nào, không như đánh mất một chiếc xuyên vàng hay một đôi bông kim cương, nhưng sự đổ vỡ của lâu đài tình cảm nguy nga, tráng lệ, ẩn núp trong khu rừng sâu thẳm của lòng nàng, tuyệt vọng biết bao nhiêu !

Một chiều phiêu du, lạc bước vào rừng sâu, nàng đã tìm thấy ngôi đền bí mật và huy-hoàng ấy ; tuy không dám đi hết con đường phiêu lưu mà bước vào ngôi đền có thể chứa chấp hung thần đó, nhưng nàng vẫn xem lâu đài là một của quý, giấu nhem không cho người đời hay biết, để dành riêng cho nàng và sung sướng riêng với mình về sự khám phá đó.

Đền đài bí mật trong rừng sâu đã sụp đổ rồi ! Cuộc đời buồn tẻ phẳng lì của nàng không còn được lấy một chút xíu an ủi tình thần nào nữa cả !

Quý nhận thấy ngay sự thay đổi khí sắc của bạn, toan hỏi điều gì nhưng chợt thấy du thuyền sắp nhổ neo, chàng vội cúi xuống ẵm Lan-Chi lên và giục Thu :

– Mau lên em, kéo trề tàu.

Cả hai cùng chạy mau trên chiếc cầu tàu xi-măng thò ra ngoài sông. Ngang qua người bán vé, Quý bảo xé hai tấm, nhưng vẫn tiếp tục chạy rồi vừa đẩy Thu bước vào tàu chàng vừa đặt Lan-Chi xuống, đoạn chạy bay trở vào lấy vé. Khi chàng trở ra thì người ta đã đóng lan can rồi, chàng phải nhảy vào, qua lan can ấy.

Nơi mà họ vừa vào, bằng mặt với cầu tàu, nhưng khi tàu dang ra khỏi bờ cách đất liền đến năm, sáu thước thì Thu bỗng cảm giác rằng chỗ đó thấp quá, vì chợt nhận ra rằng nơi đó là khoang hầm của chiếc du thuyền này và trên đầu họ là cái boong mà bao nhiêu khách hóng gió khác đều chen chúc trên ấy.

Nàng toan tiến về chiếc thang đưa lên boong thì Quý ngăn :

– Ta nên ở dưới này là hơn em à. Dầu sao ở đây vẫn mát hơn trên bờ nhiều lắm, lại được yên thân không ai quấy rầy.

Lan-Chi không nói nhiều như hồi còn ở trên đất liền. Những điều mới lạ ở đây, đối với nó mới lạ quá sức, nên nó say với những thay đổi bất ngờ này hơn là tò mò, vì thế mà nó lặng thinh, không hỏi lắng xằng, nhìn mọi thứ từ nhà cao lầu rộng trên bờ, đến mặt sông dợn sóng, đến những chiếc thuyền buồm đang lướt gió đàng xa.

Những kẻ bị chó cắn một lần, rất sợ chó. Thu thì bao giờ trận chìm dò năm xưa cũng ám ảnh nàng, nên câu hỏi đầu tiên của nàng là :

– Tàu này có thể chìm được không anh ?

– Tàu nào cũng có thể chìm hết, và riêng tàu này thì đã chìm một lần rồi.

Thu hoảng sợ trông thấy và bất giác nàng hành động theo bản năng của các bà mẹ trước một mối nguy là kéo con, ôm nó vào lòng.

– Trời ơi, Lan-Chi ! Có Lan-Chi, rồi làm thế nào ?

Quý cười ngất và nói :

– Đã chìm đâu mà em lo giữ vậy. Nếu rủi ro mà chìm thì đã có anh. Sông này hẹp hơn sông Cửu-Long nhiều, lại không mưa gió ; anh, thì anh cứ mong cho nó chìm...

Thu vững dạ lại và cười nói :

– Lần này không có hoang đảo đâu mà anh mong. Và lại, anh đã biết sự thật về đời em thì không thể mơ yêu như năm xưa nữa.

– Em nè, anh đã nghĩ nhiều về sự ngộ nhận của anh năm xưa. Em vẫn cứ là em, một thiếu phụ có chồng có con, nhưng năm xưa em đối với anh thơ mộng biết bao nhiêu và anh đã sung

sống không biết ngần nào với mối tình mù quáng của anh. Anh đã yêu thật, tình yêu của anh có thật và sung sướng của anh cũng có thật.

Tất cả những cái thật ấy lại xây cất trên một mớ ảo ảnh. Nếu ảo ảnh không tan vỡ thì anh cứ sung sướng như thường. Thì ra ảo ảnh cũng tạo hạnh phúc thật được, miễn nó không tan vỡ. Vì thế mà anh nuôi nấng mãi ảo ảnh trong lòng anh để hưởng hạnh phúc ấy, giờ thì nó không còn thật nữa rồi, nhưng đôi khi trong những phút mơ màng anh vẫn nghe như là thật vậy.

Ác một nỗi là hễ nuôi nó thì không làm sao giết chết được mối tình không phải lẽ của anh. Anh có muốn như thế đâu, mà tự nhiên phải như vậy. Cũng như năm xưa, cả hai ta đều có muốn như thế đâu.

– Phải, em cũng nào có muốn như vậy đâu.

– Thành ra hai người lương thiện trên đời, lại bị biến thành hai kẻ không tốt : em, em đã cố giữ trọn đạo với chồng em, thật là đáng khen, nhưng có những phút giây mà em đã quên mình thì thật là đáng tiếc, nhưng... Vậy chắc em tha thứ anh được vì anh vô trách nhiệm trong vụ này.

-Nếu năm xưa mà em đưa Lan-Chi theo như hôm nay, thì cả hai ta đều khỏi đau khổ từ ấy những nay. Hay nếu em có can đảm nói sự thật ra... Cũng chỉ tại em thôi...

– Không, tại sự tình-cờ. Nói theo người khác thì tại trời xui đất khiến. Lắm khi anh cũng tin như họ và nghĩ rằng khi mà trời

xui đất khiến thì ta không thể cưỡng lại được. Vì vậy mà anh đã nhiều lần liều mạng, làm cho em phải sợ hãi. Nhưng anh đã soát lại tác phong không đẹp của anh, hối hận lắm, và nguyện không dám làm em khó chịu nữa.

Quý đã xác nhận rằng chàng đã nguôi ngoai. Nếu những lần đầu mà chàng cư xử một cách biết điều như thế này thì mọi việc đều tốt đẹp. Nhưng Thu đã bị đeo đuổi dai dẳng quá rồi, và vì bản chất của người đồn bà chậm hơn của người đồn ông về mọi mặt, nàng vừa bước vào tình yêu thì chàng lại vừa từ đó mà bước ra, khiến nàng có cảm giác ngơ ngác của một cầu thủ đang bị thổi việt vị.

Chiến lược của thanh-niên si tình này thật là sâu sắc. Hẳn không phải là một kẻ nhiều thủ đoạn, nhưng vì nghiền ngẫm lâu ngày có mỗi một mưu kế thôi, nên hẳn hóa ra tay thầy trong trò chơi cút bắt này.

Từ cái phút mà hẳn làm như là chỉ tha thiết đến Lan-Chi thôi thì Thu đã bại trận trong cuộc chống xâm lăng tình ái.

Người thiếu phụ đức hạnh này không hề có khuynh hướng phản bội chồng, và khi sự tình cờ đưa đẩy nàng vào một cuộc phiêu lưu, nàng vẫn cố chiến đấu quyết liệt.

Tuy nhiên, nàng không thể đứng vững được trước tình yêu tha thiết của một thanh niên dễ mến và đã khôn khéo giải quyết bài toán tình cảm của nàng bằng một mối tình sông mà nàng nuôi nấng âm thầm trong lòng nàng để tự an-ủi cho phận cô đơn của nàng.

Nay bỗng dưng đối tượng của mỗi tình sông ấy là Quí lại chạy trốn, thì mỗi tình không thể tồn tại nữa rồi, mỗi tình mà nàng muốn nó cứ sống mãi với tháng năm để mỗi lần nghĩ đến ai kia nàng nghe sung sướng đã được yêu đương y như trong giấc mơ con gái của nàng.

Lòng háo hức khi sáng trong viễn ảnh được dạo mát buổi chiều với Quí bỗng biến thành một sự chán nản vô biên. Nàng nghe tất cả quanh nàng đều sụp đổ, y như Quí đã cảm thấy vào cái đêm tái ngộ gặp nàng đi với chồng với con nàng.

Mỗi tình sông nơi nàng chính là mơ ảo ảnh nơi Quí mà chàng đã nói đến khi nãy. Cả hai đều thất vọng, một đảng vì ảo ảnh bề tan như bong bóng xà-bông, một đảng vì mỗi tình sông chết yếu trong sự nguôi ngoai của người bạn tình.

Quí suy được rằng tâm trạng của nàng sẽ biến chuyển đi như vậy nếu chàng làm bộ nguôi ngoai. Biến chuyển ấy sẽ dọn đất cho chàng tái tấn công.

Gã si tình này không hề nguôi sầu mà nhứt là không hề bỏ cuộc. Có những cuộc triệt thoái chiến lược mà sành sỏi lắm trong tình trường mới thấy được và nhứt là mới nghĩ ra được, áp dụng được.

Quí thấy Lan-Chi nhón gót chồm lên mui sọt nó mỗi nên chàng ẵm nó lên để nó đứng trên lan can rồi ôm ngang bụng nó. Lan-Chi đứng dựa vào ngực chàng mà nhìn trời nước, những hình ảnh lạ đầu tiên trong đời nó, nhìn mê say không hỏi một lời.

Tàu đã qua khỏi ngã ba Kinh-Đôi và nhà cửa phía bên bờ Thủ-Thiên thừa thớt lần lần cho đến một khi kia họ chỉ còn trông thấy những cây bần mọc dựa bờ nước và sau đó lau sậy gợi nhớ hình ảnh hoang vu của đảo Tân-Vinh mà Thu đã nhìn thấy từ chiếc xuồng con đưa nàng vào bờ thành phố Định-Tường năm nào.

Thu mơ màng thấy Quý vịn thân một cây bần, tay thọc vào túi quần, đứng yên mà nhìn chiếc xuồng chở nàng từ từ tách bến.

Rời thuyền tách bến,
Xa biệt ngàn năm !
Thời-gian âm thầm,
Đàn xưa bần-bặt,
Thế-sự thăng-trầm
(thơ Hà Liên Tử)

Những câu thơ trên đây từ lâu nay nàng đã đọc nhiều lần mà không cảm thấy gì cả. Chỉ có chiều hôm nay hồn của những tiếng « Xa biệt ngàn năm... Thời-gian âm thầm... Thế-sự thăng trầm... » mới xuất hiện và sống mãnh liệt trong sức gợi ý phù du của những môi tình bắt gặp trên đường đời, những môi tình một giờ, chết đi khi người ta đi qua khỏi nơi kỳ ngộ để không bao giờ trở lại nữa.

Trong giây phút ngậm ngùi, Thu xít lại gần sát Quý như kẻ sắp chia ly làm một cử chỉ thân mật với người yêu mà nàng phải vĩnh-biệt.

Cử chỉ thân mật đó chính nàng đã cố tránh trừ cái lần mà nàng quên mình trong chớp mắt, hôn trên tóc Quý lúc chàng quì gối trước mặt nàng, cố tránh không làm và cố tránh khi mà bạn chàng sắp làm.

Vai trò giữa hai người đã bị lật ngược và kẻ đưa tay ra trước không phải là người con trai nữa.

Quý làm như không hay biết có nàng bên cạnh, cứ xoa tóc của Lan-Chi bằng cằm của chàng, khiến nó nghe nhòn nhột, cười giòn lên.

Thu tủi thân đến rung rung nước mắt, thì ra con người của nàng chỉ gây được một mối tình chớp nhoáng thôi chứ không nuôi nổi lâu bền ngọn lửa thiêng trong lòng của kẻ đã yêu nàng.

Khổ sở quá nàng không nín được nữa, day qua hỏi bạn :

– Anh nè, anh đang nghĩ gì ?

– Anh đang nghĩ về nhiều việc, nhứt là về em.

Mắt Thu chớp lia lịa làm rơi vài giọt lệ rịn ra và đọng nơi đó từ nãy đến giờ.

– Anh nghĩ làm sao về em ?

– Anh nghĩ rằng em đã đi xa, xa thật là xa. Nhưng có lúc nhìn những cây bần trong bờ, nhìn cảnh hoang vu sau hàng bần mé nước đàng kia, anh thấy như là ta đang nằm trong đó, em thì run cầm cập trong bộ y phục ướt của em, rồi cái lạnh nhiều giờ làm cho em bị vộp bẻ.. rồi thì anh cảm thấy em vẫn cứ ở gần anh như trong đêm đó... trời ơi, sao ta lại xa nhau ?

– Không, em vẫn ở gần anh, em đang đứng gần anh đây.

– Nhưng ý nghĩ của em lại ở nơi khác.

– Anh cứ tưởng thế thôi.

– Em đã cố tránh anh.

– Vì em có bốn phận.

– Thu à, có bao giờ anh xui đại em bỏ bốn phận hay không ?

– Phải, nhưng em phải tròn tiết hạnh với chồng em.

– Sự trinh tiết của tâm hồn em kia mới đáng kể, còn thân xác là cái vật, khỏi phải băn khoăn vì nó. Trinh tiết của tâm hồn ấy, em đã không giữ được. Nhưng em chỉ cho anh có nửa chừng rồi lấy lại ngay. Anh chỉ cần cái ấy thôi mà cũng chẳng được, chớ thật ra chưa bao giờ anh đòi hỏi gì hơn.

– Em lấy lại bao giờ ?

– Em chỉ cho cái lần mà em nói là quên mình trong giây phút, rồi từ đó em chối đã yêu anh.

– Không, em không chối, chỉ tại anh cứ đòi hỏi.

– Anh không đòi hỏi gì hơn. Anh chỉ muốn nghe chính miệng em nói rõ to ra là em yêu anh và thỉnh thoảng nói lại điều đó là đủ cho anh lắm rồi.

– Nói to, hơn là âm thầm nghĩ trong lòng à ? Sao anh nông cạn như vậy ?

– Không hơn, nhưng anh là kẻ không được. Ít lắm cũng phải có một bằng chứng cụ thể của tình yêu nơi em nó mới xóa được hoài nghi trong lòng anh. Bằng chứng cụ thể ấy là lời nói to lên rằng em yêu anh.

– Khi em nói to lên điều ấy, em nghe như tình yêu dồn ứ nơi em bị xì hơi bót đi, không còn tràn ngập như bây giờ.

– Thế mới gọi là cho. Cho nghĩa là chia bớt cái gì mình có nhiều quá sang qua kẻ không có và rất cần.

Bấy giờ chính Quý xít lại gần bạn. Hai người đứng khít nhau, chỉ cách nhau một lần vải thôi.

Thu sợ hãi đến cực độ, nhưng không hiểu sao, nàng không có phản ứng gì cả. Nàng sợ phải ngã, nhưng lại càng sợ mất Quý hơn. Quý đã nguội, nếu để chàng thất vọng nữa, chàng sẽ nguội luôn.

Thu bắt chợt nàng đang thở mạnh quá vì nhiều xúc động. Nàng càng thở mạnh hơn và tim nàng đập thình thình khi Quý đưa tay qua đặt nhẹ lên vai nàng. Chàng kéo vai nàng về phía chàng và mặc dầu hai người đã đứng sát nhau, sức kéo như xô họ lại gần nhau hơn.

– Thu à, em yêu anh chứ ?

– Dạ, Thu yêu anh.

– Và những lần Thu trốn tránh, không phải vì hết yêu ?

– Trái lại nữa, vì càng ngày Thu càng yêu nhiều hơn nên Thu sợ hãi phải lánh đi.

– Thu yêu anh có nhiều lắm hay không ?

– Đây là lần đầu trong đời Thu mà Thu yêu thì khỏi nói chắc anh cũng đo lường được tình yêu nơi Thu.

– Nhưng tại sao Thu lại sợ. Sợ tức là không yêu nhiều rồi. Khi người ta yêu nhiều, người ta điên dại, mù quáng, người ta không nghe lý trí nữa.

– Anh muốn em mù quáng à ?

– Ừ, nhưng tới mức nào đó thôi.

Thu thở dài :

– Em có bồn phận rất nhiều.

– Anh không hề xin em bỏ bồn phận. Thu ơi, trong hai năm ta cách mặt nhau, em có quên anh hay không ?

– Em không bao giờ quên anh.

– Còn anh thì anh cố quên em trong cuộc trác táng. Anh tính như môi tình của anh, anh đã thanh toán. Nhưng rồi đâu trở lại đây cả, nhứt là về đêm. Anh tự bảo rằng đó chẳng qua là một dư âm, rồi dư âm ấy sẽ chết mòn đi. Nhưng không, anh cứ thấy em trên bến đò Rạch-Miếu, trên đảo hoang, trong hiệu tơ lụa.

Anh thấy em xuống bếp đun nước cho anh uống. Anh nghe mùi thơm của em và nhớ lại cái hôm mà...

– Anh.

Quý đã hạ cánh tay xuống tới lưng của Thu hồi nào chàng không hay mà Thu cũng không hay nốt. Chùng chàng kéo Thu xít lại gần chàng lần thứ nhì, chàng mới chợt nhận thấy điều ấy mà Thu cũng mới chợt nghe một cảm giác khác lạ hơn khi nãy nhiều.

Đây không phải là sự rung động đầu mùa rất dữ dội của cuộc đụng chạm xác thịt giữa trai gái mà là một cơn trớn dịu nhẹ nó không làm cho Thu sợ hãi mà trái lại đưa nàng từ từ vào một giấc cảm thông toàn diện với người bạn có một đời sống tình cảm tương tự như đời sống tình cảm của nàng.

– Thu !

– Anh !

Quý gọi bạn nhưng không nói gì cả. Chàng chỉ ngả đầu qua một bên và tự nhiên Thu cũng làm thế, và đôi bạn giống như một đôi vợ chồng nhà quê mới cưới, chụp ảnh kỷ niệm trong một dáng điệu mà họ muốn cho mùi hết sức mùi.

Tàu Hắc-Thán bây giờ không ra tận Nhà-Bè như mấy năm trước nữa. Chưa chi mà nó đã quay mũi trở lại bến khởi hành. Một vài hành khách xuống hầm tàu và đôi bạn phải dang ra.

Thân mật giữa hai người dừng lại nơi đó vì sự có mặt của đệ tam nhơn. Nhưng Thu không thấy lý do đó, hoặc nàng không muốn thấy thế, tiềm-thức nàng ngăn nàng thấy như vậy. Hề thấy như vậy là phải sợ sẽ đi xa hơn. Không thấy lý do đó tức là tin mình đủ sức chiến đấu, nàng sẽ tiếp tục tới lui với Quí mà lương tâm nàng không trách mắng nàng được.

Ừ, thì tới đó rồi thôi là tự nhiên lắm mà ! Quí đã biết điều không đòi hỏi gì cho nhiều lắm. Cỡ hấn mà hạ tay xuống thêm một mức nàng đã không kịp phản đối mà chắc nàng cũng chẳng phản đối. Nhưng hấn tương đối đứng đắn được.

Tàu cập bến hồi bảy giờ kém mười phút và đôi bạn chia tay nhau, không quên hẹn ngày tái ngộ. Họ không nói gì với nhau những phút trước lúc chia tay ấy và Quý chỉ bận nựng Lan-Chi thôi, nhưng cả hai đều nghe như lòng họ là hai dòng nước chảy ngược chiều và giao lưu lại với nhau, pha trộn với nhau những phân tử, cả đến những nguyên tử vi tế nữa.

Bữa chiều đôi gió này giúp cho cả hai mẹ con đều vui tươi lên. Bé Lan-Chi như một cây cảnh trang trí sa-lông, được mang ra hứng sương, hứng nắng một ngày một đêm. Sóng tù túng quá, một buổi đôi gió đủ đưa thêm sinh lực vào người nó rồi, và hiệu quả của cuộc gia tăng sinh lực này, trông thấy ngay.

Nó mong về cho mau tới nhà để khoe với chị ở những kỳ quan mà nó đã xem. Nhưng nó ngạc nhiên lắm mà nghe mẹ nó căn dặn năm ba phen về nhà đừng có nói gì về vụ hóng mát này cả.

– Sao vậy má ?

– Nói rồi nó ham nó đòi đi, bỏ công bỏ việc nhà hết.

– Hồng cho chỉ đi má !

– Hồng cho hồng được, nó sẽ trốn nó đi.

Cảm thấy Lan-Chi không tin lắm, nàng hăm dọa :

– Lan-Chi mà nói thì má không cho Lan-Chi đi nữa nghe chưa.

Bé Chi hoảng, vội năn nỉ :

– Không, con không nói đâu, má cho Lan-Chi đi nữa nha má?

– Ủ, dễ dạy như vậy má sẽ cho đi nữa.

Về gần tới nhà, Thu căn dặn con thêm một lần, và từ ngoài đường vào nhà, nàng lại căn dặn lần chót.

Con nhỏ ở không ngạc nhiên mà thấy chủ nó hôm nay vui vẻ quá sức. Lan-Chi vui thì chủ của nó vui, nó thấy như vậy là sự thường. Nó không thể tế nhận được những biến đổi trong người của Thu.

Đành rằng khi một cô gái biến thành đờn bà thì đời sống sinh lý mới nơi cô gái ấy biến đổi cả thể chất của cô ta. Nhưng tình yêu cũng có cái khả năng biến đổi mạnh mẽ ấy. Một cô gái bị gả ép lấy chồng, không biến đổi toàn diện như một cô gái lấy một người chồng mà cô ta yêu. Trái lại một trinh nữ bắt đầu yêu nhưng còn trong trắng, lại được biến đổi một phần.

Những kẻ thông minh, hay quan sát và gần gũi những kẻ đã yêu, thấy ngay sự biến đổi nơi những kẻ ấy. Không phải tánh tình họ vui vẻ hơn đâu, mà cho cả những lúc họ bình thản ngồi làm việc, cả gương mặt trang nghiêm của họ, cả thân thể không linh hồn của họ đều cười lên một cách câm lặng.

Thu bắt gặp mình trong tâm trạng đó và lúc đi ngang qua chiếc gương tử, nàng soi bóng nàng vào gương thì thấy nàng nhanh nhẹn hơn cả hồi còn con gái nữa, hơn cả hồi còn là một nữ sinh tinh nghịch của trường Marie-Curie nữa.

Tâm trạng này nàng đã có khi đi thăm Quí mấy lần đầu. Nhưng rồi sự sợ hãi khiến cho màu hồng ấy biến ra màu tím ngậm ngùi của buổi chiều. Nhưng giờ, màu hồng lại tái hiện.

Thu không dám rời Lan-Chi lấy một phút. Nàng đi rửa tay, rửa mặt cho con trong nhà tắm rồi rửa luôn cho nàng cùng một lúc ấy.

Xong đâu đấy nàng lấy đồ chơi của Lan-Chi ra để hai mẹ con chơi chung với nhau, cốt làm mờ ký ức của con. Nó mà đá động đến buổi đi dạo thì thế nào cũng nói đến người đàn ông lạ mà nó kêu bằng cậu, rồi cái miệng bép xép của con nhỏ ở sẽ loan truyền tin này ra và thiên hạ sẽ đặt nghi vấn lôi thôi.

Trong bữa ăn, mấy lần Lan-Chi quên lời mẹ dặn, toan khoe chuyện đi du thuyền, nhưng dưới bàn, Thu đưa chơn lên đá nhẹ vào chơn nó, ban đầu nó không hiểu, tưởng mẹ giận nên cười ngất, nhưng sau bị mẹ véo một lần bằng ngón chơn cái và ngón chân kế cái của bà, nó giựt mình sợ nhớ lại lời dặn nên nín khe.

Thu biết chắc rằng giữ như vậy độ hai hôm là bé Lan-Chi sẽ quên mất hết. Trí nó còn non nớt quá, không ghi nổi một câu chuyện xảy ra cách một thời gian ngắn.

Chiều hôm sau nàng ở nhà vì sợ Quý xem rẻ nàng, và cũng vì đợi cho thời gian xóa phai cái dĩ vãng gần của con nơi trí nó.

Như thường lệ, nàng dẫn Lan-Chi ra trước cửa như mỗi chiều Hòa còn ở nhà để con mừng cha nó đi dạy học về. Trong suốt thời gian Hòa vắng mặt nàng vẫn làm thế vì thói quen mà cũng để mẹ con cùng tưởng nhớ người xa.

Nhưng chiều hôm nay Thu lại bước thêm ra đường rồi lững thững đi bách bộ trên đó.

Con đường trở nên sầm uất vì tan sở đã hơn nửa tiếng đồng hồ rồi.

Những kẻ quen sống trầm lặng, hơi sợ cảnh ồn ào, náo nhiệt, nhưng lại rất dễ bị cuộc náo nhiệt thu hút. Thu nghe mình ham mê hoạt động, ham mê dấn thân vào cảnh ngựa xe, ham mê thích cảnh trong đám đông.

Cuộc đi dạo với Quý chiều hôm qua đã cho nàng nếm tiền vị ấy, và ham muốn này lại còn bắt nguồn trong niềm tưởng nhớ cá nhân đã đưa nàng vào một buổi phiếm du trong cảnh náo nhiệt ở bến tàu.

Gió chiều gợi nhớ cảnh sông nước và làm cho nàng bùi ngùi nghĩ đến buổi dạo mát trên sông. Lòng bùi ngùi khiến nàng rạo rực và đẩy nàng ra đường, ra tới đường cuộc chọn rộn lại càng gợi nhớ cảnh hôm qua hơn.

Nỗi buồn vô căn cứ, nỗi nhớ không đối tượng của thời gái thơ giờ đây đã có cái gì vật chất cụ thể làm đích cho.

Lần đầu tiên nàng nhớ người con trai gặp gỡ trên đường Cỏ-Chiêm – Rạch-Miễu. Trước đây, từ khi sau tai nạn, và mãi cho đến tuần rồi, nghĩa là trước sau hai năm trời, nàng có nghĩ đến hắn, nhiều khi nghĩ rất thương, gần như là mỗi ngày, nhưng không hề nhớ nhung như hôm nay bao giờ.

Nỗi buồn ngày nay cũng khác hẳn cái băng khuâng của thời còn thiếu nữ. Thu tưởng tượng giờ này bạn của nàng đang đi dạo mát ngoài ấy, hay ở một nơi khác với một người con gái và hai người vui vẻ nói cười, chàng thì đã quên mất Thu rồi.

Trong giây phút, nàng có ý muốn nhảy lên tắc-xi chạy thẳng ra ngoài ấy xem sao. Quý không chắc có ở nhà, nhưng nếu như thế, nàng sẽ biết chắc là chàng đi dạo – có thể với người khác – Thất vọng sẽ dễ chịu hơn là hồ nghi.

Thu lại nảy ra ác ý sẽ ném qua lá sách cửa một tấm thiệp cho biết rằng nàng có đến, cho Quý sợ chơi, nếu chàng đi với người khác, cho chàng hối hận chơi, nếu chàng chỉ đi dạo một mình, không ở nhà mà mong bạn.

Những gì đã dày vò Quý trước đây, giờ lại hành hạ tim nàng. Bởi vì nàng bắt đầu yêu. Phải nàng yêu, yêu thật sự chứ không phải như ngày trước. Ngày trước, cả cái lúc bị Quý làm khổ quá, và lần mà chàng đóng cửa lại trong một cơn tức giận, toan nhốt nàng, nàng đã tuyên bố rằng yêu Quý, nhưng lần ấy không thật là yêu đâu. Đó là thứ cảm tình đặc biệt rất gần với tình yêu,

nhưng chưa hẳn là tình yêu, hay nếu phải là tình yêu đi nữa thì cũng bất quá là một thứ tình hời hợt không sâu đậm lắm, yêu với ý định trước là không bao giờ gần nhau, yêu một phút để thoả lộ cảm tình đặc biệt ấy trước khi vĩnh biệt xa nhau.

Riêng Quí, chàng đã qua khỏi thời kỳ bắt đầu yêu một cái bóng, qua khỏi thời xót xa đau đớn của sự khôn thỏa và đã quen với cảnh hăm hiu của chàng rồi.

Chiến lược thờ ơ bình thản của chàng ngày nay chỉ thực hiện được khi qua khỏi thời kỳ ấy thôi.

Mà hề thực-hiện được thì Thu không thể không cắn câu.

Thu muốn ghê lắm, muốn nhảy lên một chiếc tắc-xi...

Nhưng nàng kịp nhớ chương trình của nàng. Phải để cho Lan-Chi đủ thì giờ quên người mà nó gọi bằng cậu ấy cái đã. Suốt ngày hôm nay nó chỉ nhắc đến người ấy có hai lần. Ngày mai nó sẽ nhắc hẳn một lần và ngày một, chắc nó chỉ còn nhớ lơ mờ hẳn thôi. Bữa kia là hình ảnh người ấy đã bị xóa hẳn trong trí nó rồi.

Đi thuyền là điều mà nó sẽ nhớ dai hơn, nhưng kỷ niệm du hồ sẽ được nàng thay thế bằng một thú vui khác, hoặc đưa vào vườn Tao-Đàn, tập cho nó tuột đài là nó quên luôn tất cả.

Đi được một thôi đường, Thu mới chợt nhận thấy là nàng đi về hướng Saigon trái hẳn với những lần hiếm hoi đi dạo mát với Hòa mà hai vợ chồng tiến về hướng Cầu-Mới.

Thu bỗng thấy rõ lòng nàng hơn, và không muốn tự chối với mình nữa. Nàng đã quen từ lâu với hướng Cầu-Mới, hơn thế chính nàng cũng thích hướng đó. Từ nhà ra đường rồi đi lên hướng Cầu-Mới lại quẹo tay mặt, tức là khỏi phải băng qua đường, rất khó khăn trong giờ tan sở. Đi về hướng Cầu-Mới lại tức là phần nào đi hành hương đến một nơi đã giữ ít nhiều kỷ niệm của đôi vợ chồng.

Thế mà nàng đã mạo hiểm, bắt kẻ xe cộ, băng qua đường, để quẹo tay trái tiến xuống phía Saigon.

« Không thể tự chối với mình được nữa là mình đã yêu... ! »

Thu bỗng phát sợ lên. Nàng hết sợ vì Quý không nài ép như xưa, nhưng hấn mà cứ nài ép lại không nguy bằng chính nàng đã lao đầu vào cuộc mạo hiểm đó nó đáng ghê rợn nhiều hơn là băng qua đường trong giờ lăm xe.

Hình như là mối tình đầu cuồng bạo lắm hay sao mà nàng chỉ sợ có một thời gian ngắn ngủi thôi, từ lúc bắt chợt lòng mình cho đến khi trở về tới nhà, trở về cái nơi mà sự cô đơn vây lấy nàng và chìm nàng vào một sự buồn chán, một nỗi trống không minh mông.

Phải, đây là mối tình đầu, và Thu vừa vỡ lòng yêu thật sự. Người thanh niên đã bắt chợt nàng giữa giấc mơ vị hoàng tử đẹp trai của bất kỳ người con gái đẹp nào, người thanh niên ấy, nàng chỉ yêu hấn vì bản phận thôi, và vì hấn là một người tốt hết sức tốt, không tìm được chỗ chê.

Ái tình có khác hơn sự mến thương đó. Nó khác thế nào, thật là khó lòng nói ra, nhưng quả không phải như vậy đâu.

Sau hôn nhơn, tình yêu cũng không nảy ra được như nàng mong muốn vì người ấy cứ rút vào trong cái vỏ của hấn mà sống một mình hấn với sách vở.

Đây là mối tình đầu, đây là thứ tình cảm nó giúp cho Thu được làm một người trọn vẹn, không sút mẻ chỗ nào cả, một người mà đến lúc xế chiều, sẽ khỏi phải giựt mình ân hận mà than rằng : « Trời, đời ta hết rồi, nhưng ta chưa bao giờ yêu. »

Thu vẫn ăn cơm ngon ở buổi tối hôm đó, như trong những ngày bình thường, mặc dầu vừa xảy ra một biến cố lớn trong đời nàng : nàng vừa ý thức rõ ràng về lòng nàng và chánh thức nhìn nhận mối tình tiềm tàng nơi đáy lòng nàng từ bấy lâu nay.

Nàng không sợ hãi vì con thú dữ đã xổng chuồng. Chỉ phải sợ khi nó còn ở trong ấy, lo âu chuồng yếu mà sự tung hoành của nó thì mãnh liệt vô cùng, chớ nó đã phá ngục được mà thoát ra ngoài thì chỉ còn nước nhắm mắt để khỏi phải khủng khiếp mà nhìn nó tác quái.

Vả lại không chắc gì nó tác quái được. Nàng đã thắng nó nhiều lần thì lần này vẫn hy vọng thắng nữa. Nàng giống như một cô dạy cộp, dạy sư-tử của một đoàn xiếc, trông mảnh mai, eo lá, nhưng tánh dịu dàng lại có uy lực dễ thuần được các con mãnh thú hung bạo.

Đêm nay, Thu vẫn trần trọc, nhưng rồi ngủ yên được trong giấc mơ hoa, y hệt như một nữ sinh nội trú ngày chúa nhật ra thành phố, gặp gỡ một người con trai giống hình ảnh ông hoàng tử trong mộng và tim non vừa bập bẹ được mấy tiếng yêu đương.

Nếu trong một cuộc ngoại tình của một người đàn bà có chồng, một người đàn bà nét hạnh – cố nhiên – người đàn ông thủ vai động về mặt ngoài thì trái lại cô vợ nét hạnh ấy lại thủ vai động một cách âm thầm.

Một vai động và một vai tịnh không làm sao mà đưa hai người đến mối tình bất chánh được. Phải có sự hợp tác, bề ngoài không thấy, nhưng rất chặt chẽ bên trong. Phải có sự thỏa thuận âm thầm, rồi sẵn sàng chung lo gây dựng mối tình ấy nó mới thành hình.

Vì thế mà những ông chồng bị mọc sừng không chịu tha thứ vợ, không phải họ ích kỷ mà vì những bà vợ ngoại tình không phải vô trách nhiệm.

Không dính chánh sự ngộ nhận của Quý ngay trong buổi đầu là đã khởi sự hợp tác với Quý rồi, hợp tác tiêu cực bằng cách nói láo ngấm... Đó là một cuộc hợp tác ý thức, then chốt, nó tẩm bổ cho mối tình của hẩn chỉ mới manh nha thôi.

Cuộc hợp tác vô-ý-thức là trận đấu ốm kỳ lạ mà không bác sĩ nào tìm được nguyên nhân, trận đấu ốm thật sự nhưng thật ra chỉ là âm mưu của vô thức thôi.

Đi du thuyền với Quí cũng là cuộc hợp tác vô-ý-thức, cũng là âm mưu của vô thức.

Cuộc hợp tác thật sự và tích cực tiếp liền theo những giai đoạn âm thầm trên kia.

Sự hèn hạ của người đàn bà ngoại tình xuất hiện vào giai đoạn cuối cùng này : nàng không muốn chiến đấu nữa, mà trái lại còn hành động một cách ám muội để đi tới đích. Bao nhiêu giả dối của con người bộc lộ ra vào lúc này, và nếu con người ấy có thiện căn, có giáo dục thì y mắc cỡ với y không biết bao nhiêu.

Thu đã xấu hổ với nàng khi chiều hôm sau đó nàng đưa Lan-Chi ra vườn Tao-Đàn để tập cho nó tuốt đài.

Đây là cuộc thực hiện chương trình « tẩy não » dự tính mấy hôm trước. Chiếc đài tuốt ở bến tàu sẽ lẫn lộn với chiếc đài này trong khối óc non nớt của Lan-Chi, rồi Lan-Chi sẽ chỉ còn giữ hình ảnh cuối cùng này thôi nó in chồng lên hình ảnh cũ và xóa mất hình ảnh cũ đó.

Tuy sự xóa bỏ này không quan trọng gì trong tâm hồn của con, Thu cũng nghe ghê tởm quá bởi nó động chạm đến chính tâm hồn của con nàng.

Che mắt con, hay bắt nó vào buồng, hoặc bắt nó đi ngủ để nó khỏi thấy một cảnh tố cáo nào đó, ít rùng rợn hơn là sự tẩy não hình ảnh không công phạt vì như vậy có thể còn lôi kéo theo nhiều cuộc tẩy não đau đớn hơn nhiều.

Ngày thứ nhứt đi vườn Tao-Đàn, Lan-Chi chỉ mới dám leo lên vài nấc thang thôi. Qua ngày thứ nhì nó đã leo tới đỉnh và ham quá, nó tuột mãi không muốn về.

Hôm ấy, nàng để cho con khoe khoang tự-do cuộc giải trí của nó, khiến nó không còn cái gì trong lòng nữa mà ầm ạch muốn tuôn ra.

Thu vừa toan gõ cửa thì chết đứng cả người. Nàng nghe tiếng một người đàn ông, không phải là Quý đang nói chuyện.

Lạ quá, rõ ràng là ghét của nào trời trao của nấy. Từ thuở giờ đến đây nhiều lần, nhưng không lần nào nàng sợ gặp khách và không bao giờ gặp cả.

Từ đây nàng bắt đầu sợ chạm trán với người quen thì chưa chi đã đụng đầu với một người.

Thu sợ bị người quen biết bắt gặp nơi đây bởi vì nàng không tới đây với một ý chí thanh khiết nữa. Tư tưởng thâm kín của nàng, nàng nghe như ai cũng biết cả, cũng đọc được cả trên mặt nàng, nên thấy cần phải trốn tránh mọi người.

Từ đằng chợ lại đây, lỡ gặp bạn, họ cũng chẳng biết nàng đi đâu. Thế mà dọc đường nàng đã đảo dác nhìn trước xem sau, như là một kẻ cắp vừa làm xong một vỏ, và lo người ta nom theo cho biết sào huyệt của mình.

Trong giây phút nàng muốn quay bước đi trở ra vỉa hè, nhưng nghĩ đã trễ quá rồi, người ta đã nghe tiếng giày của nàng, nếu người ta ngạc nhiên tò mò bước theo mà dòm và nhìn được nàng đằng sau lưng thì nguy.

Giờ cứ vào, rồi rủi ro khách là một người quen biết, nàng sẽ giả đồ làm nhà. Tuy nhiên vẫn lo Quý vụng về, hoặc chậm trí, hoặc vì tánh khoe khoang không chịu hội ý làm ngơ cứ nhận nàng thì khổ.

Nàng quyết định gõ cửa nhưng chưa kịp làm cái cử chỉ ấy thì Quý đã nói to :

– Chị Tư về đó hả.

« Nguy quá, không biết có phải là chàng lắm tướng chị Tư nào đó, hay chàng lạnh trí mà làm bộ như vậy. Không nhận thì hư rơ của chàng hết nếu đó là mẹo của chàng, mà nhận thì hư rơ cho mình, nếu quả thật chàng đang trông đợi một chị Tư nào. »

Thu quyết liều, bụng bảo dạ rằng liều mà qua lọt được là diêm lành.

– Ủ – Nàng vừa đáp lớn, vừa đường hoàng bước vào nhà.

Không nhìn Quý, nàng lo nhận diện khách và mừng quá mà thấy đó là một người lạ hoắc. Trong khi nàng cúi đầu chào khách thì Quý nói :

– Chiều nay tôi không ăn cơm ở nhà, chị nấu ít lại.

– Vậy à ? Cậu ăn ở đâu ?

– Tôi đi ăn đám thôi nôi con người bạn dưới Long An, tôi sắp đi đây.

Khách chắc không phải là bạn của Quý nên chàng mới nói dối được về gia đạo chàng mà người bạn nào chắc cũng biết rõ.

Thu đi tuốt vô buồng. Nếu không gặp trở ngại khách khứa, nàng đã phải ngồi ở ngoài, vì không có lý do vào đây. Trước kia nàng vào đây thường lắm, vì có cớ để mà vào : nàng săn sóc một người trai thân – đun nước, vá áo.

Giờ tình bạn đã hết rồi, đã chết rồi, mà một thứ tình khác lại ngượng ngùng, lấp ló thì nàng ở ngoài là phải hơn.

Ngồi trên mép giường, Thu đưa mắt nhìn qua gian phòng một lượt. Không có gì thay đổi cả nơi đây, y như ngoài trước, duy chỉ thiếu một bức màn mà Quý bảo đã rách ; bức thứ nhì và diềm của bức màn ấy đã ngã màu, không còn trắng tinh khiết nữa.

Thời gian như không lướt qua nhà này, nhưng không biết nó có lướt qua lòng của chủ nhà hay chẳng ? Thu đã sợ gã si tình liều mạng năm đó nhưng lại rất buồn mà thấy rằng gã ta không liều mạng nữa. Hết liều mạng là hết si rồi vậy.

Nàng nghe ở ngoài khách nói :

– Nếu anh sắp đi thì tôi xin phép về, để khi khác hãy bàn bạc tiếp.

Quý tài quá, chàng đã bịa ra chuyện không ăn cơm và cần đi Long-An ngay chẳng những giúp nàng vào nhà tự nhiên, mà cũng để tống cổ khách đi nữa.

Khôn khéo của chàng giúp cho Thu vững dạ lên, vì người bạn thông minh này sẽ gỡ rối cho nàng được và tránh được cho nàng những phiền phức hiểm nguy.

Thu chưa kịp trở ra ngoài thì Quý đã vào đến nơi.

– Mấy năm rồi nàng tiên trong tranh mới lại xuất hiện một lần – chàng cười nói. Sau Rạch-Miễu-kỳ-ngộ, nàng tiên đã ra khỏi chỗ ẩn để đem nước cho anh, nhưng sau Đa-kao-kỳ-tái-ngộ, nàng tiên không thèm tra nút áo như trước nữa đó nhé.

Chàng vừa nói vừa ngồi xuống gạch ngay dưới chân Thu. Thu bối rối quá, muốn nói cái gì, muốn làm cái gì, nhưng chỉ biết mân mê tròn áo thôi.

Ngày xưa nàng không hề bối rối như vậy lần nào, cả cái lần Quý cầm lấy tay nàng lần đầu trong một lúc nàng xúc cảm cực độ.

– Em !

– Dạ.

– Anh ước muốn được em đặt bàn tay lên đầu anh như lần ấy mà anh cũng đã quì dưới chơn em như bây giờ.

Thu lặng thinh, làm y theo lời bạn yêu cầu.

– Em cứ để như vậy mãi, anh nghe xem ra sao, anh sống lại ngày ấy xem ra sao. Thật là huyền diệu, anh như thành linh được đẩy lùi trong thời gian trở về giây phút ấy của năm ấy. Không, anh không nên nói gì hết, mà em cũng đừng nói gì hết, ta cứ lắng nghe lòng ta.

Cả hai im lặng trong nhiều phút. Họ nhìn nhau, nhưng không thấy nhau, mà chỉ thấy những bóng hình cũ kể tiếp nhau trôi qua trước mắt họ như bao nhiêu hình đen của chiếc đèn kéo quân : một chiếc xe nhà sơn màu đỏ từ xa chạy tới, một thiếu nữ áo đen dưới gốc dừa vẫy tay gọi xe, bến đò Rạch-Miêu, buổi bơi lội hải hùng trong sóng gió, đêm mờ trên đảo...

Trong khi Thu còn thấy thêm nhiều hình nữa, thì Quý cố hết sức bám níu vào cảnh cuối cùng diễn ra lúc chiếc xuồng con từ từ tách bến đưa nàng vào bờ, sau một đêm lạnh tay đôi trên đảo.

Giấc mộng của chàng chỉ sống được với mớ hình ảnh đầu tiên ấy thôi. Những cảnh sau, chẳng hạn như cảnh bên hông trà thất Tứ-Son sẽ đập tan giấc mơ kỳ ảo kéo dài suốt hai năm trời.

Riêng Thu, nàng tiếp tục xem trên bức màn đen của ký ức những cảnh buống bình của chàng thanh niên, những lời kêu gọi gián tiếp nhưng thiết tha, quyết liệt trên mặt báo, cảnh anh ta buống bình có ý muốn bắt cóc nàng, cảnh anh ta rình suốt ngày đêm trước hiệu buôn tơ lụa, nàng thấy được nhưng giả đò không hay.

– Em !

– Dạ !

– Em đã nói : « Ngày sau đâu có thể nào... ». Cái ngày sau ấy là bây giờ đây. Và không có cuộc tang thương nào đi qua trên đời hai ta cả, hay đâu có chẳng nữa thì lòng ta, lòng anh vẫn nguyên vẹn như xưa. Anh muốn biết em có còn để dành cho anh một chỗ ngồi nhỏ mọn nào hay không nơi lòng em ?

Bây giờ họ mãi trông thấy nhau. Dưới mắt Thu là một thanh niên thuộc vào loại người mà dân Pháp gọi là hạng « đánh ngã đờn bà » (Tombeur de femme).

Họ không đẹp hơn ai, không có duyên hơn ai, nhưng có một sức quyến rũ kỳ lạ mà cho đến những bà mẹ hiền vợ thảo cũng phải xúc động, nảy ra những ý nghĩ không hay trong giây phút.

Sức quyến rũ ấy tiềm tàng ở mắt, ở vàng trán hay ở đâu, thật khó mà nói ra, nó bàng bạc khắp người của họ thì phải hơn. Vì thế mà mặc dầu đã ra khỏi giấc mơ, trở về thực tại, Thu không lẫn trốn sự gần gũi của anh con trai này.

Quý đã đứng dậy, ngồi lên giường bên cạnh bạn, nắm lấy vai bạn mà kéo người nàng vào ngực chàng. Chàng dừng lại nơi đó, lắng nghe hơi thở dồn dập của Thu mà chàng tránh làm sợ hãi bằng một hành động quá táo bạo nào.

Thu thuộc vào hạng người chỉ có thể dẫn dắt từ từ xuống dốc mà thôi. Xô nàng mạnh tay quá, nàng sẽ sức tỉnh ngay và có phản ứng ngay.

Lâu lắm chàng mới dám hôn lên tóc bạn, rồi kéo bàn tay của Thu lên môi chàng.

Trước đây hơn hai năm, chàng đã làm như vậy và chính vì cử chỉ ấy mà Thu hoảng sợ rồi tuyệt giao với chàng. Nên chỉ chàng hỏi hột không biết bao nhiêu trước cái giây phút nguy hiểm ấy, nó định đoạt số phận chàng lát nữa đây.

Thu sẽ xô chàng ra như năm ấy hay không, để đẩy chàng trở về thế giới tương tự của chàng ? Chàng nhắm mắt lại, làm như hể không trông thấy cơn nguy thì cơn nguy không xảy đến. Và chàng kinh ngạc hết sức mà không nghe Thu phản ứng khi chàng đè mô bàn tay của nàng lên môi chàng.

Đâm bạo trước sự ưng thuận thâm lặng, Quý nâng lấy mặt nàng bằng cả hai tay của chàng rồi khi mặt chàng chạm phải làn da mát của mặt nàng, chàng mê mẩn trong một thế giới thần tiên, nghe như toàn thân chàng biến thành khói và đang tan biến vào hư không.

Thu vịn vai bạn, dang mặt ra và nói :

– Như thế này thôi anh nhá !

Nhưng Quý lại áp má chàng vào má bạn, và lắng nghe cái mát rượi của nó, vừa đáp :

– Như thế này thôi làm sao được Thu ơi, ta đã bước cái bước kế chót, thì không thể không bước cái bước cuối cùng.

– Như thế này thôi cũng đủ lắm rồi Quí à. Tình yêu là thế này, là bấy nhiêu đây thôi. Ta đã yêu nhau thật sự rồi, tốt độ rồi, không nên có hành động không hay nào nữa cả.

Quí ơi, trải qua lịch sử ngoại tình của nhơn loại, cuộc phạm tội nào cũng kết thúc bằng một cái tang, khi thì tang bên nam, khi thì tang bên nữ. Đó cũng vì họ đã đi quá cái mức mà ta vừa bước tới.

– Em nè ! Chỉ có trinh tiết nơi tâm hồn mới là quan trọng. Mà em đã dám yêu anh thì...

– Không, em đã thất tiết về mặt tinh thần với chồng em, như vậy đã hư hèn lắm rồi và ít ra nghĩa vợ chồng, phép lịch sự đối với người vắng mặt cũng như lương tâm em khiến em phải giữ cho chàng một phần tinh khiết nào. Không còn tấm lòng băng để hiến dâng chàng nữa, em phải giữ mình cho trong sạch. Chữ trinh còn một chút này...

Vả lại, như em vừa nói khi nãy, cuộc ngoại tình nào của người đờn bà cũng kết thúc bằng một cái tang, chỉ vì những kẻ yêu nhau không chịu tự mãn với tình yêu thanh cao của họ mà bước đến chuyện gần gũi xác thịt.

– Em sợ phải lao đầu vào xe lửa như Anna Karénine vậy à ?

– Một phần nào thôi. Em chỉ sợ cho chàng. Nếu chàng mà ăn sà-lách thì em sẽ ôm hận suốt đời vì cái chết cam lạng của chàng sẽ đè nặng mãi lên lương tâm của em.

– Anh không hiểu rõ em muốn nói gì về cái vụ ăn sà-lách ấy ?

– Em ám chỉ đến quyển truyện ngoại tình danh tiếng thứ nhì sau truyện Anna Karénine mà trong đó...

– À, truyện của Maugham.

– mà trong đó anh chồng không may, đã ăn sà-lách sống giữa mùa ôn dịch để bị dịch tả mà chết.

– Ôi, hơi đâu mà kể đến chuyện tiểu thuyết.

– Em phải kể đến, vì em thấy anh Hòa có tác phong giống hết nhà vi-trùng-học trong tiểu thuyết đó. Các nhà khoa học xem thế mà họ thâm và ác lắm anh à. Họ trả thù cũng kinh khiếp lắm như nhà vi-trùng-học ấy.

– Trả thù thì giết vợ, chớ sao lại tự tử trá hình như vậy ?

– Anh không té nhận được tất cả cái hiểm ác của vị bác sĩ ấy khi ông ta làm cho ông ta chết vì dịch tả à ?

– Không.

– Ông ta đã chết vì đau khổ với một người đồn bà. Người đồn bà ấy sẽ hãnh diện ghê lắm mà được người ta chết vì nàng, hãnh diện không bao giờ dám khoe khoang ra, nhưng vẫn có trong lòng nàng.

Cái ông bác sĩ mọc sừng ấy ông quyết không cho người vợ bạc nghĩa của ông một chút xú sung sướng âm-thâm ấy ! « À, mày đừng tưởng tao đau khổ vì mày mà chết đâu. Không, tao chết vì rủi ro mắc dịch ấy mà, thì cái giá trị của mày không nặng bao nhiêu cân đâu ! »

– Vậy em sợ anh ấy trả thù rồi tự tử.

– Trái lại. Nếu anh ấy trả thù tức là em bị trừng phạt và ảnh được thỏa hờn. Em chỉ thương ảnh phải ôm hờn xuống mồ thôi. Tuy nói vậy nhưng ảnh không ác được.

Quý không dám nài nỉ xin xỏ thêm gì. Thu đã cho chàng nhiều lắm rồi, cho thật đầy đủ tình yêu của nàng, tình yêu tinh thần mà trước đây nàng không dám thú, chỉ gọi nó là tình bạn thôi.

Nàng là người thực tế hết sức. Những kẻ lãng mạn, nhiễm tiểu thuyết thì luôn luôn nêu ra luận-điều : « Chỉ có tâm hồn mới đáng kể còn xác thịt là chuyện phụ thuộc ». Thế rồi họ buông trôi về xác thịt mà không biết có giữ sạch tâm hồn được hay không.

Thu suy luận trái hẳn tất cả những người ấy, trao hồn mà không chịu trao thân. Nàng chỉ ngoại tình trong tinh thần, như hàng triệu người đàn bà có chồng đã ngoại tình, nhưng quyết không cho đổ vỡ nền móng gia đình đang kiên cố.

Giềng mối và kỷ cương trong xã hội được giữ vững là nhờ tính thực tế của hằng triệu người đàn bà như vậy, họ biết chắc rằng xác thịt và tâm hồn liên quan mật thiết với nhau và khi một người đàn bà giao trọn thân xác của họ cho một người đàn ông không phải là chồng họ thì sớm muộn gì họ cũng sẽ giao luôn linh hồn cho người đó.

Cho thân thể mà không cho linh hồn chỉ là thái độ của những nhân vật tiểu thuyết ly kỳ mà các ông tác giả muốn trình bày ra dưới một khía cạnh siêu phàm, nghe cho hay vậy thôi.

Còn Thu chỉ cho hồn không mà thôi thì sẽ dừng bước được trong cái chỗ hạn chế đó.

Sách vở nói gì thì nói, con người vẫn quý trọng vật chất, và có những người đàn bà viết hồi ký, làm thơ, phơi bày cả dĩ vãng, cả tâm tư thâm kín của họ mà nhút nhát không dám mặc áo ngắn tay, làm như cánh tay đáng che giấu hơn là tấm lòng.

Có ai còn nhớ hay không lần gần gũi đầu tiên với vợ mình hay với nhơn tình của mình ? Nàng đã không ngớt miệng bảo rằng yêu mình như thế từ năm bảy tháng, một năm trời rồi ; họ không hề ngượng miệng mà bộc lộ tâm hồn họ ; thế mà động hễ gỡ vạt áo họ lên là họ vội vàng giựt lại, cả thẹn một cách khó hiểu với người mà họ đã ký gởi cả phần hồn của họ.

– Vậy cứ như thế này thôi anh nhá !

Quý nhận điều kiện, ít lắm là lần này. Nhưng chàng cứ làm bộ nài nỉ, nài nỉ thẳm lặng bằng cử chỉ chứ không bằng lời.

Chàng kinh nghiệm về đòn bà nhiều lắm. Nếu chàng nhận ngay một cách dễ dàng thì Thu sẽ mịch lòng, sẽ buồn tủi vì cảm nghe rằng mình không đủ đẹp cho người tình tình thần này thèm muốn. Đòn bà họ như thế : Họ không cho nhưng vẫn sung sướng hãnh diện mà rằng ta muốn. Ta mà tỏ ra không thích, không cần gì lắm, ta sẽ bị họ hờn.

Chàng đã tẩm bổ tình yêu của Thu bằng sự giả vờ lạnh nhạt của chàng, nhưng về tình dục, chàng phải lật ngược chiến thuật lại, làm như chàng là một người con trai thiếu thôn đủ mọi mặt ; có thế Thu mới tin tưởng vào sự bền vững của tình yêu nơi chàng, vì chàng có vẻ là một người chỉ được thỏa mãn nửa chừng và như thế sẽ bám níu chặt vào mối tình không trọn này.

– Vậy cứ như vậy thôi anh nhá !

– Như vậy là như thế nào ?

– Nghĩa là ta yêu nhau một cách...

Quý kéo bạn vào người chàng, vừa hôn nàng, vừa nói :

– Đồng ý, hoàn toàn đồng ý, nghĩa là chai lạt, nhưng vẫn uống sữa bò, ăn trứng gà, phải không Thu ?

– Hông.

Từ nãy đến giờ, chàng chỉ hôn lên tóc lên tay, lên má bạn thôi, vì chàng thấy Thu cố tránh bị hôn nơi miệng nên không nài nỉ. Đồn bà nghĩ cũng kỳ lạ, họ quyết giữ được phần nào hay phần nấy, và câu Kiều : « Chũr trinh còn có chút này... » được họ dùng làm khuôn vàng thước ngọc trong việc đãi hôn.

Cái miệng là « một chút này » mà họ để dành cho chồng họ để được nói với lương tâm họ rằng : « không, tôi đã giữ cho chàng cái gì quý nhứt nơi tôi ».

Để cà rờn chơi, mà cũng để thực hiện chiến thuật làm bộ cần, Quý lừa thế nào mà thành linh hôn được lên miệng của Thu một cái, khiến nàng phải chịu thua và cười ngất vì sự bướng bỉnh của bạn.

Họ đã đi đến giai đoạn cười đùa giỡn hót với nhau thì Thu không còn sợ hãi nữa, nhứt là sau trận cười chung ấy, Quý lập nghiêm trở lại.

Chàng đỡ bạn nằm xuống với chàng, chìa tay cho nàng làm gối, và hỏi :

– Thu ơi, Thu có hối hận chẳng ?

– Nếu chỉ như thế này thôi thì tốt đẹp lắm và Thu không ăn năn đã lỗi đạo.

– Nhận là lỗi đạo sao lại không ăn năn ?

– Bởi vì Thu yêu Quý mà vẫn giữ mình được cho chồng.

– Nhưng tại sao sau cái lần hôn năm ấy đó, Thu lại khóc dữ vậy ?

– Năm đó, Thu chỉ yêu Quý ít thôi, lại chưa tin Quý, Quý cũng vùng lăm đã làm cho Thu sợ hãi quá sức...

– Không, Quý muốn biết tại sao Thu khóc.

– Thì để Thu nói hết coi nào. Thu chỉ yêu Quý ít thôi và trong cuộc chiến đấu, bốn phận đã thắng. Thu khóc chính vì sự thắng trận của bốn phận nó làm cho Thu hụt yêu. Thu khóc vì tiếc.

Đôi bạn lại cười xòa với nhau và Quý pha trò :

– Sợ mà thích !

– Còn bây giờ ?

– Bây giờ thì tình yêu thắng, nhưng nó chỉ thắng trong đường tơ kẽ tóc thôi.

– Có thể rồi sẽ toàn thắng hay không ?

– Không, vì Thu quyết không cho nó toàn thắng. Thu đã nói rằng như vậy là tốt đẹp lắm rồi. Nếu ta tiến thêm một bước, ngày kia ta sẽ lùi xa. Quý ơi, ta không được cột liền với nhau bằng cái nghĩa nào hết, thì sự thỏa mãn chỉ có thể đưa đến sự chán nhau thôi. Chán nhau là chuyện ghê gớm quá mà Thu không dám nghĩ đến, nhứt là không dám cho nó xảy ra.

– Anh thì anh không bao giờ chán cả.

– Thôi đi anh, em lại há không biết bản chất của người đàn ông sao ? Em nói « ta chán nhau » là chỉ vì lịch sự đó thôi, chớ đáng lý gì em nói « anh chán em » mới đúng sự thật.

– Thu không tin nơi sự muôn thuở của một mối tình ?

– Tình yêu chỉ muôn thuở khi nào không thỏa mãn thôi.

– Nhưng sao Thu lại yêu. Nếu nó không muôn thuở thì có cần gì Thu phải đau khổ, phải chiến đấu cho một thứ tình cảm phù du ?

– Nó mạnh hơn em, mạnh quá, em không chống lại nổi. Con người yếu đuối quá anh à. Tuy nhiên, em vẫn gắng gượng hạn chế nó trong phạm vi này để cho nó được trường cửu phần nào.

– Có chắc lắm rằng Thu không hối hận hay không ?

– Chắc chắn như vậy. Trước, em quan-niệm rằng một người đàn bà có chồng mà có nét hạnh thì không thể yêu một người đàn ông nào khác hơn chồng mình.

«Nhưng rồi em đã thâm yêu anh, mặc dầu em không hề tìm đi phiêu lưu trên đường tình cảm. Thì ra trên đời này, không phải chỉ có một người là đáng cho ta yêu. Bao nhiêu đàn bà có chồng khác chắc cũng đã trải qua tâm trạng của em : nói ra, chắc không ai nhận hết và có lẽ họ sẽ mắng mình yêu ngôn, nhưng em tin là thế.

«Nếu lòng người là như vậy, thì em còn hối hận làm gì. Hơn nữa, khi thâm yêu một người đờn ông nào đó, người đờn bà có chồng mà nét hạnh, còn phải gặp biết bao nhiêu là dung rủi của tình cờ nữa, không biết bao nhiêu là trùng phùng cơ hội thuận tiện nữa, họ mới ngã chớ không phải hễ yêu là họ ngã ngay đâu. Mà hễ gặp bao nhiêu thứ ấy thì họ hoàn toàn bất lực đối với những cái đó, họ không có trách nhiệm nữa, nên không phải hối hận.

«Đó là rủi ro cho số phận của một số rất hiếm hoi đờn bà, người nào mà đụng đầu liên tiếp với dung rủi này, cơ hội họ là người ấy như đã trúng số độc đắc (về nghĩa xấu, nghĩa là không may mắn), và người ấy đành phải chịu số phận.»

– Em đành phải chịu số phận, sao em lại cứ dè dặt với anh ?

– Thì như em đã nói, em quyết chỉ thất tiết với chồng em trên phương diện tinh thần thôi. Tội lỗi loại đó không làm cho em hối hận lắm vì nếu thâm yêu một người đờn ông nào khác hơn chồng mình, hay yêu mà nói ra đi nữa – như trường hợp của em – là một tội lỗi thì trong một trăm người đờn bà có chín mươi bảy người phạm tội rồi – ba người còn lại, trong sạch tâm hồn được là vì không gặp rủi đó thôi. Như vậy trinh tiết thật, hay trinh tiết còn có thể cứu vãn được là trinh tiết về xác thịt. Ít ra em phải giữ một chút đó chớ, để khỏi hư hèn hơn chín mươi bảy người phạm tội trên.

Quý cắn nhẹ cổ tay Thu như đã cắn cổ tay Lan-Chi hôm nọ và nói :

– Giữ gìn của em làm anh cứ thèm và muốn ăn tươi nuốt sống em như thế này. Thu ơi, chừng nào ta gặp lại nhau nữa và tại đâu ? Anh thấy rằng ta nên nhứt định những ngày nào đó, trong một tuần.

– Hồng, hồng chịu định trước. Thu sẽ đến bất thành linh.

– Rủi không gặp anh, có phải cả hai đứa đều sẽ phải tiếc lắm hay không ?

– Anh phải ở nhà hoài mà đợi Thu.

– Ở nhà hoài cũng khổ.

– Đi ra để gặp người khác hả. Thu hông chịu anh gặp người khác.

– Bắt đầu từ nay, anh tuyệt giao với tất cả bạn gái.

– Thu nói gặp là gặp gỡ tình cờ kia. Chính những cuộc gặp gỡ tình cờ ấy mới là nguy hiểm, như ta đã gặp nhau chẳng hạn. Còn bạn gái thì không sao cả, bởi họ chỉ là bạn thôi, nghĩa là anh không yêu họ.

«Những cuộc gặp gỡ bất ngờ trên đường đời nguy lắm anh à. Nếu như em mà cứ lui cui ngoài sau bếp thì ắt hẳn em sẽ đi sông sẻ trọn đường trần. Em nghĩ mà phục cho người xưa, họ chủ trương đờn bà phải khuê môn bất xuất, thật khôn ngoan không biết bao nhiêu. »

– Còn ngày nay thì em chủ trương đờn ông phải khuê môn bất xuất ?

– Chỉ có hạng đờn ông như anh là phải chịu vậy thôi.

– Như anh là như làm sao ?

– Hạng đa tình.

– Anh đâu có đa tình. Cô ca sĩ Joséphine Baker có hai tình, còn anh, anh chỉ có độc một tình thôi.

– Hồng biết, anh phải nằm nhà. Anh nằm nhà, em còn chưa an lòng, phải đến bất thành linh cho anh sợ, không tiếp gái ở đây.

– Anh có tiếp gái ở đây đâu.

– Hồng biết, ở đây chỉ một mình em là có quyền đến thôi.

– Cung lắm.

Quý cưng bạn bằng lời và bằng cử chỉ rồi ôm đầu bạn mà thì thầm :

– Thu ơi, nếu lát nữa Thu về, anh sẽ trở lại không biết bao nhiêu. Anh cứ muốn Thu nằm đây mãi, trên tay anh.

Nghe nhắc đến về, Thu xem lại đồng hồ tay rồi hốt hoảng nói :

– Ý chết, gần sáu giờ rồi. Em phải về ngay kéo Lan-Chi nó buồn.

– Không, anh quyết bắt cóc Thu luôn.

Quý co tay lại và kẹp cứng đầu Thu. Thu úp mặt vào ngực chàng, tay xoa tóc Quý và nói :

– Đừng có trẻ con, rồi em sẽ đến nữa kia mà.

– Đến để chỉ như thế này thì anh không ham.

– Như vậy là nhiều lắm rồi đó Quý ơi. Thôi để Thu đi.

Nàng ngóc đầu lên, Quý đè đầu nàng xuống, y như một em nhỏ trưa bị mẹ ép ngủ mà nó cứ muốn chạy chơi, hai mẹ con phải vật lộn với nhau hằng buổi.

Em nhỏ vì đại đột nên thua trận, Thu đã khôn ngoan làm bộ ngoan ngoãn nằm lại với bạn giây lát, rồi vụt thành linh, nàng thoát ra khỏi tay Quý, lăn đi một vòng rồi lồm cồm ngồi dậy thật lẹ.

Quý cũng ngồi dậy tức thì và toan nín kéo Thu.

– Không, anh không được ăn gian. Trò chơi nào cũng có luật và phải theo đúng luật của nó. Em đã thoát được thì kể như anh thua rồi keo này, anh có mạnh hơn cũng phải chịu thua.

Quý ngẩn ngơ trước luận điệu không thể cãi được của Thu. Chàng nghĩ ngay đến trò chơi tình ái giữa chàng và Thu. Thu đã đặt luật cho cái trò chơi không theo luật ấy và chàng sẽ quyết phá luật của nàng.

Bỗng chàng kêu lên :

– Trời, áo quần Thu nhăn nhúm hết !

Thu nhìn lại y phục mình rồi cũng hoảng lắm, ngẩn ngơ tự hỏi lớn lên :

– Trời, rồi làm sao đây !

– Không lo, nhà có bàn ủi điện, Thu cứ thay ra đi, anh ủi cho.

Thu lắc đầu, cắn răng giây lát rồi nói :

– Thầy kệ. Ở đây không ai biết em, còn về thì con nhỏ ở nó lui cui sau bếp, không thấy được. Nhưng anh đừng đưa em ra cửa.

Quý nghĩ ra được một kế mà chàng định thi hành lần sau, khi Thu đến đây. Kế ấy làm cho chàng mừng rỡ hết sức, nên quên mất bận bịu lúc Thu chào chàng mà đi.

Nghе tay mỗі rúng, Thu dừng quạt lаi. Hòa đã cấn dặn nàng dừng cho quạt máy chạy khi nằm, vì nếu ngủ quên thì nguy, người ngủ không hoạt động được nữa, không chống lại được với cái mát của gió quạt nó biến thành cái lạnh, mà chịu lạnh của ngọn gió quạt một đêm, hại còn hơn là nằm ngoài trời sương. Vì thế mà nàng phải quạt tay cho Lan-Chi ngủ.

Thu day lại nhìn trăn trối gương mặt ngây thơ và bình thản của con trong giấc ngủ không tư lự của nó. Nó giống hệt Hòa, và chưa bao giờ nàng nghĩ đến chồng bằng giây phút nhìn con này.

Hòa đã đi hơn một tháng rồi mà không có thơ từ gì cả, trừ hai tấm bưu-thiếp viết vắn tắt vài hàng sau lưng hai bức hình mà nàng nhận được khi chàng tới Ba-Ri và Bạc-xơ-Lôn.

Thu đã trông đứng trông ngồi những bức thư không bao giờ đến ấy, vì dĩ nhiên là nàng mong tin chồng, nhớ chồng, mà cũng vì nàng cần được bảo vệ.

Những bức thư ấy có giá trị gần như là sự có mặt của chàng ở nhà, nó sẽ khiến nàng suy nghĩ trước khi dẫn bước vào một cuộc phiêu lưu, nó sưởi ấm phần nào cảnh lạnh lẽo cô đơn gần tuyệt vọng của nàng.

Nếu vài cánh thư như vậy đã vượt trùng dương bay về tận đây với những lời han-hỏi những tiếng yêu đương thì có lẽ nàng đã không tủi thân lắm, không cần sự an ủi của Quý.

Tuy nhiên, dầu sao ván cũng chưa đóng thuyền và giờ đây, nàng vẫn mong đợi những cảnh thư hộ mạng đó. Nàng đang ở vào một tình thế nguy kịch hơn bao giờ cả, trước chỉ đứng bên bờ vực thẳm thôi, giờ thì tuy chưa rơi hẳn xuống đáy sâu, chớ cũng đã để chon lên những mồm đất cheo leo của thành vực.

Con người yếu đuối quá, tinh thần yếu đuối mà xác thịt lại càng yếu đuối hơn. Người thiếu phụ tràn đầy sinh-lực này vắng chồng đã hơn một tháng rồi. Băng khuâng của nàng trong gió sớm mây chiều, ngậm ngùi của nàng mỗi khi nhớ lại đêm lạc bước ở bến đò Rạch-Miếu, nhu cầu được tình bạn an ủi tinh thần, tất cả những thứ ấy toàn là trò gian dối của tiềm thức nàng nó bị xác thịt nàng chi phối, từng đảng với xác thịt để toa rập mà gạt gẫm nàng đó thôi.

Trước kia, chỉ thiếu thôn về tình cảm, mối tình của nàng đối với Quý chỉ manh nha rồi ẩn hiện, thoáng qua. Nó trong sạch được như những giấc mơ yêu vô tội của các trinh nữ.

Hai tháng vắng chồng ! Những người đồn bà còn trẻ và sức khỏe dồi dào, cùng tình trạng với Thu, chắc không bao giờ tự thú với họ rằng họ trải qua những cơn khủng hoảng như nàng. Giáo dục đã dạy họ rằng đòi hỏi của xác thịt là xấu xa lắm, và lắng nghe tiếng kêu gào của xác thịt là dè tiện lắm. Vì vậy mà họ xấu hổ chính ngay với họ, không nhận với họ rằng thân thể của họ đã muốn nổi loạn và họ đã để tâm đến những cuộc toan nổi loạn ấy.

Thu không dè mà xác thịt lại tẻ đến thế. Nó tẻ không phải vì đã có nhu cầu, đã đòi hỏi mà vì nó có ý muốn được thỏa mãn bất cứ với giá nào.

Sức mạnh vô biên và mù quáng của lửa dục thật là hãi hùng, đã đưa con người đến tội lỗi, đến những hành động điên cuồng mà sau đó, khi cơn giông tố đã dịu lại, chính kẻ phạm tội cũng kinh ngạc sao mình lại trải qua một cơn loạn trí, loạn tâm như vậy được, trong khi giờ đây thân thể của mình bình thản như mặt hồ buổi sáng.

Từ khi Hòa viễn du đến nay, Thu chỉ nghe rạo rức vậy thôi. Tuy cái rạo rức ấy cứ tăng mãi, nhưng nó tăng từ từ và còn ở vào độ dè nén được.

Đêm nay nàng muốn đập tung tất cả và mỗi tế bào nàng là một con thú nổi điên. Trong đời nàng, nàng chưa bao giờ qua một cơn kinh khủng như vậy. Vừa đến tuổi dậy thì, mới bắt đầu băng nguyệt là nàng may mắn gặp hôn nhân. Mặc dầu không thỏa mãn trong tình yêu, Thu vẫn được sống đầy đủ ở địa hạt xác thịt.

Chỉ có lần này...

Nhưng Hòa mới chỉ có đi vắng có non hai tháng thôi. Nói làm sao về những kẻ xa chồng năm ba năm, về những góa phụ giữ mình được hằng chục năm liền ?

Thì ra, ái tình là một trò chơi rất nguy hiểm. Sở dĩ Thu bị khủng hoảng dữ dội đến thế chỉ vì đã quá thân mật, quá gần gũi với Quý vừa rồi.

Trẻ con thường chơi đại, rần mắt chọc cho chó, cho trâu rượt. Chúng ngỡ trâu, chó rượt chúng một đôi đường rồi thôi, và khi chạy trốn, chúng hưởng được sự sợ hãi thú vị biết bao ? Ừ, sợ hãi là một tình cảm dễ chịu, bằng có là ai cũng thích nghe chuyện ma, thích xem phim rùng rợn. Không dè rất lắm đùa bị chó cắn và trâu bang.

Thu đã ghẹo con quỷ và ngỡ dùng chơn được khi tới gần mức nguy. Không, khó lòng mà dùng chơn được, khó lòng mà lùi được.

Một nhà trào phúng Pháp đã nói đùa một câu đáng ghét : « Đòn bà giống như cái hũ đựng đầy nhóc kẹo. Lấy viên kẹo đầu tiên ra, khó không biết bao nhiêu, nhưng hễ lấy được một viên ấy rồi thì các viên sau tự nhiên trút ra rất dễ dàng ».

Cái nắm tay đầu khó khăn không biết bao nhiêu, mà hễ nắm tay rồi thì....

Thu hoảng hốt nhìn trừng trừng vào khoảng không, làm như trông thấy cái nguy đang lù lù tiến đến, nàng tránh không được, mà lùi cũng chẳng xong.

Làm sao tránh được khi nàng cứ như nghe rõ cơn ớn lạnh, nghe rõ sự rung chuyển sâu xa của những thớ thịt của nàng khi mà Quý đặt cái hôn đầu tiên lên má, lên môi nàng.

– Cứ như vậy thôi anh nhá !

Thật là một không tưởng buồn cười đại dột của các tay lý thuyết gia chủ trương ái tình thuần khiết, của những kẻ bất lực về sinh lý không biết tí gì về phản ứng xác thịt cả.

– Cứ như vậy thôi anh nhá ?

Ừ, nhưng đó chỉ là thỏa-hiệp-án ngưng chiến tạm thời mà sự bùng dậy cuối cùng của lương tri đã cố gắng vận động. Lương tri sẽ hấp hối sẽ ngã gục và cuộc xô xát sẽ tái diễn cho đến khi nào xác thịt đầu hàng, hoặc toàn thắng.

Thu tóc mừng ra, đi mở quạt máy. Nàng biết không thể ngủ quên để phải sợ luồng gió lạnh làm tê liệt cơ thể trong lúc nó kém tự vệ.

Gió quạt máy sẽ không sao thổi dịu được sự nóng bức của nàng vì nhiệt độ không phải từ không khí thấm vào người nàng mà do lửa bên trong đốt lên.

Nói lửa không phải là nói bóng bẩy, nói quá đầu. Những ngọn lửa thật sự đã từng chấp từ thân dưới nàng phùng phùng bùng lên tới mặt nàng ; đó là hiện tượng mà đông y gọi là hỏa vọng và tây y gọi là bouffée de chaleur.

Thần kinh của Thu căng thẳng như dây đàn kìm của giàn nhạc cải lương thời chưa biết dùng máy vi âm, và nàng cứ muốn hét lên, hay đập phá một cái gì.

Thu nhớ lại phong trào phản đối mấy năm trước bên Âu-Châu, nổi lên chống lại cái dự định dùng vài thứ thuốc mê nhẹ để lũng đoạn tinh thần các tội nhơn không chịu khai sự thật.

Phong trào này do nhiều nhà tư tưởng cừ khôi, nhiều vị bác học danh tiếng lãnh đạo. Họ cho rằng không có gì vô-nhân-đạo bằng làm mất bản ngã của con người, làm mất sự tự chủ của họ, bắt họ phải lộ trần tâm tư thâm kín của họ ra. Đó là cuộc xâm phạm bất-hợp-pháp một địa hạt quý báu nhứt của con người, địa hạt sâu kín của trí, của lòng họ.

Các nhà tư tưởng, các nhà bác học ấy rất có lý mà phản đối như vậy, bởi vì cái địa hạt sâu kín ấy chẳng những là của riêng mỗi cá nhân mà thôi, nó lại còn là cái chỗ nhậy nhụa ghê tởm mà sự phơi bày ra sẽ làm lung lay tinh thần của cái phần nhân loại lành mạnh trên quả địa cầu.

Phần nhân loại ấy, sở dĩ còn vững tinh thần được là nhờ còn tin nơi sự cao quý của tâm trí con người. Khi họ thấy rõ đồng bần như trong nhiều tâm trí của nhiều cá nhơn rất có tư cách bề ngoài thì họ sẽ nổi điên lên vì kinh sợ.

Nhân loại sẽ loạn vì buông trôi và giềng mối kỷ cương sẽ đổ nát.

Lạ lùng nhứt là tâm trí con người không phải tự nhiên mà nhơ nhớt một cách vĩnh viễn. Ba hôm trước, lòng ta có thể thanh cao, trong như nước lọc, rồi ba hôm sau, dường như có cả bầy trâu đến quây đực bên nước trong veo của hồn ta. Rồi qua cơn xáo trộn đó, nó lại thanh sạch trở lại như thường, vì bùn nhơ đã lắng xuống, sau khi cuộc nổi loạn của thân xác lắng lại bởi được thỏa mãn.

Thu lại mở đèn sáng choang. Ánh sáng đuổi bóng tối được thì có lẽ cũng đuổi được những ý nghĩ hắc ám. Nàng lấy chỉ len để đan, vì kinh nghiệm đã dạy rằng khi đan len, vì bận đếm mũi, ta khó lòng mà nghĩ vẩn vơ, y như những kẻ tu hành phải nhờ đến xâu chuỗi mà họ lần hạt trong tay.

Tuy nhiên đan được độ nửa tiếng đồng hồ thì mũi kim đã loạn. Người đan len chăm chú đếm mũi, nhưng khi họ nghĩ lung tung thì không còn đếm được nữa, y như làm bất kỳ công việc nào khác,

«Con người chỉ là một cây sậy, nhưng đó là một cây sậy biết nghĩ », Thu đã học thuở bé như vậy. Nàng bắt chước bài học, sáng tác ra một câu tương tự để làm phương châm : Con người là một con thú nhưng đó là con thú biết chế ngự dục vọng.

Vậy nàng phải làm thế nào để còn xứng đáng là con người. Thu nhớ đến những bài phổ thông y học về tiết dục trong đó nhiều vị bác sĩ đã khuyên tập thể dục và tắm nước lạnh. Nàng đi tắm vậy.

Nước lạnh nửa đêm, tạm thời làm dịu được sự rạo rực trong người Thu. Nàng tắt quạt máy, chun trở vào mùng và ngỡ mình thảng thột, nàng thề với mình là sẽ chặt đứt cây cầu với Quí.

Sự bình thản của thân thể và của tâm trí dễ chịu quá. Con người chỉ nghĩ được những điều hay trong sự bình thản như vậy thôi.

Cái điều hay mà nàng nghĩ là soát lại quan niệm sai lầm của nàng về tương lai Lan-Chi. Những lúc bức mình vì chồng, nàng thề sẽ luyện Lan-Chi cho giỏi tháo vát để sống độc thân được, khỏi cần một người chồng. Nàng cứ tưởng trời sanh ra nam, nữ để họ sống biệt lập được, bằng có là có lắm người đòn bà mưu sinh cho cả đức phu quân của họ nữa, và lắm người đàn ông giỏi nội trợ không kém người vợ đảm nào cả.

Đêm nay nàng đã nghĩ khác. Chỉ có lấy vợ, lấy chồng, thể xác và tâm trí ta mới bình thản được, mà lo bao nhiêu công việc khác. Những kẻ sống độc thân, nếu không bệnh hoạn, sẽ bị xác thịt ám ảnh không thôi.

Chỉ đêm nay nàng mới biết thương những người bạn gái luống tuổi, muộn chồng.

Họ đang sống yên lành, nét na đầm thắm. Bỗng dưng một cái cả nhà suýt ngã ngửa vì vừa khám phá được rằng họ đã thọ thai với một người anh họ hay với một kẻ tội tởm trong nhà. Thế rồi họ bị đẩy ra khỏi gia đình, bị xem như là một người mắc bệnh truyền nhiễm, không phương chạy chữa và dễ lây bệnh cho những người còn lành mạnh trong họ, cần phải cho họ biệt lập ra một nơi.

Cả đến những kẻ xử tội những kẻ đã làm tội nữa, cũng thật đáng thương lắm. Họ thiếu sống, nghĩa là không được cái may, – hay cái rủi – sống qua mọi tình thế, mọi hoàn cảnh, nên họ nhìn đời phiến diện. Họ suy luận như là người no xét hành động của kẻ đói.

Nếu những kẻ làm tội không hoàn toàn vô trách nhiệm, thì họ cũng chẳng cố ý làm tội mà trái lại, họ bị đưa đẩy vào vực thẳm sau nhiều cuộc chiến đấu âm thầm, sau nhiều kháng cự đau đớn.

Đành rằng trên đời cũng lắm cô gái, lắm đàn bà buông trôi, sống theo bản năng thú vật, nhưng họ chỉ là thiểu số.

Lan-Chi nằm rải lai trong một dáng điệu thoải mái rất là nơi nghỉ. Nó thì bình thản thật sự từ thể chất lẫn tinh thần. Thu nhớ có lần Hòa đã ngồi nhìn nàng ngủ như nàng nhìn con hôm nay. Lúc ấy, vào thời mới cưới, và Hòa đã yêu nàng đầy đủ về cả hai phương diện vật chất lẫn tình cảm. Hòa hôn nhẹ lên má nàng làm nàng giật mình thức giấc. Chàng nói :

– Em ngủ, trông ngây thơ như một đứa trẻ, anh nhìn em này giờ mà yêu em hết sức.

Hòa đã nói đúng. Lòng nàng thuở ấy thật không bợn một mảy may ý nghĩ vẩn đục nào cả như Lan-Chi bây giờ.

Đáng buồn cười là bây giờ, thiên hạ cứ tin là nàng vẫn trong sạch tâm trí như bao giờ và hằng muôn hằng triệu người đàn bà khác cũng vẫn được xem là những bà vợ gương mẫu, trong khi lòng họ bị rất nhiều đợt sóng ngầm giao động mà ngoài nào ai biết đâu.

Hiệu lực của nước lạnh thật là phù du. Thu cố nhìn con để cho vẻ ngây thơ của nó gọi lên những tư tưởng trong sạch, để nhớ hình bóng Hòa qua gương mặt của nó hầu khỏi nghĩ vẩn vơ. Nhưng tà ý cứ như là ruồi muỗi, đập mãi chúng vẫn ủa tới...

Thu có cảm giác rằng đang bị giam trong một buồng kín, một cái lỗ trở ra trên vách buồng này, và ăn thông đi đâu không biết. Kẻ giam nàng bỗng xuống tay hạ sát nàng một cách nham hiểm là cho nước chảy vào buồng bằng cái lỗ nói trên. Đó là hình ảnh ghê rợn mà nàng đã thấy trong một phim toát mồ hôi lạnh, và như nạn nạn trong phim, nàng cố hết sức bít cái lỗ ấy lại, không thôi thì sẽ chết ngộp mất vì mực nước đổ ra buồng này, cứ càng phút càng lên cao.

Tà ý như là nước tràn vào buồng, nạn nạn bít lỗ bằng áo quần của y, nhưng nước cứ tiếp tục rịn vào, để chờ lúc nạn nạn mỗi tay không chống giữ được nữa lỗ bắn tung cái nùi giẻ rồi tuôn xối xả ra.

Tà ý cứ rịn vào lần lần. Nó len lỏi một cách đáng sợ, sợ hờ một phút là nó lọt vào bên trong, y như là trò chơi nhảy cháng chấu của trẻ con ở thôn quê. Những đứa trẻ thủ vai rào ngõ, nắm tay nhau ngăn những đứa trẻ khác vào cấm địa. Những đứa này đứng đó mà rình hễ lũ kia mà lo ra trong nháy mắt thì a-lê, đã có đứa phóng được vào bên trong, lẹ như chớp.

Lũ tà ý giống như là một đám người đói đi giựt giàn chay ở thôn quê, thầy cúng chưa phóng nhang ra lệnh xô giàn mà họ đã tả xông hữu đột xô ngã tuần đình canh gác để cướp giàn.

Thu bước xuống giường, lấy sách ra đọc. Nàng nhắm mắt mà rút từ trên kệ xuống một quyển mà nàng biết chắc là sẽ có lợi cho tâm trí nàng. Hòa không đọc, không mua tiểu thuyết bao giờ. Sách của anh ấy toàn là sách buồn ngủ. Có lẽ nàng sẽ ngủ được sau khi cố nuốt những tư tưởng khó tiêu trong bất cứ cuốn nào.

Đó là quyển « Hồi ký về chiến tranh của Đại-tướng De Gaulle ».

Là kẻ hay nghĩ lung tung, Thu không lật sách ra. Nội tên sách đã gọi không biết bao nhiêu là hình ảnh nơi trí nàng : Chiến tranh, chết chóc, quân sĩ, biên khu.

Bỗng một câu nói của một quân nhân văn sĩ trong một quyển hồi ký chiến tranh khác mà nàng đã được đọc cách đây mấy năm, vụt hiện về thành hình, do sự liên tưởng, ông tác giả ấy đã nói : « Thương yêu của nước nhà đến với chúng tôi dưới hình thức chất bơ-rô-muya ». (Nguyên văn : la tendresse nationale nous arrivait sous forme de bromure).

Người Âu-Châu có một đời sống sinh lý rất mạnh. Vì thế mà các bộ tham mưu đã phải nghĩ đến nguy cơ có thể có, do sự đè nén dục tình của binh sĩ ngoài mặt trận.

Ông tác giả này đã ám chỉ đến một phương pháp làm dịu ngọn lửa nguy hiểm của quân nhân ngoài biên khu bằng chất bơ-rô-muya có được tánh an thần.

Nàng hơi ngạc nhiên về sự tiết lộ này mà ngoài quyển sách đó ra, không thấy sách nào khác nói cả.

Tuy nhiên đó là một sự gợi ý mà nàng chụp ngay. Nhớ lại rằng năm trước, Lan-Chi còn bé lắm, nàng đã mua si-rô Teyssèdre cho nó uống vào những đêm nó thao thức khóc la. Thứ si-rô đó mang chất căn bản là bơ-rô-muya nói trên.

Mặc dầu thuốc ấy rất yếu đối với người lớn, nàng cũng đi lại mở tủ thuốc tìm chai si-rô mà nàng nhớ còn được phân nửa.

Thu uống một liều bảy tám lần nhiều hơn liều của trẻ con, rồi đi nằm để lắng nghe hiệu quả của thuốc.

Trong lúc ấy thì nước cứ rịn vào cái phòng kín mít mà nàng bị giam, và mực nước cứ mỗi phút mỗi lên cao.

Như kẻ bị giam, Thu nhìn mực nước dâng bằng đôi mắt khủng khiếp. Phim xem đã lâu lắm rồi, nàng không nhớ nạn nọ rồi sẽ được cứu thoát hay chẳng. Điều chắc chắn là hắn đã kinh hoảng như nàng bây giờ.

Nhưng kìa, vòi nước đã nhỏ lần, sức tuôn đã nhẹ bớt. Thuốc thấm rồi chẳng ?

Trái với thường lệ, Thu mở toang cửa ra. Nếu cửa đóng, người phát thư vẫn biết gọi, hoặc hấn cứ nhét thư qua lá sách cửa thì được.

Nhưng nàng lại không cưỡng được với ý muốn sắp xếp cho sẵn sàng để rước tin, làm như cửa mở thì thư dễ đến hơn, làm như sợ anh phát thư quên, làm như sợ hấn ném bầy bọ đầu đỏ rồi thư sẽ lạc mất.

Nàng ngồi đó mà rình hấn như là một anh con trai mới lớn lên, gọi cho gái bức thư đầu tiên rồi ngày này đến ngày khác mỗi mòn mong đợi một cánh thư màu xanh tím không bao giờ đến cả.

Mong thư chồng, nàng vẫn mong hằng bữa từ khi Hòa đi xa, nhưng mong như đàn bà chuyển bụng mong bà mụ, thì chỉ có mấy hôm nay đây thôi.

Mấy hôm nay, sau cái ngày lịch sử trong đời nàng, ngày mà nàng sẽ ghi nhớ trọn đời, Thu không muốn đi đâu cả. Nàng biết hễ ra đi là tự nhiên trước sau gì cũng tạt qua nhà Quí, nhà Quí tức là nhà quý vậy.

Nằm nhà lại không yên thân với ý muốn ra đi nó đã biến thành một sức mạnh vô hình xô đẩy nàng mãi không thôi.

Thư của Hòa sẽ có hiệu lực một lời cảnh cáo gián tiếp phụ sức với cuộc chiến đấu riêng của nàng, một cuộc chiến đấu tuy hiện bất phân thắng bại nhưng nàng thấy rằng sẽ đuổi sức nay mai.

Đoàn quân tiếp viện đợi mãi không thấy đâu. Mỗi mòn trông về chơn trời xa, không thấy bóng ngựa đầy bụi mù, nàng tuyệt vọng mỗi buổi sáng, nhưng sáng hôm sau, lại hi vọng trở lại như những ngày hôm trước.

Mỗi lần nghe anh phát thơ đứng trước nhà bên cạnh mà gọi : « Thơ đây cô ! » là nàng nhảy nhồm lên, chạy ra cửa đứng dòm.

Hắn ra khỏi sân nhà bên kia rồi đi luôn, Thu buồn như kẻ đắm tàu, trôi giạt trên một hoang đảo, vẫy tay gọi thuyền đi qua để cầu cứu, nhưng mà thuyền cứ xuôi buồm.

Nhiều hôm, nàng rất muốn gọi hắn mà hỏi : « Anh ơi, có thơ cho nhà này hay không ? » nhưng chẳng bao giờ dám. Không dám rồi cứ tiếc, làm như hể hỏi là hắn có thơ ấy được.

Phải thất vọng mãi, nàng đâm ra hờn Hòa. Nỗi hờn này cũng giống như là nỗi hờn trong thời chàng còn ở nhà, mê sách, mê học mà quên sống với vợ con. Viết thơ cũng là một hình thức sống, và như thế này, Hòa đã tỏ ra vẫn lạnh lạt như ngày nào.

Thu đã nhẫn nại chịu số phận, và trước sau, không hề qui tội cho chồng để có tha thứ những bước đi sai nẻo của nàng trong lúc sau này, vì dẫu sao nàng cũng chỉ mới để chơn vào cuộc phiêu lưu, chưa tiến sâu vào đó, tức là chưa gặp hiểm nguy.

Nhưng giờ, cần tám ván cứu tinh ấy quá, giữa cơn sóng gió sắp nhận chìm chiếc xuồng của nàng, nàng chợt thấy trách nhiệm lớn lao của Hòa trong sự lạc hướng của nàng.

Hồn dỗi nhẹ nhàng khi trước, hôm nay biến thành căm tức, căm hận ; hôm nay là cái ngày mà sức mạnh vô hình kia đã trưởng thành và vươn lên tới tuyệt đỉnh, là cái ngày mà nỗi tuyệt vọng khi anh phát thơ đi qua, đau xót quá sức tưởng tượng của con người.

Tuy thế người trung thần trấn giữ ải xa này, trước cuộc đánh phá tới tấp của giặc biên cương và không còn mong được quân trào tiếp viện, vẫn không đầu giặc ngay vì căm hận quân vương, thái độ giận lẫy mà một tướng khác rất có thể có.

Lòng nát ngườu, y quyết chống giữ ải quan cho đến ngày thành trì bị hạ, ý thức rõ rệt rằng thế nào quan tái cũng lọt vào tay giặc nhưng lòng vẫn vọng về trào nội với quân vương.

Thu rùng mình nghĩ đến cuộc tử tiết của Phan-Thanh-Giản ngày xưa. Hai mươi tuổi ! Cuộc đời của nàng còn dài không biết bao nhiêu và người thiếu phụ khỏe mạnh này ham sống không biết bao nhiêu !

Nhưng mà nàng sẽ phải tử tiết một khi thành rơi vào tay quân địch. Hình ảnh người thiếu phụ quý phái Nga lao đầu vào xe lửa để tự trừng phạt nửa đời tội lỗi của nàng, làm cho Thu khiếp đảm quá.

Nàng càng khiếp đảm hơn mà chợt nhận ra rằng con bù nhìn rùng rợn Anna Karénine mà nàng hươi trước mắt nàng để tự hăm dọa, không đủ sức xua con ác quỷ nó chờ chực để ám nàng.

Thì ra « cái đó » mạnh quá, mạnh hơn ý chí phần đầu của nàng nhiều quá, mà cũng mạnh hơn cả bùa phép nào nàng dán vào người để trị tà.

« Thương yêu của nước nhà, đến với chúng tôi dưới hình thức chất bơ-rô-muya », Thu đọc lại câu thần chú của vị pháp sư cao tay ẩn này mỗi ngày, nhút là mỗi đêm, rồi mỗi đêm nàng uống si-rô Tevssèdre, uống hết chai thuốc của con còn lại, lại mua thêm chai khác.

Thu nhớ một lần nàng đã hỏi một vị bác sĩ quen, sau khi nghe một chị nữ hộ sinh bạn than rằng phải thức đêm mãi, chị ấy bị nám phổi.

– Thừa chú, tại làm sao mà phần đông đòn bà chi lâm bồn về đêm thôi ?

– Bộ thần kinh làm việc ban đêm nhiều hơn ban ngày, mà nó có làm việc nhiều mới sinh nở được.

Quả thế, đêm là lúc nàng khô sở nhút và mỗi lần thấy chiều xuống, nàng hãi hùng như người tiền sử họ sợ đêm với những hiểm nguy tàng ẩn của bóng tối.

Chất bơ-rô-muya rất độc, nên chi uống thuốc ấy liên tiếp năm ngày liền, Thu nghe ngầy ngật và trí tuệ u minh, không nghĩ được sáng suốt về điều gì cả. Thề xác có bị kềm cương phần nào nhưng tinh thần thì bại hoại, mệt nhọc, yếu đuối hơn lên. Và khi tinh thần yếu đuối, con người rất dễ buông xuôi, đánh liều nhắm mắt.

Sức đánh phá của giặc ngoài thành quả có giảm bớt, nhưng tinh thần chiến đấu của quân sĩ trong này cũng đồng thời bị lũng đoạn.

Nỗi nguy hiểm chính nhắm vào những ngày nằng dờ ngủ sự kích thích của xác thịt nằng bằng chất bơ-rô-muya. Không bị kích thích nữa, Thu không còn sợ hãi Quý lắm và không còn rùng mình khi nghĩ đến việc đi thăm Quý. Trái lại nằng nghe rất cần đi thăm bạn. Vì chất bơ-rô-muya an thần đó đã đưa nằng vào tâm trạng buồn chán của lúc trước. Cô đơn dâng tràn lên và chỉ có tình bạn suông với Quý mới giúp nằng đỡ bơ vơ.

Lòng Thu biến chuyển một cách không lường trước được. Nằng đã thề quyết vớ lấy những chỗ bám tinh thần như là tình thương con, nỗi nhớ chồng, hạnh phúc lâu bền của gia đình, và trợ lực sự bám níu ấy bằng thuốc an thần cho khỏi bị dòng thác lũ cuốn phăng đi. Nằng tin chắc sóng gió sẽ qua và nằng sẽ thắng trận.

Nhưng chính thuốc an thần ấy đã xoay chiều gió, chính nó đã – lạ lùng thay – xô nằng trở vào tay của kẻ mà nằng muốn lánh.

Sáng hôm nay Thu đi thăm chị Thà. Chị Thà, chị ấy lớn hơn nằng hai tuổi, mặc dầu cả hai đều học một lớp ngày trước.

Thu rất ít bạn gái ở Saigon. Những kẻ đồng song với nằng, đi lấy chồng đâu mất hết, có lẽ họ cũng chỉ ở quanh quẩn Sài Gòn đây thôi, làm những bà phu nhân của những nhà tai mắt nào đó mà nằng không hay biết vì ít giao thiệp, hoặc hay mà ngại tiếp tục tới lui. Lớp khác thì đã xuất ngoại tiếp tục học thêm. Một

mớ có chức nghiệp, mặc dầu cũng đã lấy chồng. Chính cái lũ sau đó là bọn mà nàng tới lui vì họ đã sống tự lập độc thân một thời gian và thời gian ấy, họ buồn, đi tìm bạn cũ mới gặp nàng.

Không phải vô tình mà nàng đi thăm Thà như là đi thăm chị Hoa, chị Ánh, chị Yến hay bất kỳ chị nào khác. Thà là một nhơn vật đặc biệt.

Hình như là trời sanh chị Thà ra để mà hưởng cuộc đời hay sao không biết. Con người mát da mát thịt ấy thích ăn ngon, ngủ kỹ, không hề băn khoăn về gì cả và rất yêu đời bất cứ trong hoàn cảnh nào.

Nói « bất cứ trong hoàn cảnh nào » là nói thế để đề cao chị ấy thôi, chớ thật ra chị ấy chỉ gặp toàn may mắn trên đời và chưa hề trải qua nghịch cảnh.

Bạn hữu chị thường bảo chị Thà có số sung sướng mà dấu hiệu bộc lộ bên ngoài là tánh không lo nghĩ, tánh thích vui cười của chị. Họ muốn nói rằng chị bình thản yêu đời không vì được may mắn luôn, mà may mắn luôn chính nhờ bình thản yêu đời.

Thu muốn được lây tánh yêu đời hồn nhiên của chị Thà, hay ít ra cũng qua được với chị một tiếng đồng hồ quên sầu muộn.

Chị Thà ở Tân-Định, tức là rất trái ngã đường đưa đến nhà Quý, không làm sao mà Thu « tiện đường » ghé thăm bạn được cả.

Thu hơi lo chị này không có ở nhà, vì hôm nay là chúa nhật, nhưng khi xe đậu trước cổng, thấy chồng của bạn đang rửa xe ngoài sân, nàng mừng hết sức.

Anh Hảo ấy cũng làm giáo sư Trung-Học như vợ anh và cũng vui tính y như là người bạn đời vui tính của anh.

Đang cởi trần và mặc quần đùi, thấy khách đến anh bối rối, toan chạy đi nhưng đành nhẫn nại đứng lại mà xin lỗi :

– Xin chị tha thứ cho, tôi bận tay dơ, lại không hay chị tới chơi.

– Anh cứ tự tiện. Chị Thà không có đi xem chiếu bóng chứ ?

– Khi sáng nó đòi đi, nhưng xe dơ quá mà nó không chịu dùng tắc-xi.

– Ô, bà Thu !

Thà nghe tiếng ai ngoài sân, chạy ra thềm xem thử rồi reo mừng lên. Thu nói :

– Xin phép anh.

Rồi nàng đi tuốt vào trong. Đôi bạn gặp nhau tại tam cấp và Thà chụp lấy vai bạn mà hỏi, theo Tây :

– Ngọn gió nào đưa...

– Ngọn gió thu.

– Tại sao hằng thế kỷ mới thấy mặt chị ?

– Thì bận lo cơm nước, con cái. Tôi là chị bếp chị vú, chớ có phải bà giáo sư như chị đâu. Sáng phải đi chợ xong, mới thăm bạn được đây.

Họ đã vào tới buồng khách. Thà cao lớn và to xương như đầm. Hai cánh tay của chị lộ ra ngoài tay áo ngắn cũng giống tay đầm lắm. Chị cười to nói lớn và tiếp tục câu chuyện :

– Thế nào, anh ấy đã chế tạo được trái bom nguyên tử nào chưa ?

– Có tôi chế thì có, và bom của tôi sẽ nổ ngày nào không biết chừng.

– Lại có thai nữa à ?

– Không. Nhưng chán nản quá, chắc có ngày tôi gây sự với anh ấy.

Thà vốn biết rõ Hòa, nói an ủi bạn :

– Chị có phúc mà không biết hưởng đó thôi. Đòn ông mà lắm lời như ông của tôi đây cũng khổ.

– Tôi không đòi hỏi anh ấy lắm lời.

– Thì chị đòi hỏi ảnh sống, ông của tôi thì sống nhiều quá khiến tôi lại muốn chết thôi.

– Thôi đẹp, ta nói chuyện khác vui hơn.

– Đồng ý, sao ảnh không đến chơi ?

– Ảnh đi Bạc-Xơ-Lôn đã hơn tháng rồi.

– Vậy à ? Vợ chồng tôi nào có hay gì đâu. Trời, ở nhà một mình buồn, lại không đến.

– Thì hôm nay chẳng đến là gì ?

– Đợi tới hai tháng mới đến. Nhưng trễ còn hơn không. Nhưng phải chị đến chơi hôm chúa nhật thì vui. Có vợ chồng con Ngà...

– Ngà nào ?

– Ngà Seconde với mình chó Ngà nào.

– Có chồng rồi à ?

– Ừ, chúng nó đi hưởng tuần trăng mật rồi về ghé qua đây.

Rồi Thà bắt đầu kể về anh chồng kỳ dị của người bạn của họ. Thà kể chuyện có duyên như ngày nào, mà nhân vật bị chị ấy trình ra để « quay » cũng ngộ nghĩnh lắm. Nếu trước đây mà nghe được một câu chuyện như vậy, chắc Thu đã cười no.

Nhưng hôm nay nàng ngạc nhiên mà thấy mình chỉ lơ đãng để lời bạn lướt qua tai nàng thôi. Không phải là nàng bạn lo ra. Không, nàng không nghĩ về gì cho lắm, nhưng chị bạn vui tính hôm nay sao lại nhạt quá, cả người chị ấy, cả câu chuyện của chị ấy, cả cái không khí ở đây đều nhạt.

Có một lần, lúc chưa lấy chồng, nàng đã nghe một người bạn trai nói như thế này :

« Khi mà người ta yêu, nhứt là khi mà đó là mối tình đầu, thì người ta không thấy gì nữa cả, chỉ trừ cái thế giới riêng biệt giữa hai người yêu với nhau, hay có thấy gì đi nữa, thì những cái ấy nhạt phèo ».

« Kẻ đang yêu trong mối tình đầu giống như khán giả đi xem vũ sân khấu, chỉ thấy có vũ viên vì đèn rọi chỉ soi sáng có người tài tử ấy thôi và bỏ bao nhiêu cái khác trong bóng tối ».

Trí nhớ của Thu dai lắm, chớ lời nói trên đây, lúc ấy, đối với nàng thật không có nghĩa gì. Giờ ký ức của nàng trả ra nhận xét cũ đó, nàng thấy nó đúng lạ kỳ.

Thu đã chọn đi thăm người bạn gái hấp dẫn nhứt và mến thương nàng nhứt trong khi cần tình bạn, để khỏi phải tìm người bạn mà nàng muốn tránh. Thế mà chị Thà này bỗng biến thành một người khác mà nàng không thích nữa.

Cây đèn rọi giấu trên nóc rạp cứ rượt theo một người độc nhút. Lùi vào xó kẹt nào, hắt cũng được ánh sáng hằng ngàn nến soi tỏ ra. Vũ viên có hạng là Thà mà còn bị mờ đi trên sân khấu thì còn nói chi những người bạn khác, những thói quen biết thường của Thu, họ chỉ là những tay « chạy hiệu », có cũng được mà không có cũng xong.

Hảo đã sẵn sóc xe xong, đi vòng ra sau nhà tắm rửa và thay đổi y phục để tiếp khách muộn. Anh này tuy không phải là một cây cười như vợ anh ta, anh ta cũng là một tay nói chuyện dễ mê, chuyện đời, chuyện nghệ thuật, chuyện năm châu bốn bể mà anh ta rất sành vì đã nhiều lần du lịch.

Đó lại là một gã đẹp trai và trắng hoa mà đã nhiều đàn bà ngã vì gã.

Nhưng anh Hảo ấy hôm nay cũng phải chịu chung số phận với vợ anh là biến thành một kẻ bị bỏ quên trong bóng mờ sân khấu.

Thu đứng lên xin phép vợ chồng bạn để về, lòng kinh sợ hết sức sẽ phải đương đầu với nổi trơ trọi của chiều nay, của những ngày sắp tới.

Đưa bạn ra tới cửa, Thà vỗ vai bạn và cười nói với chồng :

– Chị này trông làm sao ấy, anh hử ?

– Thì chỉ nhớ ảnh chứ có làm sao đâu !

Thật là hết, Thu không còn mong tìm được nguồn an ủi tạm bợ nào nữa cả !

Nếu chỉ buồn không mà thôi, chắc người thiếu phụ ấy đã nhẫn nại mà chịu, chớ còn biết sao nữa. Ngặt nàng ý thức rõ rệt rằng ở đâu đây trong thành phố, có cái nguồn an ủi cần thiết đó, mà nàng không dám tìm đến và sợ dĩ nàng buồn quá mức độ như vậy cũng chỉ vì ý thức kia thôi.

« Nhưng tại sao mình lại sợ Quý đến thế ? Thật ra mình chỉ sợ chính mình thôi, và cho cả cái lần rồi, gần gũi Quý gần như là vợ chồng, chàng cũng chẳng hề dám đòi hỏi gì. Quý không nguy hiểm như mình cứ qui tội cho chàng. Kẻ nguy hiểm là mình, là nội tâm của mình, không, là xác thịt của mình. Nhưng xác thịt này, nó nguy hiểm hồi nào ? »

Thu ngẩn ngơ như vừa ra khỏi giấc chiêm bao kỳ lạ. Rõ ràng là thân thể nàng đang bình thản như một người khỏe mạnh và sống một nếp sống điều độ; những trao đổi âm thầm của hóa chất trong hệ thống sinh lý của nàng thật là trơn tru.

« ... nó nguy hiểm lúc nào đâu ? Ừ, nỗi sợ mới vô căn cứ và vô lý chớ ! ».

Năm hôm liền, chất độc của bơ-rô-muya đã tác động trên bộ thần kinh giao cảm của Thu, khiến nàng cảm giác rằng những gì xảy ra trong năm hôm ấy, và trước đó, lờ mờ như không có thật, như là những ảo ảnh xa xôi, và nàng chưa bao giờ trải qua những đêm khủng hoảng ghê rợn cả.

Con thú nổi loạn chỉ làm cho nàng ngạc nhiên chính ngay trong lúc nó nổi loạn. Không sao nàng tin được rằng nó đã ắn núp trong con người nét na của nàng, thì bây giờ, nó ắn núp trở lại, thì làm sao nàng chịu nhận rằng đã mang con thú ấy trong lãnh vực sâu thẳm của lòng nàng, của thân thể nàng ?

« Không, những gì xảy ra chỉ là một cơn ác mộng, một ảo tưởng huyền hoặc, không thể nào có thật cả ».

Những người đồn bà nét hạnh không bao giờ ngờ rằng có con ác quỷ trong người họ. Đức trọng quý thần kinh mà ! Và ác quỷ chỉ được những hạng gái lăng lơ chứa chấp thôi. Và mãi cho đến khi con ác quỷ ấy xuất hiện lên, làm cho họ kinh khiếp, họ cũng phủ nhận nó sau đó, một khi nó tạm lánh mặt.

Họ phủ nhận con quỷ không phải vì họ giả dối với họ, không can đảm nhận rằng có nó « trong ấy », nhưng vì họ đã nó lão mãi rằng không có nên thét rồi họ dám tin rằng quả không có. Họ nói lão với ai và nói lão hồi nào, bằng cách nào ? Với những người nét hạnh khác, nói mỗi ngày, và bằng cách gián tiếp. Chửi những kẻ lăng lơ, khinh bỉ những kẻ hư thân mất nét là một hình thức trá hình để nói lão rằng chính những kẻ ấy đã nuôi quỷ, đã vuốt ve, đã đùa giỡn với quỷ, tức là ta đây không có như vậy, ta không có quỷ « trong này ».

Ta đây không có quỷ « trong này »... Ta đây không có quỷ... Ta đây không... Cuộc nói lão dài hạn nào, lặp đi lặp lại mãi cũng gieo mầm được nơi người khác và nơi chính mình.

Vậy Thu không còn phải sợ gì nữa cả và nàng đi thăm bạn mà không thấy lương tâm rầy rà lỗi thôi.

Tuy nhiên trên đường ra Saigon nàng cứ nghe khó chịu trong lòng. Không thể nào phân tách được sự khó chịu ấy, để xem nó thuộc loại nào, chỉ biết rằng đó là một thứ tình cảm mãnh liệt nhưng lẫn lút.

Lúc xuống xe buýt tại trạm trung ương ở Saigon thì nàng bỗng cảm nghe kỳ lạ hết sức. Cái đó vụt xảy ra thành linh, khiến nàng rung mình, nghĩ đến những chuyện thay hồn đổi xác ghê gớm mà thuở bé nàng thường nghe kể, hay thường đọc thấy trong các truyện quái đản. Một người đang đi, lành mạnh như thường, bỗng dùng một cái, ngã ra bất tỉnh. Khi hấn hoàn hồn trở lại thì hấn đã hóa ra một kẻ khác với một linh hồn khác.

Cái đó vụt xảy ra thành linh. Dường như một người thứ nhì vừa nhập vào nàng, thay thế cho nàng, hay nói cho đúng ra đi song song với nàng. Người thứ nhì không phải là người xa lạ, người khác, mà cũng là nàng, nhưng nàng của thuở trước, của thời con gái.

Đây là một hiện tượng kỳ lạ mà giới khoa học gọi là nhị-hóa nhân-cách.

Có những người đờn ông lấy vợ bé, nhưng giấu vợ nhà, mà cũng giấu luôn cô vợ bé ấy là hấn có vợ nhà. Hấn ở với vợ bé, như là không dính líu với nơi nào khác, tuy nhiên bên trong hấn vẫn tiếp tục lo cho vợ nhà. Hấn nằm nhà vợ cả, mà cứ tưởng đến cô vợ bé. Hấn nằm nhà vợ bé, lại cứ lo cho con cái của gia

đình chánh của hắn đang ốm đau.

Người ấy nhị hóa nếp sống của hắn, nhưng vẫn giữ nguyên nhân-cách của hắn là một người có vợ, có con.

Nhị-hóa nhân-cách thì khác hẳn. Lắm khi người nhị-hóa nhân-cách chỉ sống một đời sống duy nhứt, không hề ra khỏi nhà, nhưng con người của họ, tâm trí của họ chia hai một cách rõ-rệt : khi thì họ là một công chức hiền lành, lúc họ lại ngỡ họ là một tay giang hồ hiệp khách.

Hiện tượng nhị-hóa nhân-cách phát-sinh ra do nhiều nguyên nhân, chẳng hạn như những hoài bão, những mơ ước thiết tha bị dồn ép, đè nén lâu ngày, chẳng hạn như nhân cách thứ nhứt cần phải lui bước vì đạo đức, vì lịch sự v.v...

Thu thuộc vào trường hợp thứ nhì nói trên. không thể nào mà một người vợ hiền, một bà mẹ, nguyên là người có giáo dục, có căn bản tốt, lại trắng trợn đi tư tình với trai, cho dầu rủi may của số phận đã trót đặt nàng vào tình cảnh éo le nào đi nữa.

Phải, lần này chính là nàng đi tư tình với trai vậy. Bao nhiêu lần qua, từ hơn hai năm nay, mà cho cả cái lần cuối cùng trước đây mười hôm nữa, nàng chỉ đi thăm bạn thôi. Hai người chưa có gì với nhau, và Thu chưa hề có ý thực hiện tình trạng « có gì với nhau ».

Nhưng họ đã « có gì với nhau » vào cái lần sau cùng đó. Tuy Thu còn giữ mình được, nhưng họ đã chính thức, đã nói ra lời là họ yêu nhau, họ là một đôi nhơn tình với nhau rồi.

Vì lịch sự đối với kẻ vắng mặt, vì đạo đức mà nhân cách thật của Thu, nhân cách một bà mẹ tốt, một người vợ hiền, nhân cách ấy phải lùi bước cho khỏi xấu hổ trên đường tuột dốc không sao khác được. Sự lùi bước ấy, bên ngoài nàng không có muồn, nghĩa là ý thức của nàng hoàn toàn vô can trước ý muốn đó. Nhưng ý muốn mạnh mẽ ấy đã tác động trên lãnh vực tiềm thức và hiện tượng rồi cuộc xảy ra.

Cái khó chịu lúc nàng đi xe chính là do cuộc giao động tâm thần, cuộc biến chuyển bên trong gây ra.

Thu, tức Hòa-phu-nhơn lùi bước trước một cô Thu nữ-sinh Marie Curie, hôm nay đến với vị hoàng tử đẹp trai của giắc mơ con gái.

Sở dĩ nàng đi xe buýt chứ không đi tắc-xi như mọi lần là do tiềm thức xui khiến cả. Xe buýt là lối xê dịch của bọn trẻ tuổi, của các nữ sinh. Đó là sự biểu lộ đầu tay của nhân-cách thứ nhì, đó là bước thứ nhứt của hiện tượng nhị-hóa nhân-cách.

Thu ra tới cửa xe thì bị ba thanh niên từ sau lưng nàng chen tới, vệt nàng ra thật mạnh để tranh xuống trước, một cậu đạp lên chơn nàng mà không buồn xin lỗi.

Bước xuống bàn đạp, đầu vạt áo sau của nàng trải ra trên sàn xe và một thanh niên thứ tư lại đạp lên đó mà không hay. Nàng bước xuống đường thì nghe ai níu áo mình đằng sau. Day lại, nàng kêu lên, thanh niên vô ý kia mới chịu giở chơn lên, nhưng cũng không thèm xin lỗi như ba cậu vô phép trước đó. Năm sáu

hành khách đờn ông lại xô lấn nàng để tranh lên xe giành chỗ ngồi chớ không đợi hành khách trên xe xuống cho hết.

Thế mà bà Hòa đài các chỉ bực mình vừa chừng thôi, bực theo lối học trò, chỉ tức giận giây lát vì biết không sao tránh khỏi những khó chịu khi phải chung đụng với đám đông ô-tạp.

Những khó chịu vật chất bên ngoài ấy thuộc vào cái khối lớn những vui buồn của tuổi học trò, khó chịu đó tạo được thật đúng nếp sống học trò, và nàng mới sống lại được đời học trò năm ấy.

Không bực mình lắm và trái lại nữa, Thu vui thích mà nghe mình trẻ ra, chen lấn, mệt nhọc, hửi bụi, hửi mồ hôi, hửi hơi thở của đám đông là những vất vả mà bà giảng-tập-viên Hòa khá giả đã cố lẩn tránh cho ra vẻ người lớn sang trọng, không hề sống qua từ lâu rồi. Giờ bà ưa sống lại những cái ấy, vì bà lụi lại đời sống học trò.

Từ trạm xe trung ương, cô nữ sinh Thu đi bộ lại nhà bạn, nhanh nhẹn như một cô học trò, chỉ thiếu có cái cặp trên tay thôi...

Cô học trò ấy, con bọ của hiện tượng nhị-hóa nhân-cách, không còn mặc cảm phạm tội nữa, nên hăm hở được trong cuộc đến nơi hò hẹn này. Phải, đó là một cuộc hò hẹn, bởi nàng đã bắt bạn nằm nhà mà đợi nàng đến bất cứ vào lúc nào : nơi chốn thì đã sẵn, còn thời gian gặp mặt cũng đã được quyết định, nghĩa là tất cả mọi ngày, mọi giờ.

Hôm nay trời đất mang màu kỳ dị : khói hỏa xa đen như khói đèn chai, mùi xe lửa xám xịt một màu dơ dáy, bức tường lầu đòi muốn đổ, lá bàng chết vàng khè, tất cả những thứ ấy đều như vừa được rửa bằng một thứ lạc thủy nào, trông xóm Lê-Lai cứ như là một khu phố đẹp nhút và vui nhộn nhút của đô thành.

Cô học trò ấy lại gặp ngay một nam sinh đang vừa nhảy dây trong nhà, thứ dây luyện hơi của những tay đánh võ Ảng-lê, vừa nhảy vừa huýt gió một bản nhạc vui.

Quý day mặt vào trong cho khỏi bị chói mắt nên không thấy Thu đứng nơi khung cửa mà nhìn chàng. Chàng cứ huýt gió và nhảy, đầu bàn chơn rơi nhẹ trên gạch, nhẹ quá đến nỗi Thu có cảm giác như là bạn của nàng cứ bay bổng trên lưng chừng, chơn không hề chạm gạch.

Quý có lẽ xử dụng môn thể dục này lâu ngày rồi, nên Thu đếm đã hằng trăm tiếng mà chàng chưa ngừng nhảy. Nhưng mà rồi rốt cuộc chàng cũng ngừng.

Khi Quý vừa hạ gót xuống, sau mấy trăm lần chỉ cho đầu bàn chơn chõ cả sức nặng của chàng thì cô học trò tinh nghịch hù lên một tiếng thật to.

Có lẽ Quý không giựt mình, nhưng chàng cũng làm bộ hết cả hồn vía, tay bợ lấy ngực bên trái mà nói :

– Hú ba hồn chín vía tôi !

– Anh là con gái à ?

– Gái hay trai gì cũng biết sợ hết chớ.

– Không phải vậy. Em nghe anh hú chín vía của anh, em đoán anh là gái vì nam chỉ có bảy vía thôi.

– Vậy à ? Nữ vía nhiều hơn à ? Sao anh gọi vía em mãi mà nó không nghe ? Mỗi vía có hai lỗ tai thì chín vía phải nghe rõ hơn bảy vía chớ.

– Không nghe mà đến đây.

– Hòm rày anh ở tù khổ quá !

– Tại sao phải ở tù ?

– Thì phải nằm nhà mãi mà đợi em, không như ở tù sao ?

– Ngoan lắm, em sẽ...

– Ủ, dễ ăn dễ dạy như vậy, chắc phải được thưởng chớ ?

– Có quà đây.

Thu mở xấp lấy ra một gói trà ngon đã bị xấp kẹp lại méo mó hết.

Quý thất vọng nói :

– Quà cũng quý, nhưng anh trông đợi thứ khác kia.

Nói rồi chàng dìu bạn lại chiếc ghế dài rồi thở thở :

– Hôm nay em ở lại được lâu hay không ?

– Lâu hay không là tùy thái độ của anh cả. Nếu anh con khi thì em về ngay.

– Không dám con khi đâu. À, em lại quên đem đồ mát theo, để lát nữa lại khổ vì áo quần nát như hôm nọ.

– Không nát. Em chỉ ngồi đây thôi.

– Thu ơi, nhớ Thu muốn chết, mà Thu ở ác quá, cả tuần trăng mới đến một lần.

– Em bận lắm.

– Thu có nhớ anh hay không ?

– Không.

– Thật à ? Thu nói láo. Thu làm ơn làm phước nói cho anh nghe rằng Thu nhớ anh, thử xem sao.

Thu chỉ cười lặng lẽ, Quý lại nài :

– Đi Thu !

– Anh trẻ con lắm. Nói ra hay làm thính, nào có chứng tỏ được gì. Như anh nói huyền thuyên, em cũng không chắc rằng anh yêu em.

– Không tin à ?

– Chỉ tin vừa vừa thôi.

– Nếu biết làm cách gì để Thu tin nhiều thì dầu cho cách ấy có hiểm nguy, có khó nhọc bao nhiêu anh cũng làm.

– Thề hay không ?

– Xin thề.

– Anh làm cách này : Anh buông tha Thu ra, cho Thu khỏi khổ, đó là bằng chứng anh yêu Thu tột bậc đó.

– Thu khổ lắm sao Thu ?

– Anh khỏi phải hỏi. Chưa bao giờ anh tưởng tượng đến tình cảnh em sao ? Chưa bao giờ anh thử đặt mình vào vai tuồng của em sao ?

Quý giựt mình, vịn vai bạn nhưng chỉ nhìn vào khoảng không, trông vào cõi xa vời nào. Quả thật chưa bao giờ chàng thử đặt mình vào địa vị của Thu cả. Chàng yêu một cách điên dại, chỉ nhìn thấy có Thu thôi, mặc dầu đã biết sự thật là nàng không còn rảnh rang nữa.

Lâu lắm, chàng mới ra khỏi những nghĩ ngợi về tình thế khó xử của Thu, và nói :

– Thu ơi, lẽ phải khiến ta nên dứt khoát tình trạng không phân minh này, anh biết vậy lắm, nhưng anh không có gan đặt vấn đề như Thu vừa bàn. Anh không dám nhìn thẳng vào đó, không dám soi sáng nó bằng một cuộc xem xét nào cả vì anh biết hễ đưa vấn đề lên thăm là Thu sẽ chọn một trong hai con đường.

«Anh lại biết chắc rằng Thu không thể nào thôi anh ấy để ăn ở với anh ; như thế thì con đường mà Thu đi, sẽ bỏ anh lại bơ vơ.

«Thu ơi, anh không dám dứt khoát và Thu nữ nào lại đòi dứt khoát hờ Thu ? »

– Tại anh, anh cứ đòi hỏi. Em sợ rằng phải chìm sâu hơn nên cố mà ngoi lên, chớ nếu cứ như thế này thì tốt đẹp lắm rồi, như em đã nói.

– Anh thề với em là bằng lòng với tình trạng hiện hữu.

Thu vui lên, cười hỏi :

– Thề gì ?

– Thề : đứa nào ăn gian sẽ bị ông hại, bà vật.

– Bà nào ?

– Bà Thu.

Đôi bạn cười xòa và không khí vui vẻ trở lại như lúc Thu mới vào đây. Thu do dự rất lâu rồi đưa ra một đề nghị :

– Quý nè, phần Thu thì đành là như thế này mãi, nghĩa là vừa không xao lãng bốn phận vừa là bạn chí thân và bí mật của Quý. Nhưng không có lẽ Quý ở vậy trọn đời mà đợi người không bao giờ đến.

– Ủ, anh khổ lắm Thu ơi, nhưng anh không thể yêu người khác được, biết tính sao bây giờ ?

«Những năm xa Thu, anh đã thử tìm một người để yêu, anh đã gặp nhiều người mà vẫn không yêu ai hết, mặc dầu họ đều đẹp cả.»

– Là tại Quý chưa gặp người hấp dẫn. Người đẹp bây giờ đông như kiến cỏ, nhưng chỉ có một hoặc vài người là vừa mắt một ai đó thôi. Cốt là gặp cho thật nhiều người.

– Ủ.

– Thu suy nghĩ mãi không tìm được lý do vì sao mà Quý gán bó với Thu như thế...

– Anh cũng không tìm được lý do bí ẩn đó.

– ... Vì vậy mà rốt cuộc Thu cố tìm một thiếu nữ giống Thu để giới thiệu với Quý, xem thử ra sao.

– Vậy là Thu ăn gian rồi.

– Ăn gian ở chỗ nào ?

– Quí không được đòi hỏi đi xa thêm, mà Thu cũng không được rút lui.

– Thu không rút lui. Nhưng Thu chỉ là người bạn không an ủi Quí được thường lắm, mà Thu không muốn để Quí cô đơn như vậy mãi.

Sự thật là thấy nguy hiểm càng ngày càng đến gần, Thu định thoát bằng lối ấy. Quí cười hỏi bạn :

– Ai đó ? Nếu quen thì không ăn nhậu gì hết, anh đã biết họ và đã không yêu họ rồi.

– Có lần, em đã hỏi anh về gia đình Long-Đức, anh còn nhớ không ?

– O... hơ.. nhớ.

– Ấy, cô ấy là con cũng ông Long-Đức-Minh, em gái của Long-Đức-Mẫn.

– Hình như là anh có ảnh của cô ấy...

– Vậy à ? Sao lại có ảnh của người không quen ?

– Anh không nhớ do đâu mà anh có. Vả lại cũng không chắc là có, có lẽ một thằng bạn nào đã đưa anh để làm mai mối gì, hoặc để khoe khoang gì, rồi bỏ quên lại đây.

– Cho em xem.

– Anh để trong buồng.

Quý nói rồi chạy đi. Nhưng Thu ngồi đợi mãi mà không thấy bạn trở ra nên cũng đi vào trong. Nàng bắt gặp Quý đang bày la liệt trên giường hơn mười tập ảnh và đang lật một tập.

– Dán ảnh người lạ trong tập nữa sao ? – Nàng hỏi.

– Có lẽ người lạ ấy đẹp lắm, bỏ đi thì uổng, nhưng không nhớ dán ở đâu. Vả, anh đã dán vào các tập này ảnh của nhiều người lạ lắm nên giờ không còn biết ảnh nào của cô nào nữa hết. À, cô ấy tên gì anh cũng quên mất rồi ?

– Long Giáng-Hương.

Quý lật, lật và lật, Thu cũng lật, lật và lật. Họ bỏ hết quyển này đến quyển khác xuống mà người đẹp vẫn chưa thấy đâu.

– Hay là không có – Quý nói. Anh chỉ nhớ mang máng rằng có cầm ảnh của em Mẫn...

– A, đây nè ! – Thu reo lên rồi trao tập ảnh thứ tư cho bạn.

Đó là một trang dán toàn hình gái đẹp không quen, và Quí nhìn vào, không nhớ cô Hương là cô nào.

Bây giờ Thu đã ngồi xuống cạnh bạn, chỉ vào thiếu nữ ở phía dưới hết và nói :

– Nó đây, đẹp chứ ‘ ?

– Cũng khá đẹp.

– Sét đánh hay chưa ?

– Chưa nghe gì cả.

– Có lẽ gặp người thật thì phản ứng của anh khác. Anh thấy nó có giống em hay không ?

– Không.

– Ai cũng nói nó giống em hết, chỉ trừ anh. Nhưng để hai người gặp nhau hăng hay. Bữa kia chị Mẫn ăn thối nôi cho đứa con trai thứ ba của chị. Họ mời bạn hữu đông lắm. Để trả nợ miệng vậy mà ! Em cũng được mời. Để em biểu anh Mẫn mời anh.

– Ý, sao lại biểu kỳ vậy. Người ta không mời anh, nghĩa là người ta không thích anh...

– Không phải đâu. Người ta chỉ mời bạn thân. Anh không thân lắm nên họ không mời là phải. Những hể em nói ra là họ rất cần mời anh.

– Em nói ra cái gì ?

– Cô ấy đang gieo cầu. Em sẽ cho anh Mẫn biết rằng anh là một kẻ chuẩn bị lượm cầu. Ấy, họ chỉ tìm những kẻ ấy thôi, nhà nào có con em sắp gả chồng cũng thế hết.

Quý lật qua trang khác, để xem ảnh khác, Thu hỏi :

– Coi bộ anh không hoan nghinh lắm ?

Đầu họ gần kề nhau lúc xem ảnh... Quý chỉ day lại là hôn được lên tóc bạn. Chàng nói :

– Anh chỉ thấy có một người thôi. Người ấy đang ngồi sát anh. Bao nhiêu người đẹp khác đều không ngĩa đối với mắt anh.

– Anh chỉ nói thế thôi, lẽ nào...

– Giả dối với em anh có lợi gì đâu ? Nịnh em bây giờ ích gì vì anh đã chinh phục em được rồi và được em yêu rồi.

– Dầu sao, đến đó cũng vui một bữa, vậy đi anh nhé ?

– Ừ, anh đi, vì nơi đó anh lại gặp em.

Quý gạt các tập ảnh dồn đống lại, với tay mở cánh cửa tủ không có khóa và lấy một bộ đồ mát của chàng trao cho Thu mà rằng :

– Em nên thay kéo nát áo em hết.

Thu nhìn bộ bi-da-ma của bạn rồi cười ngất.

– Em sẽ xúng xính như mặc áo rộng tề thân.

Quý vừa cười vừa kéo bạn lại nằm cạnh chàng trên giường và nói :

– Thu ở lại lâu một chút nhé ?

– Em đã bảo là tùy. Nhưng hôm nay em muốn ở lại thật lâu, vì có lẽ lần này là lần cuối cùng.

– Nữa, gì nữa đó ? Sao lại cuối cùng ?

– Thu sẽ nhường chỗ cho Hương.

– Không, không ai thay thế Thu được cả.

Chàng nói rồi ôm đầu bạn thật chặt và hôn lên tóc của Thu rất dài.

– Giờ thì anh nói vậy, mà có lẽ anh cũng thành thật. Nhưng lòng người, lường trước sao được. Biết đâu ngày kia, chính em sẽ không có nghĩa gì đối với mắt anh...

Thu hơi nghẹn ngào khi thốt ra những lời đó. Trong giây phút nàng nghe tiếc Quí quá, tiếc mối tình độc nhứt trong đời nàng và hối hận đã đề nghị đưa Quí đến gia đình Long-Đức.

Đành rằng, nếu nàng không làm gì cả thì ngày kia có lẽ Quí cũng sẽ gặp một người vừa ý, nhưng chuyện ấy còn xa và kéo dài cuộc yêu đương này càng lâu càng hay.

Quí càng siết mạnh hơn cánh tay của chàng để lặng lẽ tỏ tất cả sức lớn lao của tình yêu của chàng.

Cả hai đều làm thình lâu lắm để lắng nghe lòng mình, lắng nghe lòng bạn.

– Thu ơi – Quí gọi nhỏ nhỏ sau một hồi câm nín – Thu !

– Dạ.

– Anh thích nghe Thu nói yêu anh, và anh đã được thỏa mãn. Anh lại thích được Thu hôn anh một cái.

– Cứ trẻ con !

Quí buông đầu bạn ra, kéo tay bạn để gói đầu chàng lên đó, rồi lấy cánh tay thứ nhì của bạn mà để lên đầu chàng. Thu không dám có sáng kiến ấy, nhưng đã bị đặt vào một thế chủ động thì nàng không còn ngượng ngùng nữa và lần này chính nàng ôm chặt đầu bạn và hôn lên tóc Quí.

– Thu ơi, Thu !

Quý gọi thì thầm bằng giọng sung sướng của một con chó con được chủ nhà vuốt ve bằng bàn chân, không cần ai trả lời, mà ai đó cũng không buồn trả lời.

Khi Thu nói từ từ cái siết của hai cánh tay nàng, Quý cũng tự dang đầu chàng ra. Cả hai nhìn nhau, mắt trong mắt và hồn của người này muốn len vào hồn người kia qua ngổ mắt ấy.

Rồi Thu cố nhìn kỹ những nét trên gương mặt của bạn để ghi sâu vào trí và lòng nàng một bức ảnh thật trung thành của bạn. Cả hai đều không có ảnh của nhau, Thu từ chối không hề chịu tặng bạn ảnh của nàng, những lần Quý cầu xin. Và nàng không dám nhận ảnh của Quý mặc dầu chàng đã bao lần tặng bạn những bức ảnh ưng ý nhất của chàng.

Có một khi kia, trong hai năm trời họ xa nhau, Thu bỗng quên gương mặt của Quý. Nàng bối rối lên, cố tìm mãi trong trí nhớ, nhưng chỉ thấy đen thui trong đó. Nàng khủng khiếp hết sức mà chợt nhận ra rằng đã mất hẳn bạn kể từ giây phút ấy. Còn nhớ, đó là một hôm nàng đang ngồi thái thịt sau bếp.

Ký ức con người thường có những lỗ hổng như vậy về sự việc, cảnh vật, hình ảnh, màu sắc, tiếng động. Đôi khi, một người con hiếu bổng dung trong giây phút không nhớ ra giọng ru con của mẹ mình ra sao nữa.

Có khi những cuộc đứt đoạn như vậy của trí nhớ được nối liền lại, như trường hợp Thu quên Quý rồi vài hôm sau bỗng lại tìm trở lại được hình ảnh chàng. Mà cũng có khi nó đứt luôn.

Thu cảm giác mơ màng rằng đây là lần gần gũi cuối cùng giữa hai người, nên cố chụp ảnh Quí bằng mắt, đề phòng một cuộc đứt đoạn như vậy trong đời nàng.

– Thu ơi, Thu đang nghĩ gì ?

– Có khi nào Quí bỗng dung quên gương mặt của Thu không ?

Quí giật mình nói :

– Ủ, có, trời ơi ghê gớm quá.

– Khi nào ?

– Một chiều kia, khi Quí đi chơi mát trên tàu Hắc-Thán, Quí nhìn xa qua bờ sông bên kia, qua hàng dừa nước, hàng bần rồi hình dung Thu nằm dưới cỏ. Bỗng thỉnh lình gương mặt của Thu biến mất, gương mặt luôn luôn in sâu trong ký ức của anh. Anh hoảng hốt, cố bơi trí mà tìm, nhưng không làm sao tìm được... Anh ôm đầu mà khóc ngỡ đã phải mất luôn cái gì rất mong manh còn sót lại của mối tình không may của anh. Ghê quá, em à ! Chắc em cũng đã có lần...

– Ủ. Vậy ta nhìn nhau cho thật lâu, thật kỹ anh nhé.

Thế là họ lại lặng lẽ tiếp tục nhìn nhau. Lâu thật lâu, Quí nghẹn ngào nói :

– Thu à, anh không thể chịu được phải mất em. Trời ơi, Thu ơi, nói làm sao cho hết tình thương của anh.

Rồi chàng phá bỏ cuộc trường kỳ ngấm bạn và hôn lên tóc bạn, mắt, lên má của bạn. Cái hôn cuối cùng vào nơi mà Thu luôn luôn cố tránh, kéo dài không biết bao lâu vì lần này Thu để vậy mà không lần đi nữa.

Hai người nghe như họ đã hòa nhịp lẫn nhau, từ tâm hồn lẫn xác thịt, và cả hai đều thầm mong hão rằng sự sống trên quả địa cầu thành linh ngưng lại nơi giây phút này là giây phút vĩnh viễn, thời gian đọng lại, không trôi đi nữa để họ được sống muôn thuở cái khoảnh khắc ái ân tuyệt đỉnh này.

Xác thịt nơi người đờn ông luôn luôn khó kềm cương, mà đừng nói chi Quý, chính Thu, đã tự đầu độc mình nhiều hôm liền bằng thuốc an thần kia, mà các tế bào ủ rũ của nàng bỗng dưng còn bị đánh thức tỉnh dậy thành linh nữa thay !

Quý cố gắng hết sức kềm chế bản năng thú vật của chàng, sợ Thu hoảng mà đoạn tuyệt thì chết, nhưng không thể được. Cái đó, cái sức vô hình ấy nó mạnh hơn chàng nhiều quá, thắng sự cương quyết của chàng một cách rất dễ dàng.

Tay chàng đã bắt đầu phiêu lưu. Thu nghe như mình chết rồi, mê mên đến mấy phút trong một thứ hơi, một thứ khói huyền ảo.

Trong khi đó thì trong tiềm thức nàng, thiện căn bị đánh ngã cổ hết sức để chồi dậy. Sự gắng gượng của căn bản tốt khó nhọc và đau đớn vô cùng, mấy lần chống tay muốn lồm cồm dậy là mấy lần quy xuống như một võ sĩ vừa bị nốc-ao trên khán đài.

Có người trọng tài vô hình nào đếm giây để quyết định sự thua trận của nàng chăng ? Tiềm thức Thu kinh hoàng như là nghe kẻ vô hình đang đếm...

Một... hai... ba...

Nó giục giã, nó nắm cổ người vợ hiền vừa bị bản năng thú vật xô ngã đã để đỡ bà ta lên.

Bốn... năm...

Tiềm thức đã quỳnh quáng rồi, vì khán giả đang la ó dưới kia để mặt sát tay danh thủ không còn xứng đáng địa vị nữa.

Sáu... bảy...

Thiện căn đã ngoi đầu, chống tay...

– Ngàn năm danh tiết, chỉ một giây quyết định này đây thôi !

Khán giả quanh đài hồi hộp đợi chờ và la hét vang dậy một góc trời.

...Tám...

Linh hồn người vợ hiền quì gối chống tay rồi trong một giây phút cố gắng vô biên và đau đớn không cùng, nó lao đảo chỗi dậy...

Cái tiếng thứ chín của người trọng tài không thốt ra, và sẽ không bao giờ thốt ra cả.

Thu sực tỉnh, ra khỏi giấc mơ tiên, nắm lấy tay bạn mà rằng :

– Đừng. Quý à, một văn nghệ sĩ phải thanh cao hơn thế này ! Khổ lắm Quý ơi ! Thu chỉ tha thiết mong mỗi được tốt đẹp mãi và tình yêu giữa đôi ta biết đừng chơn lại trước thềm nguy hiểm. Nhưng qua mấy lần gần gũi nhau, Thu đã thấy rõ là không thể được. Xác thịt của con người yếu hèn vô cùng... Không, Thu không trách Quý đâu, chính Thu cũng chẳng ra gì.

Quý buông Thu ra, rồi ôm mặt mà khóc. Chàng cũng cảm giác như Thu khi nãy rằng đây là lần gần gũi cuối cùng của hai người. Nhưng trong khi chàng đang đau đớn, vì tiếc nuối, Thu đã thấy cái tiếc của nàng khi nãy là sai, và đề nghị của nàng phải lẽ không biết bao nhiêu.

Phải hướng tình yêu bông bột của người con trai này qua nẻo khác, không thì nguy mất. Hôm nay thì còn được, nhưng ngày mai đã muộn rồi. Hôm nay là ngày mà cá thể nàng vừa bị đầu độc bằng chất bơ-rô-muya, còn ngái ngủ nên trí nàng mới tỉnh. Mai kia, khi mà xác thịt tỉnh hẳn thì tinh thần nàng sẽ bị nó đè bẹp dí xuống, không còn biết phản ứng nữa.

Đã cúng rồi chứ, thưa chị ?

Quý tuy có quen biết từ lâu với Long-Đức-Mẫn, tức nhà văn Nam-Thịnh, nhưng chàng chỉ mới tới chơi nhà này lần đầu đây thôi. Không thân với gia đình này, chàng chỉ được mời vì sự can thiệp của Thu, và vì hy vọng của một gia đình có con em sắp gả chồng, hoan nghinh ngay sự can thiệp ấy.

Không muốn ai biết chàng vào đây trong một trường hợp không hãnh diện cho chàng như vậy, chàng làm bộ như đã thân lắm với vợ của Mẫn mà chàng chỉ mới thấy mặt không đầy năm phút.

– Rồi, thưa anh. – Vợ Mẫn đáp.

– Thế, cháu bóc món gì chị ?

Bà mẹ này rất sung sướng nên cười nói :

– May quá anh à, cháu nó không bóc cây bút, thì tức là nó sẽ không làm cái nghề khổ là nghề văn sĩ như ba nó. Anh biết nó chọn món gì hay không ? Nó bươi đóng đồ chơi và vật dụng để ngổn ngang trên giường rồi nó chụp ngay một viên gạch bằng chất lác-tích của bộ nhà tiền chế thu nhỏ. Chắc là nó sẽ làm đầu khoán đó anh.

Quý cười lớn rồi pha trò :

– Rất có thể nhưng...

– Chắc đứt đi rồi chứ còn có thể gì nữa. – Thu nói xen vào.

– Nhưng cũng có thể là cháu nó sẽ làm thợ nề.

Cả nhà cười lên một cái rần. Vợ Mẫn cười ngặt nghẽo mà rằng :

– Nhưng thợ nề vẫn hơn văn sĩ. Làm nghề gì cũng được, miễn đừng làm văn nghệ thì thôi.

Thu muốn biết ý nghĩ của Hương, người mà nàng định cột với Quí, day qua hỏi cô bạn trẻ :

– Thế nào, chị Hương có vui lòng cho cháu chị làm văn nghệ hay không ?

Từ lúc vào nhà đến giờ, Quí không có nhìn cô em gái của người bạn văn nghệ của chàng, trừ trong mấy giây họ được Thu giới thiệu với nhau. Cảm giác đầu tiên mà người nhơn tình tình thần của Thu còn giữ được là cô ấy đẹp. Nhưng đó chẳng qua là một cảm giác mơ hồ sau cái nhìn thoáng qua. Một thiếu nữ còn trẻ, ăn mặc sang trọng, biết điểm trang, thoát mới trông, ai lại không ngỡ là đẹp. Nhưng mà biết đâu...

Cả đám tân khách, gồm phần đông thanh niên chưa vợ, đến đây vì vợ chồng Mẫn rù quên, vì tự họ thích đến bởi lẽ họ biết sẽ được gặp nhiều bất ngờ trong nhà này và những thiếu nữ mà vợ chồng Mẫn ưa mời để làm vệ tinh cho rôm thêm ngôi sao chánh là em của họ, cả đám tân khách này đều hướng mắt về người con gái thủ vai chánh trong đám ăn thôi nôi trá hình này.

Quý ngậy người ra. Quả thật danh bất hư truyền, và riêng Thu nàng cũng chẳng nói quá : Hương đẹp hơn Thu nhiều lắm.

Nhưng chàng đủ thì giờ để nghe rõ lòng chàng : mặc dầu đã bơi rôi trước sắc đẹp ghê hồn ấy, chàng không bị một kích động tâm tư nó lung lay cả đến những tế bào sâu kín nhứt của chàng. Chàng không bị tiếng sét ái tình mà có lẽ Thu chờ đợi.

Nhưng trái hẳn lại, dường như người thiếu nữ chiêu phu ấy đã bị lung lay sâu sắc khi mắt nàng dạo qua một lượt trên đám tân khách và chột gập mắt của Quý. Nàng đang mỉm cười, bằng môi, bằng má, bằng mắt, bằng toàn thể gương mặt của nàng thì bỗng nhiên nụ cười ấy tắt hẳn thành linh lúc cái nhìn của nàng quét qua khắp phòng và dừng lại nơi Quý.

Bận lo ra, Quý không thể nhận được chi tiết đó, mà chỉ có Thu là thấy rõ thôi.

Nỗi mừng của Thu hôm nay thật trọn vẹn. Lý do thứ nhứt : người con gái họ Long có cảm tình ngay với anh cử-tử hôn nhơn bất-đắc-dĩ, thế là công việc sẽ dễ dàng phần nào ; lý do thứ nhì : Quý không bị lung lay. Lý trí đã xui nàng sắp đặt cuộc gặp gỡ này nhưng tận đáy lòng nàng, nàng ôm giữ một cách ích kỷ người bạn tình mà nàng không muốn rời. Không bị lung lay, tức là Quý còn nguyên vẹn cho nàng.

– Thế nào chị Hương ?

Nụ cười của Hương nở ra trở lại, nàng đáp :

– Văn nghệ là một hoạt động đẹp và cao quý, em rất mong cháu em được diễm phúc có khiếu văn nghệ.

– Hú hồn cho nghệ sĩ Quý ! reo lên – Té ra anh không đến đâu bị toàn thể tẩy chay.

Vợ Mẫn gỡ gạc kéo mích lòng khách :

– Tôi chỉ tẩy chay văn mà không tẩy chay nghệ.

– Bụt nhà không thiêng à ? – Đức hỏi.

Đức là anh con trai nịnh cô gái chiêu chồng giỏi nhứt đám từ nãy giờ. Vợ Mẫn lại phải cắt nghĩa :

– Nghệ ít ra cũng đàn cho vợ con nghe được một bản nhạc. Chí như văn thì họ viết mình có xem được đâu. Họ in tác phẩm ra hồi nào mình cũng chẳng hay, mà tiền kiếm được thì ôi chao là.. !

Tán, một thanh niên thích nhậu nhẹt, pha trò vì thấy Mẫn vừa châu mày :

– Tôi cũng ưa nghệ lắm, gừng, nghệ, ngũ vị hương, là những món gia vị cần thiết cho bộ môn của lũ tôi.

Cả bọn cười xoà. Hưng, anh chàng có vẻ si tình thiếu nữ nhà họ Long, và rất không ưa Huấn một thanh-niên đẹp trai, nên hỏi hấn :

– Cháu bé đã bốc một viên gạch, nó sẽ làm thầu khoán hay thợ nề, nghề nào cũng tốt cả, còn mày chừng nào mày mới bốc để tui tao đoán nghề của mày.

– Tao ấy à ? Tao bốc tập ngân phiếu.

Huấn rất giàu, không thềm làm gì hết và rất hãnh diện vì sự ở không ngày này đến ngày khác của hấn.

Trong khi tân khách vui vẻ nói cười với nhau thì Quý liếc trộm Thu. Thu bỗng dưng kém đẹp, kém hấp dẫn hơn trước, vì sự cách biệt của nhan sắc hai người rõ rệt quá.

Nhưng chính cái chi tiết ấy lại làm cho chàng càng tin chắc nơi mối tình của chàng. Chàng vẫn cứ yêu Thu không kém li nào cả, và không nghe lòng chàng xao xuyến trước bậc « thiên » Hương kia.

Tánh trung trực của một thanh niên có giáo dục, biết liêm sỉ, không dự phần vào sự yêu đương kiên cố này chút nào hết, vì Quý đã hỏi kỹ lòng chàng và lắng nghe nó thì thâm bày tỏ uẩn khúc của nó.

Tình chàng còn nguyên vẹn, không vì sợ vô liêm mà vì tự nhiên lòng chàng như vậy.

Vợ Mẫn dọn ăn theo lối mà nàng gọi là «dung hòa» và phải giải thích lối thôi lu bù. Nàng nói rằng đã rút tất cả các cái hay của lối dọn ăn ta, Tàu, Tây và Hoa-kỳ.

Tây dọn từng món rất mắc công và tốn đĩa, người rửa đĩa cực nhọc không biết bao nhiêu ; ta thì dọn cả ra, chỉ tốn công một lần, nhưng lại mất vệ-sinh vì trăm người cùng thọc đũa vào một món ăn ; Tàu thì khá vệ-sinh hơn là vì họ sốt thức ăn ra bằng một cái muỗng riêng chớ không quậy đũa cá nhon vào đĩa chung, nhưng vẫn còn tốn công bung ra nhiều lượt. Hoa-Kỳ dọn như Tây cũng phiền phức lắm, nhưng trong những tiệc nhỏ thân mật, họ đơn giản hóa lối dọn, phát cho mỗi người một đĩa lớn rồi có bao nhiêu món, mang cả ra một lần cho thực khách sốt vào cái đĩa to của mỗi người.

Chị Mẫn sửa đổi lối của Hoa-kỳ lại một chút mà phát cho thực khách đến hai đĩa, vì – chị nói – ta ăn nhiều món quá, không thể một đĩa mà chứa đủ thứ được.

Lấy lẽ rằng mình còn non ngày, dễ mệt, chị Mẫn xin lỗi khách rồi nhờ em chồng đứng ra chiêu đãi.

– Cho tôi thêm một muỗng nữa, làm ơn làm phúc mà cô Hương, nếu không, cô lại phải mất công đảo lại một vòng qua đây nữa.

Hương chỉ cười trừ, không thỏa mãn anh con trai con khỉ nhút bần là Tấn. Nhưng nàng bị Thanh trách móc ngay sau đó :

– Trời, sao cô lại lựa chọn ? Cứ nhắm mắt mà phát, có công bình hơn không ?

– Em chọn những miếng thịt gà trắng cho anh đó.

Hương hóm hỉnh cắt nghĩa thái độ của nàng và Thanh rất sung sướng nói :

– Vậy thì cảm ơn cô lắm.

Nhưng anh chàng Minh tinh quái cười ha hả rồi đâm thọc :

– Mày ngu nhút đời đa ngen, thịt gà trắng là những miếng thịt dỏ nhút trong con gà, bằng có là thịt đùi không trắng.

– Nó nói có đúng không tui bây ? Thịt trắng ngon hay thịt đen ngon ?

– Trắng ngon !

– Trắng ngon ! ,

– Ủ, trắng ngon, để cái đen tao ăn cho.

Hương sốt thịt gà cho bốn tân khách nữa mà không bị thêm cuộc khiêu nại nào cả. Nhưng lúc nàng sắp sang đồ ăn qua đĩa của Huân thì anh công tử này yêu cầu :

– Cô chọn cho tôi miếng phao câu đi cô Hương.

– Không có phao câu anh à.

– A, – Hưng reo lên – thằng Huấn nó nhắc phao câu, mình mới nhớ ra. Đứa nào được phao câu ?

– Ủ, đứa nào được ?

– Phao câu đâu rồi ?

Cả bọn nhao nhao lên mà đòi hỏi món quà tiên chỉ ấy. Nhóm phụ nữ làm tỉnh nãy giờ, bỗng trỗi giọng. Người nói là Thu :

– Phao câu gà, trong đĩa anh Quý kia !

– Không được, ê, phải bắt thăm mới công bình.

– Cô Hương ăn gian quá ! À mà phải, cô ủng hộ nghệ mà !

Thu không thích tham gia vào cuộc đùa nghịch của bọn thanh niên nhưng nàng quyết công khai hóa sự tỏ cảm tình thầm lặng của Hương mà nàng theo dõi từ nãy giờ không bỏ sót cử chỉ nhỏ nhất nào cả.

Sự ghen tức bỗng bùng phát sanh ra nơi lòng một người nhiều thiện chí và đã quyết tâm từ bỏ mối tình của mình. Thu giống một đứa bé đi biếu bánh. Mẹ bảo ăn bánh nhiều đau bụng phải biếu bớt cho bạn hữu. Bé vâng lời, nhưng vừa chia bánh ra lại rút tay vào, tiếc không muốn rời món quà mà nó thích.

Xong công việc, Hương ngồi lại ăn với khách. Tuy cùng bàn, nhưng nam nữ ngồi riêng ở hai xóm, và mỗi bên chỉ nói chuyện với người của xóm mình thôi.

Nhưng ông lưu linh Tấn không bằng lòng sự phân ly này nên nói :

– Khách bên nữ và khách bên nam giống như rượu với thịt gà, rượu uống riêng, hay thịt gà ăn riêng, nghe nó lạt không chỗ chê. Vậy xin mời phái đẹp tham gia... đấu lý với chúng tôi.,

Cây Huýt-Ky này mở màn cho cuộc sống chung hòa lời, thế là hai phái bắt đầu đối thoại. Quý thừa dịp ấy, nói lên một nhận xét nhỏ, không đâu :

– Cô Hương cũng cầm đuũa tay trái !

Nghe tiếng « cũng », mọi người đều day lại nhìn Quý thì thấy chính chàng «cũng» cầm đuũa tay trái.

Mình nói đùa :

– Nhà tôi có người nấc cục đã ba ngày rồi mà uống thuốc không hết. Các cụ bảo phải cướp đuũa của kẻ cầm tay trái, mà uống thì khỏi.

Nói xong anh chàng rắn mắt này giựt phắt đôi đuũa của anh khách được ăn phao câu.

Cả bàn cười rộ lên, rồi không còn ai nhớ đến cuộc quan sát xa xôi của Quý nữa. Riêng Thu, nàng châu mày và cắn môi rất lâu khi nghe biết bạn nàng chú ý đến cô gái mà chính nàng muốn đưa ra để đánh lạc hướng yêu của Quý.

Bấy giờ, người nhà bùng ra một cái liễn thật to đựng vịt tiềm.

– Súp, tụi bây ơi ! – Đức reo lên. Chị Thu nè, có phải tục ngữ Việt-Nam đã dạy rằng : « Khôn ăn cái, đại uống nước » hay không chị ?

Thu giựt mình rồi bối rối đáp bừa :

– Đúng như vậy.

– Vậy tụi bây khôn, cứ ăn thịt vịt. Còn tao ngu để tao uống hết nước vịt tiềm này cho.

Thấy thiên hạ đều cười, Thu cũng cười theo và con ghen của nàng dịu lại được đôi phần.

Đêm ấy, Thu bị một sự dày vò khác hành hạ nàng. Mất thì thương vương thì tội, Quý được nghĩ đến dưới một hình thức khác. Nàng không còn nhớ bạn như ngày nào, không còn thù bạn như vừa đây, mà chỉ lo sợ bạn sẽ mất trên tay nàng.

Mũi tên đã phóng theo rồi, không làm sao mà níu nó lại được cả. Quý vào gia đình ấy một lần và sẽ vào được hoài. Cảm tình của gia đình ấy, nhứt là của nữ đương sự sẽ cột chàng lại đó.

«Đau xót lắm là mình sẽ mất hẳn trong lòng chàng » !

Mĩa mai thay tiếng kêu than thâm lặng của Thu. Nếu nàng không tiêu tan mất trong lòng Quý thì Quý sẽ cứ đeo đuổi theo nàng, điều mà nàng sợ, sợ mà vẫn ham !

« Như thế này là tốt đẹp lắm rồi » ! Đối với sự ích kỷ của tấm lòng kẻ đã yêu thì « tốt đẹp » nghĩa là « người ấy » cứ còn yêu mình mãi mãi, cứ giữ mãi nơi trí và lòng hẳn hình ảnh mình, kỷ niệm về mình cho đến ngày tận cùng của thế gian, trong khi mình cứ đi con đường riêng của mình !

Thu nghe lòng quặn đau khi nhớ lại lúc tiễn khách, vợ chồng Mẫn ân cần mời mọc Quý trở lại một ngày gần nào đó, còn Hương thì quyến luyến bịn rịn người nghệ sĩ đã làm nàng xúc động sâu xa.

Thu cũng được cảm tình đặc biệt của chủ nhà, nhưng đó là thứ cảm tình đối với một bà mối lái, đó là lòng mang ơn của họ trước sự giúp đỡ của nàng. Bà mối ! Vinh diệu chưa cho một thiếu phụ trẻ đẹp mà sự sẵn đón của người con trai đã rời bỏ để tiến đến cái đích khác !

Nếu sự quan sát của nàng không lầm thì Quý xem ra không bối rối trước mặt Hương như chàng đã bối rối trước mặt nàng lúc hai người mới gặp gỡ nhau, một sự bối rối rất khó nhận thấy nơi một thanh niên kinh nghiệm và giỏi trấn tĩnh.

Nhưng biết đâu có thể là tài trấn tĩnh của chàng đã tiến thêm đến chỗ tuyệt xảo, không ai tài nào bắt chọt được sự bộc lộ của tình cảm của chàng hết. Và biết đâu, trước thì như vậy, nhưng gần gũi Hương một lúc, lòng chàng lại phản ứng khác.

Không yêu nhưng chàng không thể đứng dưng được trước một sắc đẹp như vậy. Không đứng dưng, chàng sẽ làm thân cho khuây khỏa nỗi buồn mỗi tình trước, rồi rồi cuộc tình yêu cũng sẽ đến cho người sau.

« Mất Quý ! Trời ơi ! Mình đã giết chính mình » !

Thu không nôn nao đi thăm Quý như trước kia nữa. Tình yêu bị lòng ghen đánh bật đi, và đám đất có chôn đá nam châm thu hút nàng là nhà họ Long, chứ không phải căn nhà hiu quạnh ở đường Lê-Lai nữa.

Nàng đợi bốn hôm, và trở lại thăm vợ chồng Mẫn vào giờ Mẫn không có nhà... Giờ ấy Quý cũng bận đi dạy và không thể nào hấn tới đây để phải đụng đầu với nàng.

Trước khi ra đi, Thu đã tập dượt rất nhiều lần trước tấm gương để lấy cho được bộ mặt bình thản, vui tươi càng hay để tình cảm không phản bội nàng, không nhảy vọt ra mặt nàng cho thiên hạ biết.

Mặc dầu thế, khi hỏi thăm vợ Mẫn về tin tức của Quý, nàng chợt đoán thấy là nụ cười của nàng héo hon lắm.

– Thế nào chị Mẫn, vụ ấy đã tiến triển đến đâu rồi và bằng cách nào ?

– Khả quan và theo đường lối cổ điển. Anh ấy trở lại đây hôm kia để thăm đáp lễ, rồi mời cả nhà đi ăn cơm tối, tối hôm qua.

– Vậy à ?

– Sao chị lại ngạc nhiên ?

Vợ Mẫn lấy làm lạ khi nghe giọng bất thường của Thu trong câu hỏi ngắn : « Vậy à ». Thu bối rối ấp úng đáp :

– O.. hơ... Anh ấy... không có gia đình... thì ai nấu nướng ?

Vợ Mẫn cười rũ rượi :

– Chị thật thà chưa ! Người ta mời ăn ở hiệu ăn mà.

– À, thì ra vậy. Thế nào, xem được hay không chị ?

– Anh Mẫn vừa lòng lắm ! Cô nó cố nhiên là thẹn không nói gì, nhưng tôi rình xem thì biết cô nó cũng vừa lòng.

Thu thờ người ra mà nghĩ lung tung. Thật là khả quan và cổ điển đúng y như vợ Mẫn vừa nói.

Phép lịch sự mới, dạy đi thăm đáp lễ một bữa ăn, nội trong tuần, nhưng luôn luôn kẻ đi thăm đợi ngày chót mới đi. Quý đã đến ngay sau ba ngày thì là khả quan lắm rồi.

Lại cổ điển nữa : mời đi ăn, rồi mời đi xi-nê, ban đầu mời cả nhà nhưng rồi sau lại thì chỉ mời một người thôi. Cái gì cổ điển thì nó cứ tuần tự nhi tiến, bước chậm nhưng bước vững, và người đi sẽ tới đích suông sẻ trơn tuột một cách chắc chắn !

– Chị nghĩ sao ?

Thu giựt mình và lại bối rối :

– Tôi nghĩ tôi mát tay lắm.

Nói xong nàng cười lên một chuỗi cười giả. Nhưng vợ Mẫn không té nhị lắm nên không thấy được gì mà chỉ nói đùa để cười hùn với bạn :

– Rồi bà mới sẽ có đầu heo.

Thu đứng lên xin phép về. Bỗng nàng lão đảo rồi té ngồi trở xuống ghế, hai tay ôm mặt lại.

Vợ Mẫn hoảng hốt hỏi :

– Làm sao ? Chị làm sao vậy chị ?

– Tôi chóng mặt. Chị làm ơn cho tôi miếng nước, nước lạnh thì tốt hơn.

Khi cô dâu cả của nhà họ Long trở ra với ly nước ướp lạnh trong tủ thì cô thấy cô bạn của cô mặt xanh như tàu lá, hai tay run rẩy, hơi thở dồn dập như một người vừa mới bị động kinh.

– Uống miếng nước chị. Chị mới như thế này lần đầu, hay là thường...

– Tôi thường chóng mặt như vậy. Bác sĩ bảo là yếu tim.

Uống xong vài ngụm nước, Thu nghe dễ chịu trở lại. Nàng trao trả ly cho bạn rồi nói :

– Cám ơn chị.

– Chị cứ ngồi lại đây cho thật đỡ rồi hãy đi.

– Tôi đã khỏi.

Nàng đứng lên, vợ Mẫn thấy bạn đi không vững lắm nên theo sát nàng, đưa bạn ra tới đường.

Thế là hết ! Cái xác không hồn ấy về đến nhà với một ý nghĩ độc nhưt đó, một tiếng kêu than tuyệt vọng. Một chút xúu tình yêu không thể nào xin được nơi người khác, nhưt là nơi một người con trai. Hẳn yêu trọn vẹn hay là không yêu chớ không thể bắt hấn hà tiện.

« Thế là hết ! Mình sắp mất Quí, và sắp trở về cảnh tro bụi của mình ! Trời ơi, mình còn trẻ quá, đời mình còn dài quá ! Kéo những ba, bốn mươi năm nổi cô đơn của mình để làm hạnh phúc cho người khác là một hy sinh to lớn quá ! Hy sinh ấy, người ta không biết cho mà hạnh phúc mà mình quên chính mình để gây cho người ta hưởng, người ta vẫn không biết hưởng đúng mức.

« Mình sống cho chồng, thật là cao quí. Đời sẽ khen mình như vậy, như họ đã khen chồng mình sống cho khoa học. Nhưng anh ấy còn được chỗ an ủi là khoa học làm say ảnh, tức là ảnh sống cho ảnh bởi những sung sướng lớn lao được khám phá. Ảnh sống cho ảnh, mà mình lại không sống cho mình ! »

Con người ích kỷ, chỉ bằng lòng sống cho người khác khi nào sự vị tha của họ được đền bù lại bằng một cuộc hỗ tương : mình sống cho người khác và được người khác cũng sống cho mình. Nhưng khi mà họ ngỡ rằng hy sinh của họ chỉ đi một chiều, không gặp tiếng vang nơi nào cả, thì bản năng cá nhân của thời ăn lông ở lỗ, vốn ngủ yên trong lãnh vực sâu thẳm của lòng họ bỗng thức tỉnh, sinh hoạt mạnh mẽ trong sự vô-tổ-chức, phá bỏ giềng mối mà tình thương lẫn nhau đã dày công gây dựng.

« Sống cho mình ! Thiên hạ sẽ phỉ nhổ vào mình, những người được sống đầy đủ ấy họ tàn nhẫn một cách mù quáng lắm. Họ tàn nhẫn một cách mù quáng lắm ! Tàn nhẫn lắm ! Mù quáng lắm ! »

Thu nghĩ tới đây thì cảm hận của nàng sôi lên.

Nàng tức giận những kẻ ấy chẳng ? Nhưng nàng cũng tức giận cho số phận mình, tức giận chồng, tức giận chính mình nữa đã chẳng có gan tạo hạnh phúc cho mình.

Trong giây phút sự nổi loạn của cá nhân đưa nàng đến một ý nghĩ cực đoan, phản ứng tự nhiên của những kẻ quá yếu, của những kẻ quá thiếu : bỏ chồng để sống hảnh đời sống cho nàng với người mà nàng yêu.

Tái chiếm Quý, bây giờ tuy thật khó khăn, nhưng không phải là một việc quá sức của nàng, và nàng sẽ...

Con Lan-Chi tựa mình, khóc ré lên vì một cơn ác mộng nào đó. Máy móc, Thu với tay lên đầu giường nắm lấy quạt, quạt cho con, và máy móc, nàng vừa xoa đầu nó vừa ru nhỏ nhỏ.

Nhưng làm xong bao nhiêu cử động ấy, nàng mới chợt thấy con mà từ đầu hôm đến giờ, nàng xem như là không có bên cạnh nàng.

Quạt làm mát đứa bé, lòng nàng cũng nguội lần lần không phải nhờ gió quạt mà chính là nhờ những cái xoa đầu con. Thu nhớ lại hai năm trước, thuở Lan-Chi còn bú, nàng tức cái gì bao nhiêu, cũng nguội được khi Lan-Chi ngậm vú của nàng mà nức và nàng xoa đầu nó như vậy.

Chính thật ra, tình thương con bùng tỉnh cùng với cảm giác đê mê nơi người mẹ cho con bú, và sự xoa đầu nó, bây giờ cũng làm bùng tỉnh được tình ấy là nhờ hiện tượng phản ứng – điều kiện, nói nôm na là nhờ cái này nhắc lại cái kia và tất cả những xúc động, những cảm giác về cái kia.

Sống cho mình ! Cho người khác, là khi nào được đền bù kia ! Ừ, nàng sẽ được Lan-Chi đền bù cho, bằng tình thương mẹ nơi nó, nếu nàng sống cho nó. Mà không làm sao không sống cho nó được, cho dầu là không mong mỗi sự đền bù.

Tình thương con nơi nàng tất nhiên quá, nàng thương con như nàng thờ, không thương không được. Tình thương ấy lại hoàn toàn vô điều kiện không mong đợi đền bù, mà nàng vẫn cứ thương.

Mà không làm sao dung hòa được cái sống cho mình và sống cho con cả, Lan-Chi thiếu mẹ hay thiếu cha, chỉ còn là phân nửa Lan-Chi thôi.

Nước liều trong giây phút của Thu chỉ là dự định hoảng hốt của một kẻ sắp mất sự nghiệp.

Hoảng hốt ấy lắng lại và kẻ muốn liều, lần lần kiểm soát phản ứng của mình, kềm cương con ngựa bất kham nó cứ chực lồng lên. Chỉ có những người bị đẩy vào thế bí mới nổi loạn, mà Thu thì chưa đến nỗi đang đứng trong tuyệt đạo. Nàng chỉ qua một cơn khủng hoảng tinh thần và xác thịt, mà cơn khủng hoảng này kẻ nào có một tâm hồn thanh cao đều qua được cả.

Thế là hết ! Cái xác không hồn, đã thu hồn về được. Nhưng đây là một linh hồn bị thương, vết thương tuy được tình thương con xoa dịu, không đau thối từng hồi nữa nhưng lại nhẹ nhảm lẫn vào tận tâm khảm của Thu.

Thế là hết ! Giấc mơ ân ái nối tiếp cho giấc mộng yêu đương của thời con gái, thế là tiêu tan như một ảo ảnh.

Thu rung rung nước mắt và nghe như mình bị số phận đè bẹp dí xuống, đến ngộp thở trong cái thế giới tình cảm thu hẹp của mình từ đây.

Nàng vụt ngồi dậy, kêu con nhỏ ở giao cho nó coi chừng giấc ngủ của Lan-Chi và coi chừng nhà, còn nàng thì lấy áo mặc đi ra ngoài một vòng cho đỡ ngộp.

Bấy giờ tuy chưa chín giờ đêm nhưng con đường trước nhà đã vắng teo. Thu thích như vậy hơn, nàng chỉ muốn được yên thân để khóc thầm cho nỗi bơ vơ của nàng mà nàng vừa quyết định nhẫn nại chịu đựng.

Những kẻ buồn mà không muốn trốn nỗi buồn của họ, ham sống với nỗi buồn ấy, thường tìm cách tiến sâu vào đó mà cảnh vắng về đêm là một yếu tố giúp họ toại nguyện phần nào.

Thu thơ thẩn đi về phía Cầu-Mới. Đã đến chỗ « rẽ lòng » nên ý thức khiến nàng tránh hướng Saigon. Nàng chỉ nhìn sao trên trời hay nhìn mặt đường nhựa nên khi bị kêu tên, Thu giật mình, không còn hồn vía nào nữa.

Ngược lên, nàng sững sờ nhìn qua bên kia đường, thấy mơ màng như trong chiêm bao Quý đang đứng bên ấy mà nhìn nàng. Chàng đi ngược chiều với nàng, mà cũng đi bộ, toan băng qua đường nhưng còn do dự. Chàng hỏi to :

– Anh muốn nói với em, có tiện không ?

Thu trở mặt mà nhìn bạn mãi, không đáp được. Lâu lắm Quý sốt ruột, không đợi được nữa, băng qua đường.

– Thu, anh đi như vậy từ chiều đến giờ !

Thu ấp úng :

– Anh... đi... đâu ?

– Không biết đi đâu, có lẽ là đi tìm em, anh nghe em nói nhà em ở vùng này, anh bất giác đi về đây, không mục đích rõ rệt, nhưng hy vọng âm thầm và mong manh rằng sẽ gặp em.

«Thu ơi, anh đã hỏi kỹ lòng anh. Người mà anh yêu là Thu, Không thể ai khác được. Anh đã cố tìm lý do của tình yêu của anh, nhưng chịu là không tìm ra.

«Thu à, chắc Thu đã hiểu ! Anh không thể yêu người nào khác hơn Thu. »

Mắt Thu sáng lên. Nàng lẩm bẩm :

– Thì ra, em không mất anh. Em tin chắc rằng không bao giờ mất anh.

Nơi miệng Thu nở ra một nụ cười, một nụ cười đắc thắng, hơn thế một nụ cười toàn thắng :

– Quý ơi ! Thôi Quý đi về và vĩnh biệt ! ...

– Trời, sao Thu lại... Thu định giết anh à ?

– Quý ơi, ai cũng phải sống cho mình cả. Quý yêu Thu là sống cho Quý đó. Mà Thu quyết định xa Quý cũng chỉ để sống cho Thu thôi. Trước Thu ngỡ phải gần Quý mới là sống cho mình, nhưng Thu vừa chợt nghĩ khác.

« Quý ơi, thú thật với Quý rằng vì muốn giữ tiết với chồng nên Thu phải làm bà mối.

« Thành công trong công việc ấy rồi, Thu lại sợ mất Quý, mất Quý bằng cách bị Quý quên đi, nên toan chiếm lại Quý trên tay Hương.

« Giờ rõ lại là Quý không thể quên Thu, thì hẳn là Thu sẽ nắm vững Quý mãi mãi trong tinh thần.

« Thu ích kỷ lắm, quyết không cho Quý nguôi. Quý mà thỏa mãn là sẽ chán Thu sau một thời gian.

« Ta nên thân ngăn mối tình giữa đôi ta để cho sự tiếc thương nhau kéo dài mãi tận đến muôn ngàn năm »

Thu đưa tay bắt một chiếc tắc-xi, mở cửa đẩy mạnh Quý lên đó, đóng cửa lại thật lẹ rồi nói : « Vĩnh biệt Quý yêu dấu ! »

Quý chết điếng không biết phản ứng ra sao.

– Saigon –Thu hô to lên !

Tài-xế bẻ cò rồi đạp ga.

